IslamHouse.com

مركز أصول
Osoul Center
www.osoulcenter.com

Rabwah

TÌM HIỂU ISLAM

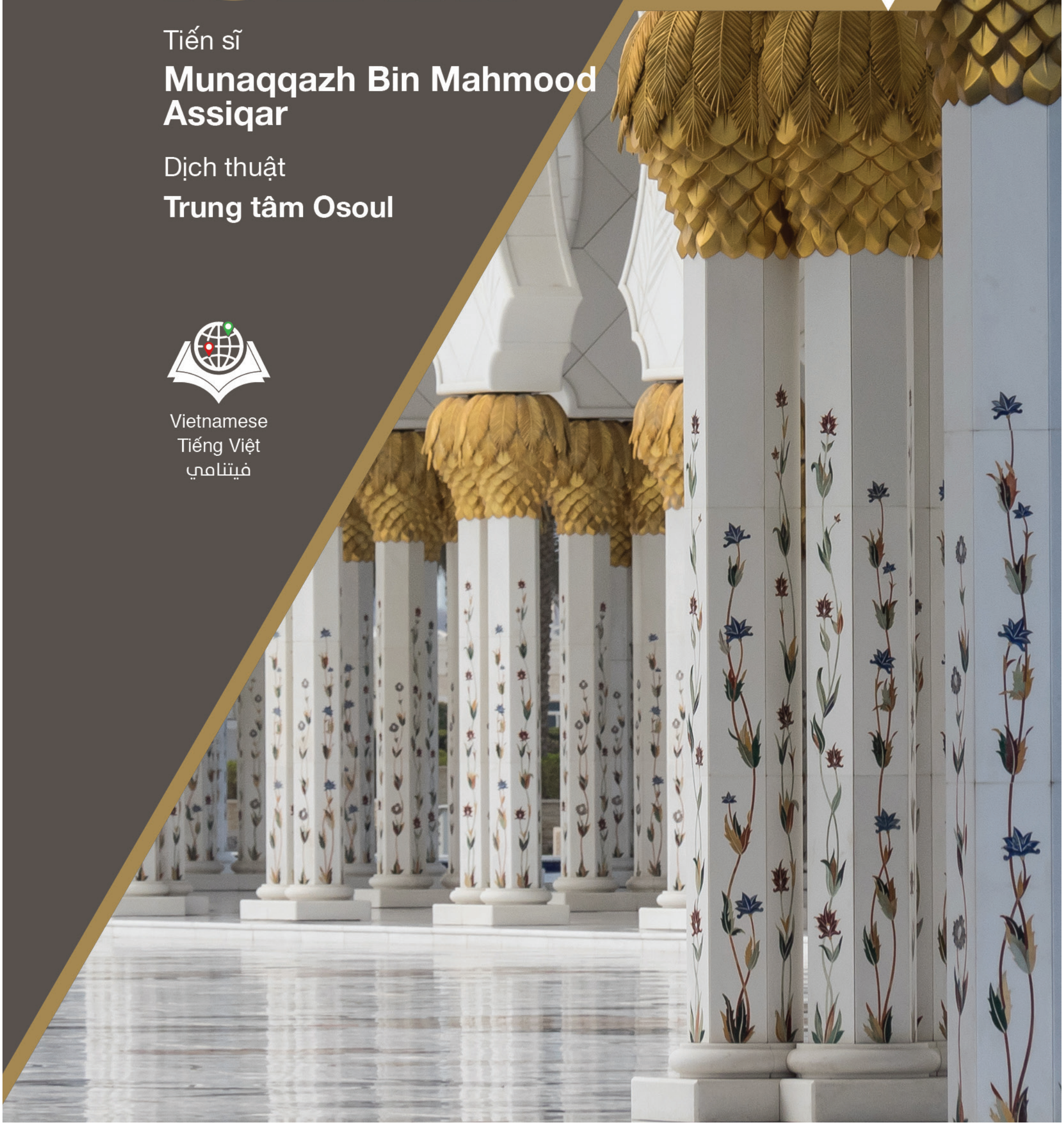
Tiến sĩ

Munaqqazh Bin Mahmood Assiqar

Dịch thuật

Trung tâm Osoul

Vietnamese
Tiếng Việt
فيتنامي



تعرف على الإسلام

د. منقذ بن محمود السقار

ترجمة
مركز أصول

Vietnamese
Tiếng Việt
فيتنامي

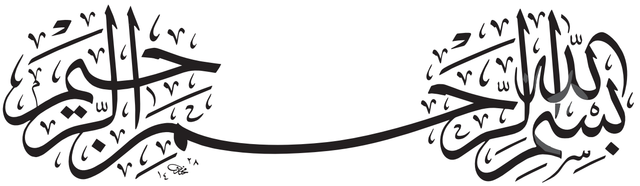
+966 11 445 4900

+966 11 497 0126

P.O.BOX 29465 Riyadh 11457

osoul@rabwah.sa

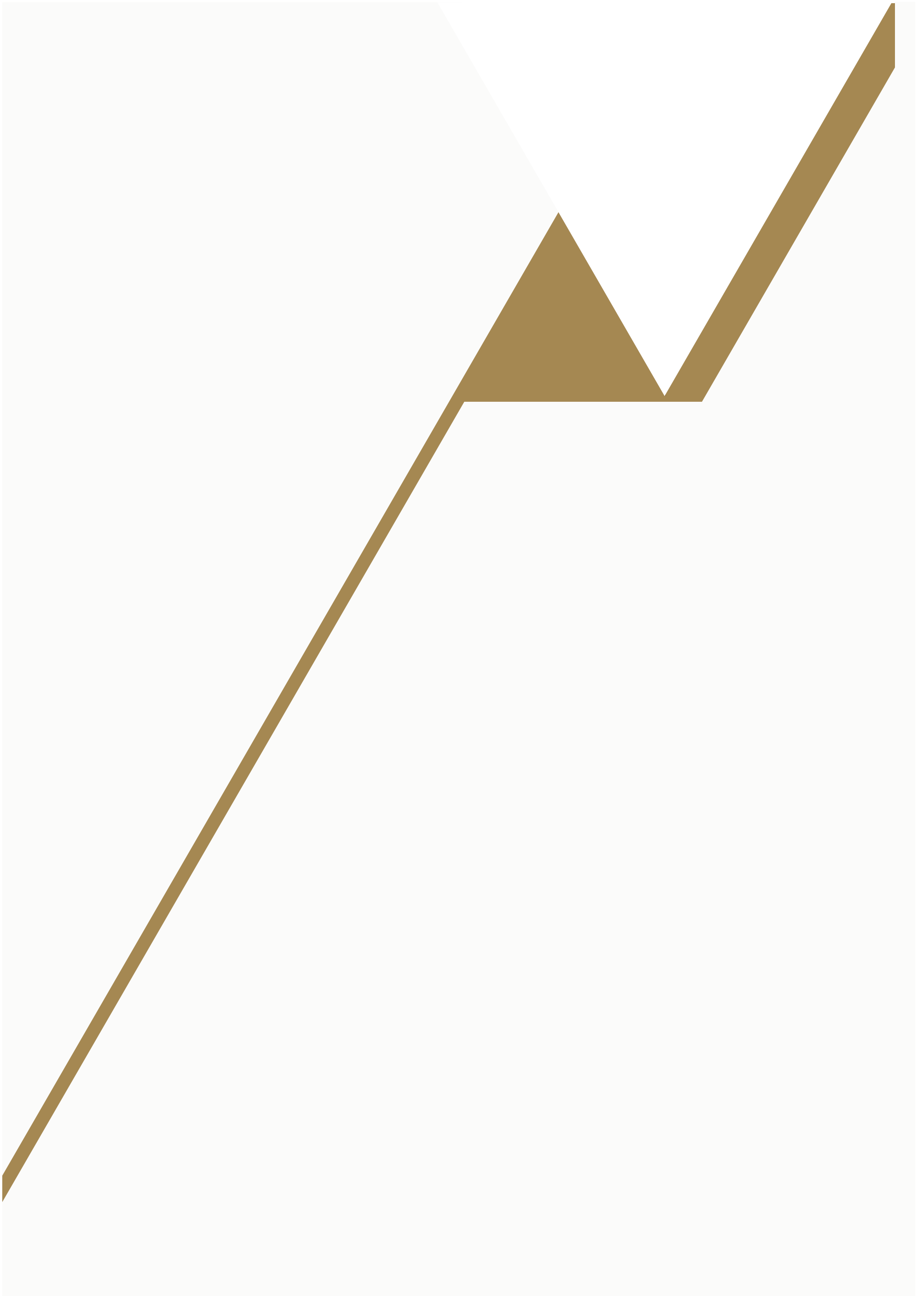
www.osoulcenter.com



Nhân Danh Allah Đấng Rất Mực Độ Lượng Đấng Rất Mực Khoan Dung



MỤC LỤC



LỜI MỞ ĐẦU

الحمد لله، والصّلاة والسّلام على رسل الله، وبعد .

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, cầu xin bằng an và phúc lành cho các vị thiên sứ của Allah.

Thật ra tôn giáo của tất cả các vị Nabi đều là một, Allah đã gửi đến các vị thiên sứ của Ngài và ban xuống các kinh sách của Ngài với mục đích tuyên truyền và mời gọi nhân loại đến với một điều duy nhất, đó là Tawhid (độc thần hóa) Allah, thờ phượng một mình Ngài và sống theo lề lối đạo đức đúng đắn và tốt đẹp.

Và tương tự như vậy, khi Allah cử Muhammad ﷺ đến thì Ngài cũng ra lệnh cho Người giống như Ngài ra lệnh cho các vị Nabi huynh đệ của Người, Ngài cử Người đến với toàn thể nhân loại, Ngài đã hài lòng lấy tôn giáo của Ngài làm tôn giáo cho toàn thể nhân loại, Ngài đã hoàn chỉnh tôn giáo của Ngài và đã hoàn tất ân huệ tốt đẹp nhất của Ngài cho nhân loại.

Và cũng bởi vì Islam là tôn giáo cuối cùng của Allah (từ nơi Ngài ban xuống) cho nên bản chất và đặc điểm của nó luôn vượt trội hơn các tôn giáo khác và lan rộng khắp nơi trên trái đất dù trong quá khứ hay ở thời đại hiện tại. Và thực tế ngày nay Islam đã có mặt hơn nửa quả địa cầu, và luôn dẫn đầu các tôn giáo khác về việc có nhiều người quy thuận và gia nhập mỗi khi họ đọc và tìm hiểu vì thấy rằng Islam luôn thuận với quy luật tự nhiện, hợp lẽ với ý thức đúng đắn của con người, vị tha trong đối nhân xử thế và đơn giản trong ý niệm và đức tin.

Tuy nhiên, kết quả này, điều mà những người Muslim thực hiện theo con đường Islam của họ chỉ loại trừ được một số tiếng xấu về Islam. Bởi lẽ, không một tôn giáo hay không một tín ngưỡng nào lại không bị tiếng

xấu nếu như nó luôn bị chống phá một cách dữ dội từ đội ngũ binh lính của những kẻ ngoại đạo vô đức tin ra sức hợp tác xuyên tạc và bóp méo sự thật, đôi lúc họ chỉ lạm dụng sự thiếu sót cũng như mặt không đúng của sự thật để kết tội và lên án, và đôi lúc khi họ hiểu sai lệch thì họ lại quay sang suy diễn xa vời với sự thật và bản chất của sự việc.

Dĩ nhiên, bản thân những người Muslim chúng tôi không phải không phạm sai sót và lỗi lầm, nhưng một số hành vi xấu của một số tín đồ là nơi bản thân họ chứ Islam vô can với những hành vi xấu đó.

Như vậy, một khối óc biết nhận thức đúng mực một khi muốn tìm hiểu một tôn giáo nào đó thì nó phải xem xét và nhìn vào nguyên thủy của nó mà đánh giá chứ không nên đánh giá và bình phẩm qua các hành vi sai trái của các tín đồ cũng như những lời buộc tội từ các kẻ thù của nó. Không một tôn giáo nào cũng như không một hệ tư tưởng nào lại không có điều sai và vi phạm từ phía một số tín đồ và thành viên của nó. Một thành viên hay một cá nhân nào đó làm sai không có nghĩa là toàn bộ hệ thống điều luật là sai. Do đó, để khẳng định các tổ chức xã hội tốt hơn các tôn giáo thì người ta phải xem xét về nền tảng phép tắc của chúng chứ không phải nhìn vào hành động sai phạm hoặc thái quá của một số người đi theo chúng. Như vậy, Islam cũng phải nên được chúng ta hiểu như thế mới là hợp lẽ rằng Allah đã ban Islam xuống khác hẳn với những định kiến nặng nề theo lời suy diễn dối trá của chủ nghĩa Đông phương học.

Và khi chúng ta muốn tìm hiểu Islam qua nguồn gốc nguyên thủy của nó thì chúng ta thấy rằng không có một cách mở đề nào tốt hơn việc suy ngẫm và nhìn lại cuộc đối thoại đã được diễn ra giữa Đại thiên thần Jibril ﷺ, một vị truyền Lời mặc khải trung thực và đáng tin nhất nơi cõi trời, và Nabi Muhammad ﷺ, một vị truyền lời mặc khải trung thực và đáng tin nhất nơi ở cõi trần. Đại thiên thần Jibril ﷺ đã đến gặp Nabi ﷺ và đã hỏi Người về các cấp bậc giáo lý của tôn giáo, mục đích để các vị Sahabah ﷺ (các vị bằng hữu) của Người ﷺ nghe thấy câu trả lời của Người và thông hiểu về tôn giáo của họ. Dưới đây là toàn bộ nội dung lời đối thoại:

وَقَالَ: يَا مُحَمَّدُ أَخْبِرْنِي عَنِ الإِسْلاَمِ. فَقَالَ رَسُولُ اللهِ ﷺ: «الإِسْلاَمُ أَنْ تَشْهَدَ أَنْ لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللهِ وَتُقِيمَ الصَّلاَةَ وَتُؤْتِيَ الزَّكَاةَ وَتَصُومَ رَمَضَانَ وَتَحُجَّ الْبَيْتَ إِنِ اسْتَطَعْتَ إِلَيْهِ سَبِيلاً. قَالَ صَدَقْتَ. قَالَ فَعَجِبْنَا لَهُ يَسْأَلُهُ وَيُصَدِّقُهُ. قَالَ فَأَخْبِرْنِي عَنِ الإِيمَانِ. قَالَ: «أَنْ تُؤْمِنَ بِاللهِ وَمَلاَئِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ وَالْيَوْمِ الآخِرِ وَتُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ». قَالَ: صَدَقْتَ. قَالَ: فَأَخْبِرْنِي عَنِ الإِحْسَانِ. قَالَ: «أَنْ تَعْبُدَ اللهَ كَأَنَّكَ تَرَاهُ فَإِنْ لَمْ تَكُنْ تَرَاهُ فَإِنَّهُ يَرَاكَ». (البخاري ح (٥٠)، ومسلم ح (٩))

((Đại thiên thần Jibril nói: Này Muhammad! Hãy cho ta biết về Islam? Thiên sứ của Allah ﷺ nói: "Islam là ngươi phải chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là vị thiên sứ của Ngài, ngươi phải dâng lễ nguyện Salah, phải đóng thuế Zakah, phải nhịn chay Ramadan và phải đi hành hương Hajj tại ngôi đền thiêng liêng nếu ngươi có khả năng và điều kiện cho việc đó". Đại thiên thần Jibril nói: Ngươi đã nói sự thật. (Theo lời kể của Umar:) Chúng tôi thật sự ngạc nhiên cho người đang hỏi này vì y vừa hỏi vừa lại xác nhận là sự thật! Đại thiên thần Jibril nói tiếp: Hãy cho ta biết về đức tin Iman? Người ﷺ trả lời: "Ngươi phải tin nơi Allah, tin nơi các thiên thần của Ngài, tin các kinh sách của Ngài, tin các vị thiên sứ của Ngài, tin vào Ngày sau và tin vào định mệnh tốt xấu". Đại thiên thần Jibril lại bảo: Ngươi nói sự thật. Và tiếp tục hỏi: Hãy cho ta biết về Ihsan? Người ﷺ nói: "Ngươi hãy thờ phượng Allah như thể ngươi đang nhìn thấy Ngài, còn nếu như không nhìn thấy Ngài thì hãy biết rằng Ngài luôn nhìn thấy ngươi")) *(Albukhari: hadith thứ (50), Muslim: hadith thứ (9)).*

Đấy là toàn bộ nền tảng giáo lý của Islam. Trong đó, liệu có bất cứ điều gì đáng lên án hay đáng hổ thẹn chăng?

Chắc chắn chúng tôi sẽ giúp các độc giả tìm hiểu về định nghĩa cũng như nội dung chi tiết trong phần giải thích và phân tích các nền tảng giáo lý này. Chúng tôi sẽ đứng dưới góc độ đạo đức khách quan và giới luật của bề trên trong việc thiết lập Islam và đức tin Iman để nhận xét các nguyên tắc này. Chúng tôi cũng sẽ phân tích và trình bày rõ để chứng minh sự thật về việc đã có không ít người xuyên tạc và vu khống

cho Islam là khủng bố, là bạo lực, là tôn giáo bất công, chèn ép quyền hạn của phụ nữ. Chúng tôi sẽ trả lời cho những lời vu khống đó để giải oan cho Islam đồng thời giúp những ai muốn tìm hiểu Islam bằng con đường tìm về cội nguồn chân chính và nền tảng giáo lý nguyên thủy trong sạch của nó.

Xin gởi bức thông điệp này với mục đích mong muốn điều chân lý sẽ được nhận thức đúng đắn theo đúng với tấm lòng ngay thẳng và ý thức chuẩn mực của những con người hiểu biết. Và đây cũng là sự truyền bá để giáo dục tư tưởng Islam cho những người tin tưởng, những người sẽ được thành công tốt đẹp nơi Allah như Ngài đã phán:

﴿إِنَّ ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَعَمِلُواْ ٱلصَّٰلِحَٰتِ أُوْلَٰٓئِكَ هُمۡ خَيۡرُ ٱلۡبَرِيَّةِ ٧ جَزَآؤُهُمۡ عِندَ رَبِّهِمۡ جَنَّٰتُ عَدۡنٖ تَجۡرِي مِن تَحۡتِهَا ٱلۡأَنۡهَٰرُ خَٰلِدِينَ فِيهَآ أَبَدٗاۖ رَّضِيَ ٱللَّهُ عَنۡهُمۡ وَرَضُواْ عَنۡهُۚ ذَٰلِكَ لِمَنۡ خَشِيَ رَبَّهُۥ﴾ [البينة: ٧-٨]

﴾Quả thật, những ai có đức tin và làm việc thiện tốt, họ sẽ là những sinh vật tốt đẹp nhất. Phần thưởng của họ nơi Thượng Đế của họ là những ngôi vườn trong Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, họ sẽ được sống trong đó mãi mãi và đời đời, Allah sẽ hài lòng về họ và họ sẽ toại nguyện về những gì mà Ngài ban thưởng. Đó là phần thưởng dành cho ai kính sợ Thượng Đế của y﴿ (Chương 98 - Al-Bayyiah, câu 7, 8).

Cầu xin Allah khiến việc làm này thành một việc làm đầy thành tâm hướng về Ngài bởi Ngài là Đấng phù hộ và toàn năng trên mọi thứ.

ISLAM VÀ CÁC TRỤ CỘT CỦA NÓ

Trước khi đi vào tìm hiểu về phần giải thích Islam và các trụ cột của nó thì chúng ta cần phải nói về danh từ "Islam".

Tiếng "Islam" trong ngôn ngữ Ả rập là một danh động từ "أَسْلَمَ" được biến thể từ động từ "أَسْلَمَ" có nghĩa là sự quy thuận và phục tùng, nó cũng có nghĩa là được bằng an và phúc lành. Và khi chúng ta nói đến việc nghiên cứu về Islam thì chúng ta muốn nói đến một tôn giáo được Allah ban xuống cho Nabi của Ngài, Muhammad ﷺ. Tôn giáo này được gọi là Islam bởi vì nó là một tôn chỉ kêu gọi đến với sự quy thuận và hạ mình phục tùng Allah một Đấng duy nhất, và ai quy thuận và phục tùng Ngài thì sẽ được bằng an và phúc lành ở Đời Sau.

Và tên gọi này không phải được lấy từ tên của Nabi hay tên của một đất nước nào cả, mà nó xuất phát từ bản chất cơ bản vốn có trong mọi giai đoạn sống của một con người, đó là sự phủ phục và quy thuận theo quy luật tạo hóa của Allah, Đấng Phúc lành và Tối cao, Đấng không có đối tác ngang hàng.

Và Islam là tôn giáo của Allah, Đấng đã ban nó xuống cho tất cả các vị Nabi. Tất cả các vị Nabi đều được lệnh kêu gọi nhân loại đến với một điều căn bản duy nhất, đó là độc thần hóa Allah, sùng bái và tôn thờ Ngài, quy thuận và phục tùng theo mọi mệnh lệnh và đạo luật của Ngài; kêu gọi họ đến với nề nếp đạo đức tốt đẹp cũng như giữ gìn những phẩm chất cao quý của một con người.

Và đối với những gì chúng ta nhìn thấy trong thời đại ngày nay từ những tư tưởng và tín ngưỡng khác nhau của những người đi theo các tôn giáo khác là do bởi chân lý và những gì được ban xuống từ Allah trước kia đã bị xóa mất để thế chỗ cho những điều sai lệch và đen tối.

Và quả thật, Allah đã lấy tên gọi cao quý "Islam" này để gọi những người có đức tin trong mọi hoàn cảnh, như Ngài đã phán:

﴿هُوَ سَمَّىٰكُمُ ٱلْمُسْلِمِينَ مِن قَبْلُ﴾ [الحج: ٧٨]

﴾Ngài đã đặt tên cho các ngươi là những người Muslim từ thời trước và trong hiện tại﴿ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 78).

Bởi vì người Muslim là người có đức tin nơi bất cứ một vị Nabi nào trong các vị Nabi của Allah, y đã thực hiện và thi hành theo sự thật của Islam, đó là quy thuận và phục tùng Allah, vâng lệnh mọi chỉ đạo của Ngài và luôn sống trong giới hạn qui định của Ngài.

Người cha của các vị Nabi, Nuh ﷺ nói với cộng đồng của Người như sau:

﴿وَأُمِرْتُ أَنْ أَكُونَ مِنَ ٱلْمُسْلِمِينَ﴾ [يونس: ٧٢]

﴾Và Ta được lệnh phải là người Muslim (tức thần phục Allah)﴿ (Chương 10 - Yunus, câu 72).

Và Nabi Ibrahim ﷺ và đứa con trai của Người Nabi Isma-il ﷺ đã cầu nguyện Allah xin Ngài làm cho họ thành hai người Muslim (thần phục Allah), họ nói:

﴿رَبَّنَا وَٱجْعَلْنَا مُسْلِمَيْنِ لَكَ وَمِن ذُرِّيَّتِنَآ أُمَّةً مُّسْلِمَةً لَّكَ﴾ [البقرة: ١٢٨]

﴾Lạy Thượng Đế của chúng tôi! Xin Ngài hãy làm cho chúng tôi thành hai người Muslim thần phục Ngài và xin Ngài hãy tạo ra một cộng động Islam thần phục Ngài từ con cháu của chúng tôi﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 128).

Và trước lúc lâm chung của Nabi Yacob, Người đã tập hợp các con của mình lại và dặn dò họ phải nắm lấy và gìn giữ tín ngưỡng của tổ phụ Ibrahim, một tín ngưỡng Islam thuần khiết:

﴿إِذْ قَالَ لَهُۥ رَبُّهُۥٓ أَسْلِمْ ۖ قَالَ أَسْلَمْتُ لِرَبِّ ٱلْعَٰلَمِينَ ﴿١٣١﴾ وَوَصَّىٰ بِهَآ إِبْرَٰهِـۧمُ بَنِيهِ وَيَعْقُوبُ يَٰبَنِىَّ إِنَّ ٱللَّهَ ٱصْطَفَىٰ لَكُمُ ٱلدِّينَ فَلَا تَمُوتُنَّ إِلَّا وَأَنتُم مُّسْلِمُونَ ﴿١٣٢﴾ أَمْ كُنتُمْ شُهَدَآءَ إِذْ حَضَرَ يَعْقُوبَ ٱلْمَوْتُ إِذْ قَالَ لِبَنِيهِ مَا تَعْبُدُونَ مِنۢ بَعْدِى قَالُوا۟ نَعْبُدُ إِلَٰهَكَ وَإِلَٰهَ ءَابَآئِكَ إِبْرَٰهِـۧمَ وَإِسْمَٰعِيلَ وَإِسْحَٰقَ إِلَٰهًا وَٰحِدًا وَنَحْنُ لَهُۥ مُسْلِمُونَ﴾ [البقرة: ١٣١-١٣٣]

﴾Và hãy nhớ lại khi Thượng Đế của Y (Ibrahim) đã phán bảo Y rằng

hãy thần phục TA thì Y đã nói: Bề tôi xin hạ mình thần phục Thượng Đế của muôn loài. Và Ibrahim đã truyền bảo điều đó cho các con của Y, và Yacob cũng dặn dò các con của Y như thế, Y nói: Này các con! Quả thật, Allah đã chọn cho các con một tôn giáo, bởi thế, các con hãy đừng chết trừ phi các con là những người Muslim (thần phục Allah). Phải chăng các ngươi (hỡi con cháu của Israel!) đã chứng kiến cảnh Yacob sắp từ trần khi Y bảo các con của Y: Các con sẽ thờ phượng ai sau khi ta mất? Các con của Y thưa: Chúng con sẽ thờ phượng Thượng Đế của tổ tiên cha: Ibrahim, Isma-il và Ishaq, một Thượng Đế duy nhất, và chúng con là những người Muslim thần phục Ngài﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 131, 133).

Tương tự, Nabi Musa ﷺ đã yêu cầu cộng đồng của Người phải phục tùng theo sự chỉ đạo của Islam, tôn giáo mà họ quy thuận, Người nói:

﴿يَٰقَوۡمِ إِن كُنتُمۡ ءَامَنتُم بِٱللَّهِ فَعَلَيۡهِ تَوَكَّلُوٓاْ إِن كُنتُم مُّسۡلِمِينَ﴾ [يونس: ٨٤]

﴾Này hỡi dân ta! Nếu các người thực sự tin tưởng nơi Allah thì các người hãy phó thác cho Ngài nếu các người là những người Muslim (thần phục Ngài)﴿ (Chương 10 - Yunus, câu 84).

Và những vị pháp sư của Fir'aun (Pha-ra-ông) đã tiếp nhận sự kêu gọi của Nabi Musa, họ nói:

﴿رَبَّنَآ أَفۡرِغۡ عَلَيۡنَا صَبۡرٗا وَتَوَفَّنَا مُسۡلِمِينَ﴾ [الأعراف: ١٢٦]

﴾Lạy Thượng Đế của chúng tôi! Xin Ngài xối lên chúng tôi sự kiên trì và chịu đựng và xin Ngài hãy cho chúng tôi được chết như những người Muslim thần phục Ngài﴿ (Chương 7 - Al-'Araf, câu 126).

Và cũng tương tự như vậy, Nabi Yusuf ﷺ đã cầu nguyện Thượng Đế của Người xin Ngài cho Người chết và phục sinh Người sống lại cùng với những người Muslim ngoan đạo, Người nói:

﴿تَوَفَّنِي مُسۡلِمٗا وَأَلۡحِقۡنِي بِٱلصَّٰلِحِينَ﴾ [يوسف: ١٠١]

﴾Xin Ngài làm cho bề tôi chết như một người Muslim và để bề tôi sống lại cùng với những người ngoan đạo﴿ (Chương 12 - Yusuf, câu 101).

Và khi nữ hoàng của xứ sở Saba' bước vào khu tiền sảnh của cung điện Nabi Sulayman ﷺ và nhìn thấy những dấu hiệu thiêng liêng về sứ mạng của Người thì bà đã thốt lên lời nói của đức tin Iman, bà nói:

﴿رَبِّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِي وَأَسْلَمْتُ مَعَ سُلَيْمَٰنَ لِلَّهِ رَبِّ ٱلْعَٰلَمِينَ﴾ [النمل: ٤٤]

﴾Lạy Thượng Đế của bề tôi! Quả thật bề tôi đã bất công với chính bản thân bề tôi và bề tôi xin cùng với Sulayman thần phục Allah, Đấng Chủ Tể của muôn loài﴿ (Chương 27 - Annaml, câu 44).

Và quả thật, vị Nabi cuối cùng trong số các vị Nabi của Allah, Muhammad ﷺ, đã trình bày rõ về tôn giáo của các vị Nabi, Người nói: «أَنَا أَوْلَى النَّاسِ بِعِيسَى ابْنِ مَرْيَمَ فِي الدُّنْيَا وَالآخِرَةِ، وَالأَنْبِيَاءُ إِخْوَةٌ لِعَلاَّتٍ، أُمَّهَاتُهُمْ شَتَّى، وَدِينُهُمْ وَاحِدٌ». (رواه البخاري ح (٣٤٤٣))

"Ta là người gần với Ysa, con trai của Maryam nhất ở trên đời này và ở Đời sau, và các vị Nabi đều là anh em từ một người cha, mẹ của họ lại khác nhau và tôn giáo của họ là một" *(Albukhari, hadith số (3443)).*

Như vậy, tất cả tôn giáo của các vị Nabi thật ra chỉ là một, nó được thiết lập trên cùng một nền tảng đó là kêu gọi nhân loại đến với sự độc thần Allah, thờ phượng duy nhất một mình Ngài, phục tùng mọi mệnh lệnh của Ngài, và đó là Islam, tôn giáo của Allah, Đấng Tối cao, Ngài phán:

﴿إِنَّ ٱلدِّينَ عِندَ ٱللَّهِ ٱلْإِسْلَٰمُ﴾ [آل عمران: ١٩]

﴾Quả thật, tôn giáo đích thực đối với Allah chỉ có Islam﴿ (Chương 3 - Ali 'Imran, câu 19).

Và nó là tôn giáo duy nhất được Allah chấp nhận từ con người, Ngài phán:

﴿وَمَن يَبْتَغِ غَيْرَ ٱلْإِسْلَٰمِ دِينًا فَلَن يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي ٱلْءَاخِرَةِ مِنَ ٱلْخَٰسِرِينَ﴾ [آل عمران:٨٥]

﴾Và ai tìm kiếm một tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam thì tôn giáo đó của y sẽ không được chấp nhận và vào Ngày sau y sẽ là đồng bọn của những người thua thiệt﴿ (Chương 3 - Ali 'Imran, câu 85).

Và quả thật, Allah đã phán bảo với Nabi ﷺ của Ngài rằng:

﴿قُلْ مَا كُنتُ بِدْعًا مِّنَ ٱلرُّسُلِ﴾ [الأحقاف: ٩]

﴾Hãy bảo chúng: "Ta không phải là một người bịa đặt điều mới trong các sứ giả (của Allah)﴿ (Chương 46 - Al-Ahqaf, câu 9).

Do đó, điều căn bản của tất cả những gì Nabi Muhammad ﷺ mang đến đều là những gì đã được các vị Nabi anh em của Người trước kia đã mang đến. Allah, Đấng Tối Cao phán rằng:

﴿إِنَّآ أَوۡحَيۡنَآ إِلَيۡكَ كَمَآ أَوۡحَيۡنَآ إِلَىٰ نُوحٖ وَٱلنَّبِيِّـۧنَ مِنۢ بَعۡدِهِۦۚ وَأَوۡحَيۡنَآ إِلَىٰٓ إِبۡرَٰهِيمَ وَإِسۡمَٰعِيلَ وَإِسۡحَٰقَ وَيَعۡقُوبَ وَٱلۡأَسۡبَاطِ وَعِيسَىٰ وَأَيُّوبَ وَيُونُسَ وَهَٰرُونَ وَسُلَيۡمَٰنَۚ وَءَاتَيۡنَا دَاوُۥدَ زَبُورٗا﴾ [النساء: ١٦٣]

﴿Quả thật, TA đã mặc khải cho Ngươi (Muhammad!) giống như TA đã mặc khải cho Nuh và các Nabi sau Y; và TA đã mặc khải cho Ibrahim, Isma'il, Ishaq, Yacob, và các bộ lạc (của Israel); và cho Ysa, Ayyub, Yunus, Harun và Sulayman; và TA đã ban cho Dawood (David) kinh Zabur﴾ (Chương 4 - Annisa, câu 163).

CÁC ĐIỀU TRỤ CỘT CỦA ISLAM

Quả thật Islam là một ngôi vườn rộng lớn chứa đựng toàn bộ mọi mặt của đời sống con người và nó được thiết lập dựa trên năm trụ cột căn bản được Nabi Muhammad ﷺ giải thích rõ ràng, Người nói:

«بُنِيَ الإِسْلاَمُ عَلَى خَمْسٍ شَهَادَةِ أَنْ لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللهِ، وَإِقَامِ الصَّلاَةِ، وَإِيتَاءِ الزَّكَاةِ، وَالْحَجِّ، وَصَوْمِ رَمَضَانَ». (أخرجه البخاري ح (٨) و مسلم ح (١٦))

"Islam được dựng trên năm trụ cột: Lời tuyên thệ Shahadah (chứng nhận) rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là vị thiên sứ của Allah, dâng lễ nguyện Salah, đóng Zakah, đi hành hương Hajj và nhịn chay Ramadan" *(Albukhari: Hadith số 8, Muslim: Hadith số 16).*

Rồi chúng ta sẽ đi tìm hiểu sâu về ý nghĩa và giá trị của các trụ cột này, chúng ta sẽ phân tích chi tiết về ý nghĩa cũng như những điều luật được giáo luật qui định về chúng, những điều mà độc giả có thể hiểu từ những sách Tawhid và Fiqh.

Trụ cột thứ nhất:

Lời tuyên thệ Shahadah (chứng nhận) Tawhid nơi Allah và chứng nhận thiên sứ của Ngài, Muhammad, là vị được Ngài giao phó sứ mạng.

Lời tuyên thệ Shahadah (chứng nhận) Tawhid nơi Allah:

Quả thật, vấn đề quan trọng nhất mà trách nhiệm của các Nabi phải thực hiện trong việc truyền bá và kêu gọi đến với nó cũng như nhân loại phải hiểu biết về nó, đó là lời tuyên thệ Shahadah (chứng nhận) Tawhid nơi Allah, tức chứng nhận tính duy nhất của Allah, Đấng Chủ Tể của toàn vũ trụ trong việc thờ phượng cũng như phụng mệnh, và phải nhận thức về mọi thuộc tính thiêng liêng và vĩ đại của Ngài trong việc Ngài tạo hóa vũ trụ này thật ưu việt và kỳ diệu, và với những thuộc tính vĩ đại đó đã khẳng định Ngài là Đấng Duy nhất đáng được thờ phượng, không có Đấng nào khác ngoài Ngài.

Quả thật, Kinh Qur'an đã khẳng định sự tồn tại và hiện hữu của Allah, và điều này là một thực tế mà không phải chỉ có những người Muslim mà tất cả mọi tạo vật trong thế giới càn khôn này đều không thể phủ nhận sự hiện hữu và tồn tại của Đấng Tạo hóa, sáng suốt, điều hành và chi phối toàn vũ trụ một cách tuyệt đối hoàn hảo và siêu việt. Và tất cả mọi tạo vật tồn tại xung quanh chúng ta là một thực tế, một sự thực đã chứng nhận sự tồn tại của Allah, hơn thế nữa là chứng nhận sự vĩ đại và hoàn mỹ tuyệt đối của Ngài.

Quả thật, Bản chất tự nhiên của con người phàm tục không phủ nhận sự hiện hữu và tồn tại của Thượng Đế, cho dù giữa họ đã có sự khác biệt trong cách xưng hô về Ngài hay cách nhận định về các thuộc tính của Ngài có khác nhau, nhưng niềm tin của họ luôn khẳng định và thừa nhận chắc chắn có Đấng Tạo hóa và điều hành vũ trụ càn khôn này. Một số người gọi đây là sự tồn tại hiển nhiên không thể phủ nhận.

Và thực tế ngay cả những gì được gọi là học thuyết của chủ nghĩa duy vật vô thần cũng không thể phủ nhận sự tồn tại quyền lực thần linh đã tạo nên vũ trụ càn khôn theo một quy luật hoạt động vô cùng tinh vi. Những người theo học thuyết này đã chạy bỏ khỏi cái tên gọi mà nhà thờ thiên chúa giáo đã kêu gọi đến với quyền lực vĩ đại (Allah), họ đã chuyển cái tên gọi đó tức cái quyền lực vĩ đại của Allah thành (tự nhiên và các quy luật của tự nhiên). Danh từ "tự nhiên" không cho thấy bất

cứ điều gì cụ thể cả, nó không thể được hiểu rằng con người đầu tiên đã tạo chính bản thân mình từ các thành phần của tự nhiên, nó cũng không cho thấy rằng các biển và các đại dương to lớn và trù phú thế kia tự hình thành vào một thời điểm nào đó không thể xác định, và nó cũng không thể là cơ sở để nói rằng tất cả các loài chim, các động vật là kết quả của các loại động vật tiền sử, trái lại những sinh vật đơn giản như các loài vi khuẩn cũng không có khả năng tự cung cấp cho bản thân chúng năng lượng sống để chúng di chuyển và tồn tại trong môi trường của chúng.

Và quả thật, không một ai có thể phủ nhận thế giới càn khôn này là do sự tạo hóa của Đấng Tạo Hóa vô cùng vĩ đại và sáng suốt, đó là Thượng Đế của chúng ta:

﴿سَبِّحِ ٱسۡمَ رَبِّكَ ٱلۡأَعۡلَى ١ ٱلَّذِي خَلَقَ فَسَوَّىٰ ٢ وَٱلَّذِي قَدَّرَ فَهَدَىٰ﴾ [الأعلى: ١-٣]

﴾Đấng Tối Cao đã tạo hóa, ban hình thể, định lượng và hướng dẫn﴿ (Chương 87 - Al-‘Ala, câu 1-3).

Và cho dù những người đó có tin vào tên gọi mà chúng đã đặt cho Đấng Tạo hóa và Đấng chi phối điều hành mọi vạn vật là tự nhiên thì tất cả mọi thứ khác với Allah đều là tạo vật của Ngài, Ngài phán:

﴿أَمۡ خُلِقُواْ مِنۡ غَيۡرِ شَيۡءٍ أَمۡ هُمُ ٱلۡخَٰلِقُونَ ٣٥ أَمۡ خَلَقُواْ ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلۡأَرۡضَۚ بَل لَّا يُوقِنُونَ﴾ [الطور: ٣٥-٣٦]

﴾Chẳng phải chúng đã được tạo hóa từ cái không là gì cả hay phải chăng chúng là Đấng tạo hóa? Phải chăng chúng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất? Không, chúng không có niềm tin vững chắc vào điều đó. Phải chăng chúng là những người giữ các kho tàng của Thượng Đế của Ngươi và phải chăng họ có toàn quyền quản lý (kho tàng của Ngài)?﴿ (Chương 52 - Attur, câu 35 - 36).

Và khi vị Sahabah Jabir bin Mut’im nghe câu kinh này thì nói: **(Tim tôi gần như muốn bay)** *(Albukhari: Hadith (4854)).*

Quả thật, các học thuyết vô thần đã đưa ra giả thuyết nhằm muốn phủ nhận Đấng Tạo hóa đã đi ngược lại với ý thức đúng đắn của người phàm và nghịch lại với bản chất thông thường. Do đó, con người không phải là Đấng tạo ra chính bản thân mình, và nếu như con người là một sự

tồn tại hơn hẳn những sự tồn tại khác bởi trí óc, ý muốn và hành động vẫn không thể tạo ra bản thân mình thì những gì khác con người tồn tại trong vũ trụ này đương nhiên là không có khả năng tạo hóa đó. Bởi vậy, không thể nào tránh khỏi vũ trụ này tồn tại là sự hiện hữu của một Đấng thần linh vô cùng vĩ đại, ở mỗi góc của vũ trụ đều là dấu hiệu cho sự hiện hữu và tồn tại của Ngài, hơn thế nữa là dấu hiệu cho sự hoàn mỹ, tối cao và vĩ đại của một Đấng Tạo hóa.

Và điều quan trọng mà tất cả những vị Nabi có nhiệm vụ truyền bá và kêu gọi nhân loại đến với sự tôn thờ Allah duy nhất, không được tôn thờ ai khác là điều cốt lõi trong tất cả thông điệp sứ mạng của họ, Allah phán:

﴿وَمَآ أَرۡسَلۡنَا مِن قَبۡلِكَ مِن رَّسُولٍ إِلَّا نُوحِيٓ إِلَيۡهِ أَنَّهُۥ لَآ إِلَٰهَ إِلَّآ أَنَا۠ فَٱعۡبُدُونِ﴾ [الأنبياء: ٢٥]

﴾Và không một vị sứ giả nào được phái đến trước Ngươi (Muhammad) mà không được TA mặc khải ra lệnh cho y truyền bá: Không có Thượng Đế nào khác mà chỉ có TA, bởi thế hãy thờ phượng một mình TA﴿ (Chương 21 - Al-Anbiya, câu 25).

Và Kinh Qur'an thiêng liêng đã xác thực nhiệm vụ truyền bá này qua lời nói của các vị Nabi như Nuh, Hud, Salih, Shu'aib và các vị khác. Tất cả họ cùng nói chung một lời như Allah đã phán:

﴿يَٰقَوۡمِ ٱعۡبُدُواْ ٱللَّهَ مَا لَكُم مِّنۡ إِلَٰهٍ غَيۡرُهُۥٓ﴾ [المؤمنون: ٢٣، هود: ٥٠، ٦٠، الأعراف: ٨٥]

﴾Này hỡi dân ta, các người hãy thờ phượng Allah, quả thật các người không có một Đấng thần linh nào khác ngoài Ngài cả﴿ (Chương 23 - Al-Mu'minun, câu 23), (Chương 11 - Hud, câu 50, 60), (Chương 7 - Al-'Araf, câu 85).

Và các vị Nabi luôn truyền bá kêu gọi nhân loại đến với sự tôn thờ Allah duy nhất. Họ luôn cảnh báo người dân của họ những điều Shirk (sự tổ hợp cùng với Allah một đối tác trong việc thờ phượng) cho dù cái được tổ hợp Shirk là con người, đá, động vật hay thiên thần đi chăng nữa. Bởi lẽ Allah đã mặc khải ra lệnh cho họ phải làm điều đó, Ngài phán:

﴿وَلَقَدۡ أُوحِيَ إِلَيۡكَ وَإِلَى ٱلَّذِينَ مِن قَبۡلِكَ لَئِنۡ أَشۡرَكۡتَ لَيَحۡبَطَنَّ عَمَلُكَ وَلَتَكُونَنَّ مِنَ ٱلۡخَٰسِرِينَ ٦٥ بَلِ ٱللَّهَ فَٱعۡبُدۡ وَكُن مِّنَ ٱلشَّٰكِرِينَ﴾ [الزمر: ٦٥-٦٦]

﴾Và quả thật, Ngươi (Muhammad) và những vị Nabi trước Ngươi đã được mặc khải cho biết rằng: Nếu Ngươi làm điều Shirk (thờ phượng

một thần linh khác cùng với Allah) thì việc làm của các ngươi sẽ trở thành vô nghĩa và chắc chắn rằng Ngươi sẽ là đồng bọn của những kẻ thất bại thật thảm hại. Các ngươi hãy thờ phượng Allah duy nhất một mình Ngài và hãy là những người luôn biết tạ ơn Ngài﴾ (Chương 39 - Azzumar, câu 65, 66).

Và Giê-su, (Nabi Ysa) عليه السلام là một trong những vị Nabi đã cảnh báo cộng đồng của Người về điều Shirk, Allah phán:

﴿وَقَالَ ٱلۡمَسِيحُ يَٰبَنِيٓ إِسۡرَٰٓءِيلَ ٱعۡبُدُواْ ٱللَّهَ رَبِّي وَرَبَّكُمۡۖ إِنَّهُۥ مَن يُشۡرِكۡ بِٱللَّهِ فَقَدۡ حَرَّمَ ٱللَّهُ عَلَيۡهِ ٱلۡجَنَّةَ وَمَأۡوَىٰهُ ٱلنَّارُۖ وَمَا لِلظَّٰلِمِينَ مِنۡ أَنصَارٖ﴾ [المائدة: ٧٢]

﴾***Và Masih (Nabi Ysa) đã nói: Này hỡi con cháu Israel! Hãy tôn thờ Allah, Thượng Đế của ta và Thượng Đế của các ngươi. Quả thật, người nào làm điều Shirk với Allah thì y sẽ bị cấm vào Thiên Đàng và chỗ ở của y sẽ là nơi Hỏa ngục. Và những kẻ làm điều sai quấy sẽ không được ai giúp đỡ***﴿ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 72).

Và nếu như thuộc tính và các đại danh của Allah không được khối óc của con người ý thức đúng đắn và sự nhận thức về chúng còn mơ hồ thì Allah, Đấng Phúc lành và Tối cao, với ân phúc của Ngài, Ngài đã làm cho con người phàm tục không còn phải mơ hồ nữa bằng cách là Ngài thông điệp cho biết về các thuộc tính thiêng liêng và các đại danh hoàn mỹ của Ngài qua sự mặc khải cho các vị Nabi cũng như ban kinh sách của Ngài xuống cho toàn nhân loại. Do đó, điều quan trọng mà trong việc thông điệp đến nhân loại là giới thiệu cho họ biết về Đấng Tạo hóa, biết về các thuộc tính tối cao và các đại danh hoàn hảo của Ngài. Allah, Đấng Phúc lành và Tối cao đã nói về sự hoàn mỹ, tối cao và quyền lực của Ngài như sau:

﴿ٱللَّهُ لَآ إِلَٰهَ إِلَّا هُوَۖ لَهُ ٱلۡأَسۡمَآءُ ٱلۡحُسۡنَىٰ﴾ [طه: ٨]

﴾***Allah, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài và Ngài mang những tên gọi tốt đẹp nhất***﴿ (Chương 20 - Taha, câu 8).

Và những tên gọi này đã chỉ rõ toàn bộ bản chất và các thuộc tính của Allah mà Ngài muốn người Muslim phải nhắc đến trong lễ nguyện Salah và Du-a (Cầu nguyện), Ngài phán:

﴿وَلِلَّهِ ٱلۡأَسۡمَآءُ ٱلۡحُسۡنَىٰ فَٱدۡعُوهُ بِهَا﴾ [الأعراف: ١٨٠]

﴾*Và Allah có những tên gọi tốt đẹp và hoàn hảo nhất, bởi thế, hãy gọi Ngài bằng các tên gọi đó*﴿ (Chương 7 - Al-‘Araf, câu 180).

Và một trong những tên gọi tốt đẹp nhất của Allah là những tên gọi được chính Allah nói đến trong Qur’an của Ngài, Ngài phán:

﴿هُوَ ٱللَّهُ ٱلَّذِي لَآ إِلَٰهَ إِلَّا هُوَۖ عَٰلِمُ ٱلۡغَيۡبِ وَٱلشَّهَٰدَةِۖ هُوَ ٱلرَّحۡمَٰنُ ٱلرَّحِيمُ ﴿٢٢﴾ هُوَ ٱللَّهُ ٱلَّذِي لَآ إِلَٰهَ إِلَّا هُوَ ٱلۡمَلِكُ ٱلۡقُدُّوسُ ٱلسَّلَٰمُ ٱلۡمُؤۡمِنُ ٱلۡمُهَيۡمِنُ ٱلۡعَزِيزُ ٱلۡجَبَّارُ ٱلۡمُتَكَبِّرُۚ سُبۡحَٰنَ ٱللَّهِ عَمَّا يُشۡرِكُونَ ﴿٢٣﴾ هُوَ ٱللَّهُ ٱلۡخَٰلِقُ ٱلۡبَارِئُ ٱلۡمُصَوِّرُۖ لَهُ ٱلۡأَسۡمَآءُ ٱلۡحُسۡنَىٰۚ يُسَبِّحُ لَهُۥ مَا فِي ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلۡأَرۡضِۖ وَهُوَ ٱلۡعَزِيزُ ٱلۡحَكِيمُ﴾ [الحشر: ٢٢-٢٤]

﴾*Ngài là Allah, Đấng mà ngoài Ngài không có một Thượng Đế nào khác, Ngài là Đấng biết điều vô hình và điều hữu hình và Ngài là Đấng rất mực độ lượng, rất mực khoan dung. Ngài là Allah, Đấng mà ngoài Ngài không một Thượng Đế nào khác, Ngài là Vua, là Đấng Linh thiêng, là Đấng ban sự bằng an, Đấng ban đức tin, Đấng bảo vệ an ninh, Đấng Toàn năng, Đấng không cưỡng lại được, Đấng Tự hào, quang vinh thay Allah! Ngài vượt hẳn mọi điều mà chúng đã gán cho Ngài. Ngài là Allah, Đấng Tạo hóa, Đấng khởi sự, Đấng ban hình thể, Đấng mang những tên gọi tốt đẹp nhất. Mọi vật trong các tầng trời và trái đất đều tán dương Ngài bởi Ngài là Đấng Toàn năng và Sáng suốt*﴿ (Chương 59 - Al- Hashr, câu 22 -24).

Và các tên gọi linh thiêng này đã khẳng định bản chất và thuộc tính linh thiêng của Allah, chúng khẳng định Allah là Đấng phúc lành và Tối cao, là Đấng hoàn hảo một cách tuyệt đối trong bản chất và thuộc tính của Ngài, Ngài là vị vua tối cao không một ai (vật) cao hơn Ngài, Ngài là Đấng Sáng suốt không có ai (vật) sáng suốt và khôn ngoan hơn Ngài, và Ngài là Đấng vĩ đại nhất không ai được so sánh, suy diễn bởi Ngài đã phán bảo:

﴿لَيۡسَ كَمِثۡلِهِۦ شَيۡءٞۖ وَهُوَ ٱلسَّمِيعُ ٱلۡبَصِيرُ﴾ [الشورى: ١١]

﴾*Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy*﴿ (Chương 42 - Al-Shura, câu 11).

Và Allah là Đấng duy nhất và độc lập, không có Thượng Đế nào khác,

Allah phán:

﴿قُلۡ هُوَ ٱللَّهُ أَحَدٌ ١ ٱللَّهُ ٱلصَّمَدُ ٢ لَمۡ يَلِدۡ وَلَمۡ يُولَدۡ ٣ وَلَمۡ يَكُن لَّهُۥ كُفُوًا أَحَدُۢ﴾

[الإخلاص: ١- ٤]

﴿***Hãy nói đi (Muhammad!) rằng Ngài là Allah, là một Đấng duy nhất. Allah là Đấng tự hữu, độc lập mà tất cả mọi vạn vật phải lệ thuộc. Ngài không sinh con cũng không do ai sinh ra. Và không có bất cứ điều gì có thể so sánh với Ngài***﴾ (Chương 112 - Al-Ikhlas, câu 1 - 4).

﴿فَلَا تَضۡرِبُواْ لِلَّهِ ٱلۡأَمۡثَالَۚ إِنَّ ٱللَّهَ يَعۡلَمُ وَأَنتُمۡ لَا تَعۡلَمُونَ﴾ [النحل: ٧٤]

﴿***Do đó, chớ đưa ra những hình ảnh so sánh với Allah. Quả thật, Allah biết hết trong lúc các ngươi không biết***﴾ (Chương 16 - Annahl, câu 74).

Quả thật, đức tin nơi Allah với những thuộc tính vĩ đại và những tên gọi hoàn mỹ của Ngài sẽ điều chỉnh tính cách và phẩm hạnh của con người, bởi vì con người luôn biết rằng Thượng Đế luôn quan sát và theo dõi y, Thượng Đế là Đấng toàn năng có kiến thức bao trùm trên mọi thứ, cho nên người có đức tin nơi Ngài sẽ luôn cảm thấy xấu hổ khi làm những điều tội lỗi vì Ngài sẽ nhìn thấy rõ mọi hành động của y; Thượng Đế là Đấng quyền lực và nghiêm khắc trong việc trừng trị những kẻ nghịch đạo, nếu biết rõ như vậy thì con người sẽ không làm bậy mà luôn kính sợ và thờ phượng Ngài để tìm sự hài lòng nơi Ngài, để được vào Thiên Đàng, để được Thượng Đế của y ban thưởng phần thưởng vô cùng to lớn, và con người sẽ quay về sám hối với Ngài vì biết rằng Ngài là Đấng hằng tha thứ và khoan dung độ lượng.

Và như thế, người có đức tin nơi Allah sẽ luôn đi trên con đường ngay chính vì sợ Allah, sợ hình phạt của Ngài, họ sẽ thường xuyên khao khát và hy vọng đến phần thưởng to lớn nơi Ngài, và đây là tính cách của những người tin tưởng được Allah khen ngợi, Ngài phán:

﴿إِنَّهُمۡ كَانُواْ يُسَٰرِعُونَ فِي ٱلۡخَيۡرَٰتِ وَيَدۡعُونَنَا رَغَبٗا وَرَهَبٗاۖ وَكَانُواْ لَنَا خَٰشِعِينَ﴾ [الأنبياء: ٩٠]

﴿***Quả thật, họ đã thường phấn đấu thi đua nhau làm điều thiện tốt và thường cầu nguyện TA với niềm hy vọng và kính cẩn và họ là những người luôn kính sợ TA***﴾ (Chương 21 - Al-Anbiya, câu 90).

Quả thật, người Muslim một khi đã có đức tin nơi Allah rằng Ngài là Đấng duy nhất, Đấng Tạo hóa, Đấng ban bổng lộc, Đấng quyền năng trên mọi vụ việc thì y sẽ luôn tìm sự che chở và phù hộ ở nơi Ngài duy nhất trong mọi hoàn cảnh khó khăn, dù lớn hay nhỏ, bởi lẽ, y ý thức được rằng chỉ có Allah, Đấng Tối cao mới có quyền năng đó, chỉ có Ngài mới thấu hiểu và thông tường mọi sự việc và quyền lực của Ngài trên tất cả mọi quyền lực. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿إِنَّمَآ أَمۡرُهُۥٓ إِذَآ أَرَادَ شَيۡـًٔا أَن يَقُولَ لَهُۥ كُن فَيَكُونُ ٨٢ فَسُبۡحَٰنَ ٱلَّذِي بِيَدِهِۦ مَلَكُوتُ كُلِّ شَيۡءٖ وَإِلَيۡهِ تُرۡجَعُونَ﴾ [يس: ٨٢-٨٣]

﴿*Quả thật, mọi điều Ngài muốn thì chỉ cần Ngài nói hãy thành thì nó sẽ thành theo ý của Ngài. Bởi thế, quang vinh thay Ngài, Đấng mà quyền ngự trị và chi phối vạn vật nằm trong tay Ngài, và tất cả các ngươi sẽ phải quay về nơi Ngài*﴾ (Chương 36 - Ya-sin, câu 82, 83).

﴿لَهُۥ مَقَالِيدُ ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلۡأَرۡضِۖ يَبۡسُطُ ٱلرِّزۡقَ لِمَن يَشَآءُ وَيَقۡدِرُۚ إِنَّهُۥ بِكُلِّ شَيۡءٍ عَلِيمٞ﴾ [الشورى: ١٢]

﴿*Ngài nắm các chìa khóa của các tầng trời và trái đất. Ngài nới rộng hoặc thu hẹp bổng lộc cho người nào Ngài muốn. Quả thật, Ngài là Đấng hiểu biết tất cả mọi điều*﴾ (Chương 42 - Ash-shura, câu 12).

Do đó, khi một người nhìn vào những ân huệ không thể kể hết mà Allah đã ban cho y thì trái tim của y sẽ tràn đầy tình yêu đối với Ngài, như Allah đã phán:

﴿وَٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ أَشَدُّ حُبّٗا لِّلَّهِ﴾ [البقرة: ١٦٥]

﴿*Và những ai có đức tin sẽ yêu thương Allah nhiều hơn*﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 165).

Làm sao có thể không yêu thương Allah cho được khi Ngài luôn yêu thương những người có đức tin và ngoan đạo, Người phán:

﴿إِنَّ ٱللَّهَ يُحِبُّ ٱلۡمُحۡسِنِينَ﴾ [البقرة: ١٩٥]

﴿*Quả thật, Allah luôn yêu thương những người ngoan đạo và đức hạnh luôn làm điều thiện tốt*﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 195).

﴿إِنَّ ٱللَّهَ يُحِبُّ ٱلتَّوَّٰبِينَ وَيُحِبُّ ٱلۡمُتَطَهِّرِينَ﴾ [البقرة: ٢٢٢]

﴿***Quả thật, Allah yêu thương những người biết ăn năn sám hối và yêu thương những người luôn giữ mình sạch sẽ***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 222).

﴿وَٱللَّهُ يُحِبُّ ٱلصَّٰبِرِينَ﴾ [آل عمران: ١٤٦]

﴿***Và Allah luôn yêu thương những người biết kiên nhẫn và chịu đựng***﴾ (Chương 3 - Ali 'Imran, câu 146).

﴿إِنَّهُۥ هُوَ يُبۡدِئُ وَيُعِيدُ ١٣ وَهُوَ ٱلۡغَفُورُ ٱلۡوَدُودُ﴾ [البروج: ١٣-١٤]

﴿***Và Ngài là Đấng khởi tạo và tái tạo và Ngài là Đấng hằng tha thứ và tràn đầy yêu thương***﴾ (Chương 85 - Alburuj, câu 13, 14).

Và đây là tình yêu thương dành cho Allah, nó gắn kết trái tim của người Muslim với Allah, người Muslim sẽ hy vọng sự hài lòng của Ngài và một trong những điều vĩ đại mà người Muslim luôn mong mỏi và khao khát đó là được đến với Thiên Đàng, một nơi của đời sống vĩnh hằng với cuộc sống hạnh phục tuyệt đối mà Allah đã hứa hẹn làm phần thưởng cho những bề tôi yêu thương Ngài. Thiêng Đàng mà Allah hứa với những người bề tôi yêu thương Ngài là một nơi:

﴿فَلَا تَعۡلَمُ نَفۡسٞ مَّآ أُخۡفِيَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعۡيُنٖ جَزَآءَۢ بِمَا كَانُواْ يَعۡمَلُونَ﴾ [السجدة: ١٧]

﴿***Không một linh hồn nào biết được niềm vui sướng đã được giấu kín dùng làm phần thưởng cho họ về những việc làm thiện tốt mà họ đã làm***﴾ (Chương 32 - Al-Sajdah, câu 17).

Và tình yêu của người Muslim dành cho Thượng Đế của y sẽ ngăn cản y đến với những điều mà Ngài giận dữ vì Ngài yêu thương y, và Allah sẽ không ghét bỏ ai ngoại trừ người đó là kẻ xấu trong lời nói, hành động cũng như trong tính cách. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿إِنَّ ٱللَّهَ لَا يُحِبُّ مَن كَانَ خَوَّانًا أَثِيمٗا﴾ [النساء: ١٠٧]

﴿***Quả thật, Allah không yêu thương những người dối trá và tội lỗi***﴾ (Chương 4 - Annisa, câu 107).

﴿وَٱللَّهُ لَا يُحِبُّ ٱلۡمُفۡسِدِينَ﴾ [المائدة: ٦٤]

﴿***Và Allah không yêu thương những kẻ thối nát thường hay phá hại***﴾ (Chương 5 - Al-Madinah, câu 64).

﴿وَلَا تَعۡتَدُوٓاْۚ إِنَّ ٱللَّهَ لَا يُحِبُّ ٱلۡمُعۡتَدِينَ﴾ [المائدة: ٨٧]

﴿*Và các ngươi đừng vượt quá giới hạn bởi quả thật Allah không yêu thương những kẻ vượt quá giới hạn*﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 87).

Lời tuyên thệ chứng nhận rằng Muhammad là vị sứ giả của Allah:

Để làm một minh chứng cho con người khỏi chối cãi và biện minh cho sự phủ nhận và bất tuân của họ đối với Ngài nên Ngài đã cử phái các vị Thiên Sứ đến, và vị cuối cùng mà Ngài cử phái đến đó là Muhammad ﷺ, và Đây là vị Thiên Sứ được Ngài cử phái đến cho toàn nhân loại, Ngài phán:

﴿ وَمَآ أَرۡسَلۡنَٰكَ إِلَّا كَآفَّةٗ لِّلنَّاسِ بَشِيرٗا وَنَذِيرٗا وَلَٰكِنَّ أَكۡثَرَ ٱلنَّاسِ لَا يَعۡلَمُونَ ﴾ [سبأ: ٢٨]

﴿*Và TA chỉ cử phái Ngươi (Muhammad) làm một người mang tin mừng và một người cảnh báo cho toàn nhân loại*﴾ (Chương 34 - Saba', câu 28).

Và đây là một điều riêng biệt dành cho Nabi Muhammad ﷺ khác với những vị Nabi khác. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«كَانَ النَّبِىُّ يُبْعَثُ إِلَى قَوْمِهِ خَاصَّةً، وَبُعِثْتُ إِلَى النَّاسِ كَافَّةً». (أخرجه البخاري ح (٤٣٨) ومسلم ح (٥٢١))

"Thường mỗi vị Nabi chỉ được cử phái đến với cộng đồng của y còn Ta được cử phái đến cho toàn nhân loại" *(Albukhari: Hadith (438), Muslim: Hadith (521)).*

Và Nabi ﷺ tên là Muhammad con trai ông Abdul-Allah bin Abdul-Muttalib thuộc bộ tộc Quraish. Người được sinh ra là một đứa trẻ mồ côi cha tại Makkah, vùng đất thiêng liêng, vào năm 571 dương lịch. Người đã sống và lớn lên ở đó, và khi Người được bốn mươi tuổi thì Allah đã mặc khải sứ mạng Nabi cho Người qua đại thiên thần Jibril tại hang núi Hira' nằm ở phía đông của Makkah. Người đã kêu gọi mọi người đến với Islam nhưng chỉ có một số người từ giai cấp nghèo khổ tin tưởng và đi theo còn phần lớn những người nắm quyền các bộ tộc Quraish cùng với những người thuộc tầng lớp giàu có và địa vị thì không theo. Không những vậy, những người không theo này, đặc biệt là những người đứng đầu của các bộ tộc còn ra sức chống cự một cách kịch liệt vì họ sợ bị mất đi địa vị cũng như chức quyền của họ đang có. Họ đã phủ nhận Người và tìm cách ngăn cản sự truyền bá và kêu gọi của

Người, họ đã dùng mọi cách để hành hạ và đàn áp một số vị Sahabah của Người, có người đã bị họ giết không thương tiếc (cầu xin Allah yêu thương và hài lòng về họ).

Thế là Nabi ﷺ và những người có đức tin được lệnh rời bỏ quê hương Makkah của mình dời cư đến Yathrib (Ngày nay được gọi là thành phố Madinah Munawwarah) để thiết lập và gầy dựng một xã hội Islam tuân thủ theo sự hướng dẫn và chỉ đạo của Allah. Và việc đầu tiên mà Nabi ﷺ thực hiện khi đến Madinah là Người cho dựng lên Masjid và kết huynh đệ giữa những người Muslim, những người tuy ở những xứ sở khác nhau nhưng đã có cùng một đức tin. Sau đó, Người đã thỏa hiệp với những người Do thái ở Madinah rằng sẽ cùng nhau giữ gìn an ninh và bảo vệ Madinah.

Và trong suốt thời gian ở Madinah Munawwarah, Nabi ﷺ đã kêu gọi những người Ả rập cũng như những người không phải Ả rập đến với đức tin Iman, Người đã cử các sứ giả đến gặp các vị vua cũng như những nhà cầm quyền để mời gọi họ đến với tôn giáo Islam nhưng một số tin tưởng và một số khác thì khước từ, họ còn gửi quân linh đến khiêu chiến với Người. Người đã chiến đấu với những ai là kẻ thù tôn giáo của Người ﷺ và Allah đã ban sự thắng lợi cho Người. Và trước khi Nabi Muhammad ﷺ từ biệt cõi đời vào năm 633 dương lịch, Allah đã làm cho Người vui sướng và hạnh phúc nhìn thấy Islam được lan rộng đến các bán đảo Ả rập còn lại.

Và quả thật, Allah đã ủng hộ cho Nabi Muhammad ﷺ với những bằng chứng chứng minh sứ mạng của Người giống như Ngài đã ủng hộ điều đó cho các vị Nabi, Thiên sứ anh em của Người trước đây. Tuy nhiên, Allah đặc biệt cho Người ﷺ một bằng chứng mà nó tồn tại mãi theo bức thông điệp của Người, nó không phai mờ bởi các thời đại tương lai, đó chính là kinh Qur'an vĩ đại, một kinh sách mầu nhiệm và huyền diệu làm kinh ngạc toàn nhân loại, không một ai có thể làm ra một kinh sách giống như vậy, ngay cả chỉ một chương ngắn hay chỉ là một câu kinh thì cũng không bao giờ có ai có khả năng. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ قُل لَّئِنِ ٱجْتَمَعَتِ ٱلْإِنسُ وَٱلْجِنُّ عَلَىٰٓ أَن يَأْتُوا۟ بِمِثْلِ هَٰذَا ٱلْقُرْءَانِ لَا يَأْتُونَ بِمِثْلِهِۦ وَلَوْ كَانَ بَعْضُهُمْ لِبَعْضٍ ظَهِيرًا ﴾

[الإسراء: ٨٨]

﴾*Hãy bảo họ (Muhammad!): Nếu loài người và loài Jinn có họp nhau lại để làm một kinh sách giống như Qur'an này thì cũng không bao giờ có thể làm được giống như Nó, cho dù chúng có nỗ lực hỗ trợ nhau đến mấy đi chăng nữa*﴿ (Chương 17 - Al-Isra', câu 88).

Nabi Muhammad ﷺ nói:

«مَا مِنَ الأَنْبِيَاءِ نَبِيٌّ إِلاَّ أُعْطِىَ مَا مِثْلُهُ آمَنَ عَلَيْهِ الْبَشَرُ، وَإِنَّمَا كَانَ الَّذِى أُوتِيتُ وَحْيًا أَوْحَاهُ اللهُ إِلَيَّ فَأَرْجُو أَنْ أَكُونَ أَكْثَرَهُمْ تَابِعًا يَوْمَ الْقِيَامَةِ». (أخرجه البخاري ح (٤٩٨١) ومسلم ح (١٥٢) واللفظ له)

"Không một vị Nabi nào từ các vị Nabi mà không được ban cho điều để con người tin vào và quả thật điều mà Ta được ban cho đó là lời mặc khải được Allah mặc khải. Do đó, Ta mong rằng vào Ngày Phục sinh Ta sẽ là vị Nabi có nhiều người đi theo hơn những vị Nabi khác" *(Albukhari: Hadith (4981), Muslim: Hadith (152) và lời Hadith là của Muslim).*

Quả thật, Qur'an hàm chứa nhiều kiến thức mà những nhà khoa học, những nhà bác học phải kinh ngạc trước sự ưu việt và sâu sắc của nó. Làm sao mà không kinh ngạc cho được bởi lẽ nó được ban xuống từ nơi Allah, Đấng hiểu biết mọi điều và mọi sự việc, Ngài phán:

﴿لَّٰكِنِ ٱللَّهُ يَشۡهَدُ بِمَآ أَنزَلَ إِلَيۡكَۖ أَنزَلَهُۥ بِعِلۡمِهِۦۖ وَٱلۡمَلَٰٓئِكَةُ يَشۡهَدُونَۚ وَكَفَىٰ بِٱللَّهِ شَهِيدًا﴾ [النساء: ١٦٦]

﴾*Và Allah xác nhận điều mặc khải được ban xuống cho Ngươi (Muhammad). Ngài đã ban nó (Qur'an) xuống từ kiến thức, và các thiên thần cũng xác nhận như thế, nhưng thật ra chỉ cần một mình Allah thôi cũng đủ làm chứng cho điều đó*﴿ (Chương 4 - Annisa', câu 166).

Quả thật, Qur'an đã đi trước kiến thức khoa học khi nó nói rằng vũ trụ được hình thành từ rất xưa và những nhà khoa học ngày nay đã gọi đó là một vũ nổ lớn (Big Bang: vụ nổ lớn tạo ra vũ trụ). Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ثُمَّ ٱسۡتَوَىٰٓ إِلَى ٱلسَّمَآءِ وَهِيَ دُخَانٞ فَقَالَ لَهَا وَلِلۡأَرۡضِ ٱئۡتِيَا طَوۡعًا أَوۡ كَرۡهٗا قَالَتَآ أَتَيۡنَا طَآئِعِينَ﴾ [فصلت: ١١]

﴾*Rồi Ngài hướng về bầu trời lúc đó chỉ là một lớp khói mờ và Ngài phán bảo nó và trái đất: Hai ngươi hãy đến cùng nhau, thuận hay không thuận? Cả hai cùng thưa: Chúng tôi thuận đến với nhau*﴿ (Chương 41 - Fussilat, câu 11).

﴿أَوَلَمْ يَرَ الَّذِينَ كَفَرُوا أَنَّ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ كَانَتَا رَتْقًا فَفَتَقْنَاهُمَا وَجَعَلْنَا مِنَ الْمَاءِ كُلَّ شَيْءٍ حَيٍّ أَفَلَا يُؤْمِنُونَ﴾ [الأنبياء: ٣٠]

﴿***Há những kẻ không có đức tin không thấy rằng các tầng trời và trái đất quyện lại với nhau thành một khối thống nhất trước khi Ta chẻ chúng ra làm hai hay sao? Và TA đã tạo mọi sự sống đều từ nước. Thế chưa đủ cho chúng tin hay sao?***﴾ (Chương 21 - Al-Anbiya, câu 30).

Và kinh Qur'an cũng nói về sự bao la và rộng lớn của vũ trụ, Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَالسَّمَاءَ بَنَيْنَاهَا بِأَيْدٍ وَإِنَّا لَمُوسِعُونَ﴾ [الذاريات: ٤٧]

﴿***Và bầu trời, TA đã dựng nó bằng quyền năng của TA và TA là Đấng làm cho nó bao la và rộng lớn***﴾ (Chương 51 - Adh-Dha-riyat, câu 47).

Và Qur'an cũng nhắc đến sự di chuyển của mặt trời, mặt trăng và trái đất trong các quỹ đạo nhất định, Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَالشَّمْسُ تَجْرِي لِمُسْتَقَرٍّ لَهَا ذَلِكَ تَقْدِيرُ الْعَزِيزِ الْعَلِيمِ (٣٨) وَالْقَمَرَ قَدَّرْنَاهُ مَنَازِلَ حَتَّى عَادَ كَالْعُرْجُونِ الْقَدِيمِ (٣٩) لَا الشَّمْسُ يَنْبَغِي لَهَا أَنْ تُدْرِكَ الْقَمَرَ وَلَا اللَّيْلُ سَابِقُ النَّهَارِ وَكُلٌّ فِي فَلَكٍ يَسْبَحُونَ﴾ [يس: ٣٨ - ٤٠]

﴿***Và mặt trời di chuyển theo quỹ đạo được định sẵn cho nó, đó là sự định đoạt và sắp xếp của Đấng Toàn năng với kiến thức vô biên. Và mặt trăng, TA đã quy định cho nó những giai đoạn cho đến khi nó trở lại hình lưỡi liềm như cũ. Mặt trời không được phép bắt kịp mặt trăng, và ban đêm không được phép vượt qua ban ngày; và mỗi cái đều bơi trong quỹ đạo của nó***﴾ (Chương 36 - Yasin, câu 38 - 40).

Và những thông tin này là kiến thức khoa học chuẩn xác và chi tiết mà con người chưa được biết đến ở thời trước Qur'an cũng như thời sau nó mãi đến khoảng giữa thế kỷ gần đây thôi.

Và một trong những thông tin khoa học đã đi trước thời đại từ Qur'an làm kinh ngạc giới trí thức và hiểu biết là thông tin về các giai đoạn phát triển của bào thai trong dạ con của người mẹ cũng như các hình thù của chúng. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ يَٰٓأَيُّهَا ٱلنَّاسُ إِن كُنتُمۡ فِي رَيۡبٖ مِّنَ ٱلۡبَعۡثِ فَإِنَّا خَلَقۡنَٰكُم مِّن تُرَابٖ ثُمَّ مِن نُّطۡفَةٖ ثُمَّ مِنۡ عَلَقَةٖ ثُمَّ مِن مُّضۡغَةٖ مُّخَلَّقَةٖ وَغَيۡرِ مُخَلَّقَةٖ لِّنُبَيِّنَ لَكُمۡۚ وَنُقِرُّ فِي ٱلۡأَرۡحَامِ مَا نَشَآءُ إِلَىٰٓ أَجَلٖ مُّسَمّٗى ثُمَّ نُخۡرِجُكُمۡ طِفۡلٗا ثُمَّ لِتَبۡلُغُوٓاْ أَشُدَّكُمۡۖ وَمِنكُم مَّن يُتَوَفَّىٰ وَمِنكُم مَّن يُرَدُّ إِلَىٰٓ أَرۡذَلِ ٱلۡعُمُرِ لِكَيۡلَا يَعۡلَمَ مِنۢ بَعۡدِ عِلۡمٖ شَيۡـٔٗاۚ وَتَرَى ٱلۡأَرۡضَ هَامِدَةٗ فَإِذَآ أَنزَلۡنَا عَلَيۡهَا ٱلۡمَآءَ ٱهۡتَزَّتۡ وَرَبَتۡ وَأَنۢبَتَتۡ مِن كُلِّ زَوۡجِۢ بَهِيجٖ ﴾ [الحج: ٥]

﴾***Hỡi nhân loại! Nếu các ngươi nghi ngờ về việc phục sinh thì quả thật TA đã tạo hóa các ngươi từ đất bụi, rồi từ tinh dịch, sau đó là một hòn máu đặc, tiếp đến là một miếng thịt thành hình đầy đủ hoặc không thành hình (sẩy thai) để TA trưng bày cho các ngươi thấy quyền năng của TA. Và TA đặt trong các dạ con người nào TA muốn đến một thời hạn ấn định, sau đó, TA cho các ngươi ra đời thành những đứa bé rồi cho các ngươi phát triển đến tuổi trưởng thành, trong các ngươi có người bị cho chết sớm và có người được cho sống đến tuổi già yếu đến nỗi y không có biết gì cả sau khi y đã biết rất nhiều. Và ngươi thấy đó, đất đai khô nứt nhưng khi TA tưới nước mưa lên nó thì nó cựa mình sống lại và phồng lên rồi làm mọc lên thành từng cặp cây cối xanh tươi***﴿ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 5).

Quả thật, đây là những mô tả chính xác các giai đoạn của bào thai làm choáng váng Giáo sư Marshall Johnson, người đứng đầu của giải phẫu học đồng thời là giám đốc của học viện Daniel thuộc Đại học Thomas Jefferson, Philadelphia, Hoa Kỳ. Ông nói: "*Quả thật, là một nhà khoa học, tôi chỉ có thể nghiên cứu và giải quyết vấn đề với những thứ mà tôi có thể nhìn thấy nó chính xác, tôi có thể hiểu phôi học và phát triển sinh học, tôi có thể hiểu được các từ dịch ra cho tôi từ Kinh Qur'an .. tôi không nhìn thấy bất cứ điều gì, không có lý do nào, cũng không thấy bằng chứng nào có thể bác bỏ quan điểm cho rằng cá nhân Muhammad ﷺ đã thực sự nhận được các thông tin này từ một nơi nào đó, vì vậy tôi không thấy bất cứ điều gì không phù hợp với khái niệm rằng có sự can thiệp của Thiên Chúa, bao gồm cả khả năng Chúa có thể đã thông báo cho Ông*".

Giáo sư Keith Moore, tác giả của cuốn sách nổi tiếng nói về giai đoạn phát triển con người có tên (The Developing Human) - được xem là nguồn tài liệu tham chiếu trong các trường y học quốc tế - nói: "*Một điều rõ ràng với tôi rằng những bằng chứng này được Muhammad mang đến*

đích thực từ Thiên Chúa, bởi vì tất cả các thông tin này chưa được khám phá mà mãi cho đến những thế kỷ gần đây, và điều này chứng minh với tôi rằng Muhammad thực sự là sứ giả của Thiên Chúa"[1]

Allah, Đấng Tối Cao phán rằng:

﴿ قُلۡ أَنزَلَهُ ٱلَّذِي يَعۡلَمُ ٱلسِّرَّ فِي ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلۡأَرۡضِۚ إِنَّهُۥ كَانَ غَفُورٗا رَّحِيمٗا ﴾ [الفرقان: ٦]

﴿***Hãy bảo chúng: Nó (Qur'an) là do Đấng có kiến thức về điều bí mật trong các tầng trời và trái đất ban xuống. Quả thật, Ngài là Đấng hằng tha thứ, rất mực khoan dung***﴾ (Chương 25 - Al-Furqan, câu 6).

Và cứ như vậy, những thông tin này là những thông tin về kiến thức khoa học siêu hình - rất dài lời lẽ khi nói đến chúng - là bằng chứng rõ rệt chứng minh sứ mạng Nabi của Muhammad ﷺ. Do đó, những kiến thức khoa học này không thể nào có được vào thời điểm đó, đặc biệt chúng được mang đến từ một người đàn ông mù chữ lớn lên trong môi trường rất lạc hậu. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَيَرَى ٱلَّذِينَ أُوتُواْ ٱلۡعِلۡمَ ٱلَّذِيٓ أُنزِلَ إِلَيۡكَ مِن رَّبِّكَ هُوَ ٱلۡحَقَّ وَيَهۡدِيٓ إِلَىٰ صِرَٰطِ ٱلۡعَزِيزِ ٱلۡحَمِيدِ ﴾ [سبأ: ٦]

﴿***Và những người được ban cho kiến thức hiểu biết sẽ thấy được rằng điều mà Thượng Đế của Ngươi (Muhammad) ban xuống cho Ngươi là Chân lý, là điều hướng dẫn đến với con đường của Đấng Toàn năng đáng được ca ngợi***﴾ (Chương 34 - Saba', câu 6).

Và một trong những điều chứng minh sứ mạng Nabi của Người ﷺ là những gì mà Người được ban cho từ những đức tính tốt đẹp cũng như phẩm hạnh cao quí và vĩ đại. Quả thật, chính Allah, Thượng Đế của Người đã khẳng định điều đó, Ngài phán:

﴿ وَإِنَّكَ لَعَلَىٰ خُلُقٍ عَظِيمٖ ﴾ [القلم: ٤]

﴿***Và quả thật, Ngươi được phú cho những đức tính thật cao đẹp và vĩ đại***﴾ (Chương 68 - Al-Qalam, câu 4).

Và quả thật, Người đã được biết đến với biệt danh là (Assadiq Al-Amin) tức người ngay thẳng và trung thực. Biệt danh này hầu như được tất cả

1 Đó là sự thật, theo hội đồng quốc tế về các phép mầu của Qur'an và Sunnah thuộc Liên Hiệp Thế Giới Islam (Trang 49, 51 -52, 81, 116 - 120)

cư dân Makkah biết đến về Người, bởi vậy mà vị vua xứ Rome (La mã) Hirqal (Hercules) đã nói với Abu Sufyan, kẻ thù của Nabi Muhammad ﷺ lúc đó rằng: **"Ta biết rằng quả thật, y không dối gạt nhân loại và cũng không bịa đặt lời của Allah .. y bảo các ngươi thờ phượng Allah và đừng làm điều Shirk với Ngài một điều gì, y ngăn cấm các ngươi thờ phượng các pho tượng, y bảo các ngươi phải dâng lễ nguyện salah, phải trung thực và phải có lòng vị tha .. Do đó, nếu những gì ngươi nói là sự thật thì rồi đây y sẽ thống trị ngay cả chỗ mà hai chân của ta đang đứng, và quả thật, ta đã biết rõ rằng y sẽ xuất hiện nhưng ta không nghĩ là y thuộc cộng đồng các ngươi. Nếu ta biết được ta có thể gặp được y thì cho dù có phải quỳ xuống rửa bàn chân của y ta cũng cam lòng"** *(Albukhari: Hadith (7), Muslim: Hadith (1773)).*

Quả thật, những người tự xưng rằng họ là những vị tiên tri là thật ra họ muốn theo đuổi lợi ích trần gian rẻ mạt, có thể họ muốn tìm kiếm tiền tài hay muốn được người đời nghe theo để được lưu danh về sau hoặc họ muốn được một địa vị cao trong nhân loại để mọi người xây cho họ một tòa nhà sang trọng hay một chỗ ngồi quyền lực...

Liệu Nabi Muhammad ﷺ có phải thuộc những hạng người nói trên không?

Nếu nhận xét nhanh chóng về con đường của Người ﷺ thì ta thấy rằng những gì ở nơi Nabi Muhammad ﷺ chỉ có sự khiêm nhường và khổ hạnh trong thế giới trần gian này, và hai điều đó đã được biểu hiện rõ ràng qua đức tính cao đẹp của Người cũng như bản chất trong sạch của Người, và chúng thực sự nói lên sứ mạng Nabi và thiên sứ của Người ﷺ.

Và một trong những biểu hiện sự khổ hạnh của Nabi Muhammad ﷺ là Người đã không để lại thứ gì quý giá. Ông Amru Bin Harith nói: **(Người ﷺ lúc chết chẳng để lại một thứ gì, một đồng Dirham, một đồng Dinar, một người nô lệ hay bất cứ một nữ hầu nào, ngoại trừ một con lừa màu trắng và thanh kiếm của Người, và một miếng đất người đã biếu tặng)** *(Albukhari: Hadith (2739)).*

Và miếng đất này là miếng đất bằng phẳng mà vị Khalif sau Nabi ﷺ,

Abu Bakr Assiddiq đã không cho phép quyền thừa kế, ông nói: Quả thật thiên sứ của Allah ﷺ đã nói rằng: «لاَ نُورَثُ، مَا تَرَكْنَا صَدَقَةٌ». **"Ta không được phép để lại quyền thứa kế, những gì ta để lại sẽ làm đồ biếu tặng cho người". Assiddiq nói tiếp: "Tôi không bỏ đi bất cứ điều gì từ thiên sứ của Allah ﷺ nếu Người làm thì tôi làm, bởi vì tôi sợ nếu tôi bỏ đi một điều gì đó thuộc mệnh lệnh của Người thì tôi sẽ bị lầm lạc"** *(Albukhari: Hadith (3093), Muslim: Hadith (1757)).*

Quả thật, những gì mà Nabi Muhammad ﷺ bỏ lại không phải vật thừa kế để mọi người làm giàu sau khi Người chết đi mà thật ra nó là món nợ họ phải thực hiện sau Người. Quả thật Nabi ﷺ chết đi trong khi Người vẫn đang nợ người Do thái một cái chiêng với giá ba mươi Sa' lúa mạch *(Ahmad ghi lại, Hadith số (2719)).*

Và quả thật, Nabi Muhammad ﷺ cũng đã cảnh báo chính mình về việc từ biệt cõi trần mà vẫn giữ lại chiến lợi phẩm, Người nhắc vợ của Người, 'A-ishah ﵂ rằng Người vẫn còn trong nhà của bà một số thỏi vàng, Người ﷺ nói với bà:

«مَا فَعَلَتِ الذَّهَبُ». قَالَتْ: قُلْتُ هِيَ عِنْدِي. قَالَ: «ائْتِينِي بِهَا».. فَجِئْتُ بِهَا وَهِيَ مَا بَيْنَ التِّسْعِ أَوِ الْخَمْسِ فَوَضَعَهَا فِي يَدِهِ ثُمَّ قَالَ بِهَا -وَأَشَارَ يَزِيدُ بِيَدِهِ-: «مَا ظَنُّ مُحَمَّدٍ بِاللهِ لَوْ لَقِيَ اللهَ عَزَّ وَجَلَّ وَهَذِهِ عِنْدَهُ أَنْفِقِيهَا». (أخرجه أحمد ح (٢٤٩٦٤)).

"Số vàng đã được làm gì chưa?". Bà 'A-ishah nói: Tôi nói em vẫn giữ chúng. Người bảo: "Hãy mang nó lại đây cho ta". Thế là tôi mang nó đến cho Người và tất cả số vàng là khoảng chín hay năm thỏi gì đấy, Người đặt chúng lên tay và nói đồng thời chỉ tay vào chúng:"Thề bởi Allah,quả thật Muhammad không nghĩ rằng y đi gặp Allah trong khi những thứ này vẫn còn ở nơi y, nàng hãy mang chúng đi bố thí hộ ta!" *(Ahmad ghi lại: Hadith số (24964)).*

Và sự không màng tới địa vị và danh hiệu của Người cũng không kém hơn sự không màng tới tiền tài và bổng lộc. Quả thật, đã có người xưng hô gọi Người ﷺ: Thưa chủ nhân của chúng tôi, người con của chủ nhân chúng tôi, hay này người tốt đẹp nhất trong chúng tôi, người con của người tốt đẹp nhất trong chúng tôi, thì Người ﷺ bảo:

«أَيُّهَا النَّاسُ عَلَيْكُمْ بِتَقْوَاكُمْ وَلاَ يَسْتَهْوِيَنَّكُمُ الشَّيْطَانُ أَنَا مُحَمَّدُ بْنُ عَبْدِاللهِ عَبْدُاللهِ وَرَسُولُهُ وَاللهِ مَا أُحِبُّ أَنْ تَرْفَعُونِى فَوْقَ مَنْزِلَتِى الَّتِى أَنْزَلَنِى اللهُ عَزَّ وَجَلَّ». (أخرجه أحمد ح (١٢١٤١)).

"Này hỡi người dân! Các người phải luôn biết giữ gìn lòng kính sợ của các người, chớ đừng để Shaytan lôi kéo và cám dỗ các người. Quả thật Ta là Muhammad con trai người bề tôi của Allah, Ta là người bề tôi của Allah, là vị sứ giả của Ngài. Xin Allah chứng giám, quả thật Ta không thích các người tâng bốc Ta lên cao hơn địa vị mà Allah, Đấng Tối Cao và Quyền Lực đã giao phó cho Ta" *(Ahmad ghi lại, Hadith số (12141)).*

Và Nabi Muhammad ﷺ cũng không hề thích biểu hiện sự cao trọng bản thân trước mọi người, Người ghét cái việc các vị Sahabah của Người đứng dậy mỗi khi Người bước vào buổi họp mặt. ông Anas bin Malik ﷺ nói: **(Chẳng có người nào được họ (các Sahabah) thương yêu và quý mến hơn thiên sứ của Allah ﷺ, vậy mà khi họ gặp Người họ không hề đứng dậy bởi vì họ biết rõ rằng Người rất ghét điều đó)** *(Ahmad: Hadith số (11936), Tirmizhi: Hadith số (2754) và ông nói đây là Hadith tốt và xác thực).*

Quả thật thiên sứ ﷺ, ở nơi Người chứa đầy những phẩm chất tốt đẹp của một con người hoàn mỹ. Có lần một người đàn ông đến gặp Người ﷺ với trạng thái rụt rè và run run, Người bảo y:

«هَوِّنْ عَلَيْكَ فَإِنِّى لَسْتُ بِمَلِكٍ إِنَّمَا أَنَا ابْنُ امْرَأَةٍ تَأْكُلُ الْقَدِيدَ». (خرجه ابن ماجه ح (٣٣١٢)، وصححه الألباني في صحيح ابن ماجه ح (٢٦٧٧))

"Hãy cứ thoải mái và tự nhiên đi, quả thật, ta có phải là vua đâu, thật ra ta chỉ là một đứa con của một người đàn bà ăn thịt khô" *(Ibnu Ma-jah: Hadith số (3312), được Sheikh Albani xác nhận là chính xác và đúng trong bộ Sahid Ibnu Ma-jah: Hadith số (2677)).*

Vợ của Người, bà ‘A-ishah đã kể lại về sinh hoạt thường ngày của Người ﷺ trong nhà đã cho thấy rằng Người quả thật là một người giản dị rất bình thường chứ không phải là một người luôn biểu hiện sự tốt đẹp của mình trước công chúng, không, phải nói là bản chất của Người thật sự cao quý không ai sánh được. Khi bà ‘A-ishah được hỏi rằng Nabi ﷺ thường làm gì trong nhà thì bà nói: **(Người thường giúp đỡ gia**

đình công việc nhà và khi đến giờ dâng lễ nguyện Salah thì Người đi dâng lễ nguyện), và trong một lời ghi chép khác: **(Người là một người bình thường cũng như bao người phàm, người cũng bắt rận quần áo của mình, cũng đi vắt sữa uống từ cừu của mình và cũng tự mình chăm lo cho bản thân).** *(Albukhari: Hadith (676), Ahmad: Hadith (25662)).*

Ibnu Mas-ud ﷺ kể lại về việc Nabi ﷺ cũng thay phiên nhau nghỉ ngơi trên lưng con lạc đà trong chuyến đi đến Badr cùng với mười hai người Sahabah của Người. Có hai người tình nguyện đi bộ để cho Nabi ﷺ nghỉ ngơi trên lưng lạc đà thì Người bảo với hai người họ rằng:

«مَا أَنْتُمَا بِأَقْوَى مِنِّي وَلاَ أَنَا بِأَغْنَى عَنِ الأَجْرِ مِنْكُمَا». (أخرجه أحمد ح (٣٧٦٩)).

"Thật ra hai người cũng đâu phải là người khỏe mạnh hơn ta, và ta cũng đâu phải là người không cần đến công đức, ta có hơn kém gì hai ngươi đâu" *(Ahmad: Hadith (3769)).*

Và tới đây, thì xin hỏi: Nabi ﷺ đã đạt được những gì từ lợi ích trần gian khi Người tự nhận mình mang trọng trách sứ mạng Nabi? Liệu những kẻ đã tự cho mình là vị tiên tri một cách dối trá có những hành động giống như vậy chăng?

Quả thật, bằng chứng chứng minh sứ mạng Nabi của Người ﷺ là Allah đã ban cho Người những điều thần diệu được cảm nhận bằng các giác quan của con người để làm các dấu hiệu cho sứ mạng Nabi của Người. Và quả thật những điều thần diệu mầu nhiệm này được Allah phơi bày cho con người thấy rất nhiều, có tới cả ngàn điều, tiêu biểu như thông qua phúc đức của Người ﷺ Allah đã ban thức ăn no đầy cho cả ngàn người chỉ với một con cừu duy nhất cùng với một túi lúa mạch có trọng lượng không hơn ba ký lô vào ngày đào chiến hào *(Xem Albukhari: Hadith (4102), Muslim: Hadith (2039)).*

Một điều thần diệu tiêu biểu khác là Allah cho nước phún ra từ giữa các ngón tay của Người ﷺ để cho những người Sahabah đang có mặt cùng với Người uống no nê. *(Xem Albukhari: Hadith (169), Muslim: Hadith (2279)).*

Và Allah đã ban cho khỏi bệnh một số người bị bệnh qua bàn tay của Người, một trong số người bệnh đó là Muhammad bin Hatib, ông sơ

ý để cánh tay của ông rơi vào nồi nước sôi, thế là Nabi thổi phun nhẹ nước bọt vào chỗ bỏng và xoa tay lên đầu ông rồi cầu nguyện cho ông, và thế là ông đứng dậy như không có chuyện gì xảy ra (*Xem Musnad của Ahmad: Hadith (15027)*). Tương tự, Nabi ﷺ cũng đã từng xoa tay lên chân của Abdullah bin ‘Atik, một người Ansar khi nó bị gãy và sau khi được xoa ông đứng dậy một cách bình thường trước mặt Người *(Xem bộ Albukhari: Hadith (4039)).*

Và một trong những bằng chứng chứng minh sứ mạng Nabi của Muhammad ﷺ là sự báo trước của các kinh sách trước đó về sự xuất hiện của Người. Và mặc dù những kinh sách này có bị thay đổi và chỉnh sửa nhưng nó vẫn mang một bằng chứng trung thực chỉ rõ về sứ mạng Nabi của Muhammad ﷺ. Tiêu biểu cho sự báo trước đó là sự báo trước của hai vị Nabi Musa (Moses) và Habakkuk về Người ﷺ, khi họ nói rằng sẽ xuất hiện một vị Nabi thánh thiện tinh khiết từ xứ Paran, còn riêng trong Đệ Nhi Luật được cho là do Musa ﵇ viết rằng Người đã nói với người dân Israel trước lúc lâm chung: “*Chúa đến từ Sinai, mang đến cho họ ngọn lửa, chiếu sáng từ ngọn núi Paran*” (*Đệ Nhị Luật 33/2).* Quả thật Nabi Musa ﵇ đã thông báo cho họ rằng điều đó giống như thông điệp của Allah đến cho Người trên ngọn núi Attur tại Sinai rằng quả thật sứ mạng Nabi sẽ được chiếu sáng từ ngọn núi nằm trong trung tâm Palestine, và đó chính là sứ mạng Nabi của Ysa (Giê-su), sau đó, sứ mạng Nabi sẽ chiếu sáng trên ngọn núi Paran bởi một vị Nabi vĩ đại xuất hiện trong nó.

Và các kinh sách của Nabi Habakkuk cũng báo trước về vị Nabi được cử phái đến từ Paran, Người nói: “*Vị thánh thiện sẽ đến từ núi Paran, sự linh thiêng của Người phủ đầy các tầng trời, và tất cả mọi sinh linh trên trái đất đều tán dương Người*” (*Habakkuk 3/3*).

Như vậy, ai là người bề tôi thánh thiện tinh khiết có một uy thế xuất hiện từ Paran khiến mọi sinh linh trên trái đất cũng như những ai đi theo đều tán dương ca tụng? Và Paran, nơi sứ mạng Nabi được chiếu sáng trên núi của nó là ở đâu?

Và ngay cả nó không được đề cập đến một cách rõ ràng nhưng danh từ Paran đã được kinh Tawrah (Cựu ước) dùng để nói về Makkah thiêng

liêng. Và quả thật trong kinh Sáng thế có nói rằng Nabi Ismael ﷺ đã sống và lớn lên tại vùng hoang mạc Paran, kinh có nói về Nabi Ismael: "*Chúa đã ở cùng với cậu bé, cậu bé lớn lên .... và sống trong vùng đất hoang mạc Paran*" (*Kinh Sáng thế 21/21*). Do đó, Paran chính là vùng đất Al-Hijaz tức Makkah, nơi mà các nguồn lịch sử đều cho rằng Ismael đã sống và lớn lên ở đó.

Và điều này cùng với những bằng chứng được nêu ra trước đó là bằng chứng của Allah xác nhận sứ mạng Nabi của Muhammad ﷺ.

Và việc chứng nhận sứ mạng Nabi của Muhammad ﷺ là bắt buộc người Muslim phải thừa nhận ở nội tâm và công khai bên ngoài rằng Người ﷺ là người bề tôi của Allah, là vị sứ giả của Ngài được cử đến với toàn nhân loại, đồng thời phải hành động theo sự thừa nhận đó bằng sự tuân thủ theo mọi chỉ đạo và mệnh lệnh của Người, tin vào những gì Người thông điệp, tránh xa những điều Người ngăn cấm và tuyệt đối không tự ý thờ phượng Allah ngoại trừ được Người hướng dẫn và chỉ đạo. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَأَرۡسَلۡنَٰكَ لِلنَّاسِ رَسُولٗاۚ وَكَفَىٰ بِٱللَّهِ شَهِيدٗا ٧٩ مَّن يُطِعِ ٱلرَّسُولَ فَقَدۡ أَطَاعَ ٱللَّهَۖ وَمَن تَوَلَّىٰ فَمَآ أَرۡسَلۡنَٰكَ عَلَيۡهِمۡ حَفِيظٗا﴾ [النساء: ٧٩-٨٠]

﴾Và TA cử phái Ngươi làm một vị Sứ giả đến với nhân loại. Và một mình Allah đủ làm chứng cho điều đó. Ai vâng lời Sứ giả của Ngài thì coi như đã tuân lệnh Allah, nhưng ai quay mặt bỏ đi thì TA không phái Ngươi đến để canh gác chúng﴿ (Chương 4 - Annisa', câu 79, 80).

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ أَطِيعُواْ ٱللَّهَ وَأَطِيعُواْ ٱلرَّسُولَ وَأُوْلِي ٱلۡأَمۡرِ مِنكُمۡۖ فَإِن تَنَٰزَعۡتُمۡ فِي شَيۡءٖ فَرُدُّوهُ إِلَى ٱللَّهِ وَٱلرَّسُولِ إِن كُنتُمۡ تُؤۡمِنُونَ بِٱللَّهِ وَٱلۡيَوۡمِ ٱلۡأٓخِرِۚ ذَٰلِكَ خَيۡرٞ وَأَحۡسَنُ تَأۡوِيلًا﴾ [النساء: ٥٩]

﴾Hỡi những người có đức tin! Hãy tuân lệnh Allah và tuân lệnh Thiên sứ cũng như hãy tuân lệnh vị lãnh đạo trong số các ngươi. Nhưng nếu các ngươi có bất đồng và tranh cãi với nhau về một vấn đề nào đó thì các ngươi hãy đem vấn đề đó trở về với Allah (Qur'an) và Thiên sứ (Sunnah của Nabi Muhammad ﷺ) nếu các ngươi thực sự có đức tin nơi Allah và Đời Sau. Đó là cách giải trình tốt nhất﴿

(Chương 4 - An-Nisa, câu 59).

Và trong những biểu hiện đức tin Iman nơi Nabi Muhammad là noi theo sự chỉ đạo, phong cách và đạo đức của Người, bởi Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿ لَّقَدۡ كَانَ لَكُمۡ فِي رَسُولِ ٱللَّهِ أُسۡوَةٌ حَسَنَةٞ لِّمَن كَانَ يَرۡجُواْ ٱللَّهَ وَٱلۡيَوۡمَ ٱلۡأٓخِرَ وَذَكَرَ ٱللَّهَ كَثِيرٗا ﴾ [الأحزاب: ٢١]

﴿Quả thật, nơi Thiên sứ của Allah có được một tấm gương tốt đẹp cho các ngươi noi theo, đối với những ai hy vọng điều tốt đẹp nơi Allah và ở Ngày Sau và những ai luôn tưởng nhớ đến Allah thật nhiều﴾ (Chương 33 - Al-‘Ahzab, câu 21).

Trụ cột thứ hai: Dâng lễ nguyện Salah

Lễ nguyện Salah là trụ cột thứ hai trong các trụ cột của Islam, nó là trụ cột nền tảng và thiết yếu của đạo.

Quả thật, Allah đã sắc lệnh qui định lễ nguyện Salah thành nghi thức thờ phượng cho mỗi người Muslim, có những lễ nguyện mang tính bắt bắt buộc như năm lễ nguyện Salah hằng ngày, và đây là bổn phận đầu tiên mà Allah qui định cho đám bề tôi của Ngài, và có những lễ nguyện người Muslim thực hiện nó chỉ mang tính làm thêm, chỉ để tỏ lòng yêu thương và biết ơn Allah đã tạo hóa ra y và đã ban cho y vô số ân huệ mà y không tài nào kể hết.

Và bởi vì lễ nguyện Salah có ảnh hưởng lớn đến bản chất của tâm hồn, thiết lập tác phong và nhân cách và làm vững chắc đức tin Iman nên Allah đã sắc lệnh quy định cho các vị Nabi và những cộng đồng trước đây phải thực hiện nó, hầu như không có một đường lối giáo luật nào lại không được Allah quy định phải dâng lễ nguyện Salah, và quả thật Allah đã phán kể trong Qur’an về các vị Nabi cũng như các cộng đồng của họ, tiêu biểu như lời cầu nguyện của Nabi Ibrahim, người cha của các vị Nabi, đã cầu nguyện với Thượng Đế của Người:

﴿رَبِّ ٱجۡعَلۡنِي مُقِيمَ ٱلصَّلَوٰةِ وَمِن ذُرِّيَّتِيۚ رَبَّنَا وَتَقَبَّلۡ دُعَآءِ ﴾ [إبراهيم: ٤٠]

﴿Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài hãy làm cho bề tôi và con cháu của bề tôi thành những người luôn giữ vững lễ nguyện Salah﴾

(Chương 14 - Ibrahim, câu 40).

Thế là Allah đã chấp nhận lời cầu xin của Người nên sau này con của Người, Nabi Ismael cũng là người luôn duy trì dâng lễ nguyện Salah, Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿وَكَانَ يَأۡمُرُ أَهۡلَهُۥ بِٱلصَّلَوٰةِ وَٱلزَّكَوٰةِ وَكَانَ عِندَ رَبِّهِۦ مَرۡضِيّٗا﴾ [مريم: ٥٥]

﴿Và Y đã thường sai bảo người nhà dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakah, và quả thật, Y là người được thượng Đế hài lòng﴾ (Chương 19 - Maryam, câu 55).

Và sau hai Người họ, Allah đã phán nói chuyện trực tiếp với vị Nabi của Ngài, Musa ﷺ:

﴿إِنَّنِيٓ أَنَا ٱللَّهُ لَآ إِلَٰهَ إِلَّآ أَنَا۠ فَٱعۡبُدۡنِي وَأَقِمِ ٱلصَّلَوٰةَ لِذِكۡرِيٓ﴾ [طه: ١٤]

﴿Quả thật, TA đây chính là Allah, không Thượng Đế đích thực nào khác ngoài TA. Bởi thế, hãy thờ phượng Ta và hãy dâng lễ nguyện Salah để tưởng nhớ đến TA﴾ (Chương 20 - Taha, câu 14).

Và Ngài đã phán bảo người phụ nữ đồng trinh phải dâng lễ nguyện Salah, Ngài phán:

﴿يَٰمَرۡيَمُ ٱقۡنُتِي لِرَبِّكِ وَٱسۡجُدِي وَٱرۡكَعِي مَعَ ٱلرَّٰكِعِينَ﴾ [آل عمران: ٤٣]

﴿Hỡi Maryam! Hãy dốc lòng thờ phụng Thượng Đế của Nàng, và hãy quỳ lạy phủ phục và cúi đầu hành lễ cùng với những người cúi đầu hành lễ﴾ (Chương 3 - Ali-'Imran, câu 43).

Và Masih, Nabi Ysa (Giê-su) ﷺ đã trình bày rõ rằng Allah đã ra lệnh cho Người phải dâng lễ nguyện Salah, Người đã nói lúc vẫn đang còn trong nôi:

﴿قَالَ إِنِّي عَبۡدُ ٱللَّهِ ءَاتَىٰنِيَ ٱلۡكِتَٰبَ وَجَعَلَنِي نَبِيّٗا ٣٠ وَجَعَلَنِي مُبَارَكًا أَيۡنَ مَا كُنتُ وَأَوۡصَٰنِي بِٱلصَّلَوٰةِ وَٱلزَّكَوٰةِ مَا دُمۡتُ حَيّٗا﴾ [مريم: ٣٠-٣١]

﴿Quả thật, Ta là người bề tôi của Allah, Ngài ban cho Ta kinh sách và chỉ định cho Ta làm một vị Nabi. Và Ngài làm cho Ta thành điều phúc lành tại bất cứ nơi nào Ta ở và ra lệnh cho Ta phải dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakah suốt thời gian Ta còn sống.﴾ (Chương 19 - Maryam, câu 30, 31).

Và Allah đã sắc lệnh lời giao ước cho con cháu Israel rằng họ phải duy trì và giữ gìn việc dâng lễ nguyện Salah, Ngài phán:

﴿وَإِذۡ أَخَذۡنَا مِيثَٰقَ بَنِيٓ إِسۡرَٰٓءِيلَ لَا تَعۡبُدُونَ إِلَّا ٱللَّهَ وَبِٱلۡوَٰلِدَيۡنِ إِحۡسَانٗا وَذِي ٱلۡقُرۡبَىٰ وَٱلۡيَتَٰمَىٰ وَٱلۡمَسَٰكِينِ وَقُولُواْ لِلنَّاسِ حُسۡنٗا وَأَقِيمُواْ ٱلصَّلَوٰةَ وَءَاتُواْ ٱلزَّكَوٰةَ وَمَا﴾ [البقرة: ٨٣]

﴾***Và TA đã sắc lệnh một giao ước cho con cháu Israel rằng: Các ngươi chỉ được thờ phượng một mình Allah duy nhất, phải ăn ở tử tế với cha mẹ, bà con ruột thịt, trẻ mồ côi, và những người khó khăn thiếu thốn, và các ngươi hãy ăn nói nhã nhặn với mọi người, hãy chu đáo dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakah***﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 83).

Và sau họ, Nabi của chúng ta ﷺ đến kêu gọi chúng ta trở về với những gì mà các vị Nabi anh em của Người đã kêu gọi rằng phải vĩ đại hóa Allah và thờ phụng riêng Ngài và phải dâng lễ nguyện Salah hướng về Ngài. Quả thật, Allah đã bảo Người như thế, Ngài phán:

﴿وَأۡمُرۡ أَهۡلَكَ بِٱلصَّلَوٰةِ وَٱصۡطَبِرۡ عَلَيۡهَا﴾ [طه: ١٣٢]

﴾***Và hãy bảo ban người nhà của Ngươi dâng lễ nguyện Salah và duy trì một cách kiên nhẫn***﴿ (Chương 20 - Taha, câu 132).

Và Allah đã khen ngợi những bề tôi của Ngài, những ai đã chuyên tâm dâng lễ nguyện Salah, Ngài phán:

﴿ٱلَّذِينَ يُقِيمُونَ ٱلصَّلَوٰةَ وَيُؤۡتُونَ ٱلزَّكَوٰةَ وَهُم بِٱلۡأٓخِرَةِ هُمۡ يُوقِنُونَ ٤ أُوْلَٰٓئِكَ عَلَىٰ هُدٗى مِّن رَّبِّهِمۡۖ وَأُوْلَٰٓئِكَ هُمُ ٱلۡمُفۡلِحُونَ﴾ [لقمان: ٤-٥]

﴾***Những ai dâng lễ nguyện một cách chu đáo và đóng Zakah và họ luôn có một đức tin vững chắc ở Ngày sau thì họ sẽ là những người đang theo đúng Chỉ đạo của Thượng Đế của họ và họ sẽ là những người thành đạt.***﴿ (Chương 31 - Luqman, câu 4, 5).

Và Allah hứa sẽ ban cho họ, những người chu đáo dâng lễ nguyện Salah, Thiên Đàng, một phần thưởng xứng đáng tương ứng, Ngài phán:

﴿وَٱلَّذِينَ هُمۡ عَلَىٰ صَلَوَٰتِهِمۡ يُحَافِظُونَ ٩ أُوْلَٰٓئِكَ هُمُ ٱلۡوَٰرِثُونَ ١٠ ٱلَّذِينَ يَرِثُونَ ٱلۡفِرۡدَوۡسَ هُمۡ فِيهَا خَٰلِدُونَ﴾ [المؤمنون: ٩-١١]

﴾***Và những ai luôn duy trì và giữ gìn việc dâng lễ nguyện Salah một cách chu đáo thì họ thật sự là những người thừa kế. Họ sẽ thừa***

***hưởng Thiên Đàng trên tầng cao Firdaus vô cùng hạnh phúc, họ sẽ được sống trong đó đời đời*﴾ (Chương 23 - Al-Mu'minun, câu 9 - 11).

Và Nabi ﷺ vẫn luôn dặn dò các tín đồ là phải dâng lễ nguyện Salah hướng về Allah và phải chuyên tâm thờ phụng Ngài, Người vẫn luôn dặn dò như thế cho đến khi trút hơi thở cuối cùng. Ông Anas, một người sai vặt cho Nabi nói: Lời dặn dò cuối cùng của thiên sứ của Allah ﷺ được Người nhép trên môi trước lúc từ biệt cõi trần:

«**الصَّلاَةَ الصَّلاَةَ اتَّقُوا اللهَ فِيمَا مَلَكَتْ أَيْمَانُكُم**». (أخرجه أبو داود ح (٥١٥٦)، وابن ماجه ح (٢٦٩٨)، وأحمد ح (٥٨٦)، وصححه الألباني في صحيح ابن ماجه ح (٢٦٩٨))

"Lễ nguyện Salah, lễ nguyện Salah, hãy kính sợ Allah về những nữ nô lệ đang ở dưới quyền của các ngươi!" *(Abu Dawood: Hadith (5156), Ibnu Ma-jah: Hadith (2698), Ahmad: Hadith (586), và Albani đã xác nhận Hadith này là đúng và chính xác trong bộ Sahih Ibnu Ma-jah: Hadith (2698)).*

Và Allah sắc lệnh quy định lễ nguyện salah cũng như những hình thức thờ phượng khác bởi vì Ngài là Đấng Ân phúc và Tối cao, Ngài không hề sắc lệnh qui định quá nhiều hay quá khả năng của người bề tôi, Ngài cũng không hề không ban thêm khi người bề tôi cố gắng làm ngoan đạo và vâng lời và cũng không hề bớt đi ân phước khi người bề tôi làm điều tội lỗi, mà thật ra, Ngài sắc lệnh quy định chúng chỉ để ban điều hữu ích cho những người bề tôi, Ngài muốn thanh lộc bản thân họ và rèn luyện phẩm chất và đức hạnh cho họ và Ngài muốn cải thiện cuộc sống trần gian cũng như cuộc sống Đời sau của họ.

Và điều đầu tiên được xác thực mà lễ nguyện Salah mang lại cho người có đức tin là nó soi sáng cuộc sống của y và giúp y luôn tưởng nhớ đến Allah. Quả thật, Nabi ﷺ đã mô tả lễ nguyện Salah rằng nó là ánh sáng, Người bảo:

«**مَنْ حَافَظَ عَلَيْهَا كَانَتْ لَهُ نُوراً وَبُرْهَاناً وَنَجَاةً يَوْمَ الْقِيَامَةِ**». (أخرجه أحمد ح (٦٥٤٠)، وابن حبان في صحيحه ح (١٤٦٧)، ووثق الهيثمي رجاله في مجمع الزوائد (١/٢٩٢))

"Ai giữ gìn nó thì nó sẽ là ánh sáng, là bằng chứng và sự cứu rỗi ở Ngày phục sinh" *(Ahmad: Hadith (6540), Ibnu Hibban trong bộ Sahih của ông: Hadith (1467), và học Al-Haythami đã xác nhận những người dẫn truyền trong bộ Al-Zawa-id (1/292)).*

«**وَالصَّلاَةُ نُورٌ وَالصَّدَقَةُ بُرْهَانٌ وَالصَّبْرُ ضِيَاءٌ**». (أخرجه مسلم ح (٢٢٣))

"Lễ nguyện Salah là ánh sáng, là việc làm tốt, là bằng chứng, là sự kiên nhẫn" *(Muslim: Hadith (223)).*

Lời của Người ﷺ: "***Lễ nguyện Salah là ánh sáng***" có nghĩa là lễ nguyện Salah sẽ là điều ngăn cản người bề tôi làm những điều tội lỗi và xấu xa trái đạo, đồng thời hướng dẫn y đến với con đường đúng đắn giống như ánh sáng soi rọi cho y thấy rõ điều đúng và điều sai quấy.

Còn đối với việc giúp người Muslim tránh xa những đại tội, những điều nghịch đạo nghiêm trọng thì việc dâng lễ nguyện Salah sẽ nhắc nhở y rằng Allah đang quan sát và theo dõi y cho nên y sẽ không dám làm điều cấm, Allah phán:

﴿ ٱتۡلُ مَآ أُوحِيَ إِلَيۡكَ مِنَ ٱلۡكِتَٰبِ وَأَقِمِ ٱلصَّلَوٰةَۖ إِنَّ ٱلصَّلَوٰةَ تَنۡهَىٰ عَنِ ٱلۡفَحۡشَآءِ وَٱلۡمُنكَرِۗ وَلَذِكۡرُ ٱللَّهِ أَكۡبَرُۗ وَٱللَّهُ يَعۡلَمُ مَا تَصۡنَعُونَ ﴾ [العنكبوت: ٤٥]

﴿Ngươi hãy đọc những điều được mặc khải Ngươi trong kinh Qur'an và hãy dâng lễ nguyện Salah một cách chu đáo. Quả thật, lễ nguyện Salah ngăn cản một người tránh xa điều xàm bậy và tội lỗi. Và việc tưởng nhớ đến Allah là điều to lớn. Và Allah biết rõ những gì các ngươi làm﴾ (Chương 29 - Al-'Ankabut, câu 45).

Và khi Nabi ﷺ được thông báo cho biết về một người đàn ông dâng lễ nguyện ban đêm nhưng ban ngày lại đi cắp trộm thì Người ﷺ nói:

«**إِنَّهُ سَيَنْهَاهُ مَا يَقُولُ**». (أخرجه أحمد ح (٩٤٨٦))

"Quả thật những gì y nói sẽ ngăn cản việc làm đó của y" *(Ahmad: Hadith (9486)). Có nghĩa là việc dâng lễ nguyện Salah của y sẽ làm thay đổi tính cách và hành động của y.*

Việc dâng lễ nguyện Salah còn nguyên nhân để được Allah tha thứ những tội lỗi nhỏ và giúp y quay trở về gần với sự thương xót của Allah, bởi vì lễ nguyện Salah là phương tiện giao tiếp giữa người bề tôi và Thượng Đế của y. Nabi Muhammad ﷺ có nói:

«**الصَّلَوَاتُ الْخَمْسُ وَالْجُمُعَةُ إِلَى الْجُمُعَةِ وَرَمَضَانُ إِلَى رَمَضَانَ مُكَفِّرَاتٌ مَا بَيْنَهُنَّ إِذَا اجْتَنَبَ الْكَبَائِرَ**». (أخرجه مسلم ح (٢٣٣))

"Năm lễ nguyện Salah, lần Jumu'ah này đến lần Jumu'ah kế tiếp

và từ Ramadan này đến Ramadan kế tiếp, Allah sẽ xóa đi mọi tội lỗi nhỏ trong khoảng thời gian giữa chúng nếu người bề tôi tránh xa những đại tội” *(Muslim: Hadith (223)).*

Và trong một Hadith khác, Nabi Muhammad ﷺ đã hỏi các vị Sahabah của Người:

«أَرَأَيْتُمْ لَوْ أَنَّ نَهْرًا بِبَابِ أَحَدِكُمْ يَغْتَسِلُ مِنْهُ كُلَّ يَوْمٍ خَمْسَ مَرَّاتٍ هَلْ يَبْقَى مِنْ دَرَنِهِ شَيْءٌ».. قَالُوا لاَ يَبْقَى مِنْ دَرَنِهِ شَيْءٌ. قَالَ «فَذَلِكَ مَثَلُ الصَّلَوَاتِ الْخَمْسِ يَمْحُو اللهُ بِهِنَّ الْخَطَايَا». (أخرجه البخاري ح (٥٢٨)، ومسلم ح (٦٦٦)).

“Các người có thấy rằng nếu trước cửa nhà của ai đó trong số các người có một con sông để cho y tắm rửa mỗi ngày năm lần thì trên thân thể y có còn dính lại vết bẩn nào chăng?” Các Sahabah đồng thanh đáp: Chắc chắn là không còn nữa. Người ﷺ bảo: “Cũng như thế, Allah sẽ dùng năm lễ nguyện Salah bôi xóa những điều tội lỗi và sai quấy” *(Albukhari: Hadith (528), Muslim: Hadith (666)).*

Và việc dâng lễ nguyện Salah là cơ hội để người Muslim giải lao sau những vất vả và mệt nhọc của cuộc sống trần gian. Và người Muslim khi đứng dâng lễ nguyện Salah là y đang đứng trình diện và nói chuyện với Thượng Đế của y, Đấng bảo hộ y, lúc ấy trái tim y sẽ thanh thản và an bình với mối quan hệ này của y với Thượng Đế của y. Allah phán:

﴿ ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَتَطۡمَئِنُّ قُلُوبُهُم بِذِكۡرِ ٱللَّهِۗ أَلَا بِذِكۡرِ ٱللَّهِ تَطۡمَئِنُّ ٱلۡقُلُوبُ ﴾ [الرعد: ٢٨]

Bởi vậy, Nabi ﷺ đã từng nói với người Mu-azzin Bilal:

«يَا بِلاَلُ أَرِحْنَا بِالصَّلاَةِ». (أخرجه أبو داود ح (٤٩٨٥)، وأحمد في المسند ح (٣٢٥٧٨)، واللفظ له)

“Này Bilah, hãy cho ta nghỉ ngơi với lễ nguyện Salah” *(Abu Dawood: Hadith (4985), Ahmad: Hadith (32578)).*

Và mỗi khi có chuyện không vui thì Người ﷺ thường dâng lễ nguyện Salah, Người nói:

«جُعِلَتْ قُرَّةُ عَيْنِي فِي الصَّلاَةِ». (أخرجه النسائي ح (٣٩٣٩)، وأحمد في المسند ح (١١٨٨٤))

“Ta luôn cảm thấy hạnh phúc trong lúc dâng lễ nguyện Salah” *(Annasa-i: (3939), Ahmad trong Almusnad: Hadith (11884)).*

Và điều quan trọng hơn hết cho hình thức thờ phượng này là Nabi ﷺ đã gọi nó là nền tảng trụ cột của tôn giáo, và Người ﷺ đã thông báo cho chúng ta biết rằng nó là điều đầu tiên được đưa ra xét xử vào Ngày phục sinh, Người bảo:

«إِنَّ أَوَّلَ مَا يُحَاسَبُ بِهِ الْعَبْدُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ مِنْ عَمَلِهِ صَلاَتُهُ فَإِنْ صَلُحَتْ فَقَدْ أَفْلَحَ وَأَنْجَحَ وَإِنْ فَسَدَتْ فَقَدْ خَابَ وَخَسِرَ». (أخرجه الترمذي ح (٤١٣)، والنسائي ح (٤٦٤)، وصححه الألباني في صحيح الترمذي ح (٣٣٧)).

"Quả thật, việc đầu tiên mà người bề tôi bị xét xử vào Ngày phục sinh từ các việc làm của y là lễ nguyện Salah, bởi thế, nếu nó được hoàn tất tốt đẹp thì y sẽ được thành công và đỗ đạt còn nếu nó không được hoàn thành thì y sẽ thất bại và thua thiệt" *(Tirmizhi: Hadith (413), Annasa-i: Hadith (464), và Albani đã xác thực trong quyển Sahih Tirmizhi: Hadith (337)).*

✺ Trụ cột thứ ba: Đóng Zakah

Con người được sống trong sự giàu sang phú quý trên cõi đời này là nhờ ân huệ mà Allah đã ban cho họ, họ đã hưởng thụ biết bao nhiêu phúc lộc được Ngài ban cho từ tiền bạc của cải, sự sung túc và tiện nghi, những thứ đã giúp cuộc sống thêm dễ dàng và tiện lợi.

Và để tất cả mọi người sống trên trái đất của Allah đều được hạnh phúc, Ngài đã qui định bắt buộc những người khá giả và giàu có phải trích một phần bổng lộc mà họ có được từ Rizqi (phúc lộc) của Ngài đem chia sớt cho những người nghèo và khó khăn. Việc làm này là một sự thử thách dành cho họ (những người dư dả và giàu có). Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿وَءَاتُوهُم مِّن مَّالِ ٱللَّهِ ٱلَّذِيٓ ءَاتَىٰكُمۡ﴾ [النور: ٣٣]

﴾Hãy ban cấp cho họ từ tài sản mà Allah đã ban cho các ngươi!﴿ (Chương 24 - Annur, câu 33).

Và đây là bổn phận bắt buộc được qui định được gọi là Zakah, và nó là trụ cột thứ ba trong các trụ cột của Islam.

Và những gì mà người Muslim phải xuất ra từ tài sản của mình thật ra chỉ là sự thanh lọc tội lỗi cho y, và đó cũng là điều làm trong sạch bản thân y cũng như điều tuân thủ mệnh lệnh. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿خُذۡ مِنۡ أَمۡوَٰلِهِمۡ صَدَقَةٗ تُطَهِّرُهُمۡ وَتُزَكِّيهِم بِهَا﴾ [التوبة: ١٠٣]

﴾Ngươi hãy lấy phần bố thí từ tài sản của họ (để phân phán cho người nghèo) nhằm tẩy sạch và làm trong sạch họ﴿ (Chương 9 - Attawbah, câu 103).

Còn việc không thực hiện bổn phận Zakah hay tìm cách ngăn chặn nó thì đó là một hành động chiếm đoạt quyền lợi của người nghèo và đối xử bất công với họ. Allah, Đấng Tối Cao đã hứa trừng phạt những người hành động như thế một sự trừng phạt thật đau đớn, Ngài phán:

﴿وَٱلَّذِينَ يَكۡنِزُونَ ٱلذَّهَبَ وَٱلۡفِضَّةَ وَلَا يُنفِقُونَهَا فِي سَبِيلِ ٱللَّهِ فَبَشِّرۡهُم بِعَذَابٍ أَلِيمٖ ٣٤ يَوۡمَ يُحۡمَىٰ عَلَيۡهَا فِي نَارِ جَهَنَّمَ فَتُكۡوَىٰ بِهَا جِبَاهُهُمۡ وَجُنُوبُهُمۡ وَظُهُورُهُمۡۖ هَٰذَا مَا كَنَزۡتُمۡ لِأَنفُسِكُمۡ فَذُوقُواْ مَا كُنتُمۡ تَكۡنِزُونَ﴾ [التوبة: ٣٤-٣٥]

﴾Và những kẻ dự trữ vàng và bạc nhưng không chi dùng cho con đường chính nghĩa của Allah thì hãy báo cho họ biết về một sự trừng phạt đau đớn. Vào ngày mà nó (vàng bạc tích trữ) sẽ được nung đỏ trong lửa và sẽ được mang đến đóng vào trán, hông và lưng của họ. Đấy chính là vật mà các ngươi tích trữ cho bản thân của các ngươi, bởi vậy các ngươi phải nếm lấy các vật mà các ngươi đã tích trữ.﴿ (Chương 9 - Attawbah, câu 34, 35).

Và trong một Hadith, Nabi Muhammad ﷺ có nói:

«مَا مِنْ صَاحِبِ كَنْزٍ لاَ يُؤَدِّى زَكَاتَهُ إِلاَّ أُحْمِىَ عَلَيْهِ فِى نَارِ جَهَنَّمَ فَيُجْعَلُ صَفَائِحَ فَيُكْوَى بِهَا جَنْبَاهُ وَجَبِينُهُ حَتَّى يَحْكُمَ اللهُ بَيْنَ عِبَادِهِ فِى يَوْمٍ كَانَ مِقْدَارُهُ خَمْسِينَ أَلْفَ سَنَةٍ ثُمَّ يُرَى سَبِيلَهُ إِمَّا إِلَى الْجَنَّةِ وَإِمَّا إِلَى النَّارِ». (أخرجه مسلم ح (٩٨٧))

"Người tích trữ tài sản mà không chịu thực hiện bổn phận Zakah thì tài sản đó sẽ được nung đỏ trong lửa của Hỏa ngục để đóng vào hai bên hông và trán của y cho đến khi Allah sẽ xét xử tất cả các bề tôi của Ngài vào Ngày mà khoảng thời gian của nó bằng năm mươi ngàn năm, sau đó y sẽ được cho thấy y sẽ đi vào Thiên Đàng hay y đi vào Hỏa ngục" *(Muslim: Hadith (987)).*

Và trong câu kinh khác, Allah cũng đã nói về sự bắt buộc bổn phận này đối với những người dư dả và giàu có, Ngài phán bảo:

﴿وَٱلَّذِينَ فِيٓ أَمۡوَٰلِهِمۡ حَقّٞ مَّعۡلُومٞ ٢٤ لِّلسَّآئِلِ وَٱلۡمَحۡرُومِ﴾ [المعارج: ٢٤-٢٥]

﴿***Và những ai trích xuất tài sản của họ để thực hiện một phần quy định bắt buộc cho những người ăn xin và người thiếu hụt***﴾ (Chương 70 - Al-Ma'a-rij, câu 24, 25).

Và quả thật, Islam cũng chú trọng đến mức lượng bố thí Zakah nhằm đảm bảo quyền lợi của cả người giàu lẫn người nghèo. Do đó, người giàu chỉ phải đóng Zakah 2,5 % từ tổng tài sản tiền tệ cũng như tài sản kinh doanh trong một năm mà y có được, tức đây chỉ là phần dư thừa không ảnh hưởng đến việc chi tiêu và nhu cầu cần thiết của y và đó là phần qui định bắt buộc. Còn những gì người giàu cho đi không nằm trong phần qui định bắt buộc này thì nó được gọi là Sadaqah (lòng hảo tâm) mang tính khuyến khích, điều mà những người Muslim phấn đấu thi đua thực hiện để được Allah yêu thương và hài lòng.

Và tất cả tài sản mà Allah bắt buộc phải xuất Zakah gồm nhiều dạng, ngoài vàng bạc và những gì được tính theo giá trị của chúng như các loại tiền tệ và những cổ phần kinh doanh, còn có vật nuôi và cây trồng và quả hạt. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿ يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ أَنفِقُواْ مِن طَيِّبَٰتِ مَا كَسَبْتُمْ وَمِمَّآ أَخْرَجْنَا لَكُم مِّنَ ٱلْأَرْضِ ﴾ [البقرة: ٢٦٧]

﴿***Hỡi những ai có đức tin! Hãy bố thí những bổng lộc tốt mà các ngươi đã tìm kiếm được cũng như những bổng lộc mà TA đã cho xuất ra cho các ngươi từ đất đai***﴾ (Chương 2 - Albaraqah, câu 267).

Về những người được quyền hưởng phần Zakah gồm tám thành phần, tất cả tám dạng người này đã được nói rất rõ trong câu kinh Qur'an sau đây:

﴿إِنَّمَا ٱلصَّدَقَٰتُ لِلْفُقَرَآءِ وَٱلْمَسَٰكِينِ وَٱلْعَٰمِلِينَ عَلَيْهَا وَٱلْمُؤَلَّفَةِ قُلُوبُهُمْ وَفِي ٱلرِّقَابِ وَٱلْغَٰرِمِينَ وَفِي سَبِيلِ ٱللَّهِ وَٱبْنِ ٱلسَّبِيلِ فَرِيضَةً مِّنَ ٱللَّهِ وَٱللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ﴾ [التوبة: ٦٠]

﴿***Thật ra, của bố thí chỉ dành cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người thu và quản lý của bố thí, người mới gia nhập Islam, người bị giam cầm (nô lệ hay tù binh chiến tranh), người mắc nợ, con đường phục vụ chính nghĩa của Allah và người lỡ đường. Đó là mệnh lệnh của Allah bởi vì Allah là Đấng hằng biết và rất mực sáng suốt***﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 60).

Và người bố thí Zakah phải được bố thí cho người với cung cách và phẩm chất đức hạnh của một người bề tôi của Allah, không được có sự ngạo mạn, kêu căn và xem thường người nghèo, bởi quả thật, Allah đã mô tả những người có đức tin với lời phán của Ngài như sau:

﴿ٱلَّذِينَ يُنفِقُونَ أَمْوَٰلَهُمْ فِى سَبِيلِ ٱللَّهِ ثُمَّ لَا يُتْبِعُونَ مَآ أَنفَقُوا۟ مَنًّا وَلَآ أَذًى لَّهُمْ أَجْرُهُمْ عِندَ رَبِّهِمْ وَلَا خَوْفٌ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ ﴿٢٦٢﴾ ۞ قَوْلٌ مَّعْرُوفٌ وَمَغْفِرَةٌ خَيْرٌ مِّن صَدَقَةٍ يَتْبَعُهَآ أَذًى ۗ وَٱللَّهُ غَنِىٌّ حَلِيمٌ﴾

[البقرة: ٢٦٢-٢٦٣]

﴿Những ai chi dùng tài sản của cải của họ cho con đường chính nghĩa của Allah nhưng không có kèm theo lời nhắc khéo về sự rộng rãi của mình cũng như không làm tổn thương danh dự của người khác thì được phần thưởng nơi Thượng Đế của họ, và họ sẽ không lo sợ cũng sẽ không buồn phiền. Lời nói tử tế và sự thông cảm tốt hơn của bố thí có kèm theo sự làm tổn thương danh dự của người khác. Và Allah là Đấng rất mực giàu có và chịu đựng﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 262, 263).

Và người Muslim phải luôn định tâm rằng những sự bố thí tùy lòng hảo tâm và sự bố thí Zakah bắt buộc chỉ vì muốn được Allah hài lòng và ban thưởng nhiều phần thưởng tốt đẹp, còn đối với ai chi dùng của cải của mình cho con đường chính nghĩa của Allah chỉ vì muốn được người đời khen ngợi thì việc chi tiêu đó của y chẳng những không được Allah chấp nhận, trái lại, còn bị Ngài trừng phạt ở Ngày sau. Điều này được Nabi Muhammad ﷺ đề cập đến trong một Hadith do Muslim ghi lại (*Hadith số (1905)*) rằng có ba hạng người được đưa ra xét xử vào Ngày phục sinh, trong đó có một hạng người đã bố thí rất nhiều nhưng không phải vì muốn Allah hài lòng mà chỉ vì muốn được người đời khen ngợi là người rộng lượng và tốt bụng, thế là y bị trừng phạt thay vì được ban thưởng. Allah, Đấng Tối cao cũng có phán:

﴿مَن كَانَ يُرِيدُ ٱلْحَيَوٰةَ ٱلدُّنْيَا وَزِينَتَهَا نُوَفِّ إِلَيْهِمْ أَعْمَٰلَهُمْ فِيهَا وَهُمْ فِيهَا لَا يُبْخَسُونَ ﴿١٥﴾ أُو۟لَٰٓئِكَ ٱلَّذِينَ لَيْسَ لَهُمْ فِى ٱلْءَاخِرَةِ إِلَّا ٱلنَّارُ ۖ وَحَبِطَ مَا صَنَعُوا۟ فِيهَا وَبَٰطِلٌ مَّا كَانُوا۟ يَعْمَلُونَ﴾ [هود: ١٥-١٦]

﴿Những ai ham muốn sự hào nhoáng của đời sống trần tục thì TA sẽ trả đầy đủ phần công lao của họ và TA sẽ không hề cắt giảm một tí nào ở nơi đó. Nhưng họ sẽ là những kẻ không hưởng được gì ở

Đời sau ngoài ngọn lửa nơi Hỏa ngục, lúc đó họ mới nhận thấy rằng công trình của họ nơi trần gian sẽ tiêu tan và việc làm mà họ đã từng làm nơi đó chỉ là vô nghĩa.﴾ (Chương 11 - Hud, câu 15, 16).

Quả thật, đây là luật của Thượng Đế về Zakah, nó là một trong các hình ảnh thể hiện tình nhân đạo và sự tương trợ tương ái nhằm giữ cho cộng đồng và xã hội luôn được đoàn kết thành một thể thống nhất, Nabi Muhammad ﷺ có nói:

«مَثَلُ الْمُؤْمِنِينَ فِى تَوَادِّهِمْ وَتَرَاحُمِهِمْ وَتَعَاطُفِهِمْ مَثَلُ الْجَسَدِ إِذَا اشْتَكَى مِنْهُ عُضْوٌ تَدَاعَى لَهُ سَائِرُ الْجَسَدِ بِالسَّهَرِ وَالْحُمَّى». (أخرجه البخاري ح (٦٠١١) ومسلم ح (٢٥٨٥))

"Hình ảnh của những người có đức tin trong việc họ yêu thương nhau, gắn bó nhau và tương trợ cho nhau giống như hình ảnh của một cơ thể khi một bộ phận nào đó không khỏe thì toàn thân phải gánh chịu" *(Albukhari: Hadith (6011), Muslim: Hadith (2585)).*

Trụ cột thứ tư: Nhịn chay tháng Ramadan

Nhịn chay là trụ cột thứ tư trong các trụ cột Islam. Nó là một hình thức thờ phượng mà Allah đã sắc lệnh phải thực hiện trong tháng Ramadan[1]. Trong tháng đó, người Muslim sẽ phải nhịn ăn, nhịn uống và nhịn sinh hoạt vợ chồng mỗi ngày từ lúc rạng đông cho tới khi mặt trời lặn.

Nhịn chay là một bổn phận mà Allah đã quy định cho những người Muslim và các cộng đồng trước họ với mục đích thiêng liêng, Ngài phán:

﴿ يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ كُتِبَ عَلَيۡكُمُ ٱلصِّيَامُ كَمَا كُتِبَ عَلَى ٱلَّذِينَ مِن قَبۡلِكُمۡ لَعَلَّكُمۡ تَتَّقُونَ ﴾ [البقرة: ١٨٣]

﴿***Hỡi những người có đức tin! Việc nhịn chay đã được sắc lệnh xuống cho các ngươi giống như nó đã được sắc lệnh xuống cho những người trước các ngươi mong rằng các ngươi sẽ ngay chính và ngoan đạo.***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 183).

Và mục đích của việc thờ phượng này là rèn luyện cho người có đức tin lòng ngoan đạo luôn biết kính sợ Allah mà tránh xa những điều nghiêm cấm, rèn cho y khả năng kiềm hãm sự ham muốn của bản thân trở thành người khắc kỉ không bị các dục vọng thấp hèn của bản thân lôi cuốn

1 Tháng Ramadan là tháng chín tính theo các tháng của năm âm lịch tức dựa theo mặt trăng.

và ngự trị giúp y luôn làm chủ bản thân. Người Muslim có thể bỏ được việc ăn uống và hưởng thụ những thứ Halal (được phép) vào ban ngày của tháng Ramadan thì đương nhiên việc từ bỏ và tránh xa những điều Haram (điều cấm) vào ban đêm của tháng Ramadah cũng như những ngày đêm còn lại của các tháng khác là việc rất dễ dàng.

Và thật, Nabi Muhammad ﷺ đã nói về ảnh hưởng của việc nhịn chay trong việc kìm chế sinh lý bản năng của con người như sau:

«مَنْ كَانَ مِنْكُمْ ذَا طَوْلٍ فَلْيَتَزَوَّجْ فَإِنَّهُ أَغَضُّ لِلْبَصَرِ وَأَحْصَنُ لِلْفَرْجِ وَمَنْ لاَ فَالصَّوْمُ لَهُ وِجَاءٌ». (أخرجه النسائي ح (٣٢٠٦))

"Ai trong các ngươi có khả năng (đầy đủ về sinh lý và có điều kiện kinh tế) thì hãy cưới vợ bởi vì điều đó sẽ giúp y hạ thấp cái nhìn xuống và giúp y tiết chế được dục vọng của bản thân, còn ai không có khả năng thì hãy thì hãy nhịn chay, nó sẽ giúp y kiềm chế sự ham muốn" *(Annasa-i: Hadith (3206)).*

Và Nabi ﷺ cũng mô tả việc nhịn chay như là một cái rào chắn ngăn người Muslim khỏi những bản chất xấu, giúp y luôn giữ mình trong phẩm chất đức hạnh và tốt đẹp, Người nói:

«وَالصِّيَامُ جُنَّةٌ، وَإِذَا كَانَ يَوْمُ صَوْمِ أَحَدِكُمْ، فَلاَ يَرْفُثْ وَلاَ يَصْخَبْ، فَإِنْ سَابَّهُ أَحَدٌ، أَوْ قَاتَلَهُ فَلْيَقُلْ إِنِّى امْرُؤٌ صَائِمٌ». (أخرجه البخاري ح (١٩٠٤)، ومسلم ح (١١٥١))

"Nhịn chay là tấm chắn, và khi vào ngày nhịn chay của ai đó trong số các ngươi thì y đừng nói điều sàm bậy, đừng to tiếng chửi mắng, nếu có ai đó chửi rủa y hoặc gây chiến với y thì y hãy nói: Quả thật tôi là người đang nhịn chay" *(Albukhari: Hadith (1904), Muslim: Hadith (1151)).*

Và trong một Hadith khác, Người ﷺ nói:

«الصَّوْمُ جُنَّةٌ مَا لَمْ يَخْرِقْهَا». (أخرجه النسائي ح (٢٢٣٥)، وأحمد ح (١٦٩٢))

"Nhịn chay là một tấm chắn an toàn khi nó không bị rách" *(Annasa-i: Hadith (2235), Ahmad: Hadith (1692)).*

Ông Jabir bin Abdullah hiểu lời nói của Nabi ﷺ và giải thích rằng: **(Nếu anh nhịn chay thì hãy nhịn cả cái nghe và cái nhìn của anh, hãy nhịn chiếc lưỡi của anh khỏi những điều nói dối và sàm bậy,**

đừng la mắng người giúp việc, hãy là người nghiêm trang và thanh tịnh cho ngày nhịn chay của anh, và đừng để ngày ăn uống thông thường của anh với ngày nhịn chay của anh như nhau.) *(Ibnu Abi Shaybah: Hadith (2/422)).*

Nhưng nếu như nhịn chay không phong thái tốt đẹp và phẩm chất cao quý thì coi như việc nhịn chay là một hành động chết không có hồn, Nabi Muhammad ﷺ nói:

«مَنْ لَمْ يَدَعْ قَوْلَ الزُّورِ وَالْعَمَلَ بِهِ فَلَيْسَ للهِ حَاجَةٌ فِى أَنْ يَدَعَ طَعَامَهُ وَشَرَابَهُ». (أخرجه البخاري ح (١٩٠٣)).

"Ai không bỏ lời nói sàm bậy và dối trá mà cứ hành động thì quả thật Allah đâu có nhu cầu cần đến việc y bỏ thức ăn và thức uống của y" *(Albukhari: Hadith (1903)).*

Và đây là việc làm không có hồn tức người Muslim làm như vậy sẽ không được ban phước, Nabi ﷺ nói:

«رُبَّ صَائِمٍ حَظُّهُ مِنْ صِيَامِهِ الْجُوعُ وَالْعَطَشُ وَرُبَّ قَائِمٍ حَظُّهُ مِنْ قِيَامِهِ السَّهَرُ». (أخرجه ابن ماجه ح (١٦٩٠)، وأحمد ح (٨٦٣٩)).

"Có thể người nhịn chay sẽ không được gì từ việc nhịn chay của y dù y đã đói và khát và có thể người đứng dâng lễ cũng chẳng được gì dù y đã thức khuya" *(Ibnu Ma-jah: Hadith (1690), Ahmad: Hadith (8639)).*

Và những gì mà người Muslim học được từ lớp học Ramadan là sự cảm nhận những khó khăn đói khổ của người nghèo, tinh thần giúp đỡ và tương trợ cho họ, rèn luyện tính rộng rãi và biết chi dùng cho con đường chính nghĩa của Allah. Quả thật, Ibnu Abbas, anh em chú bác với Nabi Muhammad ﷺ nói: **(Rasul của Allah là người rộng rãi và hào phóng nhất trong thiên hạ, nhất là trong tháng Ramadan .. Và sự rộng rãi và hào phóng của Rasul của Allah hơn cả những cơn gió (tức không ngừng))** *(Albukhari: Hadith (6), Muslim: Hadith (2308)).*

Và quả thật, Islam đã qui định cho những ai không có khả năng tham gia nhịn chay cùng với những người Muslim khác do bệnh hay những nguyên nhân nào đó được phép dùng hình thức bố thí thức ăn cho người nghèo và túng thiếu để thay thế cho viêc nhịn chay của mình, tuy có thể họ bị mất đi cơ hội chịu cảnh đói khát cùng với những người nghèo và

những người không được phép ăn uống vì họ đang nhịn chay nhưng họ không mất đi phần đóng góp thức ăn cho họ để giúp họ thoát khỏi cảnh đói khát. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿وَعَلَى ٱلَّذِينَ يُطِيقُونَهُۥ فِدْيَةٌ طَعَامُ مِسْكِينٍۖ فَمَن تَطَوَّعَ خَيْرًا فَهُوَ خَيْرٌ لَّهُۥۚ وَأَن تَصُومُوا۟ خَيْرٌ لَّكُمْۖ إِن كُنتُمْ تَعْلَمُونَ﴾ [البقرة: ١٨٤]

﴾Và đối với những ai không có khả năng nhịn chay thì có thể chuộc tội bằng cách nuôi ăn người thiếu thốn, nhưng người nào tự nguyện bố thí để làm điều tốt thì điều đó càng tốt hơn cho y. Tuy nhiên, việc các ngươi nhịn chay sẽ tốt hơn cho các ngươi nếu các ngươi biết được giá trị của việc làm đó﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 184).

Và phải nên thực hiện hình thức thờ phượng này cho thật nhiều bởi Nabi Muhammad ﷺ đã có lời di huấn bảo các Sahabah của Người. Ông Abu Ama-mah nói với Người ﷺ: Hãy ra lệnh cho tôi điều mà tôi nên giữ lấy nó từ Người. Thế là Người bảo:

«**عَلَيْكَ بِالصِّيَامِ فَإِنَّهُ لاَ مِثْلَ لَهُ**». (أخرجه النسائي ح (٢٢٢١)، وأحمد ح (٢١٦٣٦)).

"Ngươi hãy nên nhịn chay bởi quả thật không có cái gì như nó cả" *(Annasa-i: Hadith (2221), Ahmad: Hadith (21636)).*

Trụ cột thứ năm: Hành hương Hajj đến ngôi nhà của Allah, Alharam

Hajj là một hình thức thờ phượng bằng thể xác được Allah sắc lệnh qui định bắt buộc mỗi người Muslim phải thực hiện nó một lần trong đời. Những người Muslim phải đưa cơ thể mình từ khắp mọi miền trên trái đất đến với Qiblah (Hướng mà người Muslim quay mặt về đó khi dâng lễ nguyện Salah) của họ tại Makkah linh thiêng để thực hiện nghi thức hành hương của họ vào các ngày được ấn định, nhằm mục đích xác nhận lại đức tin của họ, đức tin mà Allah đã sắc lệnh thành những hình thức thờ phượng cho người cha của các vị Nabi, Ibrahim ﷺ, khi Ngài nói với Người:

﴿وَأَذِّن فِى ٱلنَّاسِ بِٱلْحَجِّ يَأْتُوكَ رِجَالًا وَعَلَىٰ كُلِّ ضَامِرٍ يَأْتِينَ مِن كُلِّ فَجٍّ عَمِيقٍ ﴿٢٧﴾ لِّيَشْهَدُوا۟ مَنَٰفِعَ لَهُمْ وَيَذْكُرُوا۟ ٱسْمَ ٱللَّهِ فِىٓ أَيَّامٍ مَّعْلُومَٰتٍ عَلَىٰ مَا رَزَقَهُم مِّنۢ بَهِيمَةِ ٱلْأَنْعَٰمِۖ فَكُلُوا۟ مِنْهَا وَأَطْعِمُوا۟ ٱلْبَآئِسَ ٱلْفَقِيرَ﴾ [الحج: ٢٧-٢٨]

﴾Và hãy tuyên bố với nhân loại việc thi hành Hajj. Họ sẽ đi bộ hoặc cưỡi từng con lạc đà gầy ốm băng qua từng hẻm núi sâu thẳm để đến cùng dâng lễ với Ngươi. Để cho họ chứng kiến những phúc lợi được ban cấp cho họ và để họ tụng niệm đại danh của Allah trong các ngày được ấn định và hãy nhân danh Allah trên những con thú nuôi mà Ngài ban cấp cho họ (khi giết tế chúng). Do đó, hãy ăn thịt của chúng (những con vật được giết tế) và phân phát cho những người nghèo đói.﴿ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 27, 28).

Thế là Ibrahim đã lên tiếng kêu gọi, và những người có đức tin đã đáp lại lời của Người từ khắp mọi miền, họ đã thực hiện các nghi thức giống như Nabi Ibrahim ﷺ đã thực hiện, họ đã gìn giữ bảo lưu Sunnah của vị Khalil (Vị được ân sủng nhất trong các vị Nabi), Ibrahim ﷺ, giống như Nabi ﷺ đã nói với những người Muslim về các nghi thức Hajj:

«كُونُوا عَلَى مَشَاعِرِكُمْ فَإِنَّكُمْ عَلَى إِرْثٍ مِنْ إِرْثِ إِبْرَاهِيمَ». (أخرجه الترمذي ح (٨٣٣)، وأبو داود ح (١٩١٩)، وابن ماجه ح (٣٠١١)، والحاكم ح (١٦٩٩)، وصححه الألباني في صحيح أبي داود ح (١٦٧٥)).

"Các người hãy thực hiện các nghi thức Hajj của các người bởi quả thật các người đang thừa kế di sản của tổ phủ Ibrahim" *(Tirmizhi: Hadith (833), Abu Dawood: Hadith (1919), Ibnu Ma-jah: Hadith (3011), Hakim: Hadith (1699), Albani đã xác thực trong bộ Sahid Abu Dawood: Hadith (1675)).*

Và Hajj là một cuộc tập huấn rèn luyện người Muslim thực tập vấn đề hòa bình, bởi các nghi thức của nó được thực hiện trong vùng đất cấm, nơi các loài chim, cây cỏ và con người luôn được an toàn, Nabi Muhammad ﷺ nói:

«إِنَّ هَذَا الْبَلَدَ حَرَّمَهُ اللهُ، لاَ يُعْضَدُ شَوْكُهُ، وَلاَ يُنَفَّرُ صَيْدُهُ، وَلاَ يَلْتَقِطُ لُقَطَتَهُ إِلاَّ مَنْ عَرَّفَهَا». (أخرجه البخاري ح (١٥٨٧)، ومسلم ح (١٣٥٣)).

"Quả thật, vùng đất này được Allah sắc lệnh làm vùng cấm địa, một cái gai của nó cũng không được bẻ, thú săn trong nó không được đuổi bắt và không được nhặt lượm bất cứ cái gì nơi đó ngoại trừ người đó biết rõ nó (vật đó là của ai)" *(Albukhari: Hadith (1587), Muslim: Hadith (1353)).*

Hành hương Hajj còn là một biểu hiện tính bình đẳng, không ai hơn ai, thể hiện sự thống nhất giữa những người Muslim. Bởi lẽ, tất cả

mọi người Muslim từ khắp mọi nơi trên thế giới cùng tập trung lại tại cùng một nơi, cùng mặc chung một trang phục, người giàu hay người nghèo, người da trắng hay da đen, tất cả đều như nhau. Và quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã thuyết giảng cho các vị Sahabah của Người vào những ngày hành hương Hajj, Người nói:

«يَا أَيُّهَا النَّاسُ أَلاَ إِنَّ رَبَّكُمْ وَاحِدٌ وَإِنَّ أَبَاكُمْ وَاحِدٌ أَلاَ لاَ فَضْلَ لِعَرَبِيٍّ عَلَى أَعْجَمِيٍّ وَلاَ لِعَجَمِيٍّ عَلَى عَرَبِيٍّ وَلاَ لأَحْمَرَ عَلَى أَسْوَدَ وَلاَ أَسْوَدَ عَلَى أَحْمَرَ إِلاَّ بِالتَّقْوَى». (أخرجه أحمد ح (٢٢٩٧٨)).

“Này hỡi mọi người! Chẳng phải Thượng Đế của các người chỉ có một, và quả thật người cha của các người cũng chỉ có một, tất cả các người đều như nhau không ai hơn ai, không phải dân Ả rập tốt hơn dân khác và dân khác lại tốt hơn dân Ả rập, da đen hay da màu đều không ai hơn ai ngoài trừ những ai có Taqwa (lòng kính sợ Allah và ngoan đạo)” *(Ahmad: Hadith (22978)).*

Và một trong những ý nghĩa của hành hương Hajj tụng niệm và tưởng nhớ đến Allah, Đấng Tối Cao, để vĩ đại hóa Ngài và xin Ngài tha thứ về những tội lỗi và sai phạm đã làm. Allah, Đấng tối Cao phán:

﴿فَٱذْكُرُوا۟ ٱللَّهَ عِندَ ٱلْمَشْعَرِ ٱلْحَرَامِ ۖ وَٱذْكُرُوهُ كَمَا هَدَىٰكُمْ وَإِن كُنتُم مِّن قَبْلِهِۦ لَمِنَ ٱلضَّآلِّينَ ﴿١٩٨﴾ ثُمَّ أَفِيضُوا۟ مِنْ حَيْثُ أَفَاضَ ٱلنَّاسُ وَٱسْتَغْفِرُوا۟ ٱللَّهَ ۚ إِنَّ ٱللَّهَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ﴾

[البقرة: ١٩٨-١٩٩]

﴿***Hãy tụng niệm và tán dương Allah tại ngôi đền linh thiêng, hãy Tụng niệm và tán dương Ngài theo đúng như Ngài đã chỉ dẫn cho các ngươi bởi quả thật trước đây các ngươi là những kẻ lầm lạc. Rồi hãy vội vã rời khỏi (Muzdalifah) nơi mà mọi người vội vã bỏ đi và hãy cầu xin Allah tha thứ tội lỗi. Quả thật, Allah là Đấng hằng tha thứ và khoan dung***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 198, 199).

Và cũng như ở tại Muzdalifah là để tụng niệm và tán dương Allah thì tương tự vào ngày ở Mina cũng như vậy, Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَٱذْكُرُوا۟ ٱللَّهَ فِىٓ أَيَّامٍ مَّعْدُودَٰتٍ ۚ فَمَن تَعَجَّلَ فِى يَوْمَيْنِ فَلَآ إِثْمَ عَلَيْهِ وَمَن تَأَخَّرَ فَلَآ إِثْمَ عَلَيْهِ ۚ لِمَنِ ٱتَّقَىٰ﴾ [البقرة: ٢٠٣]

﴿***Và hãy tụng niệm và tán dương Allah vào những ngày (ở Mina)***

được ấn định. Những ai vội vã rời đi sau hai ngày thì không mang tội còn ai ở lại thêm thì cũng không mang tội. Vấn đề là ở người có lòng kính sợ Allah. (Chương 2 - Albaqarah, câu 203).

Và sau khi đã hoàn tất cuộc hành hương Hajj thì người Muslim được yêu cầu phải luôn tụng niệm và tán dương Allah vào những ngày bình thường của họ, Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿فَإِذَا قَضَيۡتُم مَّنَٰسِكَكُمۡ فَٱذۡكُرُواْ ٱللَّهَ كَذِكۡرِكُمۡ ءَابَآءَكُمۡ أَوۡ أَشَدَّ ذِكۡرٗا﴾ [البقرة: ٢٠٠]

Do đó, khi nào các ngươi hoàn thành cuộc hành hương Hajj của các ngươi thì các ngươi hãy vẫn tụng niệm và tán dương Allah như cách các ngươi đã tướng nhớ cha mẹ của các ngươi trước kia hoặc hãy nhiều hơn (Chương 2 - Albaqarah, câu 200).

Và một trong các nghi thức của cuộc hành hương Hajj đó là giết tế súc vật để dâng lên Allah, Ngài phán:

﴿وَٱلۡبُدۡنَ جَعَلۡنَٰهَا لَكُم مِّن شَعَٰٓئِرِ ٱللَّهِ لَكُمۡ فِيهَا خَيۡرٞ﴾ [الحج: ٣٦]

Và những con súc vật (lạc đà, bò, cừu, dê) mà TA ban cấp cho các ngươi làm vật tế là một trong những biểu hiệu của Allah ban cho các ngươi và nơi chúng có nhiều phúc lộc tốt lành (Chương 22 - Al-Hajj, câu 36).

Và trong sự tốt lành đó đã xác nhận sự Taqwa (lòng kính sợ) Allah, Ngài phán:

﴿لَن يَنَالَ ٱللَّهَ لُحُومُهَا وَلَا دِمَآؤُهَا وَلَٰكِن يَنَالُهُ ٱلتَّقۡوَىٰ مِنكُمۡ﴾ [الحج: ٣٧]

Thịt và máu của chúng (các con vật được giết tế) sẽ không bao giờ đến tận nơi Allah mà chỉ có lòng kính sợ của các ngươi mới đến được nơi Ngài) (Chương 22 - Al-Hajj, câu 37).

Và một trong những ý nghĩa của việc hành hương Hajj là rèn luyện tâm tánh đức hạnh cho người Muslim, Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ٱلۡحَجُّ أَشۡهُرٞ مَّعۡلُومَٰتٞۚ فَمَن فَرَضَ فِيهِنَّ ٱلۡحَجَّ فَلَا رَفَثَ وَلَا فُسُوقَ وَلَا جِدَالَ فِي ٱلۡحَجِّۗ وَمَا تَفۡعَلُواْ مِنۡ خَيۡرٖ يَعۡلَمۡهُ ٱللَّهُۗ وَتَزَوَّدُواْ فَإِنَّ خَيۡرَ ٱلزَّادِ ٱلتَّقۡوَىٰۖ وَٱتَّقُونِ يَٰٓأُوْلِي ٱلۡأَلۡبَٰبِ﴾ [البقرة: ١٩٧]

Cuộc hành hương Hajj diễn ra trong những tháng được ấn định rõ. Bởi thế, người nào thực hiện cuộc hành hương Hajj trong những tháng đó thì chớ dâm dục, chớ làm điều sàm bậy, tội lỗi và chớ cãi vã trong

thời gian làm Hajj. Và những việc thiện tốt mà các ngươi làm Allah đều biết rõ, và các ngươi hãy mang theo lương thực trong thời gian xa nhà, nhưng lương thực tốt nhất là lòng kính sợ Allah. Do đó, hãy kính sợ TA hỡi những người hiểu biết!﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 197).

Do đó, người thực hiện hành hương Hajj phải nên tránh xa những điều tội lỗi để được Allah tha thứ tội lỗi, bởi Nabi Muhammad ﷺ nói:

«مَنْ حَجَّ فَلَمْ يَرْفُثْ وَلَمْ يَفْسُقْ رَجَعَ كَيَوْمِ وَلَدَتْهُ أُمُّهُ». (أخرجه البخاري ح (١٥٢١)).

"Ai làm Hajj mà không dâm dục, không làm điều sàm bậy tội lỗi thì sẽ được trở lại y như lúc mới lọt lòng mẹ" *(Albukhari: Hadith (1521)).*

Và cuộc hành hương Hajj một khi đã được thực hiện đúng theo các yêu cầu và qui định của giáo luật và được chấp nhận thì sẽ được một phần thưởng vô cùng to lớn, Nabi Muhammad ﷺ nói:

«الْحَجُّ الْمَبْرُورُ لَيْسَ لَهُ جَزَاءٌ إِلاَّ الْجَنَّةُ». (أخرجه أحمد ح (١٤٠٧٣)، وابن خزيمة ح (٢٥١٤)).

"Cuộc hành hương Hajj được chấp nhận thì phần thưởng không gì hơn là Thiên Đàng" *(Ahmad: Hadith (14073), Ibnu Khazaymah: Hadith (2514)).*

Có người hỏi, vậy sẽ cư xử với người đã làm Hajj thế nào? Người ﷺ bảo:

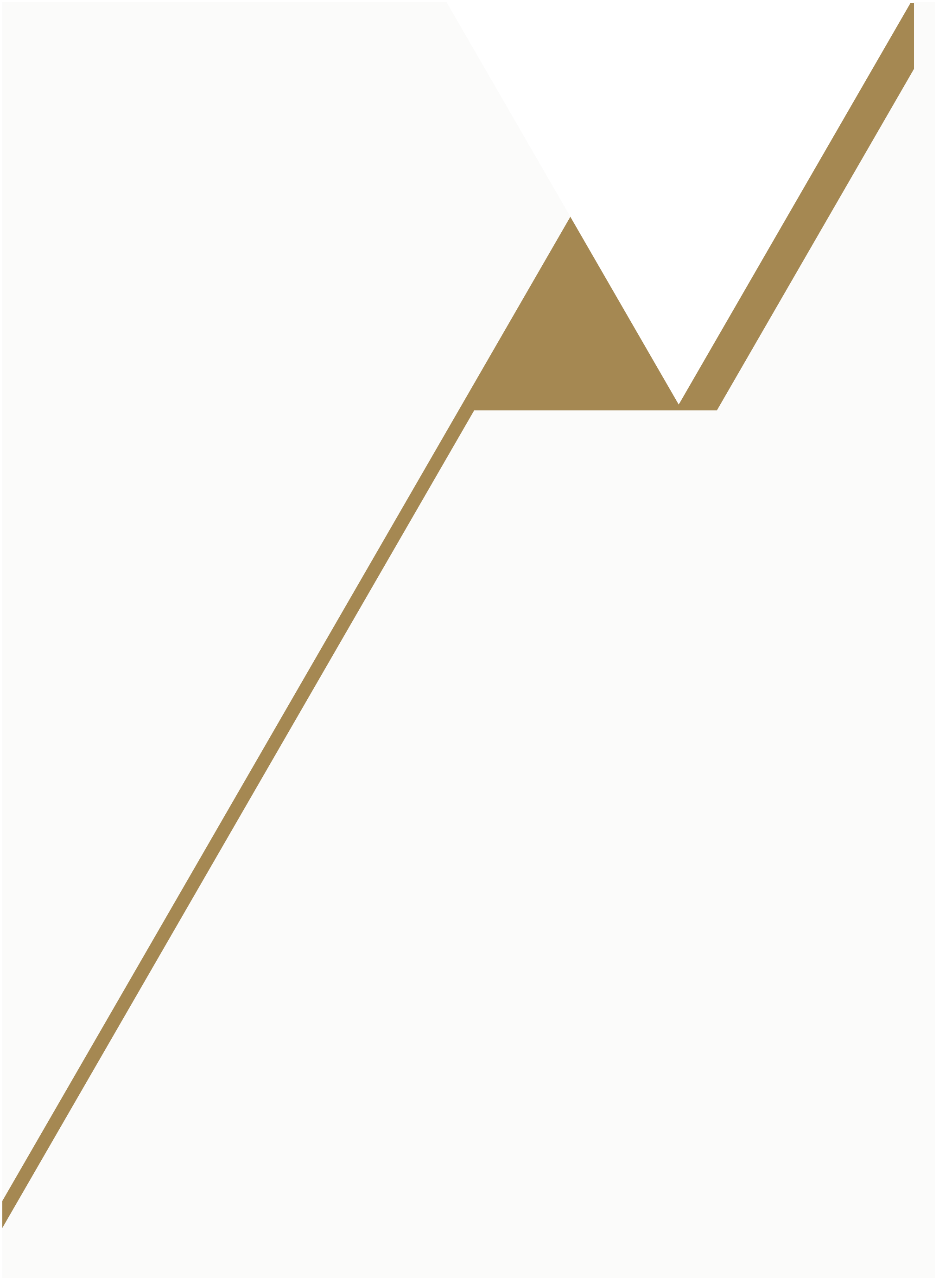
«إِطْعَامُ الطَّعَامَ وَطَيِّبِ الكَلاَمَ». (أخرجه أحمد ح (١٤٠٧٣)، وابن خزيمة ح (٢٥١٤)).

"Tiếp đãi thức ăn và nói lời nhã nhặn" *(Ahmad: Hadith (14073), Ibnu Khazaymah: Hadith (2514)).*

Cứ như vậy, tất cả các trụ cột của Islam thực chất đều nhằm mục đích thanh lọc người Muslim và rèn luyện cho y tâm tánh đức hạnh và kết nối trái tim của y với Thượng Đế của y, Đấng Tối Cao và Ân Phúc.

Nhưng Islam không phải chỉ có mỗi năm trụ cột như thế này thôi mà nó là một món quà vĩ đại mà Allah dành cho loài người, nó là một tôn giáo giải quyết mọi vấn đề của con người về sự tranh chấp và bất đồng, cải thiện và thiếp lập mối quan hệ giữa con người với Thượng Đế, giữa con người với người anh em đồng loại, giữa con người với vũ trụ, với thế giới xung quanh. Nó là tôn giáo cân bằng giữa nhu cầu của thể xác và nhu cầu của linh hồn, làm no đầy ý chí và làm ấm áp xúc cảm.

Và chúng ta sẽ hiểu được sự thật này khi chúng ta nói về khái niệm của việc thờ phượng trong Islam.



KHÁI NIỆM SỰ THỜ PHƯỢNG TRONG ISLAM

Allah đã tạo hóa ra con người trên trái đất với mục đích rất cao quý và thiêng liêng. Mục đích tồn tại của con người vượt hơn hẳn các tạo vật khác đang cùng sống trên mặt đất rằng chúng chỉ sống để ăn, uống và quan hệ giao phối. Mục đích đó chính là thờ phượng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc.

﴿وَمَا خَلَقْتُ ٱلْجِنَّ وَٱلْإِنسَ إِلَّا لِيَعْبُدُونِ ﴿٥٦﴾ مَآ أُرِيدُ مِنْهُم مِّن رِّزْقٍ وَمَآ أُرِيدُ أَن يُطْعِمُونِ ﴿٥٧﴾ إِنَّ ٱللَّهَ هُوَ ٱلرَّزَّاقُ ذُو ٱلْقُوَّةِ ٱلْمَتِينُ﴾ [الذاريات: ٥٦-٥٨]

﴿***Và TA tạo hóa loài Jinn và loài người mục đích chỉ để chúng thờ phượng riêng TA. TA không đòi hỏi bổng lộc từ chúng và cũng không đòi hỏi chúng nuôi dưỡng TA. Quả thật, Allah mới là Đấng ban bổng lộc cho tất cả, Ngài là Đấng của mọi quyền lực và sức mạnh.***﴾ (Chương 51 - Azh-zhariyat, câu 56 - 58).

Tuy nhiên, khái niệm thờ phượng trong Islam không phải chỉ gói gọn trong việc thực hiện các lễ nguyện Salah, các lời tụng niệm, các nghi thức được thực hiện vào các thời điểm nhất định nào đó, mà phạm vi của nó rộng và bao la hơn rất nhiều. Quả thật, nó là một hệ thống phép tắc của toàn bộ đời sống con người.

﴿قُلْ إِنَّ صَلَاتِي وَنُسُكِي وَمَحْيَايَ وَمَمَاتِي لِلَّهِ رَبِّ ٱلْعَالَمِينَ ﴿١٦٢﴾ لَا شَرِيكَ لَهُۥ وَبِذَٰلِكَ أُمِرْتُ وَأَنَا۠ أَوَّلُ ٱلْمُسْلِمِينَ﴾

[الأنعام: ١٦٢-١٦٣]

﴿***Hãy bảo họ (Muhammad!): "Quả thật, việc dâng lễ nguyện Salah của ta, việc tế lễ của ta, cuộc sống và cái chết của ta đều hiến trọn cho Allah, Đấng Chủ Tể của toàn vũ trụ. Ngài là Đấng không có đối tác, và ta được lệnh phải như thế, và ta là người đầu tiên thần phục Ngài".***﴾ (Chương 6 - Al-An'am, câu 162, 163).

Do đó, người Muslim không có một khoảnh khắc nào trải qua mà không nằm trong sự thờ phượng Đấng bảo hộ của mình.

Khái niệm Islam phủ nhận sự thờ phượng cần phải có trung gian giữa Allah và các bề tôi. Bởi vậy, trong Islam sẽ không có các thầy tu hay những người chức sắc đại diện cho tôn giáo mà mỗi cá nhân Muslim sẽ dâng lễ nguyện Salah một mình, hay cùng với tập thể ở tại Masjid hay ở tại nhà hoặc ở bất kỳ nơi nào sạch sẽ có thể thực hiện cuộc lễ nguyện. Sự thờ phượng trong Islam không cần đến bất cứ một vị trung gian nào hay bất kỳ một vị tu sĩ nào. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«وَجُعِلَتْ لِيَ الأَرْضُ مَسْجِدًا وَطَهُورًا، وَأَيُّمَا رَجُلٍ مِنْ أُمَّتِي أَدْرَكَتْهُ الصَّلاَةُ فَلْيُصَلِّ». (أخرجه البخاري ح (٣٣٥)، ومسلم ح (٥٢١)).

"Ta được ban cho mặt đất làm nơi cúi đầu quỳ lạy và sạch sẽ, do đó, người nào trong cộng đồng của ta khi đã đến giờ dâng lễ nguyện Salah thì hãy dâng lễ ở bất cứ nơi nào (sạch sẽ)" *(Albukhari: Hadith (335), Muslim: Hadith (521)).*

Và một khi người Muslim có thiếu sót trong việc thực hiện bổn phận được Allah sắc lệnh hoặc có lòng hàm muốn được tích nhiều điều tốt đẹp từ nơi Allah thì y chỉ cần cầu xin trực tiếp với Ngài không cần đến một vị trung gian nào cả. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَٱلَّذِينَ إِذَا فَعَلُواْ فَٰحِشَةً أَوۡ ظَلَمُوٓاْ أَنفُسَهُمۡ ذَكَرُواْ ٱللَّهَ فَٱسۡتَغۡفَرُواْ لِذُنُوبِهِمۡ وَمَن يَغۡفِرُ ٱلذُّنُوبَ إِلَّا ٱللَّهُ وَلَمۡ يُصِرُّواْ عَلَىٰ مَا فَعَلُواْ وَهُمۡ يَعۡلَمُونَ ١٣٥ أُوْلَٰٓئِكَ جَزَآؤُهُم مَّغۡفِرَةٞ مِّن رَّبِّهِمۡ وَجَنَّٰتٞ تَجۡرِي مِن تَحۡتِهَا ٱلۡأَنۡهَٰرُ خَٰلِدِينَ فِيهَاۚ وَنِعۡمَ أَجۡرُ ٱلۡعَٰمِلِينَ ﴾ [آل عمران: ١٣٥-١٣٦]

﴿Và những ai khi đã làm điều tội lỗi hoặc bất công với chính bản thân mình thì liền tưởng nhớ đến Allah mà cầu xin Ngài tha thứ tội lỗi cho họ, và không ai có thể tha tội ngoài Allah, sau đó họ không tái phạm điều sai quấy mà họ đã làm. Phần thưởng dành cho những người như thế là sự tha thứ tội lỗi từ Thượng Đế của họ cùng với những ngôi vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, họ sẽ ở trong đó đời đời. Đó là một ân huệ vô cùng to lớn dành cho những người hành đạo và làm điều thiện tốt.﴾ (Chương 3 - Ali-'Imran, câu 135, 136).

Và Islam cũng không cho phép tôn giáo giam giữ và hạn chế mối quan hệ giữa người bề tôi và Thượng Đế của y, bởi điều đó được cho là đã đi xa với với mục đích mà Allah đã ban các kinh sách xuống và cử phái các vị Nabi đến với nhân loại. Và mục đích được nói chính là cải thiện cuộc sống của con người, trách nhiệm cai quản và trông coi trái đất của Allah theo đúng với hệ thống nguyên tắc cũng như các chỉ thị của Ngài. Bởi mục đích này mà Allah đã tạo hóa ra người cha Adam, tổ tiên của chúng ta.

﴿وَإِذْ قَالَ رَبُّكَ لِلْمَلَٰٓئِكَةِ إِنِّي جَاعِلٌ فِي ٱلْأَرْضِ خَلِيفَةً﴾ [البقرة: ٣٠]

﴿***Và khi Thượng Đế của Ngươi (Muhammad) nói với các thiên thần: Quả thật, TA sẽ đặt một đại diện của TA trên trái đất***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 30).

Và đây là sự tiếp nhận trọng trách cai quản và trông coi trái đất của Adam và được tiếp nối cho thế hệ hậu duệ của Người về sau, như Allah đã phán:

﴿هُوَ ٱلَّذِى جَعَلَكُمْ خَلَٰٓئِفَ فِى ٱلْأَرْضِ﴾ [فاطر: ٣٩]

﴿***Ngài là Đấng đã làm cho các ngươi thành người kế nghiệp trên trái đất***﴾ (Chương 35 - Fatir, câu 39).

Và trong câu kinh khác, Allah gọi sự hiện diện của con người là sự định cư, Ngài phán:

﴿هُوَ أَنشَأَكُم مِّنَ ٱلْأَرْضِ وَٱسْتَعْمَرَكُمْ فِيهَا﴾ [هود: ٦١]

﴿***Ngài đã cho sinh sản các ngươi từ trái đất và định cư các ngươi nơi đó***﴾ (Chương 11 - Hud, câu 61).

Tới đây, khái niệm thờ phượng trong Islam đã cho thấy nó là sự bao hàm toàn bộ. Như vậy, thờ phượng trong Islam là tất cả những gì Allah yêu thương và hài lòng từ hành động cũng như lời nói công khai hay thầm kín. Và nó không phải chỉ được biểu hiện bởi hình thức bên ngoài mà nó phải kết hợp giữa hành động của tâm hồn, chiếc lưỡi và toàn thể xác.

Sự thờ phượng này được bao phủ bởi nhiều phương diện trong cuộc sống người Muslim. Phương diện thứ nhất là mối quan hệ giữa y với

Allah, Đấng Tạo Hóa y, phương diện thứ hai là những gì liên quan đến bản chất con người từ thói quen cá nhân như giữ vệ sinh thân thể cho đến các phép tắc sinh hoạt đời thường trong cuộc sống như ăn, uống, ngủ, quan hệ tình dục, quần áo và giải quyết nhu cầu (đại, tiểu tiện),..., phương diện thứ ba là mối quan hệ của y với gia đình, với cộng đồng và xã hội, phương diện thứ tư là mối quan hệ của y đối với đại gia đình nhân loại, và phương diện cuối cùng là mối quan hệ của y với môi trường cũng như thế giới vũ trụ xung quanh.

Và hệ thống phép tắc của Thượng Đế về sự thờ phượng trong Islam luôn chói buộc lẫn nhau trong cơ cấu đức tin Iman bao hàm trọn vẹn từ gốc đến ngọn. Như Nabi Muhammad ﷺ đã nói:

«الإِيمَانُ بِضْعٌ وَسَبْعُونَ فَأَفْضَلُهَا قَوْلُ لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ وَأَدْنَاهَا إِمَاطَةُ الأَذَى عَنِ الطَّرِيقِ وَالْحَيَاءُ شُعْبَةٌ مِنَ الإِيمَانِ». (أخرجه مسلم ح (٢٥)).

"Đức tin Iman gồm có bảy mươi mấy phần, phần tốt nhất đó là lời tuyên thệ (لاَ إِلَهَ إِلاَّ الله) - (không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah), phần thấp nhất là nhặt gai trên đường đi, và tính mắc cỡ là một phần của đức tin Iman." *(Muslim: Hadith (25)).*

Và tất cả các mối tương quan đó đều nằm trong một sự kết nối độc đáo và hài hòa, không chấp nhận sự phân biệt giữa đạo với các khía cạnh của đời sống con người. Và những người phân biệt giữa đạo và đời đã bị Allah chỉ trích và khiển trách, Ngài phán:

﴿أَفَتُؤْمِنُونَ بِبَعْضِ ٱلْكِتَٰبِ وَتَكْفُرُونَ بِبَعْضٍ ۚ فَمَا جَزَآءُ مَن يَفْعَلُ ذَٰلِكَ مِنكُمْ إِلَّا خِزْىٌ فِى ٱلْحَيَوٰةِ ٱلدُّنْيَا ۖ وَيَوْمَ ٱلْقِيَٰمَةِ يُرَدُّونَ إِلَىٰٓ أَشَدِّ ٱلْعَذَابِ ۗ وَمَا ٱللَّهُ بِغَٰفِلٍ عَمَّا تَعْمَلُونَ ﴿٨٥﴾ أُو۟لَٰٓئِكَ ٱلَّذِينَ ٱشْتَرَوُا۟ ٱلْحَيَوٰةَ ٱلدُّنْيَا بِٱلْءَاخِرَةِ ۖ فَلَا يُخَفَّفُ عَنْهُمُ ٱلْعَذَابُ وَلَا هُمْ يُنصَرُونَ﴾ [البقرة: ٨٥-٨٦]

﴾***Phải chăng các ngươi chỉ tin một phần của kinh sách và phủ nhận phần còn lại? Do đó, phần hình phạt dành cho những ai trong các ngươi làm điều đó không gì khác hơn là sự nhục nhã ở đời này; rồi vào Ngày phục sinh, họ sẽ nhận một sự trừng phạt khủng khiếp hơn, và Allah không phải không hay biết những gì các ngươi làm. Những người đó là những kẻ đã mua đời này với giá của Đời sau. Bởi thế, việc trừng phạt sẽ không được giảm nhẹ với họ và họ cũng không được ai cứu giúp***﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 85, 86).

Và Allah đã sắc lệnh cho những người Muslim phải nhận lấy tôn giáo với tất cả toàn bộ các nguyên tắc và chỉ đạo của nó, và cảnh báo họ không được phân chia nó ra thành từng phần riêng lẻ và quay mặt với một phần nào đó của nó, bởi đó là một hành động coi thường, một hành động chống đối lại với quyền thống trị và điều hành tất cả mọi vấn đề của đời sống con người, và trong thực tế đó là sự theo bước của Shaytan, là sự đáp lại lời kêu gọi của nó đến với con đường lầm lạc, luôn làm cho một người ở trong trạng thái phân vân khiến y bỏ đi một phần nào đó rồi dần dần bỏ đi tất cả. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ ٱدۡخُلُواْ فِي ٱلسِّلۡمِ كَآفَّةٗ وَلَا تَتَّبِعُواْ خُطُوَٰتِ ٱلشَّيۡطَٰنِۚ إِنَّهُۥ لَكُمۡ عَدُوّٞ مُّبِينٞ ﴾ [البقرة: ٢٠٨]

﴿***Hỡi những người có đức tin! Hãy gia nhập Islam một cách trọn vẹn và chớ đừng theo bước chân của Shaytan bởi quả thật nó là kẻ thù thực thụ của các ngươi.***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 208).

Quả thật, sự hài hòa trong Islam giữa đạo và đời, giữa linh hồn và thể xác, giữa cõi trần và cõi Đời sau, giữa cá nhân và cộng đồng xã hội đã được nói bởi nhiều câu kinh khác nhau trong Qur'an, tiêu biểu cho các câu kinh nói về sự hài hòa của mối quan hệ giữa con người với Allah trong một khía cạnh và giữa con người với nhau trong một khía cạnh đạo đức và cư xử giao tiếp là các lời phán của Allah:

﴿ لَّيۡسَ ٱلۡبِرَّ أَن تُوَلُّواْ وُجُوهَكُمۡ قِبَلَ ٱلۡمَشۡرِقِ وَٱلۡمَغۡرِبِ وَلَٰكِنَّ ٱلۡبِرَّ مَنۡ ءَامَنَ بِٱللَّهِ وَٱلۡيَوۡمِ ٱلۡأٓخِرِ وَٱلۡمَلَٰٓئِكَةِ وَٱلۡكِتَٰبِ وَٱلنَّبِيِّـۧنَ وَءَاتَى ٱلۡمَالَ عَلَىٰ حُبِّهِۦ ذَوِي ٱلۡقُرۡبَىٰ وَٱلۡيَتَٰمَىٰ وَٱلۡمَسَٰكِينَ وَٱبۡنَ ٱلسَّبِيلِ وَٱلسَّآئِلِينَ وَفِي ٱلرِّقَابِ وَأَقَامَ ٱلصَّلَوٰةَ وَءَاتَى ٱلزَّكَوٰةَ وَٱلۡمُوفُونَ بِعَهۡدِهِمۡ إِذَا عَٰهَدُواْۖ وَٱلصَّٰبِرِينَ فِي ٱلۡبَأۡسَآءِ وَٱلضَّرَّآءِ وَحِينَ ٱلۡبَأۡسِۗ أُوْلَٰٓئِكَ ٱلَّذِينَ صَدَقُواْۖ وَأُوْلَٰٓئِكَ هُمُ ٱلۡمُتَّقُونَ ﴾ [البقرة: ١٧٧]

﴿***Sự ngoan đạo và đức hạnh không phải ở việc các ngươi quay mặt về hướng Đông hay hướng Tây mà sự ngoan đạo và đức hạnh là ở việc ai tin tưởng nơi Allah, tin nơi Ngày phán xử cuối cùng, nơi các thiên thần, các kinh sách và các vị Nabi của Ngài, và vì yêu thương Ngài mà bố thí của cải cho bà con ruột thịt, cho các trẻ mồ côi, cho những người thiếu thốn, những người lỡ đường, và những người ăn xin, và để chuộc và giải phóng những người nô lệ, chu đáo dâng lễ nguyện***

Salah, đống Zakah, thực hiện lời hứa khi đã hứa, kiên trì chịu đựng trong nghịch cảnh và thiên tai và trong mọi sự khó khăn. Đó mới là những người thực sự chân thật, đó mới là những người thực sự ngay chính sợ Allah.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 177).

﴿وَٱعۡبُدُواْ ٱللَّهَ وَلَا تُشۡرِكُواْ بِهِۦ شَيۡـٔٗاۖ وَبِٱلۡوَٰلِدَيۡنِ إِحۡسَٰنٗا وَبِذِي ٱلۡقُرۡبَىٰ وَٱلۡيَتَٰمَىٰ وَٱلۡمَسَٰكِينِ
وَٱلۡجَارِ ذِي ٱلۡقُرۡبَىٰ وَٱلۡجَارِ ٱلۡجُنُبِ وَٱلصَّاحِبِ بِٱلۡجَنۢبِ وَٱبۡنِ ٱلسَّبِيلِ وَمَا مَلَكَتۡ أَيۡمَٰنُكُمۡۗ
إِنَّ ٱللَّهَ لَا يُحِبُّ مَن كَانَ مُخۡتَالٗا فَخُورًا ٣٦ ٱلَّذِينَ يَبۡخَلُونَ وَيَأۡمُرُونَ ٱلنَّاسَ بِٱلۡبُخۡلِ
وَيَكۡتُمُونَ مَآ ءَاتَىٰهُمُ ٱللَّهُ مِن فَضۡلِهِۦۗ وَأَعۡتَدۡنَا لِلۡكَٰفِرِينَ عَذَابٗا مُّهِينٗا ٣٧ وَٱلَّذِينَ
يُنفِقُونَ أَمۡوَٰلَهُمۡ رِئَآءَ ٱلنَّاسِ وَلَا يُؤۡمِنُونَ بِٱللَّهِ وَلَا بِٱلۡيَوۡمِ ٱلۡأٓخِرِۗ وَمَن يَكُنِ ٱلشَّيۡطَٰنُ لَهُۥ قَرِينٗا
فَسَآءَ قَرِينٗا﴾ [النساء: ٣٦-٣٨]

﴿*Các ngươi hãy thờ phượng Allah và tuyệt đối không được Shirk với Ngài (tổ hợp với Ngài trong thờ phượng) bất cứ cái gì, và các ngươi hãy ăn ở tử tế với cha mẹ, với bà con ruột thịt, với trẻ mồ côi, với người thiếu thốn, và hãy cư xử tử tế với xóm giềng gần xa, với bạn bè, với người lỡ đường và với những người là tù binh trong tay các ngươi, bởi quả thật, Allah không yêu thương những kẻ tự phụ kiêu căng. Những kẻ mang tâm tính keo kiệt và xúi giục thiên hạ keo kiệt như mình và thường che giấu những thiên lộc được Allah ban cho. Và TA đã chuẩn bị cho những kẻ không có đức tin một sự trừng phạt nhục nhã. Và những ai tiêu dùng tài sản của họ chỉ vì muốn phô trương cho thiên hạ chứ không phải vì tin tưởng nơi Allah và Đời sau. Và ai lấy Shaytan làm bạn thì đó là một người bạn xấu nhất.*﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 36 - 38).

Và Islam khẳng định tính toàn vẹn của nó bằng cách lưu ý một số hình thức thờ phượng liên quan đến trách nhiệm của các bề tôi. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«تَبَسُّمُكَ فِى وَجْهِ أَخِيكَ لَكَ صَدَقَةٌ وَأَمْرُكَ بِالْمَعْرُوفِ وَنَهْيُكَ عَنِ الْمُنْكَرِ صَدَقَةٌ وَإِرْشَادُكَ الرَّجُلَ فِى أَرْضِ الضَّلاَلِ لَكَ صَدَقَةٌ وَبَصَرُكَ لِلرَّجُلِ الرَّدِىءِ الْبَصَرِ لَكَ صَدَقَةٌ وَإِمَاطَتُكَ الْحَجَرَ وَالشَّوْكَةَ وَالْعَظْمَ عَنِ الطَّرِيقِ لَكَ صَدَقَةٌ وَإِفْرَاغُكَ مِنْ دَلْوِكَ فِى دَلْوِ أَخِيكَ لَكَ صَدَقَةٌ». (أخرجه الترمذي ح (١٩٥٦)).

"Mỉm cười với người anh em của mình là một điều thiện, bảo ban người làm việc thiện tốt và ngăn cản người làm điều xấu là một điều

thiện, hướng dẫn người lạc đường là một điều thiện, nhìn người thấp kém hơn mình với cái nhìn không coi thường là một điều thiện, nhặt viên đá, cái gai, khúc xương trên đường đi là một điều thiện, và việc lấy thùng của mình đổ hết vào thùng của người anh em là điều thiện." *(Tirmizhi: Hadith (1956)).*

Và Nabi ﷺ cũng để một thước do về những việc làm phúc thiện, Người cung cấp các khái niệm toàn diện của sự thờ phượng trong khi Người lại đặc biệt một số hình thức này hơn những hình thức khác, một số này được làm Thượng Đế yêu thương hơn một số khác. Người ﷺ nói:

«أَحَبُّ النَّاسِ إِلى الله عَزَّوجَلَّ أَنْفَعُهُمْ لِلنَّاسِ، وأَحَبُّ الأَعْمَالِ إِلىَ الله سُرُوْرٌ تُدْخِلهُ عَلى مُسْلِم، أَو تُكْشِفُ عَنْهُ كُرْبَة، أَوْ تَقْضِيْ عَنْهُ دِيْناً، أَو تَطْرُدُ عَنْهُ جُوْعاً، ولأَنْ أَمْشِيْ مَعَ أَخٍ لِيْ فِيْ حَاجَةٍ أَحَبّ إِلَيَّ مِنْ أن أَعْتَكِفَ في هذا المَسْجِدِ شَهْراً». (أخرجه ابن أبي الدنيا في قضاء الحوائج، وحسّن الألباني إسناده في السلسلة الصحيحة ح (٩٠٦)) .

"Người Allah yêu thương nhất là người mang lại nhiều phúc lợi nhất cho mọi người, và việc làm yêu thích nhất đối với Allah là mang lại niềm vui cho người Muslim, hoặc giúp y vơi đi sự phiền muộn, hoặc giúp y thanh toán nợ, hoặc giúp y xua đuổi cơn đói, và quả thật việc Ta đi cùng với người anh em của Ta vì giải quyết vấn đề của y là điều yêu thích hơn việc Ta ở trong Masjid suốt một tháng trời" *(Ibnu Abu Addunya ghi lại ở phần (giải quyết các nhu cầu cần thiết), và Albani đã xác nhận là Hadith tốt, các đường dẫn truyền tốt, Hadith (906)).*

Nếu người Muslim luôn gìn giữ các tình yêu này với Thượng Đế của y thì chúng sẽ thúc đẩy y làm nhiều điều tốt hơn nữa cũng như thúc đẩy y luôn nỗ lực phấn đấu làm điều tốt ngay làm điều tốt đối với các loài vật. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ có nói:

«مَا مِنْ مُسْلِم يَغْرِسُ غَرْسًا إِلاَّ كَانَ مَا أُكِلَ مِنْهُ لَهُ صَدَقَةٌ وَمَا سُرِقَ مِنْهُ لَهُ صَدَقَةٌ وَمَا أَكَلَ السَّبُعُ مِنْهُ فَهُوَ لَهُ صَدَقَةٌ وَمَا أَكَلَتِ الطَّيْرُ فَهُوَ لَهُ صَدَقَةً وَلا يَرْزَؤُهُ أَحَدٌ إِلاَّ كَانَ لَهُ صَدَقَةٌ».

(أخرجه مسلم ح (١٥٥٢)).

"Không một người Muslim nào trồng một loại cây trồng mà lại không là điều thiện, mỗi khi cây trồng đó được ăn thì y được ghi cho một điều thiện, khi một thứ gì đó bị lấy trộm từ cây trồng đó

thì y được ghi một điều thiện, khi cây trồng đó bị thú dữ ăn những gì từ nó thì y được ghi cho một điều thiện, chim chóc ăn nó y cũng được ghi cho điều thiện và bất cứ ai đến xin thì y sẽ được ghi cho điều thiện" *(Muslim: Hadith (1552)).*

Và Nabi ﷺ đã đặt trong tâm hồn người Muslim những cảm nhận sâu sắc về tầm quan trọng của mọi hình thức thờ phượng, ngay cả đó là trách nhiệm đối với loài vật. Quả thật, Người ﷺ đã thông điệp cho các vị Sahabah của Người cùng với những người Muslim sau họ câu chuyện rằng có một người đàn ông ở thời trước khi nhìn thấy con chó bị khát nước thì y đã lấy giầy của mình múc nước cho nó uống, do đó để đáp lại việc làm đó Allah đã thu nhận y vào Thiên Đàng. Nghe xong cầu chuyện, các vị Sahabah hỏi: Thưa Rasul của Allah! Đối với loài vật chúng ta cũng được ân phước hay sao? Người ﷺ nói:

«فِي كُلِّ كَبِدٍ رَطْبَةٍ أَجْرٌ». (أخرجه البخاري ح (١٧٤)، و مسلم ح (٢٢٤٤)).

"Với tất cả loài có sự sống đều có ân phước" *(Albukhari: Hadith (174), Muslim: Hadith (2244)).*

Còn đối với trái quả của việc thờ phượng mà người Muslim phải thực hiện đối với Thượng Đế của y thì rất nhiều, tiêu biểu như làm tâm hồn thanh thản và thể xác luôn hành động ngay chính, nó là điều giúp một người tìm thấy nguồn hạnh phúc trong thế giới trần gian, và đó là những điều tốt đẹp trên thế gian cái mà không phải là những gì chúng ta đang nhìn thấy từ sự ổn định tâm lý và xã hội trong cuộc sống của người Muslim được Islam hướng dẫn mà là kết quả của sự vâng lệnh và đức tin Iman. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ مَنْ عَمِلَ صَٰلِحًا مِّن ذَكَرٍ أَوْ أُنثَىٰ وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَلَنُحْيِيَنَّهُۥ حَيَوٰةً طَيِّبَةً ۖ وَلَنَجْزِيَنَّهُمْ أَجْرَهُم بِأَحْسَنِ مَا كَانُوا۟ يَعْمَلُونَ ﴾ [النحل: ٩٧]

﴾Ai làm việc thiện, dù nam hay nữ, và là một người có đức tin thì chắc chắn TA sẽ cho y sống một đời sống lành mạnh và tốt đẹp, và chắc chắn TA sẽ ban cho họ phần thưởng tuy theo điều tốt nhất mà họ đã làm.﴿ (Chương 16 - Annaml, câu 97).

Và ngược lại, quả thật những gì được nhìn thấy ở một số cộng đồng về

các tội phạm xã hội, các chứng bệnh tâm lý như các tình trạng tâm lý buồn chán, phiền muộn, căng thẳng và trầm cảm dẫn đến một tỉ lệ cao đáng lo lắng về tự tử [1].

﴿فَمَنِ ٱتَّبَعَ هُدَايَ فَلَا يَضِلُّ وَلَا يَشۡقَىٰ ١٢٣ وَمَنۡ أَعۡرَضَ عَن ذِكۡرِي فَإِنَّ لَهُۥ مَعِيشَةٗ ضَنكٗا وَنَحۡشُرُهُۥ يَوۡمَ ٱلۡقِيَٰمَةِ أَعۡمَىٰ﴾ [طه: ١٢٣- ١٢٤]

﴾Ai theo chỉ đạo của TA thì sẽ không lầm lạc cũng không khổ sở. Ngược lại, ai tránh xa thông điệp nhắc nhở của TA thì chắc chắn sẽ sống một cuộc đời eo hẹp (không an tâm và khổ sở) và vào Ngày Phục sinh TA sẽ phục sinh y trở lại mù lòa.﴿ (Chương 20 - Taha, câu 123, 124).

Tuy nhiên, phần thưởng lớn nhất mà người có đức tin sẽ đạt được trong việc thờ phượng Thượng Đế của y chính là Thiên Đàng của Allah và sự hài lòng nơi Ngài.

﴿يَٰقَوۡمِ إِنَّمَا هَٰذِهِ ٱلۡحَيَوٰةُ ٱلدُّنۡيَا مَتَٰعٞ وَإِنَّ ٱلۡأٓخِرَةَ هِيَ دَارُ ٱلۡقَرَارِ ٣٩ مَنۡ عَمِلَ سَيِّئَةٗ فَلَا يُجۡزَىٰٓ إِلَّا مِثۡلَهَاۖ وَمَنۡ عَمِلَ صَٰلِحٗا مِّن ذَكَرٍ أَوۡ أُنثَىٰ وَهُوَ مُؤۡمِنٞ فَأُوْلَٰٓئِكَ يَدۡخُلُونَ ٱلۡجَنَّةَ يُرۡزَقُونَ فِيهَا بِغَيۡرِ حِسَابٖ﴾ [غافر: ٣٩-٤٠]

﴾Hỡi người dân! Đời sống trần tục này chỉ là một hưởng thụ ngắn ngủi và quả thật Đời sau mới là một nơi ở vĩnh hằng. Ai làm điều xấu thì chỉ bị phạt ngang bằng với việc xấu đó, còn ai làm điều thiện, bất luận nam hay nữ, và có đức tin thì sẽ được vào Thiên Đàng nơi mà họ sẽ hưởng nguồn bổng lộc vô tận.﴿ (Chương 40 - Ghafir, câu 39, 40).

THỜ PHƯỢNG VÀ ĐẠO ĐỨC

Và một trong những điều quan trọng mà Allah đã cử phải các vị Nabi đến với nhân loại vì nó là thanh lọc bản chất đạo đức của các bầy tôi và làm cho đức tính và nhân cách của họ tốt đẹp và ngay chính. Quả thật, Allah đã ban ân huệ và hồng phúc cho con người bởi Nabi Muhammad ﷺ, vị đã mời gọi đến với sự thanh lọc và tẩy sạch bản thân khỏi những khuyết điểm và hành vi xấu. Allah, Đấng Tối Cao phán:

1 Theo tài liệu thống kê của tổ chức Y tế thế giới được công bố vào ngày Thế giới phòng chống nạn tự sát và quan tâm đến sức khỏe tâm thần ngày 10 tháng chín năm 2006 rằng hàng năm có hai mươi triệu người cố gắng tự tử và những người tự tử thành công hơn 1 triệu người mỗi năm.

﴿لَقَدۡ مَنَّ ٱللَّهُ عَلَى ٱلۡمُؤۡمِنِينَ إِذۡ بَعَثَ فِيهِمۡ رَسُولٗا مِّنۡ أَنفُسِهِمۡ يَتۡلُواْ عَلَيۡهِمۡ ءَايَٰتِهِۦ وَيُزَكِّيهِمۡ وَيُعَلِّمُهُمُ ٱلۡكِتَٰبَ وَٱلۡحِكۡمَةَ وَإِن كَانُواْ مِن قَبۡلُ لَفِي ضَلَٰلٖ مُّبِينٍ﴾ [آل عمران:١٦٤]

﴿***Quả thật, Allah đã ban nhiều ân huệ và hồng phúc cho những người có đức tin khi mà Ngài đã dựng lên trong họ vị Sứ giả xuất thân từ họ để đọc cho họ các lời mặc khải của Ngài và tẩy sạch họ và dạy họ kinh sách, những điều lẽ phải trong lúc trước đây họ là những người lầm lạc.***﴾ (Chương 3 - Ali ‘Imran, câu 164).

Do đó, việc tẩy sạch và thanh lọc bản thân với những phẩm chất đạo đức tốt đẹp và cao quý là mục đích hàng đầu của việc dựng lên các vị Nabi, trong đó có Nabi Muhammad ﷺ và Người nói:

«**إِنَّمَا بُعِثْتُ لأُتَمِّمَ صَالِحَ الأَخْلَاقِ**». (أخرجه أحمد ح (٨٧٢٩) واللفظ له، والبخاري في الأدب المفرد ح (٢٧٣)، وصححه الألباني في الصحيحة (٤٥)).

“Quả thật, Ta được cử đến là chỉ để hoàn thiện phẩm chất đạo đức tốt đẹp và đúng đắn” *(Ahmad: Hadith (8729), Albukhari trong chương “Đạo đức cá nhân”: Hadith (273), Hadith này được Albani xác thực).*

Và quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã luôn đi đầu thực hiện thành một tấm gương tốt đẹp cho các vị Sahabah của Người trong việc thể hiện những đức tính và nhân cách hoàn mỹ theo đúng những gì được Allah mặc khải cho Người trong Qur’an. Và quả thật, phẩm chất đạo đức của Người là phẩm chất đạo đức được Thượng Đế mô tả:

﴿وَإِنَّكَ لَعَلَىٰ خُلُقٍ عَظِيمٖ﴾ [القلم: ٤]

﴿***Và quả thật, Ngươi (Muhammad) được phú cho một phẩm chất đạo đức thật vĩ đại***﴾ (Chương 68 - Al-Qalam, câu 4).

Và vợ của Người ﷺ, bà ‘A-ishah رضي الله عنها đã xác nhận phẩm chất đạo đức của Người ﷺ nói: **(Phẩm chất và đức tính của Người là Qur’an)** *(Hadith do Ahmad ghi lại, số (24080)).*

Và vị Sahabah của Người ﷺ, Abdullah bin Amru رضي الله عنه cũng đã khẳng định và nói: Nabi Muhammad ﷺ chưa bao giờ làm chuyện đồi bại và điều sàm bậy và Người đã nói:

«**إِنَّ مِنْ خِيَارِكُمْ أَحْسَنَكُمْ أَخْلَاقًا**». (أخرجه البخاري ح (٣٥٥٩)، ومسلم ح (٢٣٢١)).

“Quả thật, người được chọn lọc từ trong số các người là người có phẩm chất đạo đức tốt đẹp nhất trong các người” *(Albukhari: Hadith (3559), Muslim: Hadith (2321)).*

Quả thật tầm quan trọng của phẩm chất đạo đức được Nabi Muhammad ﷺ gắn kết với điều thiện tốt của người Muslim nơi Allah, và phẩm chất đạo đức hoàn mỹ là điều luôn có trọng lượng hơn trên chiếc cân cân các việc thiện và ngoan đạo của người tin tưởng và là điều mà Allah yêu thích. Nabi ﷺ nói:

«**مَا شَىْءٌ أَثْقَلُ فِى مِيزَانِ الْمُؤْمِنِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ مِنْ خُلُقٍ حَسَنٍ وَإِنَّ اللهَ لَيَبْغَضُ الْفَاحِشَ الْبَذِىءَ**». (أخرجه الترمذي ح (٢٠٠٢)، وصححه الألباني في صحيح الترغيب ح (٢٦٤١)).

“Vào Ngày Phán xét Không có điều gì trên chiếc cân của người có đức tin nặng hơn phẩm chất đạo đức tốt đẹp, và quả thật Allah thực sự rất ghét điều sàm bậy và bẩn thỉu” *(Tirmizhi: Hadith (2002), và được Albani xác nhận là đúng trong bộ Sahih Altarghib: Hadith (92641)).*

Và ân phước phẩm chất đạo đức tốt đẹp của người bề tôi được coi như ân phước của việc nhịn chay và dâng lễ nguyện Salah thờ phượng Allah trong đêm, và hai hình thức thờ phượng này là tốt nhất trong các hình thức thờ phượng trên chiếc cân của người Muslim. Nabi ﷺ nói:

«**إِنَّ الْمُؤْمِنَ لَيُدْرِكُ بِحُسْنِ خُلُقِهِ دَرَجَةَ الصَّائِمِ الْقَائِمِ**». (أخرجه أبو داود ح (٤٧٩٨)، وأحمد ح (٢٤٤٩٢)، وصححه الألباني في صحيح الترغيب والترهيب ح (٢٦٤٣)).

“Quả thật, phẩm chất đạo đức tốt đẹp của người có đức tin sẽ tương đương với ân phước của nhịn chay và dâng lễ nguyện” *(Abu Dawood: Hadith (4798), Ahmad: Hadith (24492), và được Albani xác nhận trong bộ Sahih Attarghib waltarhib: Hadith (2643)).*

Và song song với điều này, phẩm chất đạo đức tốt đẹp còn là cánh cửa rộng mở dẫn đến nơi Thiên Đàng. Bởi quả thật khi thiên sứ của Allah ﷺ được hỏi điều gì khiến con người có cơ hội vào Thiên Đàng nhiều nhất thì Người bảo:

«**تَقْوَى اللهَ وَحُسْنُ الْخُلُقِ**». (أخرجه الترمذي ح (٢٠٠٤)، وابن ماجه ح (٤٢٤٦)، وأحمد ح (٩٤٠٣)، والبخاري في الأدب المفرد ح (٢٨٩)، وحسنه الألباني في صحيح الترغيب ح (٢٦٤٢)).

"Lòng kính sợ Allah và phẩm chất đạo đức tốt đẹp" *(Tirmizhi: Hadith (2004), Ibnu Majah: Hadith (4246), Ahmad: Hadith (9603), và được Albani xác nhận trong bộ Sahih Attarghib Hadith (2642)).*

Quả thật, người có phẩm chất đạo đức tốt đẹp không những chỉ được vào Thiên Đàng mà còn được ở tầng cao nhất trong Thiên Đàng. Trong một Hadith, Thiên sứ của Allah ﷺ có nói:

«أَنَا زَعِيمٌ بِبَيْتٍ فِى رَبَضِ الْجَنَّةِ لِمَنْ تَرَكَ الْمِرَاءَ وَإِنْ كَانَ مُحِقًّا وَبِبَيْتٍ فِى وَسَطِ الْجَنَّةِ لِمَنْ تَرَكَ الْكَذِبَ وَإِنْ كَانَ مَازِحًا وَبِبَيْتٍ فِى أَعْلَى الْجَنَّةِ لِمَنْ حَسَّنَ خُلُقَهُ». (أخرجه أبو داود ح (٤٨٠٠)، وحسنه الألباني في صحيح الترغيب ح (٢٦٤٨)).

"Ta sẽ đảm bảo một ngôi nhà ở tầng bên dưới của Thiên Đàng cho ai bỏ tranh cãi dù y là người đúng, và một ngôi nhà ở tầng giữa của Thiên đàng cho ai bỏ nói dối dù y chỉ đùa, và một ngôi nhà ở tầng cao nhất của Thiên Đàng cho ai có phẩm chất đạo đức tốt đẹp" *(Abu Dawood: Hadith (4800), được Albani xác thực trong bộ Sahih Attarghib: Hadith (2648)).*

Và tầng cao nhất nơi Thiên Đàng là phần thưởng mà Allah dành ban thưởng cho các vị Nabi. Và đây đúng là ân huệ to lớn mà Allah ban tặng cho những người có phẩm chất đạo đức tốt đẹp bởi Ngài đã để họ ở cùng với các vị Nabi cao quý. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«إِنَّ أَحَبَّكُمْ إِلَىَّ وَأَقْرَبَكُمْ مِنِّى فِى الآخِرَةِ مَحَاسِنُكُمْ أَخْلاَقاً وَإِنَّ أَبْغَضَكُمْ إِلَىَّ وَأَبْعَدَكُمْ مِنِّى فِى الآخِرَةِ مَسَاوِيكُمْ أَخْلاَقاً الثَّرْثَارُونَ الْمُتَفَيْهِقُونَ الْمُتَشَدِّقُونَ». (أخرجه أحمد ح (١٧٢٧٨)، وحسنه الألباني في الصحيحة (٢/٣٧٩) بشواهده).

"Quả thật, điều yêu quý nhất và gần gủi nhất của các người đối với Ta vào Ngày Sau là phẩm chất tốt đẹp và đức hạnh của các người, và quả thật, điều ghét nhất và xa xôi nhất của các người đối với Ta vào Ngày Sau là tâm tính và bản chất xấu của các người, đó là nói nhiều, nói khoa trương và trêu đùa quá mức." *(Ahmad: Hadith (17278), được Albanni phê chuẩn là tốt trong bộ Sahih (2/379)).*

Và đây là tầm quan trọng của phẩm chất và đạo đức và nó là một phần của đức tin Iman. Do đó, đức tin Iman sẽ không được hoàn thiện nếu như không có phẩm chất và đạo đức, sẽ không nở hoa kết trái nếu như

phẩm chất đạo đức không được xác thực, và đức tin Iman sẽ giảm sút nếu như phẩm chất đạo đức giảm sút và sẽ tăng lên nếu như phẩm chất đạo đức tăng lên. Anas bin Malik ﷺ nói: Nabi của Allah ﷺ thường thuyết giảng, nói:

«لاَ إِيمَانَ لِمَنْ لاَ أَمَانَةَ لَهُ وَلاَ دِينَ لِمَنْ لاَ عَهْدَ لَهُ». (أخرجه أحمد ح (١١٩٧٥)).

"Sẽ không có đức tin Iman đối với ai không có chữ tín và sẽ không có đạo đối với ai không giữ lời giao ước" *(Ahmad: Hadith (11975)).*

«لا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّى يُحِبَّ لأَخِيهِ مَا يُحِبُّ لِنَفْسِهِ». (أخرجه البخاري ح (١٣)، ومسلم ح (٤٥)).

"Không ai trong các người có thể hoàn thiện được đức tin Iman của mình cho đến khi nào y biết yêu thương người anh em của y giống như y yêu thương chính bản thân y vậy" *(Albukhari: Hadith (13), Muslim: Hadith (45)).*

«خَصْلَتَانِ لاَ تَجْتَمِعَانِ فِى مُؤْمِنٍ الْبُخْلُ وَسُوءُ الْخُلُقِ». (أخرجه الترمذي ح (١٩٦٢)، قال الألباني في صحيح الترغيب والترهيب: "صحيح لغيره" ح (٢٦٠٨)).

"Hai thuộc tính không tồn tại trong con người có đức tin, đó là keo kiệt và tâm tánh xấu" *(Tirmizhi: Hadith (1962), và Albani nói trong bộ Sahih Attarghib Waltarhib rằng Hadith đúng: Hadith (2608)).*

Và phẩm chất đạo đức tốt đẹp mà Islam thiết lập và bắt những người Muslim phải thực hiện như một hình thức thờ phượng. Islam đã dạy bảo rất nhiều phẩm chất tốt đẹp và đức hạnh, kinh Qur'an đã nói rất nhiều nên không cần phải giải thích dài dòng, sau đây là một số lời phán tiêu biểu về phẩm chất cao đẹp của Người tin tưởng:

﴿إِنَّ ٱللَّهَ يَأۡمُرُ بِٱلۡعَدۡلِ وَٱلۡإِحۡسَٰنِ وَإِيتَآيِٕ ذِي ٱلۡقُرۡبَىٰ وَيَنۡهَىٰ عَنِ ٱلۡفَحۡشَآءِ وَٱلۡمُنكَرِ وَٱلۡبَغۡيِۚ يَعِظُكُمۡ لَعَلَّكُمۡ تَذَكَّرُونَ﴾ [النحل: ٩٠]

﴾Quả thật, Allah ra lệnh phải công bằng và liêm chính, phải làm điều thiện tốt, bố thí giúp đỡ bà con ruột thịt, và Ngài nghiêm cấm làm điều xấu và ác đức, cấm làm điều tội lỗi, nghịch lý và bất công. Ngài chỉ bảo các ngươi mong rằng các ngươi luôn biết lưu ý đến phúc và tội.﴿ (Chương 16 - Annaml, câu 90).

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ لَا تَخُونُواْ ٱللَّهَ وَٱلرَّسُولَ وَتَخُونُوٓاْ أَمَٰنَٰتِكُمۡ وَأَنتُمۡ تَعۡلَمُونَ﴾ [الأنفال: ٢٧]

﴿***Này hỡi những người có đức tin! Chớ đừng gian lận với Allah và Sứ giả (Muhammad) và chớ đừng gian lận tín vật được ký thác nơi các ngươi trong lúc các người biết.***﴾ (Chương 8 - Al-Alfan, câu 27).

﴿إِنَّ ٱللَّهَ يَأۡمُرُكُمۡ أَن تُؤَدُّواْ ٱلۡأَمَٰنَٰتِ إِلَىٰٓ أَهۡلِهَا وَإِذَا حَكَمۡتُم بَيۡنَ ٱلنَّاسِ أَن تَحۡكُمُواْ بِٱلۡعَدۡلِۚ إِنَّ ٱللَّهَ نِعِمَّا يَعِظُكُم بِهِۦٓۗ إِنَّ ٱللَّهَ كَانَ سَمِيعَۢا بَصِيرٗا﴾ [النساء: ٥٨]

﴿***Quả thật, Allah ra lệnh bảo các ngươi phải giao hoàn tín vật về lại cho chủ nhân của nó, và khi các ngươi phân xử thiên hạ thì hãy phân xử một cách công bằng. Quả thật, Allah là Đấng ân phúc khi Ngài đã dạy bảo các ngươi về điều đó, quả thật Allah là Đấng hằng nghe và hằng thấy.***﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 58).

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ ٱتَّقُواْ ٱللَّهَ وَكُونُواْ مَعَ ٱلصَّٰدِقِينَ﴾ [التوبة: ١١٩]

﴿***Này hỡi những người có đức tin! Hãy kính sợ Allah và hãy ở cùng với những người chân thật và ngay chính.***﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 119).

﴿ٱلصَّٰبِرِينَ وَٱلصَّٰدِقِينَ وَٱلۡقَٰنِتِينَ وَٱلۡمُنفِقِينَ وَٱلۡمُسۡتَغۡفِرِينَ بِٱلۡأَسۡحَارِ﴾ [آل عمران: ١٧]

﴿***Những người kiên nhẫn chịu đựng mọi bất trắc, những người chân thật trong lời nói và hành động, những người kiên định trong đức tin, những người chi dùng tài sản cho chính nghĩa của Allah, và những người cầu nguyện xin Allah tha thứ trong lúc tinh sương.***﴾ (Chương 3 - Ali 'Imran, câu 17).

CÁC CẤP BẬC GIỚI LUẬT TRONG ISLAM

Hệ thống giáo luật Islam được xoay quanh trên năm cấp bậc giới luật chính:

Giới luật thứ nhất: Fardu và Wajib, đây là những điều được Allah và Thiên sứ của Ngài yêu cầu phải vâng lệnh và tuân thủ mang tính bắt buộc. Người vâng lệnh và tuân thủ các điều này sẽ được ban ân phước và công đức, người nghịch lại sẽ bị mang tội. Tiêu biểu cho những điều trong giới luật này là năm lễ nguyện Salah, Zakah, nhịn chay Ramadan, kêu gọi người làm việc thiện tốt và ngăn cản người làm điều xấu và tội lỗi, phẩm chất tốt và đức hạnh, sám hối ăn năn về các tội lỗi, tìm kiếm tiền của bằng con đường Halal (hợp pháp trong Islam), cấp dưỡng cho vợ và con cái, hiếu thảo với cha mẹ và ông bà, gắn kết tình thân tộc, giúp đỡ và hỗ trợ nhau thực hiện cũng như thi hành những điều ngoan đạo và kính sợ Allah, và che kín toàn thân đối với người phụ nữ trước người khác giới (có thể lấy làm chồng), ...

Giới luật thứ hai: Sunnah, đây là những điều được Allah và Thiên sứ của Ngài yêu cầu mang tính khuyến khích và thi đua chứ không phải là bắt buộc. Allah sẽ ban ân phước và công đức cho người thực hiện nhưng sẽ không bắt tội người không thực hiện. Tuy nhiên, việc thực hiện các điều Sunnah sẽ là bằng chứng rõ ràng nói lên tình yêu của người bề tôi đối với Thượng Đế của y, giúp y một lòng tuân lệnh Ngài cũng như giúp y phấn đấu để được sự hài lòng nơi Ngài, và đổi lại, Allah sẽ yêu thương và phù hộ y. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã thuật lại rằng Thượng Đế, Đấng Tối Cao và Ân phúc có phán:

«وَمَا تَقَرَّبَ إِلَىَّ عَبْدِى بِشَىْءٍ أَحَبَّ إِلَىَّ مِمَّا افْتَرَضْتُ عَلَيْهِ، وَمَا يَزَالُ عَبْدِى يَتَقَرَّبُ إِلَىَّ بِالنَّوَافِلِ حَتَّى أُحِبَّهُ، فَإِذَا أَحْبَبْتُهُ كُنْتُ سَمْعَهُ الَّذِى يَسْمَعُ بِهِ، وَبَصَرَهُ الَّذِى يُبْصِرُ بِهِ، وَيَدَهُ

الَّتِى يَبْطُشُ بِهَا وَرِجْلَهُ الَّتِى يَمْشِى بِهَا، وَإِنْ سَأَلَنِى لأُعْطِيَنَّهُ، وَلَئِنِ اسْتَعَاذَنِى لأُعِيذَنَّهُ».
(أخرجه البخاري ح (٦٠٥٢)).

"Và những gì mà người bề tôi của TA tình nguyện thực hiện để được đến gần TA sẽ là điều yêu thích đối với TA hơn những gì TA đã qui định bắt buộc cho y, và người bề tôi của TA vẫn không ngừng tìm cách đến gần TA với những việc làm khuyến khích cho tới khi TA yêu thương y, và một khi TA đã yêu thương y thì TA sẽ lắng nghe y, sẽ hướng cái nhìn về phía y, tay của TA sẽ sẵn sàng giúp đỡ y và chân của TA sẽ đi đến y, và nếu y cầu xin TA chắc chắn TA sẽ ban cho y và nếu y xin TA che chở chắc chắn TA sẽ che chở cho y."
(Albukhari: Hadith (6052)).

Và các điều Sunnah là cả một cánh cửa rộng lớn thuộc các cánh cửa những điều thiện tốt, tiêu biểu như các hình thức thờ phượng khuyến khích: nhịn chay ngoài tháng Ramadan, các lễ nguyện Salah ngoài năm lễ nguyện Salah bắt buộc, bố thí cho người nghèo, trẻ mồ côi và những người thiếu thốn và khó khăn ngoài phần Zakah bắt buộc, thăm viếng người bệnh, thường xuyên cầu xin Allah tha thứ, tụng niệm, tình nguyện tham gia vào các hoạt động phúc lợi cho cộng đồng và xã hội.

❁ **Giới luật thứ ba**: Mubah hay có thể gọi (Halal), đây là những điều không qui định khen thưởng hay trừng phạt như ăn, uống, ngủ, buôn bán, kinh doanh, kết hôn, ... Tuy nhiên, những điều này và những sinh hoạt đời thường hằng ngày khác sẽ trở thành những điều thờ phượng nếu như có định tâm tốt, giá trị của các sinh hoạt đời thường sẽ mang giá trị của sự thờ phượng. Và để làm rõ cho điều này là lời của Nabi Muhammad ﷺ về việc một người đàn ông ân ái với vợ của y với định tâm để khỏi phạm vào điều cấm Haram:

«وَفِى بُضْعِ أَحَدِكُمْ صَدَقَةٌ». قَالُوا يَا رَسُولَ اللهِ أَيَأْتِى أَحَدُنَا شَهْوَتَهُ وَيَكُونُ لَهُ فِيهَا أَجْرٌ قَالَ «أَرَأَيْتُمْ لَوْ وَضَعَهَا فِى حَرَامٍ أَكَانَ عَلَيْهِ فِيهَا وِزْرٌ فَكَذَلِكَ إِذَا وَضَعَهَا فِى الْحَلاَلِ كَانَ لَهُ أَجْرٌ». (أخرجه مسلم ح (١٠٠٦)).

"Và trong sự ân ái của ai đó trong các ngươi cũng là một điều thiện". Các vị Sahabah hỏi: Thưa Thiên sứ của Allah, chẳng lẽ việc

một người nào đó giải quyết nhu cầu sinh lý của mình cũng được ban ân phước nữa sao? Người ﷺ nói: "Chẳng lẽ các ngươi không thấy là nếu một người giải quyết nhu cầu sinh lý của y theo cách Haram thì y sẽ bị bắt tội đó sao? Như vậy, nếu y giải quyết nhu cầu sinh lý của mình theo cách Halal (hợp thức hóa trong Islam) thì dĩ nhiên y cũng phải được ân phước". *(Muslim: Hadith (1006)).*

❁ **Giới luật thứ tư:** Makruh, là những điều mà người Muslim không nên dính vào, tuy nhiên, những điều này là những điều được Allah bỏ qua và không thanh toán, tiêu biểu như việc bận rộn lo chuyện đời mà ít tụng niệm, dành nhiều thời gian cho những điều Mubah mà lơ là và hời hợt với đạo đức và phép tắc Islam trong việc ăn uống, sinh hoạt, nói chuyện và thăm viếng.

❁ **Giới luật thứ năm:** Haram, là những điều mà Allah sẽ ban ân phước cho những ai từ bỏ chúng và sẽ trừng phạt những ai thực hiện chúng, như Shirk (gán với Allah một thần linh ngang hàng), dâm loạn, trao đổi và giao dịch theo cách Riba (cho vay lấy lãi), gian lận, bịp bợm và thủ đoạn cũng như cưỡng bức và chèn ép. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿قُلْ إِنَّمَا حَرَّمَ رَبِّيَ ٱلْفَوَٰحِشَ مَا ظَهَرَ مِنْهَا وَمَا بَطَنَ وَٱلْإِثْمَ وَٱلْبَغْيَ بِغَيْرِ ٱلْحَقِّ وَأَن تُشْرِكُوا۟ بِٱللَّهِ مَا لَمْ يُنَزِّلْ بِهِۦ سُلْطَٰنًا
وَأَن تَقُولُوا۟ عَلَى ٱللَّهِ مَا لَا تَعْلَمُونَ﴾ [الأعراف: ٣٣]

﴿***Hãy bảo chúng (Muhammad!) Thượng Đế của Ta chỉ cấm làm các điều thô bỉ và sàm bậy, dù công khai hay thầm kín, Ngài cấm làm những điều tội lỗi, cấm việc áp bức và chèn ép kẻ khác bất chấp lẽ phải và sự thật, cấm làm điều Shirk với Allah điều mà Ngài không bao giờ chấp thuận và Ngài cấm việc nói bậy cho Allah những điều mà các ngươi không biết.***﴾ (Chương 7 - Al-'Araf, câu 33).

﴿قُلْ تَعَالَوْا۟ أَتْلُ مَا حَرَّمَ رَبُّكُمْ عَلَيْكُمْ ۖ أَلَّا تُشْرِكُوا۟ بِهِۦ شَيْـًٔا ۖ وَبِٱلْوَٰلِدَيْنِ إِحْسَٰنًا ۖ وَلَا تَقْتُلُوٓا۟
أَوْلَٰدَكُم مِّنْ إِمْلَٰقٍ ۖ نَّحْنُ نَرْزُقُكُمْ وَإِيَّاهُمْ ۖ وَلَا تَقْرَبُوا۟ ٱلْفَوَٰحِشَ مَا ظَهَرَ مِنْهَا وَمَا بَطَنَ ۖ وَلَا
تَقْتُلُوا۟ ٱلنَّفْسَ ٱلَّتِى حَرَّمَ ٱللَّهُ إِلَّا بِٱلْحَقِّ ۚ ذَٰلِكُمْ وَصَّىٰكُم بِهِۦ لَعَلَّكُمْ تَعْقِلُونَ ﴿١٥١﴾ وَلَا تَقْرَبُوا۟ مَالَ ٱلْيَتِيمِ إِلَّا بِٱلَّتِى
هِىَ أَحْسَنُ حَتَّىٰ يَبْلُغَ أَشُدَّهُۥ ۖ وَأَوْفُوا۟ ٱلْكَيْلَ وَٱلْمِيزَانَ بِٱلْقِسْطِ ۖ لَا نُكَلِّفُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا ۖ وَإِذَا قُلْتُمْ فَٱعْدِلُوا۟
وَلَوْ كَانَ ذَا قُرْبَىٰ ۖ وَبِعَهْدِ ٱللَّهِ أَوْفُوا۟ ۚ ذَٰلِكُمْ وَصَّىٰكُم بِهِۦ لَعَلَّكُمْ تَذَكَّرُونَ﴾ [الأنعام: ١٥١- ١٥٢]

﴾Hãy bảo họ (Muhammad!): "Đến đây, Ta sẽ đọc cho các người điều lệnh mà Thượng Đế của các người đã cấm các người rằng chớ đừng bao giờ làm Shirk với Allah một điều gì, hãy ăn ở tử tế với cha mẹ của các người, chớ vì sợ nghèo mà các người giết con cái của của các người bởi TA mới là Đấng cung dưỡng các người và con cái của các người. Và các người chớ đến gần những điều sàm bậy một cách công khai hay kín đáo, và chớ giết sinh mạng mà Allah đã nghiêm cấm trừ phi vì lý do chính đáng. Đó là điều chỉ thị cho các người mong rằng các người biết suy nghĩ. Và các ngươi chớ đến gần tài sản của trẻ mồ côi trừ phi với mục đích cải thiện nó cho đến khi trẻ mồ côi đến tuổi trưởng thành, và hãy đo cho đúng và cân cho đủ"; TA chỉ bắt mỗi linh hồn gánh vác trách nhiệm tùy theo khả năng của nó; và khi các ngươi nói năng thì hãy công bằng trong lời nói dẫu rằng nó có nghịch lại với bà con ruột thịt đi chăng nữa; và các ngươi hãy làm tròn lời giao ước của Allah. Đó là điều Ngài chỉ thị cho các ngươi mong rằng các ngươi biết ghi nhớ.﴿ (Chương 6 - Al-An'am, câu 151, 152).

CÁC ĐẶC ĐIỂM VÀ MỤC ĐÍCH CỦA GIÁO LUẬT ISLAM

Quả thật, khái niệm Islam về sự thờ phượng đã thực sự thể hiện tính vĩ đại của giáo luật Islam, giáo luật mà Allah đã ra lệnh và chỉ thị những người có đức tin phải thi hành trên trái đất cũng như Ngài đã làm cho nó thành một hiến pháp cho đời sống xã hội của họ, cho hệ thống đạo đức, kính tế và chính trị của họ. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ثُمَّ جَعَلْنَٰكَ عَلَىٰ شَرِيعَةٍ مِّنَ ٱلْأَمْرِ فَٱتَّبِعْهَا وَلَا تَتَّبِعْ أَهْوَآءَ ٱلَّذِينَ لَا يَعْلَمُونَ﴾ [الجاثية: ١٨]

﴿Rồi TA đặt ngươi (Muhammad) trên con đường luật pháp của tôn giáo. Do đó, hãy tuân thủ nó và chớ đi theo những ham muốn của những kẻ không biết gì.﴾ (Chương 45 - Al-Jathiyah, câu 18).

Như vậy, con đường luật pháp của tôn giáo hay được gọi ngắn gọn là giáo luật là những qui định, hệ thống nguyên tắc được Allah vạch định và chỉ thị cho bầy tôi của Ngài về đạo cũng như đời sống của họ nhằm mang lại phúc lợi và hữu ích cho tất cả những người có đức tin cho đến Ngày tận thế.

Thứ nhất: Các đặc điểm của giáo luật Islam

Giáo luật Islam luôn xuất sắc và vượt trội hơn bất cứ một hệ thống luật nào về các nguyên tắc và điều luật của nó. Các nguyên tắc và điều luật của nó sẽ vẫn mãi còn giá trị cho đến giờ khắc tận thế. Những đặc điểm quan trọng trong các đặc điểm của giao luật Islam là:

01 THƯỢNG ĐẾ LÀ KHỞI NGUỒN VÀ MỤC ĐÍCH:

Đặc điểm đầu tiên của giáo luật Islam là nó được ban xuống từ Đấng bề trên tức Thượng Đế Allah và với mục đích đạt được sự hài lòng ở nơi

Ngài. Do đó, người Muslim sẽ nhận lấy các điều luật và các nguyên tắc khác nhau của Thượng Đế thông qua hai nguồn luật cơ bản, đó là kinh Qur'an thiêng liêng được Allah mặc khải với các ngôn từ của Ngài và sau đó là Sunnah (đường lối) của Nabi ﷺ. Sunnah của Nabi ﷺ có nghĩa là tất cả lời nói, hành động và thái độ cũng như phản ứng của Người được Allah ra lệnh dùng làm nền tảng giáo luật như Ngài đã phán:

﴿وَمَآ ءَاتَىٰكُمُ ٱلرَّسُولُ فَخُذُوهُ وَمَا نَهَىٰكُمْ عَنْهُ فَٱنتَهُوا۟﴾ [الحشر: ٧]

﴿*Và những gì mà Thiên sứ mang đến cho các ngươi thì các ngươi hãy nhận lấy nó, và những gì mà y ngăn cấm các ngươi thì các ngươi hãy kết thúc nó ngay*﴾ (Chương 59 - Al-Hashr, câu 7).

Bởi Nabi ﷺ là vị mang thông điệp của Allah đến cho nhân loại nên những gì được khẳng định qua lời nói cũng như hành động của Người đều là Allah mặc khải và sai khiến. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَمَا يَنطِقُ عَنِ ٱلْهَوَىٰٓ ۝٣ إِنْ هُوَ إِلَّا وَحْيٌ يُوحَىٰ﴾ [النجم: ٣-٤]

﴿*Và y không nói theo ý muốn ngẫu hứng của bản thân mà đích thực nó là lời mặc khải được mặc khải cho y.*﴾ (Chương 53 - Al-Najm, câu 3, 4).

Và từ hai nguồn luật cơ bản này, dựa vào hệ thống nguyên tắc và điều luật của chúng, giới học giả đã tìm thấy nhiều nguồn luật chi nhánh phát sinh cho giáo luật như **Ijma'** (sự thống nhất quan điểm của tất cả giới học giả tại một thời điểm nào đó về một vấn đề cần giải quyết sau khi đã được bàn thảo và tranh luận), **Qiyas** (sự suy luận dựa trên cơ sở nguồn luật cơ bản để đưa ra một cách giải quyết hợp lý về một vấn đề chưa được hiểu cụ thể và rõ ràng), **Al-Istishab** (dựa theo sự suy luận của các Sahabah), **Al-Istihsan** (dựa theo sự suy luận của cư dân Madinah), **Urf** (dựa theo những điều lệ thông thường của tập quán). Còn những gì nằm ngoài các nguồn luật này từ các điều luật của con người đều là các phép tắc và qui định theo ý muốn của bản thân cũng như đã phạm tội gán ghép với Allah một quyền lực ngang hàng với Ngài.

﴿أَلَا لَهُ ٱلْخَلْقُ وَٱلْأَمْرُ ۗ تَبَارَكَ ٱللَّهُ رَبُّ ٱلْعَٰلَمِينَ﴾ [الأعراف: ٥٤]

﴿*Chẳng phải mọi sự tạo hóa và mọi mệnh lệnh đều thuộc nơi Ngài đó sao, thật phúc thay cho Allah, Đấng Chủ Tể của muôn loài!*﴾ (Chương 7 - Al-'Araf, câu 54).

Bởi Ngài là Đấng Tạo hóa duy nhất nên Ngài là Đấng duy nhất ban hành bộ luật. Do đó, nếu ai đó kết hợp luật của Allah với bất kỳ một hệ thống luật nào khác thì có nghĩa là y đã thờ phượng tạo vật của Allah. Chứng minh cho điều này là một Hadith rằng khi 'Udai bin Hatim vào gặp Nabi ﷺ thì nghe Người đọc lời phán của Allah:

﴿ ٱتَّخَذُوٓاْ أَحۡبَارَهُمۡ وَرُهۡبَٰنَهُمۡ أَرۡبَابٗا مِّن دُونِ ٱللَّهِ ﴾ [التوبة: ٣١]

﴿***Chúng đã nhận lấy tu sĩ Do thái và tu sĩ Công giáo làm Thượng Đế của chúng thay vì phải là Allah***﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 31).

Ông lấy làm ngạc nhiên không hiểu cho đến khi Nabi ﷺ giải thích lời phán đó, Người nói:

«أَمَا إِنَّهُمْ لَمْ يَكُونُوا يَعْبُدُونَهُمْ وَلَكِنَّهُمْ كَانُوا إِذَا أَحَلُّوا لَهُمْ شَيْئًا اسْتَحَلُّوهُ وَإِذَا حَرَّمُوا عَلَيْهِمْ شَيْئًا حَرَّمُوهُ». (أخرجه الترمذي ح (٣٠٩٥)).

"Quả thật chúng không thờ phượng họ nhưng khi nào họ bảo một điều gì đó Halal (được phép) thì chúng coi đó là Halal và khi nào họ bảo một điều gì đó là Haram (không được phép) thì chúng sẽ nghiêm cấm nó" *(Tirmizhi: Hadith (3095)).*

Như vậy, việc những người đó thờ phượng các vị tu sĩ Do Thái của họ không phải được thể hiện ở việc họ cúi đầu hay quỳ lạy những vị tu sĩ đó mà là ở việc họ luôn nghe và tuân thủ theo những gì mà những vị tu sĩ đó đã tự ý cải biên và đổi mới trong đạo và họ cho rằng những điều đổi mới là luật đồng hành với luật của Allah.

Mục đích của giáo luật Islam là để đạt được sự hài lòng của Allah, Đấng mà với sự khôn ngoan và thông thái tuyệt đối của Ngài, đã vạch ra một hệ thống nguyên tắc sống và hành đạo cho nhân loại để họ được hạnh phúc ở trên đời này và ở Đời sau. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ كِتَٰبٌ أَنزَلۡنَٰهُ إِلَيۡكَ لِتُخۡرِجَ ٱلنَّاسَ مِنَ ٱلظُّلُمَٰتِ إِلَى ٱلنُّورِ بِإِذۡنِ رَبِّهِمۡ إِلَىٰ صِرَٰطِ ٱلۡعَزِيزِ ٱلۡحَمِيدِ ﴾
[إبراهيم: ١]

﴿***Đây là một Kinh sách mà TA đã ban cho ngươi (Muhammad) để ngươi dùng nó đưa nhân loại từ nơi tăm tối ra ngoài ánh sáng với sự cho phép của Thượng Đế của họ, hầu đi đến con đường của Đấng Toàn năng và đáng ca ngợi.***﴾ (Chương 14 - Ibrahim, câu 1).

Và giáo luật của Ngài luôn luôn là tốt đẹp nhất bởi nó được khởi nguồn từ Allah, Đấng biết rõ điều gì sẽ cải thiện hoàn cảnh và tình trạng của chúng ta và điều gì phù hợp với bản chất tự nhiên của chúng ta.

﴿أَلَا يَعۡلَمُ مَنۡ خَلَقَ وَهُوَ ٱللَّطِيفُ ٱلۡخَبِيرُ﴾ [الملك: ١٤]

﴾***Há Đấng Tạo hóa không biết gì trong khi Ngài là Đấng am tường và thông lãm mọi điều ư?.***﴿ (Chương 67 - Al-Mulk, câu 14).

Khác với giáo luật của Allah, các hệ thống luật do con người lập ra thường là thiếu sót bởi sự hiểu biết kém cỏi và nông cạn, đặc biệt con người có xu hướng bảo vệ lợi ích riêng của cá nhân và của tổ chức chẳng hạn như hệ thống pháp luật của chủ nghĩa thế tục.

Còn đối với hệ thống luật của Thượng Đế, nó không được lập ra dựa vào chủng tộc, hay màu sắc, mà tất cả các bề tôi của Allah đều bình đẳng như nhau trước các điều luật và phép tắc của Ngài.

﴿وَأَنزَلۡنَآ إِلَيۡكَ ٱلۡكِتَٰبَ بِٱلۡحَقِّ مُصَدِّقٗا لِّمَا بَيۡنَ يَدَيۡهِ مِنَ ٱلۡكِتَٰبِ وَمُهَيۡمِنًا عَلَيۡهِۖ فَٱحۡكُم بَيۡنَهُم بِمَآ
أَنزَلَ ٱللَّهُۖ وَلَا تَتَّبِعۡ أَهۡوَآءَهُمۡ عَمَّا جَآءَكَ مِنَ ٱلۡحَقِّۚ لِكُلّٖ جَعَلۡنَا مِنكُمۡ شِرۡعَةٗ وَمِنۡهَاجٗاۚ وَلَوۡ شَآءَ ٱللَّهُ لَجَعَلَكُمۡ
أُمَّةٗ وَٰحِدَةٗ وَلَٰكِن لِّيَبۡلُوَكُمۡ فِي مَآ ءَاتَىٰكُمۡۖ فَٱسۡتَبِقُواْ ٱلۡخَيۡرَٰتِۚ إِلَى ٱللَّهِ مَرۡجِعُكُمۡ جَمِيعٗا فَيُنَبِّئُكُم بِمَا كُنتُمۡ فِيهِ
تَخۡتَلِفُونَ ٤٨ وَأَنِ ٱحۡكُم بَيۡنَهُم بِمَآ أَنزَلَ ٱللَّهُ وَلَا تَتَّبِعۡ أَهۡوَآءَهُمۡ وَٱحۡذَرۡهُمۡ أَن يَفۡتِنُوكَ عَنۢ بَعۡضِ مَآ أَنزَلَ ٱللَّهُ
إِلَيۡكَۖ فَإِن تَوَلَّوۡاْ فَٱعۡلَمۡ أَنَّمَا يُرِيدُ ٱللَّهُ أَن يُصِيبَهُم بِبَعۡضِ ذُنُوبِهِمۡۗ وَإِنَّ كَثِيرٗا مِّنَ ٱلنَّاسِ لَفَٰسِقُونَ ٤٩ أَفَحُكۡمَ ٱلۡجَٰهِلِيَّةِ يَبۡغُونَۚ
وَمَنۡ أَحۡسَنُ مِنَ ٱللَّهِ حُكۡمٗا لِّقَوۡمٖ يُوقِنُونَ﴾ [المائدة: ٤٨-٥٠]

﴾***Và TA đã ban cho Ngươi (Muhammad) Kinh sách bằng sự thật, xác nhận lại các điều mặc khải trong các Kinh sách trước và giữ gìn chúng được nguyên vẹn. Bởi thế, hãy xét xử theo điều Allah đã ban xuống và chớ làm theo điều ham muốn của bản thân họ nghịch với Chân lý mà Ngươi đã tiếp thu. TA đã qui định cho từng Sứ giả trong các ngươi một hệ thống luật pháp và một lề lối. Và nếu Allah muốn, Ngài thừa sức làm cho các ngươi thành một cộng đồng duy nhất, nhưng Ngài đã không làm thế vì muốn thử thách các ngươi với điều mà Ngài đã ban cho các ngươi. Bởi thế, hãy thi đua làm điều thiện tốt. Tất cả các ngươi sẽ được đưa về gặp Allah trở lại rồi Ngài sẽ cho các ngươi biết kết quả về các điều mà các ngươi đã từng tranh cãi. Và Ngươi (Muhammad), hãy xét xử theo theo điều Allah đã ban xuống và***

chớ làm theo ý muốn của họ và hãy cảnh giác họ sợ rằng họ sẽ quyến dụ Ngươi làm theo điều nghịch lại với một phần trong các điều lệnh mà Allah đã ban xuống cho Ngươi; nếu họ từ chối thì nên biết rằng Allah chỉ muốn trừng phạt họ về một số tội lỗi của họ, và quả thật đa số nhân loại là những kẻ dấy loạn. Phải chăng họ mong được phân xử theo luật lệ của thời kỳ ngu muội? Và ai phân xử tốt hơn Allah cho đám người có đức tin? ﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 48 - 50).

Quả thật, hệ thống luật pháp này của Allah mang lại uy tín và sức mạnh trong các trái tim và linh hồn, điều mà không thể tìm thấy trong bất cứ một bộ luật nào khác. Do đó, con người sẽ hướng về nó và tiếp nhận nó bằng sức mạnh của đức tin đầy ắp trong tim, họ hướng đến nó ở bề ngoài lẫn bên trong một cách công khai và thầm kín. Họ luôn nhận thức rằng tất cả đều phải chịu hình phạt của Allah, Đấng mà không một điều gì trong trái đất và các tầng trời có thể thoát khỏi nơi Ngài.

Giáo luật Islam thể hiện vượt trội hơn các hệ luật khác trong vấn đề phần thưởng. Nó là hệ thống luật duy nhất có phần thưởng ở đời này và cả đời sau. Do đó, người có đức tin luôn luôn giữ gìn giới hạn của mình, trong niềm hy vọng hạnh phúc trên thế giới trần gian này bằng cách sống đạo đức trong sự tuân thủ nguyên tắc và điều luật, sau đó y được hứa hẹn phần thưởng tốt lành nơi Thiên Đàng ở cõi Đời sau, một phần thưởng mà Allah dành cho những người ngoan đạo và kính sợ trong đám bầy tôi của Ngài. Bởi niềm hy vọng điều tốt lành ở cả hai cõi, người có đức tin luôn thực hiện theo đúng giáo luật.

Và để khẳng định tầm quan trọng của đặc điểm này, chúng ta đề cập đến một vấn đề tiêu biểu ở nước Mỹ rằng nước Mỹ nhận thức được tác hại của rượu ảnh hưởng đến sức khỏe, xã hội, và kinh tế. Họ quyết định phải ngăn chặn nó, họ đã ban hành luật để nghiêm cấm, và sau hàng triệu lần thực thi điều luật này, cùng với sự can thiệp từ các tổ chức an ninh và tòa án thì sau khi bỏ tù hàng ngàn người nghiện rượu thì Mỹ đã quay trở lại với việc hợp pháp hoá đối với rượu, dù họ biết rất rõ tác hại khôn lường của rượu nhưng họ đã bất lực và hệ thống luật pháp của con người cũng không có khã năng tìm thấy sự đón nhận của người dân.

Nhưng ngược lại, Islam đã nghiêm cấm rượu không cần phải nhờ đến đội ngũ cảnh sát, quân đội, hay các tòa án mà vẫn không gặp khó khăn và trở ngại trong việc làm cho cộng đồng Muslim tinh khiết trong xã hội loài người ở việc tránh xa tất cả các loại chất say. Và sự thanh lọc xã hội khỏi những thứ bệnh hoạn và tai hại không cần đến một biện pháp ngoài việc Allah ban xuống một câu kinh nghiêm cấm, đó là lời phán của Ngài:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ إِنَّمَا ٱلۡخَمۡرُ وَٱلۡمَيۡسِرُ وَٱلۡأَنصَابُ وَٱلۡأَزۡلَٰمُ رِجۡسٞ مِّنۡ عَمَلِ ٱلشَّيۡطَٰنِ فَٱجۡتَنِبُوهُ لَعَلَّكُمۡ تُفۡلِحُونَ﴾

[المائدة: ٩٠]

﴿***Này hỡi những người có đức tin! Quả thật, uống rượu, cờ bạc, thờ cúng trên bàn thờ bằng đá và dùng tên bắn để làm quẻ xin xăm là điều khả ố thuộc những việc làm của Shaytan. Các ngươi hãy từ bỏ và tránh xa chúng mong rằng như vậy các ngươi mới có thể thành đạt.***﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 90).

Và các vị Sahabah luôn chấp hành tốt các điều lệnh và luôn tuân theo lời chỉ đạo của Qur'an và Thiên Sứ ﷺ. Anas bin Malik nói: Tôi đã từng là người rót rượu, trong lúc tôi đang rót rượu cho một nhóm người tại nhà của Abu Talhah thì có lệnh cấm uống rượu được mặc khải xuống. Thế là Nabi ﷺ đã ra lệnh cho người kêu hô để loan báo về luật cấm đó. Nghe tiếng kêu hô, ông Abu Talhah bảo tôi ra ngoài xem có chuyện gì. Tôi đã ra ngoài và nghe được lời thông báo, tôi bảo ông: Người kêu hô thông báo rằng rượu đã bị cấm. Lập tức, ông bảo tôi: Hãy đi đổ bỏ nó hết! Thế là trên các con đường trong Madinah biến thành các dòng chảy. Lúc ấy, đã có một số người hỏi: Những người mà trong bụng của họ có rượu có bị giết không? Tức những người đã uống rượu trước khi có lệnh cấm có bị giết không? Thế là, Allah đã mặc khải xuống lới phán:

﴿لَيۡسَ عَلَى ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَعَمِلُواْ ٱلصَّٰلِحَٰتِ جُنَاحٞ فِيمَا طَعِمُوٓاْ إِذَا مَا ٱتَّقَواْ وَّءَامَنُواْ وَعَمِلُواْ ٱلصَّٰلِحَٰتِ ثُمَّ ٱتَّقَواْ وَّءَامَنُواْ ثُمَّ ٱتَّقَواْ وَّأَحۡسَنُواْۚ وَٱللَّهُ يُحِبُّ ٱلۡمُحۡسِنِينَ﴾ [المائدة: ٩٣]

﴿***Những ai có đức tin và làm việc thiện tốt không mắc tội về món thực phẩm mà họ đã dùng trong quá khứ khi họ giữ mình khỏi phạm tội, và họ tin tưởng và làm việc thiện rồi giữ mình khỏi phạm tội, và họ tin tưởng và giữ mình khỏi phạm tội và họ luôn làm tốt. Và Allah chỉ***

yêu thương những người làm tốt.﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 93). *(Hadith trong Albukhari: Hadith (4620), Muslim: Hadith (1980)).*

Câu kinh có nghĩa là những người uống rượu trước khi lệnh cấm được ban hành sẽ không bị kết tội bởi lẽ sẽ không có trừng phạt trừ phi đã có luật mà phạm luật.

02 CÔNG MINH VÀ BÌNH ĐẲNG

Công minh là một trong các đại danh của Allah, Đấng Tối Cao và Ân phúc, và cũng là thuộc tính vĩ đại của Ngài, Đấng Chủ tể trong việc trông coi và cai quản mọi vụ việc, ban hành luật cũng như thưởng phạt. Và những biểu hiện cho thấy sự công bằng của Allah trong hệ thống điều luật của Ngài rất nhiều, tiêu biểu cho biểu hiện sự công bằng của Ngài trước tiên là Ngài không bắt tội con người điều gì mà họ không có khả năng thực hiện, bởi trong điều luật Ngài không hề bắt một người làm một điều gì đó quá khả năng của y. Ngài phán:

﴿لَا يُكَلِّفُ ٱللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا ۚ لَهَا مَا كَسَبَتْ وَعَلَيْهَا مَا ٱكْتَسَبَتْ ۗ رَبَّنَا لَا تُؤَاخِذْنَآ إِن نَّسِينَآ أَوْ أَخْطَأْنَا ۚ رَبَّنَا وَلَا تَحْمِلْ عَلَيْنَآ إِصْرًا كَمَا حَمَلْتَهُۥ عَلَى ٱلَّذِينَ مِن قَبْلِنَا﴾ [البقرة: ٢٨٦]

﴿Allah không bắt một linh hồn gánh vác trách nhiệm quá khả năng của nó. Nó sẽ hưởng phúc về điều tốt mà nó đã làm và sẽ chịu phạt về tội mà nó đã gây ra. Lạy Thượng Đế, xin Ngài đừng bắt tội chúng tôi nếu chúng tôi quên hay sai sót; lạy Thượng Đế, xin Ngài đừng bắt chúng tôi gánh vác nặng nề giống như Ngài đã đặt gánh nặng lên những người trước chúng tôi; lạy Thượng Đế, xin Ngài đừng bắt chúng tôi vác gánh vượt quá khả năng của chúng tôi .﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 286).

Và các điều luật của Allah luôn được thiết lập trên sự đơn giản và dễ dàng. Ngài phán:

﴿يُرِيدُ ٱللَّهُ بِكُمُ ٱلْيُسْرَ وَلَا يُرِيدُ بِكُمُ ٱلْعُسْرَ﴾ [البقرة: ١٨٥]

﴿Allah muốn điều dễ dàng cho các ngươi chứ Ngài không muốn gây khó khăn cho các ngươi.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 185).

﴿مَا يُرِيدُ ٱللَّهُ لِيَجْعَلَ عَلَيْكُم مِّنْ حَرَجٍ وَلَٰكِن يُرِيدُ لِيُطَهِّرَكُمْ وَلِيُتِمَّ نِعْمَتَهُۥ عَلَيْكُمْ لَعَلَّكُمْ تَشْكُرُونَ﴾ [المائدة: ٦]

﴿*Allah không muốn gây khó khăn cho các ngươi mà thật ra Ngài chỉ muốn tẩy sạch các ngươi và hoàn thiện ân huệ của Ngài cho các ngươi để cho các ngươi có thể tạ ơn Ngài.*﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 6).

Và Nabi Muhammad ﷺ nói:

«أَحَبُّ الدِّينِ إِلَى اللهِ الْحَنِيفِيَّةُ السَّمْحَةُ». (أخرجه البخاري معلقاً باب ((الدين يسر))، وأحمد ح (٢١٠٨)).

"Điều yêu thích nhất của đạo đối với Allah là sự tinh khiết trong sạch và sự thông cảm và khoan hồng." *(Albukhari ghi nhận và Ahmad: Hadith (2108)).*

Và trong những biểu hiện sự công bằng của Đấng Tối Cao và Ân phúc, **đó là Ngài đã không bắt những đứa trẻ, mà sự nhận thức của chúng chưa được** hoàn thiện, phải chịu trách nhiệm với các điều luật mà Ngài đã ban hành. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«رُفِعَ الْقَلَمُ عَنْ ثَلاثَةٍ عَنِ النَّائِمِ حَتَّى يَسْتَيْقِظَ وَعَنِ الصَّبِيِّ حَتَّى يَشِبَّ وَعَنِ الْمَعْتُوهِ حَتَّى يَعْقِلَ». أخرجه الترمذي ح (١٤٢٣)، وابن ماجه ح (٣٠٤٢)، وأحمد ح (٩٤٣).

"Cây viết sẽ ngừng ghi đối với ba loại người: người đang ngủ cho đến khi y tỉnh giấc, đứa trẻ đến khi nó trưởng thành và người tâm thần mất trí đến khi y tỉnh táo trợ lại" *(Tirmizhi: Hadith (1423), Ibnu Ma-Jah: Hadith (3042), Ahmad: Hadith (943)).*

Giống như Allah sẽ xí xóa cho những ai nhầm lẫn và sai sót không mong muốn hoặc cho những ai rơi vào hoàn cảnh bị cưỡng ép hay quên mà phạm vào những điều bị nghiêm cấm. Quả thật, Nabi ﷺ nói:

«إِنَّ اللهَ تَجَاوَزَ عَنْ أُمَّتِى الْخَطَأَ وَالنِّسْيَانَ وَمَا اسْتُكْرِهُوا عَلَيْهِ». أخرجه ابن ماجه ح (٣٠٤٣).

"Quả thật, Allah sẽ xí xóa và bỏ qua cho cộng đồng của ta về sự nhầm lẫn sai sót, về điều sai phạm do quên hoặc do bị cưỡng ép." *(Ibnu Ma-Jah: Hadith (3043)).*

Và nếu giáo luật không bắt tội đối với lỗi lầm của những ai không phải chịu trách nhiệm hành động của mình thì việc khẳng định rằng giáo luật không bắt một người chịu tội về lỗi lầm của người khác là điều đương nhiên và rất hợp lí. Dó đó, mỗi người chỉ phải chịu trách nhiệm cho việc làm của chính mình mà thôi.

﴿قُلۡ أَغَيۡرَ ٱللَّهِ أَبۡغِي رَبّٗا وَهُوَ رَبُّ كُلِّ شَيۡءٖۚ وَلَا تَكۡسِبُ كُلُّ نَفۡسٍ إِلَّا عَلَيۡهَاۚ وَلَا تَزِرُ وَازِرَةٞ وِزۡرَ أُخۡرَىٰۚ ثُمَّ
إِلَىٰ رَبِّكُم مَّرۡجِعُكُمۡ فَيُنَبِّئُكُم بِمَا كُنتُمۡ فِيهِ تَخۡتَلِفُونَ﴾ [الأنعام: ١٦٤]

(Hãy bảo họ (Muhammad): Chẳng lẽ ta phải tìm một Thượng Đế nào khác ngoài Allah hay sao trong lúc Ngài mới đích thực là Thượng Đế của mọi vạn vật? Và mỗi linh hồn chỉ chịu trách nhiệm cho chính bản thân mình, và không một người nào sẽ vác giùm gánh nặng của người khác. Rồi, các người sẽ phải quay về trình diện Thượng Đế của các người trở lại, và Ngài sẽ cho các người biết thực hư về những gì các ngươi đã tranh cãi.) (Chương 6 - Al-An’am, câu 164).

Do đó, Islam quả thật không thừa nhận rằng mỗi người sinh ra đã phải mắc tội lỗi được thừa kế từ tội lỗi ban đầu của tổ tông [Adam và Hauwa (Eve)]. Tổ tông mang tội thì họ phải chịu trách nhiệm cho tội lỗi của họ, và hai người họ đã sám hối và cầu xin Allah tha thứ và Thượng Đế đã chấp nhận lời sám hối và cầu xin tha thứ của họ. Tội lỗi của hai người họ không liên can hay ảnh hướng đến các thế hệ con cháu của họ sau này, mà mỗi người phải chịu trách nhiệm về các hành vi của chính mình.

﴿فَتَلَقَّىٰٓ ءَادَمُ مِن رَّبِّهِۦ كَلِمَٰتٖ فَتَابَ عَلَيۡهِۚ إِنَّهُۥ هُوَ ٱلتَّوَّابُ ٱلرَّحِيمُ ٣٧ قُلۡنَا ٱهۡبِطُواْ مِنۡهَا جَمِيعٗاۖ فَإِمَّا
يَأۡتِيَنَّكُم مِّنِّي هُدٗى فَمَن تَبِعَ هُدَايَ فَلَا خَوۡفٌ عَلَيۡهِمۡ وَلَا هُمۡ يَحۡزَنُونَ ٣٨ وَٱلَّذِينَ كَفَرُواْ وَكَذَّبُواْ بِـَٔايَٰتِنَآ
أُوْلَٰٓئِكَ أَصۡحَٰبُ ٱلنَّارِۖ هُمۡ فِيهَا خَٰلِدُونَ﴾ [البقرة: ٣٧ - ٣٩]

﴿Sau đó, Adam học được từ Thượng Đế của Người lời mặc khải bởi vì Ngài xót thương và đoái nhìn Người trở lại. Quả thật, Ngài là Đấng hằng tha thứ và rất mực khoan dung. TA phán bảo: Tất cả hãy đi xuống khỏi đó (Thiên Đàng). Nhưng nếu có Chỉ đạo từ TA đến cho các ngươi, ai tuân theo Chỉ đạo của TA thì sẽ không lo sợ cũng sẽ không buồn phiền. Ngược lại, ai phủ nhận Chỉ đạo của TA và cho những lời mặc khải của TA là điều ngụy tạo thì sẽ làm bạn với Hỏa ngục và sẽ ở trong đó đời đời.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 37 - 39).

Và một trong những biểu hiện sự công bằng của Allah, Đấng Tối Cao và Ân phúc, trong giáo luật của Ngài là sự phân biệt vai trò và quyền hạn giữa đàn ông và phụ nữ. Ngài không bắt phụ nữ phải gánh vác điều không phù hợp với bản chất tự nhiên của họ như Ngài không bắt họ phải

có trách nhiệm đi chiến đấu Jihad, phải rời khỏi nhà để đi tìm nguồn bổng lộc để nuôi dưỡng và chu cấp cho gia đình, và tất cả những gì không tương xứng và phù hợp với thuộc tính mềm yếu và bản chất tự nhiên của họ thì Allah không bắt họ phải gánh vác mà phải do đàn ông đảm trách.

Và một trong những biểu hiện sự công bằng rõ rệt nhất trong hệ thống luật của Ngài là các điều luật được áp dụng như nhau đối với tất cả mọi người, không phân biệt giữa vua và dân thường, không phân biệt giữa da trắng và da đen, giữa người giàu và người nghèo, tất cả đều như nhau, đều bình đẳng trước hệ thống luật của Allah. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã thuyết giảng trước hơn một trăm ngàn Sahabah, Người nói:

«يَا أَيُّهَا النَّاسُ أَلاَ إِنَّ رَبَّكُمْ وَاحِدٌ وَإِنَّ أَبَاكُمْ وَاحِدٌ أَلاَ لاَ فَضْلَ لِعَرَبِيٍّ عَلَى أَعْجَمِيٍّ وَلاَ لِعَجَمِيٍّ عَلَى عَرَبِيٍّ وَلاَ لأَحْمَرَ عَلَى أَسْوَدَ وَلاَ أَسْوَدَ عَلَى أَحْمَرَ إِلاَّ بِالتَّقْوَى». (أخرجه أحمد ح (٢٢٩٧٨)).

"Này hỡi nhân loại, chẳng phải quả thật Thượng Đế của các ngươi chỉ có một, tổ phụ của các ngươi cũng chỉ có một? Quả thật, không có sự hơn kém giữa người Ả rập và người không phải Ả rập, không có sự hơn kém giữa người da đỏ và người da đen, tất cả đều như nhau, ngoại trừ lòng kính sợ Allah." *(Ahmad: Hadith (22978)).*

Sự hơn kém của con người đối với Allah được dựa trên việc thờ phượng và lòng ngay chính. Allah, Đấng Tối Cao và Ân phúc phán:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلنَّاسُ إِنَّا خَلَقۡنَٰكُم مِّن ذَكَرٖ وَأُنثَىٰ وَجَعَلۡنَٰكُمۡ شُعُوبٗا وَقَبَآئِلَ لِتَعَارَفُوٓاْۚ إِنَّ أَكۡرَمَكُمۡ عِندَ ٱللَّهِ أَتۡقَىٰكُمۡۚ إِنَّ ٱللَّهَ عَلِيمٌ خَبِيرٞ﴾ [الحجرات: ١٣]

﴾Này hỡi nhân loại, quả thật TA đã tạo hóa các ngươi từ một người nam và một người nữ và làm cho các ngươi thành quốc gia và bộ lạc để các ngươi nhận biết lẫn nhau. Quả thật, sự cao quý của các ngươi ở nơi Allah là lòng kính sợ và ngoan đạo của các ngươi. Quả thật, Allah là Đấng thông lãm và Am tường mọi sự việc.﴿ (Chương 49 - Al-Hujurat, câu 13).

Và quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã luôn bắt bản thân thi hành theo sự công bằng của Islam, Người luôn áp dụng và thực thi theo sự công bằng của hệ thống luật Islam đối với tất cả mọi người, không phân biệt giai

cấp và tầng lớp trong xã hội, giới quý tộc hay giới bần hàn đều phải tuân thủ theo đúng giáo luật. Nabi ﷺ đã xử một phụ nữ trộm cắp thuộc dòng họ tiếng tăm nhất của bộ tộc Quraish với mức án là cắt tay của cô ta. Mọi người đã cầu xin khoan hồng cho cô ta, họ tìm đến Usa-mah bin Zaid, một người được Nabi ﷺ nể trọng và nhờ ông xin Nabi ﷺ khoan hồng cho cô ta. Và Nabi ﷺ đã bảo ông: "***Ông dám xin khoan hồng cho mức án đã được Allah sắc lệnh ư?***". Sau đó Người ﷺ đã đứng trước mọi người và nói:

«إِنَّمَا أَهْلَكَ الَّذِينَ قَبْلَكُمْ أَنَّهُمْ كَانُوا إِذَا سَرَقَ فِيهِمُ الشَّرِيفُ تَرَكُوهُ، وَإِذَا سَرَقَ فِيهِمُ الضَّعِيفُ أَقَامُوا عَلَيْهِ الْحَدَّ، وَايْمُ اللهِ، لَوْ أَنَّ فَاطِمَةَ ابْنَةَ مُحَمَّدٍ سَرَقَتْ لَقَطَعْتُ يَدَهَا».

(أخرجه البخاري ح (٣٤٧٥)، ومسلم ح (١٦٨٨)).

"Quả thật, những người trước các ngươi đã bi hủy diệt bởi khi nào có người thuộc tầng lớp quý tộc hay tiếng tăm phạm tội trộm cắp thì họ bỏ qua mà không áp dụng luật đối với người đó còn nếu như tên trộm là những người nghèo khổ và thấp hèn thì họ lại cho thi hành luật đối với y. Và xin Allah chứng giám, cho dù đó là Fatimah con gái của Muhammad (tức con gái của Người ﷺ) đi chăng nữa thì Ta cũng sẽ cắt tay của cô ta." *(Albukhari: Hadith (3475), Muslim: Hadith (1688)).*

Như vậy, sự công bằng và bình đẳng là một biểu tượng của hệ thống luật của Allah, điều mà Ngài đã sắc lệnh và bắt nhân loại phải thi hành, Ngài phán:

﴿إِنَّ ٱللَّهَ يَأۡمُرُ بِٱلۡعَدۡلِ وَٱلۡإِحۡسَٰنِ وَإِيتَآيِٕ ذِي ٱلۡقُرۡبَىٰ وَيَنۡهَىٰ عَنِ ٱلۡفَحۡشَآءِ وَٱلۡمُنكَرِ وَٱلۡبَغۡيِۚ يَعِظُكُمۡ لَعَلَّكُمۡ تَذَكَّرُونَ﴾ [النحل: ٩٠]

﴿Quả thật, Allah ra lệnh phải công bằng và liêm chính, phải làm điều thiện tốt, bố thí giúp đỡ bà con ruột thịt, và Ngài nghiêm cấm làm điều xấu và ác đức, cấm làm điều tội lỗi, nghịch lý và bất công. Ngài chỉ bảo các ngươi mong rằng các ngươi luôn biết lưu ý đến phúc và tội.﴾ (Chương 16 - Annaml, câu 90).

03 TOÀN VẸN VÀ CÂN BẰNG

Vì Islam là thông điệp cuối cùng của Allah cho nên lời phán của Ngài sẽ còn mãi cho đến giờ tận thế. Quả thật, Allah đã đặt cho con người tất cả những gì có thể cải thiện mọi vấn đề của họ trong đời sống ở cõi đời này

cũng như ở cõi Đời sau và Ngài đã hoàn tất các ân huệ của Ngài dành cho họ khi Ngài đã ban hành một hệ thống luật toàn vẹn cho họ, Ngài phán:

﴿ٱلۡيَوۡمَ أَكۡمَلۡتُ لَكُمۡ دِينَكُمۡ وَأَتۡمَمۡتُ عَلَيۡكُمۡ نِعۡمَتِي وَرَضِيتُ لَكُمُ ٱلۡإِسۡلَٰمَ دِينٗا﴾ [المائدة: ٣]

﴾***Ngày hôm nay TA (Allah) đã hoàn chỉnh cho các ngươi tôn giáo của các ngươi; ta cũng đã hoàn tất ân huệ của TA cho các ngươi và TA đã hài lòng lấy Islam làm tôn giáo cho các ngươi***﴿ (Chương 5 - Al-Ma'idah, câu 3).

Và tôn giáo Islam là một cơ cấu toàn vẹn bao trùm toàn bộ mọi mặt khác nhau của đời sống. Nó vừa là tôn giáo của sự thờ phượng vừa là một hệ thống nguyên tắc về đạo đức, văn hóa xã hội, kinh tế, chính trị giúp cá nhân và cộng đồng đạt được sự hạnh phúc ở cõi đời này và ở Đời sau.

Quả thật, Islam đã qui định các mối quan hệ khác nhau của con người kể từ lúc chào đời cho tới khi lìa trần. Không những vậy, nó còn bảo vệ quyền lợi của một người ngay cả trước khi y chưa chào đời và sau khi chết đi. Đối với khoảng thời gian sống trên thế gian này thì một người phải tuân thủ và thi hành theo những phẩm chất đạo đức trong thói quen sinh hoạt hằng ngày cũng như cách cư xử và giao tiếp. Islam không những chỉ đạo và hướng dẫn mối quan hệ của con người đối với gia đình, xã hội mà còn hướng dẫn và chỉ đạo mối quan hệ của họ với vũ trụ và thế giới xung quanh ngay cả đối với loài vật và những vật vô tri vô giác.

﴿وَمَا مِن دَآبَّةٖ فِي ٱلۡأَرۡضِ وَلَا طَٰٓئِرٖ يَطِيرُ بِجَنَاحَيۡهِ إِلَّآ أُمَمٌ أَمۡثَالُكُمۚ مَّا فَرَّطۡنَا فِي ٱلۡكِتَٰبِ مِن شَيۡءٖۚ ثُمَّ إِلَىٰ رَبِّهِمۡ يُحۡشَرُونَ﴾ [الأنعام: ٣٨]

﴾***Và không có một loài thú vật nào sống trên trái đất cũng như không có một loài chim chóc nào bay được bằng hai cánh mà không sống kết đoàn thành cộng đồng giống như các ngươi. TA đã không bỏ sót một điều nào trong quyển Sổ (Định luật), rồi cuối cùng chúng sẽ được đưa trở về trình diện Thượng Đế của chúng trở lại.***﴿ (Chương 6 - Al-An'am, câu 38).

Đối với cấp độ tập thể, hệ thống luật Islam tổ chức và quy định cho xã hội các quyền và nhiệm vụ, thiết lập và điều tiết mối quan hệ giữa quốc gia với cộng đồng Islam một cách ngắn hạn và dài hạn.

﴿وَنَزَّلۡنَا عَلَيۡكَ ٱلۡكِتَٰبَ تِبۡيَٰنٗا لِّكُلِّ شَيۡءٖ وَهُدٗى وَرَحۡمَةٗ وَبُشۡرَىٰ لِلۡمُسۡلِمِينَ﴾ [النحل: ٨٩]

﴿Và TA đã ban xuống cho Ngươi (Muhammad) Kinh sách (Qur'an) trình bày rõ tất cả mọi điều, và Nó là một Chỉ đạo, một hồng ân và một tin mừng cho những người Muslim.﴾ (Chương 16 - Annahl, câu 89).

Hệ thống luật Islam đáp ứng các nhu cầu khác nhau của con người, nó quan tâm đến hình thể của con người nhưng không hời hợt và bỏ bê linh hồn và tinh thần, nó tìm kiếm và mong muốn ở cõi Đời Sau nhưng không quên những gì ở cõi trần, nó liên kết cộng đồng nhưng không vứt bỏ lợi ích của cá nhân, và cùng một lúc nó vừa giúp đạt được sự gắn bó trong tập thể vừa đảm bảo quyền và lợi ích của từng cá nhân một cách cân đối lạ kỳ, nó thực sự không có bất kỳ sơ suất nào, bởi nó là sự định đoạt của Đấng Thông lãm và Am tường.

Quả thật, đặc tính kép này của nó đã được nói rất nhiều trong Qur'an và Sunnah. Tiêu biểu như lời phán của Allah:

﴿وَٱبۡتَغِ فِيمَآ ءَاتَىٰكَ ٱللَّهُ ٱلدَّارَ ٱلۡأٓخِرَةَۖ وَلَا تَنسَ نَصِيبَكَ مِنَ ٱلدُّنۡيَاۖ وَأَحۡسِن كَمَآ أَحۡسَنَ ٱللَّهُ إِلَيۡكَۖ وَلَا تَبۡغِ ٱلۡفَسَادَ فِي ٱلۡأَرۡضِۖ إِنَّ ٱللَّهَ لَا يُحِبُّ ٱلۡمُفۡسِدِينَ﴾ [القصص: ٧٧]

(Hãy dùng những gì mà TA ban cho Ngươi (Muhammad) để tìm kiếm một ngôi nhà ở cõi Đời sau nhưng chớ quên mất phần của Ngươi ở trên cõi trần, Ngươi hãy làm tốt giống như việc Allah đối xử tốt với Ngươi và chớ tìm cách làm điều thối nát và xấu xa trên trái đất. quả thật, Allah không yêu thương những kẻ làm điều xấu xa và thối nát.) (Chương 28 - Al-Qasas, câu 77).

Nếu cõi Đời sau là mục đích và niềm hy vọng thì quả thật cõi trần là phương tiện và điều kiện. Allah đã phán mô tả hình ảnh của những người có đức tin rằng họ luôn tiêu dùng tài sản và của cải của họ một cách không hoang phí và họ cũng không keo kiệt trước những điều phúc lợi.

﴿وَٱلَّذِينَ إِذَآ أَنفَقُواْ لَمۡ يُسۡرِفُواْ وَلَمۡ يَقۡتُرُواْ وَكَانَ بَيۡنَ ذَٰلِكَ قَوَامٗا﴾ [الفرقان: ٦٧]

﴿Và những ai khi tiêu dùng không phung phí cũng không keo kiệt mà luôn giữ mức trung bình giữa hai thái cực đó.﴾ (Chương 25 - Al-Furqan, câu 67).

Và Allah phán nói với Nabi của Ngài, Muhammad ﷺ:

﴿وَلَا تَجۡعَلۡ يَدَكَ مَغۡلُولَةً إِلَىٰ عُنُقِكَ وَلَا تَبۡسُطۡهَا كُلَّ ٱلۡبَسۡطِ فَتَقۡعُدَ مَلُومٗا مَّحۡسُورًا﴾ [الإسراء: ٢٩]

﴿Và chớ trói chặt bàn tay của Ngươi vào cổ của Ngươi (ý nói hà tiện và keo kiệt) và cũng chớ đừng giăng nó ra quá xa tầm của nó (ý nói hoang phí) rồi Ngươi sẽ bị khiển trách và trở nên nghèo khổ.﴾ (Chương 17 - Al-Isra, câu 29).

Và Nabi ﷺ đã nói chỉ dạy Uthman bin Mazh'un về việc y muốn dành tất cả cho linh hồn mà để thân thể bị khổ sở bằng cách là ý muốn từ bỏ giấc ngủ, từ bỏ phụ nữ và sẽ luôn nhịn chay, Người nói:

«يَا عُثْمَانُ أَرَغِبْتَ عَنْ سُنَّتِى ..... فَإِنِّى أَنَامُ وَأُصَلِّى وَأَصُومُ وَأُفْطِرُ وَأَنْكِحُ النِّسَاءَ فَاتَّقِ اللهَ يَا عُثْمَانُ فَإِنَّ لأَهْلِكَ عَلَيْكَ حَقًّا وَإِنَّ لِضَيْفِكَ عَلَيْكَ حَقًّا وَإِنَّ لِنَفْسِكَ عَلَيْكَ حَقًّا فَصُمْ وَأَفْطِرْ وَصَلِّ وَنَمْ». (أخرجه أبو داود ح (١٣٦٩)).

"Này Uthman, chẳng lẽ ngươi không ưa thích Sunnah (đường lối) của ta ư? ... Bởi quả thật, ta vẫn ngủ và dâng lễ nguyện Salah, ta nhịn chay nhưng vẫn ăn uống và cưới vợ. Này Uthman, hãy kính sợ Allah bởi quả thật đối với gia đình của ngươi ngươi phải có trách nhiệm, đối với khách của ngươi ngươi phải có trách nhiệm và ngay cả đối với chính bản thân của ngươi ngươi cũng phải có trách nhiệm. Do đó, hãy nhịn chay và ăn uống, hãy dâng lễ nguyện Salah và hãy đi ngủ." *(Abu Dawood: Hadith (1369)).*

Về việc kết hợp hài hòa giữa thế giới cõi trần và thế giới ở cõi Đời sau thì Allah có phán rằng:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ إِذَا نُودِيَ لِلصَّلَوٰةِ مِن يَوۡمِ ٱلۡجُمُعَةِ فَٱسۡعَوۡاْ إِلَىٰ ذِكۡرِ ٱللَّهِ وَذَرُواْ ٱلۡبَيۡعَۚ ذَٰلِكُمۡ خَيۡرٞ لَّكُمۡ إِن كُنتُمۡ تَعۡلَمُونَ ٩ فَإِذَا قُضِيَتِ ٱلصَّلَوٰةُ فَٱنتَشِرُواْ فِي ٱلۡأَرۡضِ وَٱبۡتَغُواْ مِن فَضۡلِ ٱللَّهِ وَٱذۡكُرُواْ ٱللَّهَ كَثِيرٗا لَّعَلَّكُمۡ تُفۡلِحُونَ﴾

[الجمعة: ٩-١٠]

﴿Hỡi những ai có đức tin, khi tiếng Azan được cất lên gọi các ngươi đến dâng lễ nguyện Salah Al-Jum'ah vào ngày thứ sáu thì các ngươi hãy tạm gác lại việc mua bán mà nhanh chân đến (Masjid) để tưởng nhớ Allah. Đó là việc tốt đẹp cho các ngươi nếu các ngươi nhận thức được. Rồi khi cuộc lễ nguyện Salah đã kết thúc thì các ngươi hãy tản

mác khắp nơi trên mặt đất mà tìm kiếm thiên lộc của Allah và các ngươi hay luôn nhớ đến Allah cho thật nhiều, mong rằng các ngươi sẽ được thành đạt.﴾ (Chương 62 - Al-Jum'ah, câu 9, 10).

Và khi có một số người trong các vị Sahabah của Người ﷺ đã quay mặt và không màng tới đời sống thế tục và muốn hoàn toàn từ bỏ những phần hưởng thụ được phép của cuộc sống thế gian này, họ muốn rời bỏ phụ nữ của họ và bắt ép bản thân mình luôn khổ hạnh trong việc hành đạo, thì lúc bấy giờ Nabi ﷺ bảo:

«إِنَّمَا هَلَكَ مَنْ كَانَ قَبْلَكُمْ بِالتَّشْدِيْدِ، شَدَّدُوْا عَلَى أَنْفُسِهِمْ فَشَدَّدَ اللهُ عَلَيْهِمْ، فَأُولَئِكَ فِيْ الدِّيَارَاتِ وَالصَّوَامِعِ، فَاعْبُدُوا اللهَ وَلاَ تُشْرِكُوْا بِهِ، وَحُجُّوا وَاعْتَمِرُوا، وَاسْتَقِيْمُوا يَسْتَقِمْ بِكُمْ» وَنَزَلَتْ فِيهِمْ الاية: ﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ لَا تُحَرِّمُواْ طَيِّبَٰتِ مَآ أَحَلَّ ٱللَّهُ لَكُمْ وَلَا تَعْتَدُوٓاْ﴾ [المائدة: ٨٧]. (أخرجه ابن جرير في التفسير (٩/٤)، وابن المبارك في الزهد ح (١٠٣١)).

"Quả thật, những người thời trước các ngươi đã bị hủy diệt bởi họ đã quá khắt khe, họ đã khắt khe và làm khó chính bản thân họ thế là Allah đã gây khó khăn và khắt khe đối với họ. Họ là những người đã tự giam cầm họ trong ngục tù của khổ hạnh như những thầy tu. Bởi thế, các ngươi hãy thờ phượng Allah và đừng tổ hợp với Ngài một thần linh nào khác, các ngươi hãy đi hành hương Hajj và Umrah, các ngươi hãy ngay chính và cân bằng thì Allah sẽ cân bằng các ngươi một cách ngay chính." Và câu kinh được mặc khải xuống cho họ: ﴿***Này hỡi những ngươi có đức tin! Các ngươi chớ đừng tự ý cấm những thứ tốt lành mà TA đã cho phép các ngươi, và các ngươi đừng hành động quá độ bởi quả thật, Allah không yêu thương những người quá độ.***﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 87). *(Đây là Hadith do Ibnu Jarir ghi lại trong bộ Tafseer (4/9), và Ibnu Mubarak trong bộ Azzuhd: Hadith (1031)).*

04 LÝ TƯỞNG MANG GIÁ TRỊ THIẾT THỰC

Đa số hệ thống giáo luật do con người thiết lập ra đều có xu hướng của chủ nghĩa lý tưởng không thực tế. Thuyết lý tưởng thuần khiết của triết học gia Pla-ton đã vượt quá tâm trí và ngòi bút của mình, và trong thực tế nó đã khiến xã hội đi ngược lại với sự thuần khiết, bởi lẽ ông ta chỉ dựa theo sự thích nghi của bản thân mình cùng với những nguyên tắc

hiện hành mà muốn những thực tế nặng nề phải khuất phục ông trong lúc xã hội phương tây đã bất lực vì không tìm thấy biện pháp nào có thể cản trở việc uống rượu, quan hệ tình dục bừa bãi hay những việc làm đồi bại để rồi cuối cùng những sự việc đó đã trở nên hợp thức hóa đối với mọi người, nó hủy hoại và đe dọa đến sự tồn tại của loài người bởi hậu quả bệnh tật và một xã hội thối nát. Để xác thực về những gì Nabi Muhammad ﷺ đã thông điệp là lời di huấn của Người ﷺ:

«لَمْ تَظْهَرِ الْفَاحِشَةُ فِى قَوْمٍ قَطُّ حَتَّى يُعْلِنُوا بِهَا إِلاَّ فَشَا فِيهِمُ الطَّاعُونُ وَالأَوْجَاعُ الَّتِى لَمْ تَكُنْ مَضَتْ فِى أَسْلاَفِهِمُ الَّذِينَ مَضَوْا». (أخرجه ابن ماجه ح (٤٠١٩)).

"Sự trụy lạc sẽ không lộ diện trong bất cứ cộng động nào cho đến khi nào họ thản nhiên công bố nó rồi lúc ấy những bệnh dịch hạch và những nỗi đau, những điều mà chưa từng xảy ra ở tổ tiên họ trước đây, sẽ lan tràn trong họ." *(Ibnu Ma-jah: Hadith (4019)).*

Còn đối với Islam thì nó là một tôn giáo của lý tưởng mang giá trị thiết thực. bởi các thực tế của nó đều dựa trên bản chất sinh tồn tự nhiên của con người diễn ra hằng ngày, và lý tưởng của nó là nhằm mục đích cải thiện cộng đồng và xã hội và không chấp nhận cùng tồn tại song song với sự sai quấy và trụy lạc.

Lý Tưởng của nó luôn phù hợp với bản chất tự nhiên cũng như các nhu cầu thực tiễn của con người, cái mà Allah hiểu rõ và qui định phù hợp với nó.

﴿أَلَا يَعْلَمُ مَنْ خَلَقَ وَهُوَ ٱللَّطِيفُ ٱلْخَبِيرُ﴾ [الملك: ١٤]

﴾***Há Đấng Tạo hóa không biết gì trong khi Ngài là Đấng am tường và thông lãm mọi điều hay sao?.***﴿ (Chương 67 - Al-Mulk, câu 14).

Bởi vậy, Islam không hề bảo phải kiềm hãm bản năng tình dục mà nó luôn khuyến khích thực hiện trong phạm vi lành mạnh và tốt đẹp đó là kết hôn, và nó cũng không bắt ép đôi nam nữ phải cam chịu sống đời sống vợ chồng với nhau nếu như cuộc sống đôi lứa của họ không thể duy trì được nữa bằng cách là nó cho phép chia tay nhau theo luật li dị. Allah phán:

﴿وَإِن يَتَفَرَّقَا يُغْنِ ٱللَّهُ كُلًّا مِّن سَعَتِهِۦۚ وَكَانَ ٱللَّهُ وَٰسِعًا حَكِيمًا﴾ [النساء: ١٣٠]

﴾***Và nếu hai vợ chồng nhất định thôi nhau thì Allah sẽ làm cho đôi***

bên giàu có với thiên lộc của Ngài. Và Allah là Đấng rộng lượng và rất mực sáng suốt. ﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 130).

Islam không sai bảo đánh trả lại má bên trái đối với ai đã đánh má bên phải mà nó chỉ qui định phản hồi lại với những gì tương ứng với điều xấu đã gây ra và ngăn chặn kẻ xấu tiếp tục hành động, tuy nhiên, nó cũng yêu thích và vẫn khuyến khích sự xí xóa, thông cảm và tha thứ. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿وَجَزَٰٓؤُاْ سَيِّئَةٖ سَيِّئَةٞ مِّثۡلُهَاۖ فَمَنۡ عَفَا وَأَصۡلَحَ فَأَجۡرُهُۥ عَلَى ٱللَّهِۚ إِنَّهُۥ لَا يُحِبُّ ٱلظَّٰلِمِينَ ﴿٤٠﴾ وَلَمَنِ ٱنتَصَرَ بَعۡدَ ظُلۡمِهِۦ فَأُوْلَٰٓئِكَ مَا عَلَيۡهِم مِّن سَبِيلٍ﴾ [الشورى: ٤٠-٤١]

﴾***Trả oán bằng cái oán tương tự. Tuy nhiên, người nào lượng thứ bỏ qua và giải hòa thì phần thưởng của y sẽ ở nơi Allah. Quả thật, Ngài không yêu thương những kẻ làm điều bất công, sai trái. Và chắc chắn những ai tự vệ sau khi bị áp bức thì không có lý do gì để khiển trách họ.*** ﴾ (Chương 42 - Ash-Shura, câu 40, 41).

Và sự kết hợp giữa thực tế với khuôn mẫu lý tưởng đã chiếu sáng cho cơ cấu Islam trong việc điều trị các căn bệnh cũng như chấn chỉnh các tội lỗi và sai quấy nghiêm trọng của xã hội. Cũng như, khi Nabi Muhammad ﷺ được phái đến cho một cộng đồng nghiện uống rượu, thì quá trình nghiêm cấm rượu trước tiên là phơi bày rõ tác hại của nó để cho những người biết phân tích có quyết tâm và hy vọng suy ngẫm.

﴿يَسۡـَٔلُونَكَ عَنِ ٱلۡخَمۡرِ وَٱلۡمَيۡسِرِۖ قُلۡ فِيهِمَآ إِثۡمٞ كَبِيرٞ وَمَنَٰفِعُ لِلنَّاسِ وَإِثۡمُهُمَآ أَكۡبَرُ مِن نَّفۡعِهِمَاۗ وَيَسۡـَٔلُونَكَ مَاذَا يُنفِقُونَ قُلِ ٱلۡعَفۡوَۗ كَذَٰلِكَ يُبَيِّنُ ٱللَّهُ لَكُمُ ٱلۡأٓيَٰتِ لَعَلَّكُمۡ تَتَفَكَّرُونَ﴾ [البقرة: ٢١٩]

﴾***Họ hỏi Ngươi (Muhammad) về rượu và cờ bạc. Hãy bảo họ: Trong hài điều đó vừa có một tội lớn vừa có một vài cái lợi cho nhân loại, nhưng tội của hai thứ đó lớn hơn cái lợi của chúng mang lại. Và họ lại hỏi Ngươi phải chi dùng cái gì để làm việc thiện. Ngươi hãy bảo họ: Những gì còn lại sau khi đã thỏa mãn những nhu cầu cần thiết. Đó là những lời mặc khải mà Allah đã trình bày rõ cho các ngươi mong rằng các ngươi biết suy ngẫm.*** ﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 219).

Như vậy, rượu có một số cái lợi như kinh doanh tuy nhiên tội lỗi và tác hại mà nó mang lại lớn hơn rất nhiều.

Rồi giai đoạn tiếp theo trong quá trình ngăn chặn việc uống rượu là nghiêm cấm người Muslim nào uống rượu ban ngày bởi vì nó làm cho họ bỏ bệ việc dâng lễ nguyện Salah và sẽ làm ô uế lễ nguyện Salah và làm cho họ hoang phí thời gian.

﴿ يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ لَا تَقۡرَبُواْ ٱلصَّلَوٰةَ وَأَنتُمۡ سُكَٰرَىٰ حَتَّىٰ تَعۡلَمُواْ مَا تَقُولُونَ ﴾ [النساء: ٤٣]

﴿Này hỡi những người có đức tin! Chớ đến gần việc lễ nguyện Salah khi các ngươi say rượu cho đến khi các ngươi tỉnh táo và biết điều các ngươi nói ra.﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 43).

Khi câu kinh này được mặc khải xuống thì các vị Sahabah đã cảm nhận được rằng quả thật Allah đã nghiêm khắc với họ trong việc uống rượu, thế là Umar ﷺ đã cầu nguyện Allah: Lạy Thượng Đế, xin Ngài hãy trình bày rõ cho chúng tôi về rượu để chúng tôi vững lòng, vậy là câu kinh sau đây được ban xuống:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ إِنَّمَا ٱلۡخَمۡرُ وَٱلۡمَيۡسِرُ وَٱلۡأَنصَابُ وَٱلۡأَزۡلَٰمُ رِجۡسٞ مِّنۡ عَمَلِ ٱلشَّيۡطَٰنِ فَٱجۡتَنِبُوهُ لَعَلَّكُمۡ تُفۡلِحُونَ ٩٠ إِنَّمَا يُرِيدُ ٱلشَّيۡطَٰنُ أَن يُوقِعَ بَيۡنَكُمُ ٱلۡعَدَٰوَةَ وَٱلۡبَغۡضَآءَ فِي ٱلۡخَمۡرِ وَٱلۡمَيۡسِرِ وَيَصُدَّكُمۡ عَن ذِكۡرِ ٱللَّهِ وَعَنِ ٱلصَّلَوٰةِۖ فَهَلۡ أَنتُم مُّنتَهُونَ﴾

[المائدة: ٩٠-٩١]

﴿Này hỡi những người có đức tin! Quả thật, uống rượu, cờ bạc, thờ cúng trên bàn thờ bằng đá và dùng tên bắn để làm quẻ xin xăm là điều khả ố thuộc những việc làm của Shaytan. Các ngươi hãy từ bỏ và tránh xa chúng mong rằng các ngươi mới có thể thành đạt. Shaytan chỉ muốn tạo ác cảm và hận thù giữa các ngươi qua việc uống rượu và cờ bạc, nó muốn cản trở các ngươi nhớ đến Allah và dâng lễ nguyện Salah. Thế các ngươi không chịu ngưng hay sao?﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 90).

Thế là Umar ﷺ được gọi đến và được Nabi ﷺ đọc cho nghe câu kinh này, sau khi nghe xong ông nói: **"Chúng tôi sẽ ngừng, chúng tôi sẽ ngừng".** *(Hadith do Tirmizhi ghi lại (3049) và Annasa-i (5540) và Abu Dawood (3670)).*

Bà mẹ của những người có đức tin, 'A-ishah ﷺ nói: **(Quả thật, phần đầu tiên được mặc khải của kinh Qur'an là những chương Al-mufassil (phân biệt) nói về Thiên Đàng và Hỏa Ngục, rồi cho đến khi mọi người**

đã giác ngộ được Islam thì những qui định Halal (được phép) và Haram (nghiêm cấm) mới được mặc khải xuống. Còn nếu điều đầu tiên được mặc khải xuống: Không được uống rược, thì chắc chắn họ sẽ nói: Chúng tôi không bao giờ bỏ rượu. Còn nếu mặc khải xuống: Không được làm điều Zina (quan hệ nam nữ ngoài hôn nhân), thì chắc chắn họ sẽ nói: Chúng tôi sẽ không bao giờ bỏ việc Zina). *(Albukhari)*.

Đối với điều này cũng như những gì khác, một nhà Đông Phương học nổi tiếng, Joseph Schacht, giảng viên bộ môn nghiên cứu Islam tại trường Đại học Oxford và Leiden đã kêu gọi trong cuốn sách của ông có nhan đề "Các di sản của Islam" *về việc nghiên cứu giáo luật Islam, ông nói: "Một trong những điều quan trọng nhất mà tôn giáo Islam đã để lại cho thế giới là nền văn minh pháp luật về tôn giáo được gọi là (Sharia). Và hệ thống giáo luật Islam hoàn toàn rất khác so với các hệ thống luật khác đáng để nghiên cứu; để đánh giá cao các mức độ đầy đủ và toàn vẹn của một bộ luật .. thì quả thật giáo luật Islam là một cái gì đó duy nhất riêng biệt, một hệ thống mệnh lệnh của Thiên Chúa chi phối đời sống của mỗi người Muslim trong tất cả mọi mặt và mọi khía cạnh, và nó bao gồm các quy định thờ phượng, các nghi lễ và phép tắc tôn giáo cũng như nó bao gồm cả hệ thống chí chính trị và pháp lý ..* " (Nói về Islam, Imad Addin Khalil (203)).

Thứ hai: Mục đích của giáo luật Islam

Hệ thống giáo luật Islam nhìn một cách tổng thể thì mục đích của nó là cải thiện mọi hoàn cảnh và điều kiện sống của con người trên thế gian này để được hạnh phúc ở cõi Đời Sau, dựa trên cơ sở loại bỏ những điều xấu và tai hại và củng cố những điều phúc lợi. Do đó, những gì mà giáo luật Islam ra lệnh bảo thực hiện thì đó là những gì mang lại tốt đẹp cho con người, còn những gì mà giáo luật Islam nghiêm cấm thì đó là những điều mang lại tai hại cho con người.

﴿وَيَسْـَٔلُونَكَ عَنِ ٱلْمَحِيضِۖ قُلْ هُوَ أَذًى فَٱعْتَزِلُواْ ٱلنِّسَآءَ فِى ٱلْمَحِيضِۖ وَلَا تَقْرَبُوهُنَّ حَتَّىٰ يَطْهُرْنَۖ فَإِذَا تَطَهَّرْنَ فَأْتُوهُنَّ مِنْ حَيْثُ أَمَرَكُمُ ٱللَّهُۚ إِنَّ ٱللَّهَ يُحِبُّ ٱلتَّوَّٰبِينَ وَيُحِبُّ ٱلْمُتَطَهِّرِينَ﴾ [البقرة: ٢٢٢]

﴿Và họ hỏi Ngươi (Muhammad) về kinh nguyệt của phụ nữ, Ngươi hãy nói với họ: Nó là một sự ô nhiễm. bởi thế, hãy đừng đến gần phụ

nữ (đừng ân ái với vợ qua âm đạo) trong thời gian có kì kinh mà hãy đến gần họ khi nào họ đã sạch sẽ. Do đó, khi họ đã tẩy sạch thân thể rồi, các ngươi có thể đến với họ lúc nào nơi nào các ngươi muốn theo sự chỉ đạo của Allah cho các ngươi. Quả thật, Allah yêu thương những người biết ăn năn sám hối và yêu thương những người luôn giữ mình sạch sẽ﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 222).

Và hệ thống giáo luật Islam mang đến các điều luật cụ thể và chi tiết nhằm bảo vệ năm mục tiêu chính yếu: tôn giáo, tính mạng, trí tuệ và tinh thần, sinh đẻ, và tài sản. Và việc đạt được các mục tiêu này là quyền lợi quan trọng nhất của con người và là sự cải thiện tốt đẹp và an lành cho con người trong cuộc sống.

01 BẢO VỆ TÔN GIÁO:

Khi một tôn giáo chân lý và vĩ đại chi phối mọi phương diện của đời sống con người thì theo lẽ tự nhiên hệ thống giáo luật Islam phải đứng ra bảo vệ nó bởi nó là một quyền lợi của con người, hơn thế nữa, nó là quyền lợi quý giá và quan trọng nhất của con người. Do đó, giáo luật luôn chỉ thị những gì bảo vệ nó và nghiêm cấm những gì hủy hoại và làm suy yếu nó.

Quả thật, Qur'an đã thúc giục và khuyến khích thờ phượng thật nhiều để làm vững chắc đức tin Iman và giữ vững nó trong lòng của những người có đức tin. Một số thờ phượng ở hệ tư tưởng và tâm trí như sự suy nghĩ, nghiền ngẫm về sự tạo hóa của Allah để nhận thức sự vĩ đại của Đấng Tạo hóa, và một số thờ phượng thì ở hệ tâm trí lẫn thể xác như dâng lễ nguyện Salah, hoặc chỉ ở hệ thể xác như nhịn chay, hoặc ở hệ tài sản và của cải như Zakah (bố thí bắt buộc), Sadaqah (bố thí theo lòng hảo tâm), hoặc ở hệ tâm trí, thể xác và cả tài sản như hành hương Hajj.

Và để bảo vệ và gìn giữ đức tin Iman và tôn giáo, Allah đã nghiêm cấm điều Shirk cả tâm niệm lẫn hành động, cũng như Ngài nghiêm cấm những gì dẫn tới sự ngưỡng mộ thái quá đến nỗi tôn sùng các vị Nabi và các vị ngoan đạo với tâm niệm rằng Allah cần kẻ trung gian giữa Ngài và bề tôi của Ngài và tâm niệm rằng ngoài Allah còn có một ai khác có quyền năng ban điều phúc và khiến điều dữ.

Allah đã ra lệnh bắt buộc xã hội và nhà nước phải bảo vệ tôn giáo và tạo điều kiện thuận lợi cũng như khuyến khích gìn giữ nó. Và cũng như vậy, Allah bắt buộc phải ngăn chặn những gì phá hoại nó như sự lệch lạc, sự cám dỗ làm điều thái quá, tội lỗi và nghịch đạo bằng cách hướng dẫn và chỉ đạo những người lệch lạc và thái quá về đúng con đường ngay chính, áp dụng và thực thi hình phạt theo giáo luật đối với những người rời bỏ tôn giáo.

02 BẢO VỆ TÍNH MẠNG CON NGƯỜI

Cuộc sống con người là một món quà được Allah ban tặng cho loài người, không ai có quyền xâm phạm cái quyền bất khả xâm phạm này và ngay cả bản thân con người cũng không được phép xâm hại chính mình. Allah đã tạo hóa con người một cách cao quý và thiêng liêng, và giao trách nhiệm cho họ quyền kế thừa và trông coi trên trái đất, và vì mục đích để thử thách họ trong vấn đề thờ phượng và vâng lệnh Allah, Đấng Chủ Tể của toàn vũ trụ và muôn loài.

Và vì mục đích đó, Islam phải bảo vệ sự tồn tại của con người với những gì mà nó đã qui định thành các điều luật trách nhiệm bảo vệ nó. Islam bắt buộc xã hội có trách nhiệm phải quan tâm đến những người yếu hèn, đảm bảo an sinh cần thiết cho họ từ nhà ở, thức ăn, đồ uống, quần áo cũng những thứ cần thiết khác cho nhu cầu cuộc sống. Islam yêu cầu phải đảm bảo điều đó bằng cách qui định hình thức bố thí bắt buộc Zakah và bố thí tùy lòng hảo tâm Sadaqah, một hình thức có tổ chức nhằm thể hiện tính tượng trợ tương ái lẫn nhau, thể hiện sự ngoan đạo và lòng kính sợ Allah của từng cá thể trong tập thể nhằm đạt được sự đoàn kết xã hội trong cộng đồng.

Islam đảm bảo một cuộc sống tươm tất và an lành cho con người, cấm xúc phạm và làm tổn hại đến lẫn nhau. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَٱلَّذِينَ يُؤۡذُونَ ٱلۡمُؤۡمِنِينَ وَٱلۡمُؤۡمِنَٰتِ بِغَيۡرِ مَا ٱكۡتَسَبُواْ فَقَدِ ٱحۡتَمَلُواْ بُهۡتَٰنٗا وَإِثۡمٗا مُّبِينٗا﴾

[الأحزاب: ٥٨]

﴾Còn những ai xúc phạm những người có đức tin, nam và nữ một cách không thỏa đáng thì họ sẽ mang vào mình tội vu cáo, một tội lỗi rất rõ ràng﴿ (Chuongw 33 - Al-Ahzab, câu 58).

Và Islam xem việc xâm hại thể xác và tính mạng con người là một tội ác tồi tệ và kinh tởm nhất, Islam đã liệt nó vào danh sách bảy đại tội nghiêm trọng hủy hoại tôn giáo và đời sống con người trên thế gian. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«اجْتَنِبُوا السَّبْعَ الْمُوبِقَاتِ». قَالُوا يَا رَسُولَ الله، وَمَا هُنَّ قَالَ «الشِّرْكُ بِالله، وَالسِّحْرُ، وَقَتْلُ النَّفْسِ الَّتِى حَرَّمَ اللهُ إِلاَّ بِالْحَقِّ، وَأَكْلُ الرِّبَا، وَأَكْلُ مَالِ الْيَتِيمِ، وَالتَّوَلِّى يَوْمَ الزَّحْفِ، وَقَذْفُ الْمُحْصَنَاتِ الْمُؤْمِنَاتِ الْغَافِلاَتِ». (أخرجه البخاري ح (٢٧٦٧)، ومسلم ح (٨٩)).

"Hãy tránh xa bảy đại tội hủy hoại tôn giáo và cuộc đời". Các vị Sahabah nói: Thưa Thiên Sứ của Allah, các đại tội đó là gì vậy? Người ﷺ nói: **"Đó là Shirk với Allah, dùng ma thuật và bùa ngải, giết một mạng người mà Allah đã nghiêm cấm trừ phi có lý do thỏa đáng, ăn đồng tiền Riba' (cho vay lấy lãi), ăn chặn tài sản của trẻ mồ côi, đào binh, và vu khống cho người phụ nữ có đức tin và tiết hạnh."** *(Albukhari: Hadith (2767), Muslim: Hadith (89)).*

Để cho thấy mức độ nghiêm trọng và tội ác to lớn của việc xâm phạm đến tính mạng con người, Allah đã qui định rằng việc giết một mạng người thì tội lỗi của nó giống như giết cả toàn nhân loại. Ngài phán:

﴿مِنْ أَجْلِ ذَٰلِكَ كَتَبْنَا عَلَىٰ بَنِىٓ إِسْرَٰٓءِيلَ أَنَّهُۥ مَن قَتَلَ نَفْسًۢا بِغَيْرِ نَفْسٍ أَوْ فَسَادٍ فِى ٱلْأَرْضِ فَكَأَنَّمَا قَتَلَ ٱلنَّاسَ جَمِيعًا وَمَنْ أَحْيَاهَا فَكَأَنَّمَآ أَحْيَا ٱلنَّاسَ جَمِيعًا ۚ وَلَقَدْ جَآءَتْهُمْ رُسُلُنَا بِٱلْبَيِّنَٰتِ ثُمَّ إِنَّ كَثِيرًا مِّنْهُم بَعْدَ ذَٰلِكَ فِى ٱلْأَرْضِ لَمُسْرِفُونَ﴾ [المائدة: ٣٢]

﴾Bởi lý do đó, TA (Allah) đã sắc lệnh quy định cho con cháu của Israel như sau: ai giết một người không phải là một tên sát nhân hay là một tên phá hoại trên trái đất thì coi như y đã giết toàn bộ nhân loại; và ai cứu sống một sinh mạng thi coi như y đã cứu sống toàn thể nhân loại. Và quả thật, các sứ giả của TA đã mang đến cho họ những bằng chứng rõ rệt nhưng sau đó đa số bọn họ vẫn hành động thái quá trên mặt đất.﴿ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 32).

Allah phán phán bảo về thuộc tính của những người có đức tin rằng họ luôn tránh xa việc giết những người vô tội được Allah gọi trong Qur'an là (những sinh mang bị Allah cấm giết):

﴿وَٱلَّذِينَ لَا يَدْعُونَ مَعَ ٱللَّهِ إِلَٰهًا ءَاخَرَ وَلَا يَقْتُلُونَ ٱلنَّفْسَ ٱلَّتِى حَرَّمَ ٱللَّهُ إِلَّا بِٱلْحَقِّ وَلَا يَزْنُونَ ۚ وَمَن يَفْعَلْ ذَٰلِكَ يَلْقَ أَثَامًا﴾ [الفرقان: ٦٨]

﴿*Và những người không cầu nguyện đến một thần linh nào khác cùng với Allah, và không giết sinh mạng nào mà Allah đã nghiêm cấm trừ phi vì điều chân lý, và không làm điều Zina, và ai phạm những điều đó là những kẻ tội lỗi.*﴾ (Chương 25 - Al-Furqan, câu 68).

Lời phán đe dọa những ai xâm hại đến người vô tội rằng họ sẽ bị người có trách nhiệm bảo vệ công bằng cho người bị hại xử lý theo luật Qisas (mạng trả mạng) một cách ngay chính và công bằng.

﴿ وَلَا تَقْتُلُوا۟ ٱلنَّفْسَ ٱلَّتِى حَرَّمَ ٱللَّهُ إِلَّا بِٱلْحَقِّ ۗ وَمَن قُتِلَ مَظْلُومًا فَقَدْ جَعَلْنَا لِوَلِيِّهِۦ سُلْطَـٰنًا فَلَا يُسْرِف فِّى ٱلْقَتْلِ ۖ إِنَّهُۥ كَانَ مَنصُورًا ﴾ [الإسراء: ٣٣]

﴿*Và chớ giết hại một sinh mạng mà Allah không cho phép ngoại trừ vì điều chân lý. Và ai bị giết oan, TA sẽ ban thẩm quyền cho người lãnh đạo đòi lại công bằng, và chớ vượt quá mức giới hạn trong việc giết chóc và y sẽ được luật pháp Islam hỗ trợ.*﴾ (Chương 17 - Al-Isra, câu 33).

Và luật lấy mạng trả mạng (tử hình kẻ giết người) công minh là một trong những biện pháp bảo vệ quan trọng nhất để ngăn chặn sự lây lan của tội phạm. Điều luật này sẽ làm những ai có lòng hận thù và hung ác điều chỉnh lại hành động của y đối với mọi người và làm cho mọi người trong xã hội cảm thấy an tâm vì được giới luật đảm bảo sự công bằng trong cuộc sống. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿ وَلَكُمْ فِى ٱلْقِصَاصِ حَيَوٰةٌ يَـٰٓأُو۟لِى ٱلْأَلْبَـٰبِ لَعَلَّكُمْ تَتَّقُونَ ﴾ [البقرة: ١٧٩]

﴿*Và trong luật Qisas (mạng đền mạng) có việc cứu sinh mạng đối với các ngươi hỡi những người hiểu biết, mong rằng các ngươi thành những người ngoan đạo và ngay chính.*﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 179).

Và để bảo vệ tiêu chuẩn thiêng liêng và vĩ đại (bảo về tính mạng con người), Qur'an đã ra lệnh bảo chiến đấu vì con đường chính nghĩa nhằm bảo vệ những người yếu hèn bị ngược đãi và giết hại. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿ وَمَا لَكُمْ لَا تُقَـٰتِلُونَ فِى سَبِيلِ ٱللَّهِ وَٱلْمُسْتَضْعَفِينَ مِنَ ٱلرِّجَالِ وَٱلنِّسَآءِ وَٱلْوِلْدَٰنِ ٱلَّذِينَ يَقُولُونَ رَبَّنَآ أَخْرِجْنَا مِنْ هَـٰذِهِ ٱلْقَرْيَةِ ٱلظَّالِمِ أَهْلُهَا وَٱجْعَل لَّنَا مِن لَّدُنكَ وَلِيًّا وَٱجْعَل لَّنَا مِن لَّدُنكَ نَصِيرًا ﴿٧٥﴾ ٱلَّذِينَ ءَامَنُوا۟ يُقَـٰتِلُونَ فِى سَبِيلِ ٱللَّهِ ۖ وَٱلَّذِينَ كَفَرُوا۟ يُقَـٰتِلُونَ فِى سَبِيلِ ٱلطَّـٰغُوتِ فَقَـٰتِلُوٓا۟ أَوْلِيَآءَ ٱلشَّيْطَـٰنِ ۖ إِنَّ كَيْدَ ٱلشَّيْطَـٰنِ كَانَ ضَعِيفًا ﴾

[النساء: ٧٥-٧٦]

﴾Và điều gì ngăn cản các ngươi không đi chiến đấu cho chính nghĩa của Allah để bên vực cho những người đàn ông, phụ nữ và trẻ thơ bị áp bức và ngược đãi, những người đã luôn cầu nguyện: Lạy Thượng Đế của chúng tôi, xin Ngài cứu chúng tôi ra khỏi thị trấn này bởi cư dân của nó là những kẻ áp bức bất công, và xin Ngài dựng lên một người bảo hộ để bảo vệ, xin Ngài hãy dựng lên một vị cứu tinh để giúp đỡ chúng tôi. Những người có đức tin sẽ luôn chiến đấu vì chính nghĩa của Allah còn những người phủ nhận đức tin sẽ luôn chiến đấu cho tà thần. Do đó, hãy chiến đấu chống lại bạn bè của Shaytan bởi quả thật mưu đồ của Shaytan thật yếu kém.﴿ (Chương 4 - Annisa', câu 75, 76).

Và chúng ta cũng không quên đề cập ở đây rằng sinh mạng đầu tiên mà Allah nghiêm cấm xâm phạm và sát hại đến nó, đó là sinh mạng của chính mình, sinh mạng là tín vật được Allah ký gởi cho mỗi con người, con người không được phép hời hợt với bản thân mà tự sát hoặc đưa bản thân vào con đường hủy hoại. Người nào làm thế sẽ bị một sự trừng phạt đau đớn, Nabi Muhammad ﷺ nói:

«مَنْ تَرَدَّى مِنْ جَبَلٍ فَقَتَلَ نَفْسَهُ، فَهُوَ فِى نَارِ جَهَنَّمَ، يَتَرَدَّى فِيهِ خَالِدًا مُخَلَّدًا فِيهَا أَبَدًا، وَمَنْ تَحَسَّى سَمًّا فَقَتَلَ نَفْسَهُ، فَسَمُّهُ فِى يَدِهِ، يَتَحَسَّاهُ فِى نَارِ جَهَنَّمَ خَالِدًا مُخَلَّدًا فِيهَا أَبَدًا، وَمَنْ قَتَلَ نَفْسَهُ بِحَدِيدَةٍ، فَحَدِيدَتُهُ فِى يَدِهِ، يَجَأُ بِهَا فِى بَطْنِهِ فِى نَارِ جَهَنَّمَ خَالِدًا مُخَلَّدًا فِيهَا أَبَدًا». (أخرجه البخاري ح (٥٧٧٨)، ومسلم ح (١٠٩)).

"Ai tự giết bản thân bằng cách thả mình rơi xuống từ trên núi thì y sẽ bị đày trong lửa của Hỏa ngục, ở trong đó, y sẽ mãi mãi hành động như vậy để hành hạ bản thân mình; ai tự giết bản thân mình bằng cách dùng thuốc độc thì trong Hỏa ngục y sẽ mãi mãi hành động như thế để hành hạ bản thân y; và ai tự giết bản thân với dụng cụ bằng kim loại thì ở trong Hỏa ngục y sẽ mãi mãi cứ lấy vật kim loại đâm vào bụng của mình." *(Albukhari: Hadith (5778), Muslim: Hadith (109)).*

03 BẢO VỆ TINH THẦN VÀ TRÍ NÃO

Trí óc là một đặc điểm quan trọng của con người mà Allah đã ban cho, một đặc ân mà Allah đã làm cho con người vượt trội hơn tất cả mọi tạo vật khác của Ngài.

﴿وَلَقَدْ كَرَّمْنَا بَنِيٓ ءَادَمَ وَحَمَلْنَٰهُمْ فِي ٱلْبَرِّ وَٱلْبَحْرِ وَرَزَقْنَٰهُم مِّنَ ٱلطَّيِّبَٰتِ وَفَضَّلْنَٰهُمْ عَلَىٰ كَثِيرٍ مِّمَّنْ خَلَقْنَا تَفْضِيلًا﴾ [الإسراء: ٧٠]

﴿Và quả thật, TA đã ban nhiều vinh dự cho con cháu của Adam (nhân loại). Và TA đã chuyên chở họ trên đất liền và biển cả và cung cấp cho họ lộc ăn tốt lành và đặc biệt TA đã ưu đãi họ nhiều ân huệ vượt trội hơn đa số các tạo vật khác của TA.﴾ (Chương 17 - Al-Isra, câu 70).

Và Islam đã xem trí não là yếu tố gánh chịu cho tất cả mọi trách nhiệm trong tôn giáo cũng như trong đời sống. Bởi với nó, con người sẽ được hướng dẫn đến với các sự thực và chân lý, điều mà Allah đã kêu gọi đến với nó bằng sự nhận thức của trí não chứ không đơn thuần chỉ bằng đức tin Iman một cách mù quáng.

﴿أَمِ ٱتَّخَذُواْ مِن دُونِهِۦٓ ءَالِهَةً قُلْ هَاتُواْ بُرْهَٰنَكُمْ﴾ [الأنبياء: ٢٤]

﴿Phải chăng chúng nhận lấy những gì khác Ngài (Allah) làm thần linh? Ngươi hãy bảo chúng: Các người hãy mang bằng chứng của các người xem!﴾ (Chương 21 - Al-Ambiya, câu 24).

Do đó, trí não sẽ hướng dẫn tất cả những ai suy ngẫm về vũ trụ càn khôn hiểu được và cảm nhận được sự tồn tại của Allah và các thuộc tính của Ngài. Allah, Đấng Tối cao phán:

﴿إِنَّ فِي خَلْقِ ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلْأَرْضِ وَٱخْتِلَٰفِ ٱلَّيْلِ وَٱلنَّهَارِ لَأَيَٰتٍ لِّأُوْلِي ٱلْأَلْبَٰبِ﴾ [آل عمران: ١٩٠]

﴿Quả thật, trong sự tạo hóa các tầng trời và trái đất và sự luân chuyển ngày đêm là những dấu hiệu (nhận biết Allah) cho những người hiểu biết.﴾ (Chương 3 - Ali - 'Imran, câu 190).

Như vậy, một người không được phép không dùng trí não để thực hiện nhiệm vụ của nó, đó là nhận thức chân lý, nhận thức điều tốt, làm cho con người nhìn thấy được những gì có thể cải thiện cho cuộc sống của y trên thế gian và cho thế giới mai sau. Với mục đích đó nên Allah đã nghiêm cấm dùng ma thuật, bùa ngải, bói toán và những gì tượng tự khác trêu nghịch với trí não làm nó mất đi khả năng nhận thức đúng đắn; và cũng với mục đích đó nên Islam đã nghiêm cấm uống rượu và Islam xem việc uống rượu là điều ô uế và mưu đồ của Shaytan để cám

dỗ con người khiến họ hủy hoại mối quan hệ giữa họ với Thượng Đế của họ vì họ luôn bận rộn với việc uống rượu mà quên mất lễ nguyện Salah và thờ phượng; ngoài ra Shaytan muốn dùng rượu làm phương tiện để gây hại các mối quan hệ xã hội.

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ إِنَّمَا ٱلۡخَمۡرُ وَٱلۡمَيۡسِرُ وَٱلۡأَنصَابُ وَٱلۡأَزۡلَٰمُ رِجۡسٞ مِّنۡ عَمَلِ ٱلشَّيۡطَٰنِ فَٱجۡتَنِبُوهُ لَعَلَّكُمۡ تُفۡلِحُونَ ٩٠ إِنَّمَا يُرِيدُ ٱلشَّيۡطَٰنُ أَن يُوقِعَ بَيۡنَكُمُ ٱلۡعَدَٰوَةَ وَٱلۡبَغۡضَآءَ فِي ٱلۡخَمۡرِ وَٱلۡمَيۡسِرِ وَيَصُدَّكُمۡ عَن ذِكۡرِ ٱللَّهِ وَعَنِ ٱلصَّلَوٰةِۖ فَهَلۡ أَنتُم مُّنتَهُونَ﴾ [المائدة: ٩٠-٩١]

﴾Này hỡi những người có đức tin! Quả thật, uống rượu, cờ bạc, thờ cúng trên bàn thờ bằng đá và dùng tên bắn để làm quẻ xin xăm là điều khả ố thuộc những việc làm của Shaytan. Các ngươi hãy từ bỏ và tránh xa chúng mong rằng các ngươi mới có thể thành đạt. Shaytan chỉ muốn tạo ác cảm và hận thù giữa các ngươi qua việc uống rượu và cờ bạc, nó muốn cản trở các ngươi nhớ đến Allah và dâng lễ nguyện Salah. Thế các ngươi không chịu ngưng hay sao?﴿ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 90).

04 BẢO VỆ VÀ DUY TRÌ SỰ SINH ĐẺ

Sinh đẻ là một phương tiện duy trì sự tồn tại và sống còn của con người. Vì lẽ đó, Allah, Đấng toàn năng đã tạo hóa ra hai giới và cho hai giới đó kết hợp với nhau. Ngài kêu gọi hai giới thiết lập gia đình bằng con đường hôn nhân, con đường mà Islam xem nó là một cách lý tưởng và tốt đẹp để sinh sản con cái với mục đích duy trì và bảo tồn sự sống của loài người.

Và quả thật, Islam luôn khuyến khích kết hôn, nó thiết lập và qui định cho hôn nhân thành một hệ thống nguyên tắc xã hội nhằm đảm bảo mối quan hệ giữa đôi vợ chồng và con cái trong gia đình.

Và Islam qui định bắt buộc cha mẹ phải có nhiệm vụ và bổn phận đối với con cái của họ. Cha mẹ phải chăm sóc và giáo dục cho chúng, phải hết lòng yêu thương và quan tâm đến chúng, phải chu cấp và nuôi dưỡng chúng một cách trọn vẹn của tình phụ mẫu.

Và Islam tuyệt đối không cho phép giết con cái trong đó bao gồm việc nạo phá thai. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَلَا تَقۡتُلُوٓاْ أَوۡلَٰدَكُمۡ خَشۡيَةَ إِمۡلَٰقٖۖ نَّحۡنُ نَرۡزُقُهُمۡ وَإِيَّاكُمۡۚ إِنَّ قَتۡلَهُمۡ كَانَ خِطۡـٔٗا كَبِيرٗا﴾ [الإسراء: ٣١]

﴾*Và các ngươi chớ vì sợ nghèo mà giết hại con cái của các ngươi, chính TA là Đấng ban thiên lộc nuôi dưỡng các ngươi và con cái của các ngươi. Quả thật, việc các ngươi giết hại chúng là một tội lỗi vô cùng to lớn.*﴿ (Chương 17 - Al-Isra, câu 31).

Và để bảo vệ gia đình và chăm lo cho mỗi thành viên trong gia đình, Allah đã nghiêm cấm Zina (quan hệ nam nữ ngoài hôn nhân) và dâm loạn, Ngài phán:

﴿ وَلَا تَقْرَبُوا۟ ٱلزِّنَىٰٓ ۖ إِنَّهُۥ كَانَ فَـٰحِشَةً وَسَآءَ سَبِيلًا ﴾ [الإسراء: ٣٢]

﴾*Và các ngươi không được đến gần Zina, bởi quả thật nó là một con đường dâm loạn đồi bại.*﴿ (Chương 17 - Al-Isra, câu 32).

Và Allah cũng nghiêm cấm những gì đưa đường dẫn lối tới những điều dâm loạn như không cho phép nam nữ tự do giao ban với nhau, bắt buộc phụ nữ phải ăn mặc kín đáo bằng cách che phủ toàn thân khi xuất hiện trước những người khác giới nhằm tránh điều không tốt lành xảy ra. Do đó, phụ nữ trong Islam được ví như ngọc ngà châu báu luôn được che đậy cất giữ rất cẩn thận.

﴿ يَـٰٓأَيُّهَا ٱلنَّبِىُّ قُل لِّأَزْوَٰجِكَ وَبَنَاتِكَ وَنِسَآءِ ٱلْمُؤْمِنِينَ يُدْنِينَ عَلَيْهِنَّ مِن جَلَـٰبِيبِهِنَّ ۚ ذَٰلِكَ أَدْنَىٰٓ أَن يُعْرَفْنَ فَلَا يُؤْذَيْنَ ۗ وَكَانَ ٱللَّهُ غَفُورًا رَّحِيمًا ﴾ [الأحزاب: ٥٩]

﴾*Hỡi Nabi (Muhammad!) hãy bảo các bà vợ của Ngươi, các đứa con gái của Ngươi và các bà vợ của những người có đức tin dùng áo choàng phủ kín cơ thể của họ. Như thế sẽ dễ nhận biết họ và họ sẽ không bị xúc phạm*﴿ (Chương 33 - Al-Ahzab, câu 59).

05 BẢO VỆ TÀI SẢN

Tài sản và của cải là nhu cầu cần thiết của cuộc sống. Islam coi tất cả những gì mà con người tìm kiếm được từ nguồn vật chất mà Allah ban cho là tài sản của họ, nó cho phép người Muslim tìm kiếm và sở hữu tài sản theo đúng giáo luật được qui định, nó ra lệnh cho người Muslim phải chi dùng tài sản để đảm bảo nhu cầu cần thiết của bản thân cũng như cho nhu cầu của cộng đồng xã hội một cách hợp lý không phung phí cũng không keo kiệt.

Và quả thật, Islam luôn khuyến khích lao động sản xuất để tìm kiếm nguồn của cải bằng các con đường hợp giáo luật.

﴿هُوَ ٱلَّذِى جَعَلَ لَكُمُ ٱلْأَرْضَ ذَلُولًا فَٱمْشُوا۟ فِى مَنَاكِبِهَا وَكُلُوا۟ مِن رِّزْقِهِۦ ۖ وَإِلَيْهِ ٱلنُّشُورُ﴾ [الملك: ١٥]

﴾Ngài (Allah) là Đấng đã làm ra trái đất cho các ngươi sử dụng. Do đó, các ngươi hãy băng qua các nẽo đường của nó và hãy dùng thiên lộc của Ngài, và các ngươi được phục sinh trở lại với Ngài.﴿ (Chương 67 - Al-Mulk, câu 15).

Và Nabi Muhammad ﷺ luôn yêu thích lao động và Người xem lao động là một trong những việc làm đến gần với Allah. Người nói:

«مَا كَسَبَ الرَّجُلُ كَسْبًا أَطْيَبَ مِنْ عَمَلِ يَدِهِ وَمَا أَنْفَقَ الرَّجُلُ عَلَى نَفْسِهِ وَأَهْلِهِ وَوَلَدِهِ وَخَادِمِهِ فَهُوَ صَدَقَةٌ». (أخرجه ابن ماجه ح (٢١٣٨)).

"Không có sự tìm kế sinh nhai nào tốt lành hơn sự lao động bằng chính đôi tay của mình và những gì mà một người chi tiêu cho bản thân y, cho gia đình, vợ con và cho người giúp việc đều là Sadaqah (sự bố thí được ban ân phước)." *(Ibnu Ma-jah: Hadith (2138)).*

Và có lần một người đàn ông đi ngang qua chỗ của Nabi Muhammad ﷺ, các vị Sahabah của Thiên sứ của Allah nhìn thấy sự tích cực lao động của y, họ hỏi: Thưa thiên sứ của Allah! Y tích cực lao động đó có được coi là vì chính nghĩa của Allah không? Nabi ﷺ nói:

«إِنْ كَانَ خَرَجَ يَسْعَى عَلَى وَلَدِهِ صِغَارا فَهُوَ فِيْ سَبِيْلِ اللهِ، وَإِنْ كَانَ خَرَجَ يَسْعَى عَلَى أَبَوَيْنِ شَيْخَيْنِ كَبِيْرَيْنِ فَهُوَ فِيْ سَبِيْلِ اللهِ، وَإِنْ كَانَ خَرَجَ يَسْعَى عَلَى نَفْسِهِ يَعُفُّهَا فَهُوَ فِيْ سَبِيْلِ اللهِ، وَإِنْ كَانَ خَرَجَ رِيَاءً و مُفَاخِرَةً فَهُوَ فِيْ سَبِيْلِ الشَّيْطَانِ». (أخرجه الطبراني في معجمه الكبير ح (١٥٦١٩)، وصححه الألباني في صحيح الترغيب والترهيب ح (١٦٩٢)).

"Nếu y ra ngoài lao động vì các con nhỏ của y thì đó là con đường chính nghĩa của Allah, nếu y ra ngoài lạo động vì cha mẹ già yếu của y thì đó là con đường chính nghĩa của Allah, nếu y ra ngoài vì đáp ứng nhu cầu cần thiết của bản thân thì đó là con đường chính nghĩa của Allah và nếu y ra ngoài vì để phô trương một cách ngạo mạn thì đó là con đường của Shaytan." *(Attabra-ni ghi lại trong bộ Mu'jam Kabir: Hadith (15619), và Albani đã xác thực trong bộ Sahih Attarghib wattarhib: Hadith (1692)).*

Tuy nhiên, việc tìm kiếm sinh nhai có hai loại: loại tốt lành và loại không tốt lành. Loại tốt lành là một người đi tìm thiên lộc của Allah bằng các hình thức được giáo luật Islam hợp thức hóa như buôn bán kinh doanh, sản xuất, chăn nuôi trồng trọt, và các hình thức lao động hợp giáo luật khác.

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ كُلُواْ مِن طَيِّبَٰتِ مَا رَزَقۡنَٰكُمۡ وَٱشۡكُرُواْ لِلَّهِ إِن كُنتُمۡ إِيَّاهُ تَعۡبُدُونَ﴾ [البقرة: ١٧٢]

﴾Này hỡi những người có đức tin! Các ngươi hãy ăn những gì tốt lành mà TA đã ban cấp cho các ngươi và hãy tạ ơn Allah nếu các ngươi thực sự thờ phượng Ngài.﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 172).

Còn loại không tốt lành của việc tìm kiếm sinh nhai là sự sở hữu tài sản bằng các con đường tội lỗi như Riba (cho vai lấy lãi), hối lộ, gian lận, lừa đảo hoặc trao đổi mua bán với các hàng hóa và sản phẩm gây hại cho người.

﴿وَلَا تَأۡكُلُوٓاْ أَمۡوَٰلَكُم بَيۡنَكُم بِٱلۡبَٰطِلِ وَتُدۡلُواْ بِهَآ إِلَى ٱلۡحُكَّامِ لِتَأۡكُلُواْ فَرِيقٗا مِّنۡ أَمۡوَٰلِ ٱلنَّاسِ بِٱلۡإِثۡمِ وَأَنتُمۡ تَعۡلَمُونَ﴾ [البقرة: ١٨٨]

﴾Và các ngươi chớ gian lận ăn nuốt tài sản của các ngươi lẫn nhau, và chớ dùng nó để hối lộ các quan tòa hầu các ngươi có thể ăn không một phần tài sản của nhân loại một cách tội lỗi trong lúc các ngươi biết điều đó.﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 188).

Và về vấn đề này thì Islam qui định một nguyên tắc chung mang tính khái quát, Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَيُحِلُّ لَهُمُ ٱلطَّيِّبَٰتِ وَيُحَرِّمُ عَلَيۡهِمُ ٱلۡخَبَٰٓئِثَ﴾ [الأعراف: ١٥٧]

﴾Và Người (Nabi Muhammad) cho phép họ dùng những gì tốt lành và sạch sẽ và cấm họ dùng những gì dơ bẩn.﴿ (Chương 7 - Al-‘Araf, câu 158).

Và vì thế, Islam luôn chỉ đạo phải chi tiêu tài sản một cách đúng mức và hợp lý, cho nên, một người sở hữu tài sản không được phép chi tiêu như thế nào cũng được, và việc chi tiêu phung phí và quá mức hoặc luôn giữ chặt mà không chi cho quyền lợi của người nghèo được coi là hành động của Shaytan.

﴿ وَءَاتِ ذَا ٱلْقُرْبَىٰ حَقَّهُۥ وَٱلْمِسْكِينَ وَٱبْنَ ٱلسَّبِيلِ وَلَا تُبَذِّرْ تَبْذِيرًا ۝٢٦ إِنَّ ٱلْمُبَذِّرِينَ كَانُوٓاْ إِخْوَٰنَ ٱلشَّيَٰطِينِ ۖ وَكَانَ ٱلشَّيْطَٰنُ لِرَبِّهِۦ كَفُورًا ﴾ [الإسراء: ٢٦-٢٧]

﴾Và hãy cho họ hàng ruột thịt phần bắt buộc của y, hãy cho người thiếu thốn khó khăn, và khách lỡ đường nhưng chớ phung phí quá mức. Quả thật, những kẻ phung phí là anh em của Shaytan và Shaytan lúc nào cũng bội ơn và phủ nhận Thượng Đế của nó.﴿ (Chương 17 - Al-Isra, câu 26, 27).

Và Nabi Muhammad ﷺ cũng có nói:

«إِنَّ اللهَ حَرَّمَ عَلَيْكُمْ عُقُوقَ الأُمَّهَاتِ، وَوَأْدَ الْبَنَاتِ، وَمَنَعَ وَهَاتِ، وَكَرِهَ لَكُمْ قِيلَ وَقَالَ، وَكَثْرَةَ السُّؤَالِ، وَإِضَاعَةَ الْمَالِ». (أخرجه البخاري ح (٢٤٠٨)، ومسلم ح (١٧١٥)).

"Quả thật, Allah nghiêm cấm việc bất hiếu với mẹ, giết hại các con gái, keo kiệt, tin đồn, nhiều câu hỏi và lãng phí tiền bạc." *(Albukhari: Hadith (2408), Muslim: Hadith (1715)).*

Tài sản và của cải là phần ban cấp từ nơi Allah, và Ngài cho quyền chúng ta quản lý để chi tiêu và sử dụng nó hợp lý theo qui định của giáo luật, và trong những cách chi tiêu và sử dụng hợp lý và đúng đắn nhất là bố thí cho những người nghèo và người khó khăn.

﴿ وَءَاتُوهُم مِّن مَّالِ ٱللَّهِ ٱلَّذِىٓ ءَاتَىٰكُمْ ﴾ [النور: ٣٣]

﴾Hãy ban cấp cho họ từ tài sản mà Allah đã ban cấp cho các ngươi.﴿ (Chương 24 - Annur, câu 33).

﴿ وَأَنفِقُواْ مِمَّا جَعَلَكُم مُّسْتَخْلَفِينَ فِيهِ ۖ فَٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ مِنكُمْ وَأَنفَقُواْ لَهُمْ أَجْرٌ كَبِيرٌ ﴾ [الحديد: ٧]

﴾Và hãy chi dùng cho chính nghĩa của Allah tài sản mà Ngài đã ban cấp cho các ngươi thừa hưởng. Do đó, những ai trong các ngươi có đức tin và chi dùng cho con đường chính nghĩa của Allah thì họ sẽ nhận được một phần thưởng vô cùng to lớn.﴿ (Chương 57 - Alhadid, câu 7).

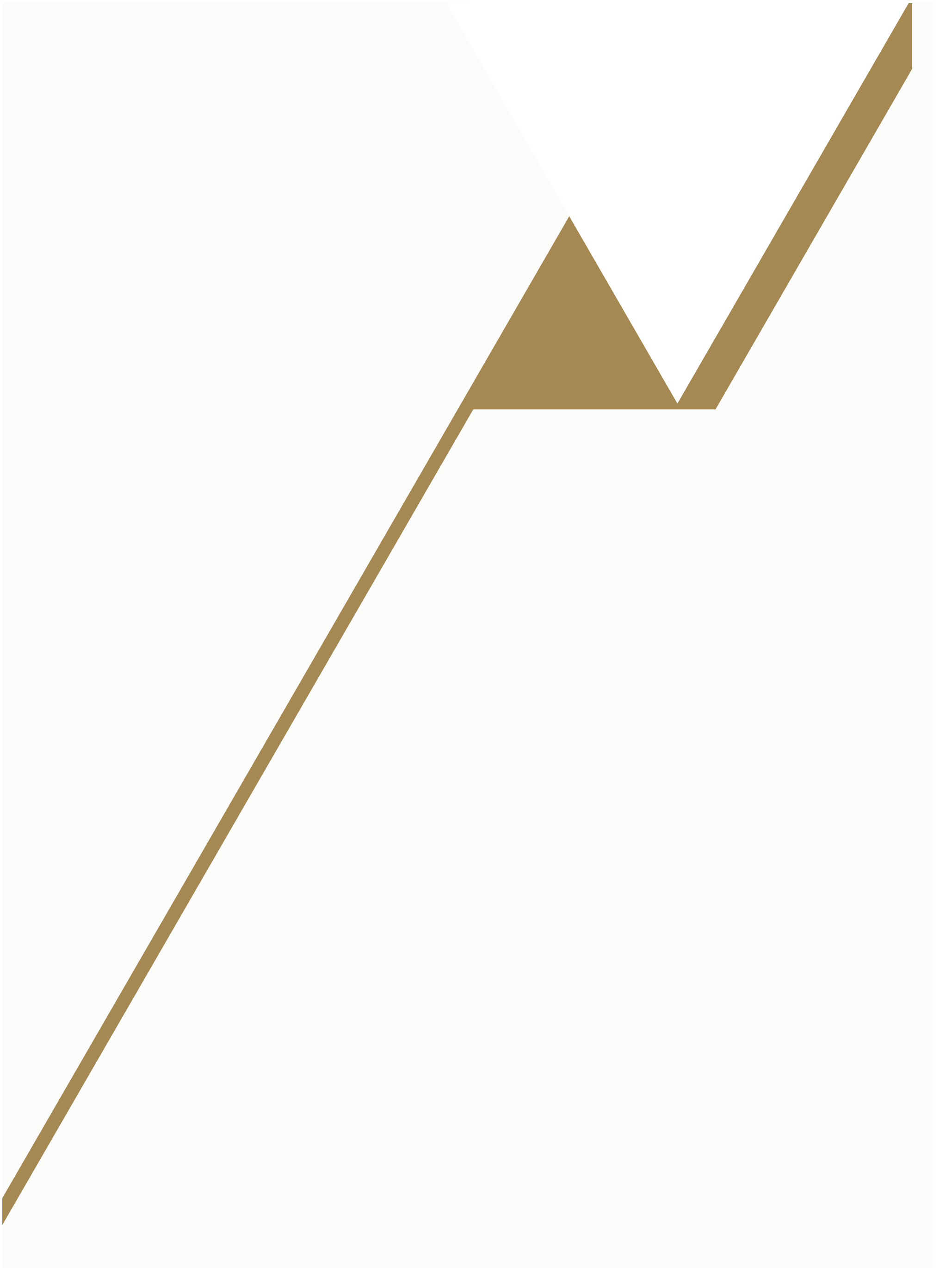
Và cứ như vậy, năm mục tiêu cần thiết này là tiêu biểu cho các quyền lợi quan trọng nhất của con người trong cuộc sống mà tất cả các điều luật trong hệ thống giáo luật Islam được qui định để duy trì và đảm bảo chúng. Do đó, người nào luôn tuân thủ theo hệ thống giáo luật Islam thì Allah sẽ ban niềm vinh dự cho y với sự hạnh phúc trên thế gian và thành

đạt ở cõi Đời Sau, ngược lại, người nào không tuân thủ theo chỉ đạo của nó thì sẽ đối mặt với sự bất hạnh trên thế gian tương ứng theo những gì mà y đã nghịch lại với Chỉ đạo và hệ thống giáo luật công bằng và toàn vẹn của Allah. Ngài phán:

﴿فَمَنِ ٱتَّبَعَ هُدَايَ فَلَا يَضِلُّ وَلَا يَشْقَىٰ ﴿١٢٣﴾ وَمَنْ أَعْرَضَ عَن ذِكْرِي فَإِنَّ لَهُۥ مَعِيشَةً ضَنكًا وَنَحْشُرُهُۥ يَوْمَ
ٱلْقِيَٰمَةِ أَعْمَىٰ ﴿١٢٤﴾ قَالَ رَبِّ لِمَ حَشَرْتَنِيٓ أَعْمَىٰ وَقَدْ كُنتُ بَصِيرًا ﴿١٢٥﴾ قَالَ كَذَٰلِكَ أَتَتْكَ ءَايَٰتُنَا فَنَسِيتَهَاۖ وَكَذَٰلِكَ ٱلْيَوْمَ تُنسَىٰ﴾

[طه: ١٢٣-١٢٦]

﴿Ai theo chỉ đạo của TA thì sẽ không lầm lạc cũng không khổ sở. Ngược lại, ai tránh xa thông điệp nhắc nhở của TA thì chắc chắn sẽ sống một cuộc đời eo hẹp (không an tâm và khổ sở) và vào Ngày Phục sinh TA sẽ phục sinh y trở lại mù lòa. Y sẽ nói: "Lạy Thượng Đế, tại sao Ngài dựng bề tôi sống lại mù lòa trong lúc trước đây bề tôi vẫn còn nhìn thấy". Ngài phán: "Như thế đấy, các lời mặc khải của TA đã đến với ngươi nhưng ngươi không quan tâm; và Ngày nay TA bỏ quên trở lại giống như thế.﴾ (Chương 20 - Taha, câu 123, 124).



CÁC NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN IMAN

Đức tin Iman là cấp bậc giáo lý mà người Muslim phải có sau khi y đã quy thuận Islam, và nó là yếu tố để đánh giá Islam của một người. Dó đó, trong đạo không phải chỉ đứng ở góc độ biểu hiện thờ phượng của thể xác bề ngoài mà nó phải được hoàn thiện bởi đức tin Iman biểu hiện trong nội tâm bởi lẽ tôn giáo bao hàm tín ngưỡng, thờ phượng và phẩm chất đạo đức. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«الإيمَانُ بِضْعٌ وَسَبْعُونَ فَأَفْضَلُهَا قَوْلُ لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ وَأَدْنَاهَا إِمَاطَةُ الأَذَى عَنِ الطَّرِيقِ وَالْحَيَاءُ شُعْبَةٌ مِنَ الإِيمَانِ». (أخرجه مسلم ح (٢٥)).

“Đức tin Iman gồm có bảy mươi mấy phần, phần tốt nhất đó là lời tuyên thệ (لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ) - (không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah), phần thấp nhất là nhặt gai trên đường đi, và tính mắc cỡ là một phần của đức tin Iman.” (Muslim: Hadith (25)).

Và các nền tảng của đức tin Iman gồm sáu nền tảng căn bản được nói rõ trong Hadith được Umar kể lại rằng đại Thiên thần Jibril đã đến hỏi Nabi ﷺ về đức tin Iman thì Người bảo:

«أَنْ تُؤْمِنَ بِاللهِ وَمَلاَئِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ وَالْيَوْمِ الآخِرِ وَتُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ». (أخرجه مسلم ح (٨)).

“Đó là ngươi phải tin nơi Allah, phải tin nơi các Thiên Thần của Ngài, tin vào các kinh sách của Ngài, tin nơi các Thiên Sứ của Ngài, tin nơi Ngày sau và tin vào định mệnh tốt xấu.” (Muslim: Hadith (8)).

Và như vậy, điều đầu tiên của đức tin là người Muslim phải tin tưởng sáu nền tảng này rồi sau đó y thể hiện hành động để xác nhận đức tin của y. Do đó, đức tin Iman là niềm tin được thể hiện trong tim, lời nói và hành động, nó gia tăng bằng sự vâng mệnh và sụt giảm bằng sự bất tuân và nghịch đạo.

Như chúng ta đã nói về điều đầu tiên của đức tin Iman và đó là tin nơi Allah và bây giờ chúng ta bắt đầu tiến hành đề cập đến các nền tảng còn lại của nó.

Đức tin nơi các thiên thần

Các Thiên thần là những tạo vật độc đáo với những ánh hào quang được Allah tạo ra từ ánh sáng. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ nói:

«خُلِقَتِ الْمَلاَئِكَةُ مِنْ نُورٍ». (أخرجه مسلم ح (٢٩٩٦)).

"Các thiên thần được tạo ra từ ánh sáng." *(Muslim: Hadith (2996)).*

Và các thiên thần là lực lượng binh lính của Allah, không một ai có thể biết rõ số lượng của họ là bao nhiêu ngoại trừ Allah duy nhất, bởi Ngài phán:

﴿وَمَا يَعْلَمُ جُنُودَ رَبِّكَ إِلَّا هُوَ ۚ وَمَا هِيَ إِلَّا ذِكْرَىٰ لِلْبَشَرِ﴾ [المدثر: ٣١]

﴿Và không một ai biết rõ lực lượng binh lính của Thượng Đế của Ngươi (Muhammad) ngoại trừ Ngài. Và đó là lời nhắc nhở cho người phàm.﴾ (Chương 74 - Al-Mudaththir, câu 31).

Bởi vì bản chất là ánh sáng nhẹ nhàng nên các thiên thần có khả năng biến hóa thành nhiều hình hài khác nhau. Do đó, các thiên thần đã xuất hiện với hình hài của người phàm tục như họ đã hiện thân thành hình hài con người đến gặp Nabi Ibrahim, Nabi Lut, và đại thiên thần Jibril đã đến gặp bà Maryam trong hình hài của một người đàn ông. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿فَأَرْسَلْنَآ إِلَيْهَا رُوحَنَا فَتَمَثَّلَ لَهَا بَشَرًا سَوِيًّا ﴿١٧﴾ قَالَتْ إِنِّيٓ أَعُوذُ بِٱلرَّحْمَٰنِ مِنكَ إِن كُنتَ تَقِيًّا ﴿١٨﴾ قَالَ إِنَّمَآ أَنَا۠ رَسُولُ رَبِّكِ لِأَهَبَ لَكِ غُلَٰمًا زَكِيًّا﴾ [مريم: ١٧-١٩]

﴿TA đã cử thiên thần Jibril của TA đến gặp nàng (Maryam). Y hiện ra trước mặt nàng như một người đàn ông toàn diện. Nàng lên tiếng: "Tôi cầu xin Đấng rất mực Độ lượng bảo vệ tránh xa ông. Xin đừng đến gần tôi nếu ông là người sợ Allah". Thiên thần bảo: Ta chỉ là một sứ giả của Thượng Đế của nàng, Ta được lệnh đến báo cho nàng biết rằng Ngài sẽ ban cho nàng một đứa con trai trong sạch.﴾ (Chương 19 - Maryam, câu 17 - 19).

Và việc xuất hiện của các thiên thần dưới hình hài con người phàm tục này sẽ gần gũi với tâm trạng của con người. Do đó, Đại thiên thần Jibril mang lời Mặc khải xuống cho Nabi Muhammad ﷺ đa phần là dưới hình hài của một người đàn ông. Quả thật, có lần Al-Harith bin Hisham đã hỏi thiên sứ của Allah ﷺ: Sự mặc khải đến với Người như thế nào? Thiên sứ ﷺ nói:

«أَحْيَانًا يَأْتِينِى مِثْلَ صَلْصَلَةِ الْجَرَسِ -وَهُوَ أَشَدُّهُ عَلَىَّ- فَيُفْصَمُ عَنِّى وَقَدْ وَعَيْتُ عَنْهُ مَا قَالَ، وَأَحْيَانًا يَتَمَثَّلُ لِىَ الْمَلَكُ رَجُلاً فَيُكَلِّمُنِى فَأَعِى مَا يَقُولُ». (أخرجه البخاري ح(٢)، ومسلم ح(٢٣٣٣)).

"Đôi lúc nó đến với Ta như tiếng loảng xoảng của chuông và nó làm Ta khó chịu nhất, cơ thể Ta như muốn vỡ tung và Ta bắt đầu cảm nhận được những gì y (Đại Thiên thần Jibril) nói, và đôi lúc Đại thiên thân hiện thân thành một người đàn ông đến nói trực tiếp với Ta và Ta lặp lại theo lời y nói." *(Albukhari: Hadith (2), Muslim: Hadith (2333)).*

Và các thiên thần đều là những bề tôi của Allah, họ luôn một mực tự hào và vinh dự trong việc thờ phượng Allah, họ liên tục thờ phượng và phục tùng mệnh lệnh của Ngài một cách không ngừng nghỉ.

﴿ يُسَبِّحُونَ ٱلَّيۡلَ وَٱلنَّهَارَ لَا يَفۡتُرُونَ ﴾ [الأنبياء: ٢٠]

﴿Họ tán dương ca tụng Ngài ngày đêm một cách không ngừng nghỉ﴾ (Chương 21 - Al-Anbiya, câu 20).

Và họ cũng không biết mệt mỏi và chán trong việc thờ phượng Allah.

﴿يُسَبِّحُونَ لَهُۥ بِٱلَّيۡلِ وَٱلنَّهَارِ وَهُمۡ لَا يَسۡـَٔمُونَ﴾ [فصلت: ٣٨]

﴿Họ tán dương và ca tụng Ngài cả đêm lẫn ngày mà không bao giờ mỏi mệt.﴾ (Chương 41 - Fussilat, câu 38).

Và quả thật, họ đáng được Allah mô tả rằng họ là đại diện cho niềm vinh dự và đạo đức (Chương 80 - 'Abasa, câu 16) bởi họ không bao giờ nghịch lại mệnh lệnh của Allah.

﴿لَّا يَعۡصُونَ ٱللَّهَ مَآ أَمَرَهُمۡ وَيَفۡعَلُونَ مَا يُؤۡمَرُونَ﴾ [التحريم: ٦]

﴿Họ không bao giờ bất tuân Allah về bất cứ điều gì mà Ngài đã ra lệnh cho họ và họ tuyệt đối thi hành đúng theo những gì được lệnh.﴾ (Chương 66 - Attahrim, câu 6).

Và các thiên thần đều có những nhiệm vụ và việc làm nhất định, có các thiên thần chuyên theo dõi cuộc sống của con người và ghi chép toàn bộ hành vi của họ và sẽ làm nhân chứng cho những gì mà họ đã làm vào Ngày Phán xét.

﴿وَإِنَّ عَلَيۡكُمۡ لَحَٰفِظِينَ ١٠ كِرَامٗا كَٰتِبِينَ ١١ يَعۡلَمُونَ مَا تَفۡعَلُونَ﴾ [الانفطار: ١٠-١٢]

﴾Và quả thật, có các vị thiên thần trông chừng các ngươi, họ là những vị thiên thần biên chép đáng tôn kính và họ biết rõ mọi điều các ngươi làm.﴿ (Chương 82 - Al-Infitar, câu 10 - 12).

Có các thiên thần chuyên ghi chép mọi lời nói và hành vi của một người. Allah phán:

﴿إِذۡ يَتَلَقَّى ٱلۡمُتَلَقِّيَانِ عَنِ ٱلۡيَمِينِ وَعَنِ ٱلشِّمَالِ قَعِيدٞ ١٧ مَّا يَلۡفِظُ مِن قَوۡلٍ إِلَّا لَدَيۡهِ رَقِيبٌ عَتِيدٞ﴾ [ق: ١٧-١٨]

﴾Và khi hai vị thiên thần ngồi xuống ghi chép bên phải và bên trái thì không một lời nào y (con người) thốt ra mà hai vị thiên thần theo dõi này lại không sẵn sàng ghi chép.﴿ (Chương 50 - Qaf, câu 17, 18).

Và việc người có đức tin hiểu biết được rằng Các thiên thần luôn đồng hành với y trong cuộc sống và họ luôn theo dõi và ghi chép nhưng họ luôn ngoan đạo và không hề biết mệt mọi trong việc thờ phượng Allah sẽ khiến y hổ thẹn và thức tỉnh.

Và các thiên thần là binh lính của Allah, họ luôn thi hành mọi mệnh lệnh và chỉ đạo của Ngài trong việc chống lại kẻ thù của Ngài. Họ sẽ giáng xuống các hình phạt lên những người tội lỗi và xấu xa đáng bị sự trừng phạt của Allah, giống như Allah đã gởi họ đi trừng phạt cộng đồng của Nabi Hud, cộng đồng của Nabi Salih và cộng đồng của Nabi Lut.

Và một trong những việc làm của các thiên thần là họ được Allah giao trách nhiệm đi bắt hồn của những ai đã chấm dứt thời hạn trên thế gian.

﴿وَهُوَ ٱلۡقَاهِرُ فَوۡقَ عِبَادِهِۦۖ وَيُرۡسِلُ عَلَيۡكُمۡ حَفَظَةً حَتَّىٰٓ إِذَا جَآءَ أَحَدَكُمُ ٱلۡمَوۡتُ تَوَفَّتۡهُ رُسُلُنَا وَهُمۡ لَا يُفَرِّطُونَ﴾ [الأنعام: ٦١]

﴾Và Ngài (Allah) là Đấng Tối Thượng chi phối bầy tôi của Ngài. Và Ngài cử các vị Canh gác theo trông chừng các ngươi cho đến khi một

trong các ngươi đối diện với cái chết thì các thiên thần của TA sẽ bắt hồn y và chúng sẽ không chểnh mảng trong nhiệm vụ bắt hồn đó.﴿ (Chương 6 - Al-An'am, câu 61).

﴿قُلْ يَتَوَفَّىٰكُم مَّلَكُ ٱلْمَوْتِ ٱلَّذِى وُكِّلَ بِكُمْ ثُمَّ إِلَىٰ رَبِّكُمْ تُرْجَعُونَ﴾ [السجدة: ١١]

﴾Hãy bảo (Muhammad!): Thần chết, vị phụ trách các người, sẽ bắt hồn của các người rồi các người sẽ được đưa về gặp Thượng Đế của các người trở lại.﴿ (Chương 32 - Al-Sajdah, câu 11).

Và các thiên thần yêu thích những gì Allah yêu thích, do đó, họ sẽ yêu thương những người có đức tin và những người ngoan đạo biết kính sợ Allah trong đám bầy tôi của Ngài, và các thiên thần sẽ luôn cầu xin Allah tha thứ cho họ. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ٱلَّذِينَ يَحْمِلُونَ ٱلْعَرْشَ وَمَنْ حَوْلَهُۥ يُسَبِّحُونَ بِحَمْدِ رَبِّهِمْ وَيُؤْمِنُونَ بِهِۦ وَيَسْتَغْفِرُونَ لِلَّذِينَ ءَامَنُوا۟ رَبَّنَا وَسِعْتَ كُلَّ شَىْءٍ رَّحْمَةً وَعِلْمًا فَٱغْفِرْ لِلَّذِينَ تَابُوا۟ وَٱتَّبَعُوا۟ سَبِيلَكَ وَقِهِمْ عَذَابَ ٱلْجَحِيمِ﴾ [غافر: ٧]

﴾Những vị thiên thần mang Ngai vương của Allah và những vị thiên thần đứng hầu xung quanh đều tán dương lời ca tụng Thượng Đế của họ và tin tưởng nơi Ngài, và họ cầu xin Ngài tha thứ cho những ai có đức tin, họ nói: "Lạy Thượng Đế của chúng tôi, xin Ngài lấy đức khoan dung và sự hiểu biết của Ngài mà bao trùm lấy mọi vật, xin Ngài tha thứ cho những ai quay về sám hối và tuân theo con đường của Ngài và cứu vớt họ khỏi hình phạt của Hỏa ngục.﴿ (Chương 40 - Gafir, câu 7).

Và Nabi Muhammad ﷺ nói:

«فَإِذَا صَلَّى لَمْ تَزَلِ الْمَلَائِكَةُ تُصَلِّي عَلَيْهِ مَا دَامَ فِي مُصَلَّاهُ اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَيْهِ، اللَّهُمَّ ارْحَمْهُ».

(أخرجه البخاري ح (٦٤٧)، ومسلم ح (٦٤٩)، واللفظ للبخاري).

"Do đó, khi một người có đức tin dâng lễ nguyện Salah thì các thiên thần sẽ luôn cầu nguyện cho y trong suốt khoảng thời gian của cuộc lễ nguyện: Lạy Thượng Đế, xin Ngài hãy ban sự an lành cho y, lạy Thượng Đế, xin Ngài hãy yêu thương y!" *(Albukhari: Hadith (647), Muslim: Hadith (649), và lời là của Albukhari).*

Các thiên thần vẫn luôn liên tục cầu xin Allah tha thứ cho tất cả những người có đức tin giống như Allah đã phán:

﴿تَكَادُ ٱلسَّمَٰوَٰتُ يَتَفَطَّرْنَ مِن فَوْقِهِنَّ ۚ وَٱلْمَلَٰٓئِكَةُ يُسَبِّحُونَ بِحَمْدِ رَبِّهِمْ وَيَسْتَغْفِرُونَ لِمَن فِى ٱلْأَرْضِ ۗ أَلَآ إِنَّ ٱللَّهَ هُوَ ٱلْغَفُورُ ٱلرَّحِيمُ﴾ [الشورى: ٥]

﴿Và các thiên thần luôn tán dương và ca ngợi Thượng Đế của họ và họ luôn cầu xin Allah tha thứ cho những ai trên trái đất. Chẳng phải quả thật Allah là Đấng Hằng tha thứ và Khoan dung.﴾ (Chương 42 - Ash-Shura, câu 5).

Còn đối với những ai phủ nhận Allah, nghịch đạo và làm điều tội lỗi thì sẽ bị các thiên thần nguyền rủa.

﴿إِنَّ ٱلَّذِينَ كَفَرُوا۟ وَمَاتُوا۟ وَهُمْ كُفَّارٌ أُو۟لَٰٓئِكَ عَلَيْهِمْ لَعْنَةُ ٱللَّهِ وَٱلْمَلَٰٓئِكَةِ وَٱلنَّاسِ أَجْمَعِينَ﴾ [البقرة: ١٦١]

﴿Quả thật, những người phủ nhận đức tin và chết đi mà vẫn trong tình trạng vô đức tin như thế thì họ là những người sẽ bị Allah, các thiên thần và cả nhân loại nguyền rủa.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 161).

Và khi Ngày Phán xét đến, các thiên thần sẽ nghinh đón những người tin tưởng ở nơi Thiên Đàng và áp tải những người vô đức tin và đại nghịch bất đạo đến với tầng đáy của Hỏa ngục. Về việc các thiên thần nghinh đón những người có đức tin và chúc tụng họ thì Allah có lời phán như sau:

﴿جَنَّٰتُ عَدْنٍ يَدْخُلُونَهَا وَمَن صَلَحَ مِنْ ءَابَآئِهِمْ وَأَزْوَٰجِهِمْ وَذُرِّيَّٰتِهِمْ ۖ وَٱلْمَلَٰٓئِكَةُ يَدْخُلُونَ عَلَيْهِم مِّن كُلِّ بَابٍ ﴿٢٣﴾ سَلَٰمٌ عَلَيْكُم بِمَا صَبَرْتُمْ ۚ فَنِعْمَ عُقْبَى ٱلدَّارِ﴾ [الرعد: ٢٣-٢٤]

﴿Và các thiên thần vào chào đón họ từ mỗi cánh cổng: Chào an lành đến quí vị về những điều mà quí vị đã kiên nhẫn chịu đựng. Bởi thế, đây là Ngôi nhà cuối cùng thật hạnh phúc của quí vị!﴾ (Chương 13 - Ar-rad, câu 23, 24).

Còn đối với những kẻ không có đức tin thì các thiên thần sẽ chấp hành mệnh lệnh của Allah mà thi hành hình phạt trừng trị họ trong Hỏa ngục.

﴿وَقُودُهَا ٱلنَّاسُ وَٱلْحِجَارَةُ عَلَيْهَا مَلَٰٓئِكَةٌ غِلَاظٌ شِدَادٌ لَّا يَعْصُونَ ٱللَّهَ مَآ أَمَرَهُمْ وَيَفْعَلُونَ مَا يُؤْمَرُونَ﴾

[التحريم: ٦]

﴿... mà chất đốt của nó (Hỏa ngục) là con người (vô đức tin) và đá (bụt tượng), do những thiên thần lạnh lùng và nghiêm nghị quản lý,

họ không bao giờ bất tuân Allah một điều gì một khi Ngài ra lệnh và họ tuyệt đối thi hành đúng theo những gì được lệnh. ﴾ (Chương 66 - Attahrim, câu 6).

Đức tin nơi các kinh sách

Và khi mà nhiệm vụ của các vị thiên sứ là mang những Chỉ đạo của Thượng Đế đến với nhân loại thì dĩ nhiên Allah phải ban xuống cho họ lời mặc khải cũng như sự hướng dẫn của Ngài để loài người học được những điều hữu ích, biết được đâu là chân lý mà tránh xa khỏi những điều lệch lạc và ngụy tạo.

﴿كَانَ ٱلنَّاسُ أُمَّةً وَٰحِدَةً فَبَعَثَ ٱللَّهُ ٱلنَّبِيِّـۧنَ مُبَشِّرِينَ وَمُنذِرِينَ وَأَنزَلَ مَعَهُمُ ٱلْكِتَٰبَ بِٱلْحَقِّ لِيَحْكُمَ بَيْنَ ٱلنَّاسِ فِيمَا ٱخْتَلَفُوا۟ فِيهِ﴾ [البقرة: ٢١٣]

﴿***Ban đầu nhân loại chỉ là một cộng đồng duy nhất. Sau đó vì họ lầm lạc nên Allah dựng lên các vị Nabi làm những vị vừa mang tin mừng vừa cảnh báo về tin dữ, và Allah gởi xuống cùng với họ những kinh sách bằng chân lý để họ dựa vào đó mà giải quyết và phân xử nhân loại về những vấn đề mà họ thường tranh chấp nhau.*** ﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 213).

Và những kinh sách thiêng liêng này đã chứa đựng thông điệp của Allah đến với con người làm sự chỉ đạo và ánh sáng dẫn dắt nhân loại. Quả thật, Allah đã mô tả kinh Tawrah (Kinh Cựu ước) được ban xuống cho Musa (Moses) với lời phán rằng:

﴿إِنَّآ أَنزَلْنَا ٱلتَّوْرَىٰةَ فِيهَا هُدًى وَنُورٌ﴾ [المائدة: ٤٤]

﴿***Quả thật, TA (Allah) đã ban xuống Kinh Tawrah trong đó là sự chỉ đạo và ánh sáng***﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 44).

Và tương tự, Ngài cũng mô tả Kinh Injil (Kinh Tân ước) được ban xuống cho Nabi Ysa (Giê-su) ﷺ:

﴿وَءَاتَيْنَٰهُ ٱلْإِنجِيلَ فِيهِ هُدًى وَنُورٌ وَمُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ ٱلتَّوْرَىٰةِ وَهُدًى وَمَوْعِظَةً لِّلْمُتَّقِينَ﴾ [المائدة: ٤٦]

﴿***Và TA đã ban cho y (Nabi Ysa) Kinh Injil (Tân ước) trong đó là sự chỉ đạo và ánh sáng, là sự chứng thực lại những điều đã có trước trong Kinh***

Tawrah. Quả thật, Kinh Injil vừa là một sự chỉ đạo vừa là một lời khuyên dạy cho những người ngoan đạo biết sợ Allah. ﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 46).

Như vậy, sự chỉ đạo và ánh sáng là hai thuộc tính bắt buộc cho tất cả các thông điệp được mặc khải từ Allah ban xuống cho các vị Nabi của Ngài.

Và người Muslim luôn tin vào tất cả các Kinh sách của Allah, luôn thi hành mọi mệnh lệnh của Ngài và luôn tin tưởng mọi lời phán của Ngài.

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوٓاْ ءَامِنُواْ بِٱللَّهِ وَرَسُولِهِۦ وَٱلۡكِتَٰبِ ٱلَّذِي نَزَّلَ عَلَىٰ رَسُولِهِۦ وَٱلۡكِتَٰبِ ٱلَّذِيٓ أَنزَلَ مِن قَبۡلُۚ وَمَن يَكۡفُرۡ بِٱللَّهِ وَمَلَٰٓئِكَتِهِۦ وَكُتُبِهِۦ وَرُسُلِهِۦ وَٱلۡيَوۡمِ ٱلۡأٓخِرِ فَقَدۡ ضَلَّ ضَلَٰلَۢا بَعِيدًا﴾ [النساء: ١٣٦]

﴾Hỡi những người có đức tin! Hãy tin tưởng nơi Allah, tin tưởng nơi Sứ giả của Ngài, và tin tưởng nơi Kinh sách mà Ngài đã xuống cho Sứ giả của Ngài và Kinh sách mà Ngài đã ban xuống trước đây. Và người nào phủ nhận Allah, phủ nhận các thiên thần của Ngài, các kinh sách của Ngài, các Sứ giả của Ngài và Ngày Tận thế thì quả thật y đã lầm lạc rất xa. ﴿ (Chương 4 - Annisa', câu 136).

Do đó, chỉ cần phủ nhận bất kỳ một Kinh sách nào trong số các Kinh sách của Allah thì coi như đã phủ nhận tất cả. Bởi Allah ra lệnh cho Nabi của Ngài ﷺ và những người có đức tin với lời phán như sau:

﴿قُولُوٓاْ ءَامَنَّا بِٱللَّهِ وَمَآ أُنزِلَ إِلَيۡنَا وَمَآ أُنزِلَ إِلَىٰٓ إِبۡرَٰهِـۧمَ وَإِسۡمَٰعِيلَ وَإِسۡحَٰقَ وَيَعۡقُوبَ وَٱلۡأَسۡبَاطِ وَمَآ أُوتِيَ مُوسَىٰ وَعِيسَىٰ وَمَآ أُوتِيَ ٱلنَّبِيُّونَ مِن رَّبِّهِمۡ لَا نُفَرِّقُ بَيۡنَ أَحَدٖ مِّنۡهُمۡ وَنَحۡنُ لَهُۥ مُسۡلِمُونَ﴾ [البقرة: ١٣٦]

﴾Các ngươi hãy nói: Chúng tôi tin nơi Allah và tin nơi những gì được ban xuống cho chúng tôi cũng như những gì được ban xuống cho Nabi Ibrahim, Ismael, Ishaq, Yacob và các bộ lạc của Israel và những gì được ban xuống cho Nabi Musa và Ysa cùng với những gì được ban xuống cho các vị Nabi từ Thượng Đế của họ, chúng tôi không phân biệt và kỳ thị một vị Nabi nào trong số họ và chúng tôi là những người Muslim (thần phục Allah). ﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 136). (Xem Chương 3 - Ali 'Imran, câu 84).

Quả thật, Allah, Đấng Tối cao đã ra lệnh cho những cộng đồng trước đây phải gìn giữ những gì được Allah ban xuống cho họ từ Kinh sách, như Ngài đã phán bảo:

﴿ إِنَّآ أَنزَلۡنَا ٱلتَّوۡرَىٰةَ فِيهَا هُدٗى وَنُورٞۚ يَحۡكُمُ بِهَا ٱلنَّبِيُّونَ ٱلَّذِينَ أَسۡلَمُواْ لِلَّذِينَ هَادُواْ وَٱلرَّبَّٰنِيُّونَ
وَٱلۡأَحۡبَارُ بِمَا ٱسۡتُحۡفِظُواْ مِن كِتَٰبِ ٱللَّهِ وَكَانُواْ عَلَيۡهِ شُهَدَآءَ ﴾ [المائدة: ٤٤]

﴿*Quả thật, TA (Allah) đã ban xuống Kinh Tawrah trong đó là sự chỉ đạo và ánh sáng. Các vị Nabi, những người thần phục Allah đã dùng nó để phân xử cho những người Do thái, những người tiến sĩ Do thái và các thầy tu Do thái về những gì mà họ đã gìn giữ từ Kinh sách của Allah, và họ là những người minh chứng cho nó.*﴾ (Chương 4 - Al-Ma-idah, câu 44).

Và những người thuộc thời kỳ đầu đã làm mất nó, và họ đã không trung thực với nó nên nó đã bị bóp méo và sửa đổi cũng như thêm bớt.

﴿وَإِنَّ مِنۡهُمۡ لَفَرِيقٗا يَلۡوُۥنَ أَلۡسِنَتَهُم بِٱلۡكِتَٰبِ لِتَحۡسَبُوهُ مِنَ ٱلۡكِتَٰبِ وَمَا هُوَ مِنَ ٱلۡكِتَٰبِ وَيَقُولُونَ هُوَ
مِنۡ عِندِ ٱللَّهِ وَمَا هُوَ مِنۡ عِندِ ٱللَّهِ وَيَقُولُونَ عَلَى ٱللَّهِ ٱلۡكَذِبَ وَهُمۡ يَعۡلَمُونَ ﴾ [آل عمران: ٧٨]

﴿*Và quả thật, một thành phần của họ đã bóp méo Kinh sách với miệng lưỡi của họ làm cho các ngươi tưởng lầm đó là điều nằm trong Kinh sách nhưng thực chất là không phải trong Kinh sách, và họ đã bảo đó là điều do Allah ban xuống nhưng thực chất đó không phải là điều do Allah ban xuống, họ đã nói dối và đổ thừa cho Allah trong lúc họ biết rõ điều đó.*﴾ (Chương 3 - Ali ‘Imran, câu 78).

Và quả thật, Allah đã hứa sẽ trừng phạt những kẻ đã làm điều đó, Ngài phán:

﴿ فَوَيۡلٞ لِّلَّذِينَ يَكۡتُبُونَ ٱلۡكِتَٰبَ بِأَيۡدِيهِمۡ ثُمَّ يَقُولُونَ هَٰذَا مِنۡ عِندِ ٱللَّهِ لِيَشۡتَرُواْ بِهِۦ ثَمَنٗا قَلِيلٗاۖ فَوَيۡلٞ
لَّهُم مِّمَّا كَتَبَتۡ أَيۡدِيهِمۡ وَوَيۡلٞ لَّهُم مِّمَّا يَكۡسِبُونَ ﴾ [البقرة: ٧٩]

﴿*Bởi thế, thật thảm hại cho những kẻ đã tự tay mình viết Kinh sách rồi bảo rằng đó là Kinh sách do Allah ban xuống hầu mang nó đi bán với một giá nhỏ nhoi. Do đó, thật là thảm hại cho chúng về những điều mà chúng đã viết ra bằng chính tôi tay của chúng và thật thảm hại thay cho cái lợi lộc mà chúng kiếm được từ việc làm đó.*﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 79).

Và Allah cũng hứa sẽ trừng phạt những ai đã thêm bớt cũng như thay đổi nội dung của các Kinh sách bằng một hình phạt đau đớn, Ngài phán:

﴿ إِنَّ ٱلَّذِينَ يَكۡتُمُونَ مَآ أَنزَلَ ٱللَّهُ مِنَ ٱلۡكِتَٰبِ وَيَشۡتَرُونَ بِهِۦ ثَمَنٗا قَلِيلًا أُوْلَٰٓئِكَ مَا يَأۡكُلُونَ فِي بُطُونِهِمۡ إِلَّا ٱلنَّارَ وَلَا يُكَلِّمُهُمُ ٱللَّهُ يَوۡمَ ٱلۡقِيَٰمَةِ وَلَا يُزَكِّيهِمۡ وَلَهُمۡ عَذَابٌ أَلِيمٌ ﴾ [البقرة: ١٧٤]

﴿***Quả thật, những ai giấu giếm những điều được Allah ban xuống từ Kinh sách và dùng nó để mua bán thu lợi với một giá nhỏ nhoi thì họ là những kẻ đang nuốt lửa vào bụng của mình, và vào Ngày phục sinh chúng sẽ không được Allah nói chuyện và cũng không tẩy sạch tội lỗi cho chúng và chúng phải chịu một sự trừng phạt đau đớn.***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 174).

Và một trong số Kinh sách trước đây bị mất lạc là Kinh Injil (Tân ước)[1], Kinh sách được Allah ban xuống cho Nabi Ysa ﷺ, con trai của Maryam.

﴿وَمِنَ ٱلَّذِينَ قَالُوٓاْ إِنَّا نَصَٰرَىٰٓ أَخَذۡنَا مِيثَٰقَهُمۡ فَنَسُواْ حَظّٗا مِّمَّا ذُكِّرُواْ بِهِۦ ﴾ [المائدة: ١٤]

﴿***Và trong số những người tự gọi mình là tín đồ Thiên Chúa giáo, TA (Allah) đã nhận lời giao ước của họ nhưng họ đã bỏ quên một phần của bức Thông Điệp được ban cho họ.***﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 14).

Và để làm rõ sự thật đã bị mất đi từ các Kinh sách trước đây hoặc để vạch trần sự bóp méo, thay đổi và thêm bớt của các Kinh sách, Allah đã cử Muhammad ﷺ mang thông điệp cuối cùng đến cho nhân loại. Ngài đã ban cho Người ﷺ Kinh Qur'an, một Kinh sách cũng được Ngài dùng làm chỉ đạo, ánh sáng và cứu rỗi cho toàn thể nhân loại. Allah đã kêu gọi họ đến với đức tin Iman nơi Người.

﴿ يَٰٓأَهۡلَ ٱلۡكِتَٰبِ قَدۡ جَآءَكُمۡ رَسُولُنَا يُبَيِّنُ لَكُمۡ كَثِيرٗا مِّمَّا كُنتُمۡ تُخۡفُونَ مِنَ ٱلۡكِتَٰبِ وَيَعۡفُواْ عَن كَثِيرٖۚ قَدۡ جَآءَكُم مِّنَ ٱللَّهِ نُورٞ وَكِتَٰبٞ مُّبِينٞ ﴾ [المائدة: ١٥]

﴿***Hỡi người dân Kinh sách! Quả thật, Sứ giả (Muhammad) của TA đến gặp các ngươi trình bày rõ cho các ngươi nhiều điều mà các***

1 Những gì mà chúng ta nhìn thấy ngày nay ở nơi của những người Thiên chúa giáo đích thực không phải là Kinh Injil (Tân ước) thực sự được mặc khải xuống từ Allah cho Nabi Ysa, mà là những cuốn Kinh Injil do những học trò của Nabi Ysa và các học trò sau này của nhóm học trò của Nabi Ysa biên soạn. Họ đã biên soạn các tác phẩm tiểu sử của họ và ghi chép trong đó tiểu sử của Nabi Ysa ﷺ và các thông điệp về sự nghiệp truyền bá cũng như về các phép màu của Người. Và các tác phẩm do chính con người biên soạn này cũng có một số được ghi chép theo đúng những gì được mặc khải cho Người ﷺ.

***ngươi đã từng giấu giếm trong Kinh sách của các ngươi và lướt qua nhiều điều không cần đề cập nữa. Quả thật, một ánh sáng và một Kinh sách quang minh từ nơi Allah đã đến với các ngươi.*﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 15).

Và bởi lẽ đó, Kinh Qur'an đã trở thành một sự mặc khải cuối cùng của Allah, xác nhận lại những điều mặc khải trước đó và đặc biệt nó sẽ được Allah bảo tồn nguyên vẹn.

﴿ وَأَنزَلْنَآ إِلَيْكَ ٱلْكِتَٰبَ بِٱلْحَقِّ مُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ ٱلْكِتَٰبِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ ۖ فَٱحْكُم بَيْنَهُم بِمَآ أَنزَلَ ٱللَّهُ ۖ وَلَا تَتَّبِعْ أَهْوَآءَهُمْ عَمَّا جَآءَكَ مِنَ ٱلْحَقِّ ۚ لِكُلٍّ جَعَلْنَا مِنكُمْ شِرْعَةً وَمِنْهَاجًا ﴾ [المائدة: ٤٨]

﴾***Và TA đã ban cho Ngươi (Muhammad) Kinh sách bằng sự thật, xác nhận lại các điều mặc khải trong các kinh sách trước và giữ gìn chúng được nguyên vẹn. Bởi thế, hãy xét xử theo điều Allah đã ban xuống và chớ làm theo điều ham muốn của bản thân họ nghịch với Chân lý mà Ngươi đã tiếp thu. TA đã qui định cho từng Sứ giả trong các ngươi một hệ thống luật pháp và một lề lối.*** ﴿ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 48).

Và Allah đã hoàn tất ân huệ của Ngài cho các bề tôi của Ngài với Kinh sách này được gọi là Qur'an Vĩ đại và với Sứ giả Muhammad, một vị được cử đến cho toàn nhân loại. Đó là một hồng phúc và một ân huệ vô cùng to lớn.

﴿ لَقَدْ مَنَّ ٱللَّهُ عَلَى ٱلْمُؤْمِنِينَ إِذْ بَعَثَ فِيهِمْ رَسُولًا مِّنْ أَنفُسِهِمْ يَتْلُوا۟ عَلَيْهِمْ ءَايَٰتِهِۦ وَيُزَكِّيهِمْ وَيُعَلِّمُهُمُ ٱلْكِتَٰبَ وَٱلْحِكْمَةَ وَإِن كَانُوا۟ مِن قَبْلُ لَفِى ضَلَٰلٍ مُّبِينٍ ﴾ [آل عمران: ١٦٤]

﴾***Quả thật, Allah đã ban nhiều ân huệ và hồng phúc cho những người có đức tin khi mà Ngài đã dựng lên trong họ vị Sứ giả xuất thân từ họ để đọc cho họ các lời mặc khải của Ngài và tẩy sạch họ và dạy họ kinh sách những điều lẽ phải trong lúc trước đây họ là những người lầm lạc.*** ﴿ (Chương 3 - Ali 'Imran, câu 164).

Và lời phán của Allah sẽ chứng giám cho tất cả mọi tạo vật của Ngài và Ngãi sẽ bảo tồn Kinh sách cuối cùng này của Ngài.

﴿ إِنَّا نَحْنُ نَزَّلْنَا ٱلذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُۥ لَحَٰفِظُونَ ﴾ [الحجر: ٩]

﴿***Quả thật, TA (Allah) đã ban lời nhắc nhở (Qur'an) xuống và TA sẽ luôn bảo quản nó***﴾ (Chương 15 - Al-Hijr, câu 9).

Và Ngài phán nói với Nabi của Ngài ﷺ:

﴿إِنَّ عَلَيْنَا جَمْعَهُۥ وَقُرْءَانَهُۥ ١٧ فَإِذَا قَرَأْنَٰهُ فَٱتَّبِعْ قُرْءَانَهُۥ ١٨ ثُمَّ إِنَّ عَلَيْنَا بَيَانَهُۥ﴾ [القيامة: ١٧-١٩]

﴿***Quả thật TA có nhiệm vụ tập hợp và đọc nó lại cho Ngươi (Muhammamd). Bởi thế, khi TA đọc nó thì Ngươi hãy đọc theo và chính TA có nhiệm vụ giải thích nó minh bạch.)*** (Chương 75 - Al-Qiyamah, câu 17 - 19).

Và như vậy, chỉ có kinh Qur'an mới là Kinh sách duy nhất từ Thượng Đế được bảo tồn nguyên vẹn bằng sự bảo quản của chính Allah.

﴿إِنَّ ٱلَّذِينَ كَفَرُوا۟ بِٱلذِّكْرِ لَمَّا جَآءَهُمْ ۖ وَإِنَّهُۥ لَكِتَٰبٌ عَزِيزٌ ٤١ لَّا يَأْتِيهِ ٱلْبَٰطِلُ مِنۢ بَيْنِ يَدَيْهِ وَلَا مِنْ خَلْفِهِۦ ۖ تَنزِيلٌ مِّنْ حَكِيمٍ حَمِيدٍ﴾ [فصلت: ٤١-٤٢]

﴿***Quả thật, những ai phủ nhận lời nhắc nhở (Qur'an) khi Nó đến với họ thì sẽ bị trừng phạt. Và quả thật, Nó là một Kinh sách rất đỗi quyền năng. Không một điều giả dối nào có thể xâm nhập Nó từ đằng trước hay đằng sau, bởi lẽ, Nó do Đấng rất mực sáng suốt và đáng khen ngợi ban xuống.***﴾ (Chương 41 - Fussilat, câu 41, 42).

Và Allah đã bảo quản Kinh sách (Qur'an) của Ngài bằng cách làm cho nó dễ dàng được học thuộc lòng. Ngài đã ban Nó xuống cho một người mù chữ không biết đọc cũng chẳng biết viết, và Nó chỉ được tiếp thu bằng cách học thuộc lòng, đó là cách duy nhất để kế thừa Nó.

﴿وَلَقَدْ يَسَّرْنَا ٱلْقُرْءَانَ لِلذِّكْرِ فَهَلْ مِن مُّدَّكِرٍ﴾ [القمر: ١٧]

﴿***Và TA đã làm cho Qur'an dễ nhớ. Thế có ai nhớ chăng?***﴾ (Chương 54 - Al-Qamar, câu 17).

Và Allah đã ban Qur'an xuống thành từng phần riêng lẽ trong suốt hai mươi ba năm để tiện cho việc ghi nhớ thuộc lòng cũng như thuận lợi cho việc dạy và học giữa Nabi ﷺ và các vị Sahabah của Người.

Và quả thật, Nabi ﷺ đã thuộc lòng hết toàn bộ Kinh Qur'an và được Allah kiểm tra qua việc học và ôn giữa Người và Đại thiên thần Jibril

ﷺ vào mỗi tháng Ramadan hàng năm. Ibnu Abbas nói: **(Thiên sứ của Allah là một người rộng lượng và hào phóng nhất trong thiên hạ, và Người hào phóng và rộng lượng nhất vào tháng Ramadan khi được hội ngộ Jibril, và Người thường gặp Jibril vào mỗi đêm của tháng Ramadan để ôn Qur'an. Do đó, thiên sứ của Allah là người hào phóng trong từ thiện hơn cả những cơn gió được thổi đi.)** *(Albukhari: Hadith (1902), Muslim: Hadith (2308)).*

Và Kinh Qur'an đã mách bảo chúng ta về sự rất cố gắng và nỗ lực trong việc ghi nhớ thuộc lòng lời của Qur'an rằng Người thường lặp đi lặp lại khi nghe Đại thiên thần Jibril đọc vì sợ sẽ quên mất một phần nào đó, Allah đã trấn an Người và cho Người biết rằng Qur'an sẽ được ghi nhớ thuộc lòng dưới sự bảo quản của Ngài.

﴿وَلَا تَعۡجَلۡ بِٱلۡقُرۡءَانِ مِن قَبۡلِ أَن يُقۡضَىٰٓ إِلَيۡكَ وَحۡيُهُۥۖ وَقُل رَّبِّ زِدۡنِي عِلۡمٗا﴾ [طه: ١١٤]

﴿Và Ngươi (Muhammad) chớ đừng nôn nóng và hấp tấp với Qur'an trước khi việc mặc khải được hoàn tất cho Ngươi, và Ngươi hãy cầu nguyện thưa: Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài gia tăng kiến thức cho bề tôi.﴾ (Chương 20 - Taha, câu 114).

﴿لَا تُحَرِّكۡ بِهِۦ لِسَانَكَ لِتَعۡجَلَ بِهِۦٓ ١٦ إِنَّ عَلَيۡنَا جَمۡعَهُۥ وَقُرۡءَانَهُۥ﴾ [القيامة: ١٦-١٧]

﴿Chớ uống lưỡi của Ngươi (Muhammam) về Nó (Qur'an) hầu giục Nó đến nhanh. Quả thật TA có nhiệm vụ tập hợp và đọc nó lại cho Ngươi) (Chương 75 - Al-Qiyamah, câu 16 - 17).

Và quả thật, Nabi ﷺ đã rất quan tâm đến vấn đề truyền dạy Qur'an cho các Sahabah của Người, và họ luôn quan tâm truyện dạy Nó cho những ai mới quy thuận Islam, lúc nào họ cũng ưu tiên cho việc dạy và học những điều được mặc khải trong Qur'an. 'Iba-dah bin Assa-mit nói: **(Thiên sứ của Allah rất bận rộn, nên mỗi khi có người đi công việc thì Người ﷺ thường cử một trong số chúng tôi thay y dạy Qur'an).** *(Ahmad: Hadith (22260)).*

Và hầu hết các vị Sahabah lúc nào cũng hết sức quan tâm đến Qur'an, mỗi ngày họ luôn theo dõi về những điều được mặc khải xuống từ

Qur’an. Umar bin Atkhattab ﷺ nói: Tôi và một người hàng xóm của tôi, - một người Ansar thuộc dòng họ Ummiyah bin Zaid, một trong những dòng cao quý ở Madinah - thường luân phiên nhau đến gặp Thiên sứ ﷺ, y đến một ngày và tôi đến một ngày, khi nào tôi đến gặp và về lại thì tôi đều thông báo cho y biết về thông tin của Lời Mặc khải hay sự việc khác trong ngày hôm đó và đến phiên y thì cũng vậy. *(Albukhari: Hadith (89), Muslim: Hadith (89)).*

Và Nabi ﷺ đã khuyến khích và thúc giục các Sahabah của Người học và dạy Qur’an, Người nói:

«خَيْرُكُمْ مَنْ تَعَلَّمَ الْقُرْآنَ وَعَلَّمَهُ». (أخرجه البخاري ح (٥٠٢٧)).

“Người tốt nhất trong các ngươi là người học Qur’an và dạy Nó lại cho người khác” *(Albukhari: Hadith (5027)).*

«يُقَالُ لِصَاحِبِ الْقُرْآنِ إِذَا دَخَلَ الْجَنَّةَ اقْرَأْ وَاصْعَدْ .فَيَقْرَأُ وَيَصْعَدُ بِكُلِّ آيَةٍ دَرَجَةً حَتَّى يَقْرَأَ آخِرَ شَيْءٍ مَعَهُ». (أخرجه ابن ماجه ح (٣٧٨٠)).

“Khi vào Thiên Đàng, người học thuộc lòng Qur’an sẽ được bảo: Hãy đọc và đi lên! Thế là y đọc và đi lên các tầng tương ứng theo mỗi câu kinh và y chỉ dừng lại cho đến câu cuối cùng y đọc được.” *(Ibnu Ma-jah: Hadith (3780)).*

Và việc đọc Qur’an và học thuộc lòng Nó là một trong những việc làm thờ phượng tốt nhất, Nabi ﷺ nói:

«الْمَاهِرُ بِالْقُرْآنِ مَعَ السَّفَرَةِ الْكِرَامِ الْبَرَرَةِ وَالَّذِى يَقْرَأُ الْقُرْآنَ وَيَتَتَعْتَعُ فِيهِ وَهُوَ عَلَيْهِ شَاقٌّ لَهُ أَجْرَانِ». (أخرجه البخاري ح (٤٩٣٧)، ومسلم ح (٧٩٨)، واللفظ له).

“Người đọc Qur’an lưu loát và thông thạo Qur’an sẽ ở cùng với các vị thiên thần vinh dự, và người đọc Qur’an dấp da dấp dính một cách rất khó khăn thì y sẽ được hai công đức.” *(Albukhari: Hadith (4937), Muslim: Hadith (798)).*

Và quả thật, các vị Sahabah luôn hối hả tranh nhau trong việc cố gắng học thuộc lòng các chương của Qur’an cũng như lúc nào họ cũng quan tâm và học hỏi nội dung ý nghĩa và các điều luật của Nó. Trong họ, có cả đến trăm người là những người lão luyện về đọc xướng Qur’an, và một số họ đã học thuộc lòng toàn bộ Kinh Qur’an ngay trong thời của

Nabi ﷺ. Có lần, Qata-dah đã hỏi người sai vặt của Thiên sứ ﷺ, Anas bin Malik, rằng có ai đã thuộc lòng hết toàn bộ Qur'an ngay trong thời của Nabi ﷺ hay không thì được ông bảo: **(Có bốn người, tất cả họ đều là người Ansar: Abi bin Ka'ab, Mu-'azd bin Jabal, Zaid bin Tha-bit và Abu Zaid.)** *(Albukhari: Hadith (5003), Muslim: Hadith (2465)).*

Và một trong những người Sahabah nữ thuộc lòng hết toàn bộ Qur'an là Ummu Waraqah bin Abdullah bin Al-Harith thuộc người Ansar. Bà được Nabi ﷺ ra lệnh bảo làm Imam cho người trong gia đình của bà, bà có một người Azan riêng và bà đã làm Imam cho những người trong gia đình của bà. (*Abu Dawood: Hadith (591), Ahmad: Hadith (26739)*).

Và quả thật, Qur'an đã được lưu truyền nguyên vẹn vượt qua mọi thời gian và Nó thực sự vẫn còn nguyên vẹn như Allah và thiên sứ ﷺ của Ngài đã mô tả, trong Hadith Qudsi, Nabi ﷺ đã thuật lại lời nói của Allah, Đấng Tối Cao với Người:

«وَأَنْزَلْتُ عَلَيْكَ كِتَابًا لاَ يَغْسِلُهُ الْمَاءُ تَقْرَؤُهُ نَائِمًا وَيَقْظَانَ». (أخرجه مسلم ح (٢٨٦٥)).

"Và TA đã ban xuống cho ngươi một Kinh sách sẽ còn mãi trong trái tim con người qua mọi thời gian và Nó sẽ được bảo vệ lúc ngươi đang ngủ cũng như lúc ngươi đang thức." *(Muslim: Hadith (2865)).*

Học giả Ibnu Jawzi nói: "Qur'an được lưu truyền bằng cách ghi nhớ thuộc lòng của những trái tim chứ không phải bằng cách bảo quản những cuốn sách, và đây là điều thiêng liêng mà Allah, Đấng Tối Cao dành cho cộng đồng này .. do đó, Đấng Tối Cao đã thông báo rằng quả thật Qur'an không cần đến việc bảo quản nó trong các trang giấy sẽ bị nước rửa mất đi mà Nó sẽ được đọc trong mọi hoàn cảnh giống như những gì được mô tả về bản chất của cộng đồng của Người:

«أَنَاجِيلُهُمْ فِي صُدُورِهِمْ». (النشر: (٦/١)، والحديث أخرجه الطبراني في معجمه الكبير ح (٩٩٠٣)، والبيهقي في دلائل النبوة ح (٣٤٣)).

"Ta là dòng thời gian trong lòng của họ" *(Annashr: (1/6), Attabra-ni: Hadith (9903) trong bộ Mu'jam Kabir, và Albayhaqi trong bộ các bằng chứng Nabi: Hadith (343)).*

Mặc dù có rất nhiều Sahabah là những người lão luyện trong việc đọc và thuộc lòng Qur'an nhưng có rất nhiều người trong số họ đã bị giết,

bảy mươi người đã bị giết trong ngày Bi'r Ma'u-nah. Ông Anas nói: (***Một đám người đã đến gặp Nabi ﷺ và bảo: Hãy gởi đi cùng với chúng tôi những người đàn ông để dạy chúng tôi Qur'an và Sunnah. Thế là, Người đã gởi bảy mươi người đàn ông Ansar được cho là học thuộc lòng và đọc lão luyện Qur'an, họ thường xuyên đọc Qur'an và truyền dạy vào ban đêm .. Người đã phái họ đến với đám người đó, nhưng những người đó đã giết hết tất cả họ.***) *(Muslim: Hadith (677)).*

Và sau khi Nabi ﷺ qua đời, rất nhiều người học thuộc lòng Qur'an bị giết tại Waqi'ah Al-yama-mah. Lúc ấy, Umar lo ngại bị mất lạc một phần nào đó của Qur'an nên ông đã nói với vị thủ lĩnh Abu Bakr: **(Quả thật, đã có quá nhiều người học thuộc lòng Qur'an đã bị giết vào ngày Al-yama-mah, và tôi thật sự lo ngại rồi đây nhiều người học thuộc lòng Qur'an sẽ bị giết hết trong xứ của chúng ta**). *(Abukhari: Hadith (4986)).*

Và đó là lý do thúc giục các Sahabah bắt đầu tập hợp và thu gom Qur'an và viết thành một quyển kinh hoàn chỉnh và thời lãnh đạo của Abu Bakr Assiddiq ﷺ.

Và sự thu gom Qur'an trong thời của Abu Bakr chỉ là một sự thu gom những gì đã được biên chép trong thời của Nabi ﷺ, và những biên chép trong thời của Người ﷺ chỉ nhằm lưu giữ các dòng Kinh để thuận tiện cho việc học thuộc lòng. Uthman bin 'Affan ﷺ nói: Quả thật, Nabi ﷺ, trước đây, khi có những câu kinh nào đó được mặc khải xuống cho Người thì Người bảo một số người thuộc những người chuyên ghi chép cho Người:

«ضَعْ هَذِهِ الآيَةَ فِى السُّورَةِ الَّتِى يُذْكَرُ فِيهَا كَذَا وَكَذَا». (أخرجه أبو داود ح (٧٨٦)، والترمذي ح (٣٠٨٦)، واللفظ لأبي داود).

"Hãy để câu kinh này trong chương có nói về điều này, điều này" *(Abu Dawood: Hadith (786), Attirmizhi: Hadith (3086), lời là của Abu Dawood).*

Và các vị Sahabah đã biên chép tất cả mọi điều được mặc khải xuống, họ lúc nào cũng hối hả làm điều đó cho dù có nhiều như thế nào, tiêu biểu như họ đã hối hả viết lại toàn bộ chương Al-An'am, một chương thuộc các chương dài của Qur'an, được mặc khải xuống một lượt tại Makkah. Ibnu Abbas ﷺ nói: **(Nó được mặc khải một lượt vào ban**

đêm, họ đã ghi chép nó trong đêm ngoại trừ sáu câu được mặc khải xuống tại Madinah.) *(Ibnu Jawzi nói trong bộ "Zadul-Masir" (1/3), và Alqa-simi nói trong bộ "Những suy luận tốt đẹp" (6/446)).*

Và quả thật, sự biên chép Qur'an những lúc ban đầu ngay trước mặt của Nabi ﷺ đã được Người quan tâm một cách chu đáo, mọi điều được biên chép luôn được Người kiểm tra tỉ mỉ. Zaid bin Tha-bit, một người biên chép lời mặc khải nói: **(Tôi viết lời mặc khải bằng cách thiên sứ của Allah đọc cho tôi biên lại, cứ mỗi khi tôi viết xong thì Người bảo: Hãy đọc nó! Thế là tôi đọc, và khi có điều gì thiếu sót thì Người điều chỉnh nó ngay.)** *(Tabra-ni ghi chép trong bộ Al-Awsa': Hadith (1985), ông Al-haythami nói: Tabra-ni đã ghi lại qua hai đường dẫn và những người dẫn truyền trong hai đương dẫn đều đáng tin cậy. Bộ Azzawa-id (8/257)).*

Và bởi lo ngại có sự lẫn lộn giữa những biên chép của Qur'an với những gì khác từ lời nói của Nabi ﷺ nên Người đã ra lệnh cho các Sahabah, nói:

«لاَ تَكْتُبُوا عَنِّى شَيْئاً إِلاَّ الْقُرْآنَ فَمَنْ كَتَبَ عَنِّى شَيْئاً غَيْرَ الْقُرْآنِ فَلْيَمْحُهُ». (أخرجه مسلم ح(٣٠٠٤)).

"Các ngươi đừng viết một điều gì ngoài Qur'an, bởi thế, ai đã viết một điều gì đó từ Ta mà nó không phải là Qur'an thì hãy xóa nó đi." *(Muslim: Hadith (3004)).*

Sau đó, Nabi ﷺ qua đời trước khi việc thu gom những biên chép ngay trước mặt Người thành một quyển kinh hoàn chỉnh. Người biên chép Lời Mặc khải, Zaid bin Tha-bit, nói: **(Nabi ﷺ qua đời trong khi Qur'an vẫn chưa được thu gom lại một điều gì cả)** *(Addir 'A-quli với đương dẫn đến từ Zaid bin Harith, Almisyuti nói trong Al-itqan về kiến thức Qur'an (1/164)).*

Học giả Al-Khata-bi nói: **"Quả thật, lý do Nabi ﷺ chưa thu gom Qur'an lại thành một quyển Kinh hoàn chỉnh là vì Người đang theo dõi mệnh lệnh về điều luật nào hay lời kinh nào sẽ bị xóa, tuy nhiên, lời mặc khải vừa hoàn tất thì cũng là lúc Người phải chia tay với cõi trần; Allah để lại vấn đề đó cho các vị Khalif trung trực sau Người ﷺ thực hiện với lời hứa bảo quản Qur'an của Ngài cho cộng đồng**

này. Và vấn đề đó đã được bắt đầu bởi Abu Bakr Assiddiq thông qua ý kiến của Umar.” *(Bảo vệ kiến thức Qur’an của Al-misyuti (1/164)).*

Và sau khi Nabi qua đời, cuộc chiến chống lại những người bỏ đạo bắt đầu diễn ra, và cuộc chiến khốc liệt nhất là cuộc chiến Al-yama-mah, gần một ngàn Sahabah của Nabi ﷺ bị giết trong trận chiến này, trong số đó có rất nhiều người học thuộc lòng và đọc lão luyện Qur’an.

Thế là, Umar bin Khattab đã đến gặp Khalif Abu Bakr Assiddiq và cho y kiến rằng cần phải thu gom Qur’an lại thành một quyển duy nhất hoàn chỉnh vì sợ rằng Nó sẽ dần dần bị mất đi nếu có thêm những người học thuộc lòng Qur’an chết đi sau này. Kalif Abu Bakr đã đồng thuận với ý kiến đó và ra lệnh cho thành lập một ban phụ trách về việc làm vĩ đại đó với người đứng đầu phụ trách là người biên chép Lời mặc khải cho Thiên sứ của Allah, một người thanh niên tên Zaid bin Thabit, một vị Sahabah, người đã truyền tải đến cho chúng ta về thông điệp hoàn tất Nó như sau:

(Abu Bakr đã gởi đến tôi nguồn tin về những người đã chết trong trận Al-yama-mah. Abu Bakr nói: Quả thật, Umar đã đến gặp tôi và nói rằng thực sự đã có nhiều người bị giết trong ngày Al-yama-mah, ông ta nói: Quả thật, tôi lo ngại việc có nhiều người học thuộc lòng Qur’an bị giết sẽ khiến Qur’an có thể bị mất dần đi trừ phi phải thu gom và tập hợp lại, quả thật, tôi thấy anh nên cho thu gom lại Qur’an. Tôi nói với Umar: Làm sao tôi có thể làm một điều mà thiên sứ của Allah không làm? Umar nói: Allah chứng giám, thật sự đó là điều tốt. Umar vẫn tiếp tục bàn vấn đề này với tôi cho đến khi Allah đã mở lòng của tôi cho điều đó, và tôi quan điểm của mình giống như quan điểm của Umar.

Abu Bakr nói với tôi: Quả thật, anh là một người thanh niên hiểu biết, anh đã từng viết Lời Mặc khải cho Thiên Sứ của Allah ﷺ, vậy anh hãy thu thập và gom Qur’an lại.

Tôi (Zaid) nói: Thề bởi Allah, nếu ông giao cho tôi di chuyển một quả núi trong những quả núi thì điều đó còn không nặng nề bằng việc ông ra lệnh cho tôi thu gom Qur’an. Làm sao các ông (Abu Bakr và Umar) lại làm điều mà Nabi ﷺ không làm?

Abu Bakr nói: Xin Allah chứng giám, quả thật đó là việc làm tốt.

Ông ta cứ tiếp tục yêu cầu và phân giải vấn đề đó với tôi cho tới khi Allah mở lòng của tôi giống như Ngài đã mở lòng của Abu Bakr và Umar. Thế là, tôi bắt đầu thu thập và nhặt gom Qur'an được biên chép trên những mảnh vải, tấm gỗ, tấm da và những gì được thuộc lòng từ mọi người. Tôi đã tìm thấy hai câu kinh của chương Tawbah từ nơi Khuzaymah, người Ansar, hai câu kinh mà tôi không tìm thấy ở bất cứ người nào ngoài y:

﴿لَقَدْ جَاءَكُمْ رَسُولٌ مِّنْ أَنفُسِكُمْ عَزِيزٌ عَلَيْهِ مَا عَنِتُّمْ حَرِيصٌ عَلَيْكُم بِالْمُؤْمِنِينَ رَءُوفٌ رَّحِيمٌ ﴿١٢٨﴾ فَإِن تَوَلَّوْا فَقُلْ حَسْبِيَ اللَّهُ لَا إِلَٰهَ إِلَّا هُوَ عَلَيْهِ تَوَكَّلْتُ وَهُوَ رَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ﴾ [التوبة: ١٢٨-١٢٩]

﴿*Quả thật, một sứ giả xuất thân từ các ngươi đã đến với các ngươi, y buồn rầu vì thấy các ngươi đau khổ và hết sức lo lắng cho các ngươi, y luôn thương xót cho những người tin tưởng. Nhưng nếu chúng từ chối thì hãy bảo chúng: "Allah đủ cho ta, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài. Ta phó thác cho Ngài bởi vì Ngài là Đấng Chủ Tể của chiếc Ngai vương*﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 128, 129).

Và quả thật, việc thu gom Qur'an thành một quyển hoàn chỉnh được diễn ra trong thời Khalif của Abu Bakr cho đến khi ông qua đời, rồi nó được tiếp tục qua thời Khalif của Umar cho đến khi ông qua đời, rồi nó vẫn được tiếp tục trong thời Hafsah, con gái của Umar.) *(Albukhari: Hadith (4679))*.

Và một lời dẫn khác nữa cũng cho chúng ta thấy rõ về quá trình thu gom Qur'an của Zaid rằng ông không chỉ dựa trên cơ sở những gì được học thuộc lòng từ các Sahabah mà ông còn sưu tầm từ những gì được biên chép lúc Nabi ﷺ tại thế. Và những người biên chép Qur'an cho Nabi ﷺ lúc Người còn tại thế phải chứng nhận uy tín của mình bằng hai câu tuyên thệ Shahadah. Ông Yahya bin Abdurrahman bin Hatib nói: **(Umar Bin Khattab đứng trước mọi người nói: Ai tiếp thu được một điều gì trong Qur'an từ thiên sứ của Allah thì hãy mang nó đến cho chúng tôi, và những Sahabah thường biên chép lưu giữ Qur'an trên các tờ**

giấy, tấm gỗ và các tấm da, và Umar không chấp nhận một điều gì từ bất kỳ ai trừ phi người đó chứng nhận lời tuyên thệ Shahadah.) *(Được con trai của Abu Dawood trong cuốn sách của ông "Almasa-hif": Hadith (33)).*

Abu Sha-mah Al-maqdasi nói: (***Và tiêu chuẩn cho việc biên chép Qur'an là chỉ nhận lấy từ những người biên chép trước mặt Nabi chứ không phải chỉ đơn thuần dựa vào sự học thuộc lòng của họ. Bởi lẽ đó, mà ông (Zaid bin Thabit) đã nói về câu kinh cuối của chương Tawbah rằng tôi không tìm thấy chúng từ nơi của những ai khác ngoài y (Khuzaimah, người Ansar), có nghĩa tôi không tìm thấy chúng được biên chép từ ai khác ngoài y. Do đó, chỉ có học thuộc lòng mà không có sự biên chép thì chưa đủ điều kiện.***) (*Xem "Bảo vệ kiến thức Qur'an" (1/167), và trong Fathul Ba-ri (8/630)*).

Và cứ như vậy, ban phụ trách thu gom Qur'an đã hoàn thành công việc thu gom dựa trên những biên chép được biên chép trước mặt Nabi ﷺ và những người biên chép phải chứng nhận lời tuyên thệ Shahadah để xác thực việc họ thực sự là những người đã biên chép ngay trước mặt của Nabi ﷺ.

Và vào thời Khalif của Uthman ﵁, ông đã ra lệnh cho thành lập một ban phụ trách xóa toàn bộ những bản Qur'an được biên chép trong thời của Abu Bakr, thành viên chính trong ban phụ trách này gồm bốn người học thuộc lòng lão luyện Qur'an[1]. Ban phụ trách bắt đầu công việc xóa bỏ quyển kinh Qur'an được biên chép trong thời của Abu Bakr và tiến hành viết lại theo tiếng nói của người Quraish. Huzaifah nói: **(Uthman đã gởi thông điệp đến bà Hafsah: Hãy gởi cho tôi các quyển Qur'an; chúng tôi sẽ xóa bỏ chúng để thay với bản khác, rồi sau đó tôi sẽ gởi nó lại cho bà. Thế là, Hafsah đã gởi cho Uthman. Sau đó, Uthman ra lệnh cho Zaid bin Thabit, Abdullah bị Azzubair, Sa-'eed bin Al-'As và Abdurrahman bin Al-Harith bin Hisham tiến hành công việc xóa**

---

¹ Thật ra, những thành viên trong ban chấp hành này sau đó có tới mười hai người từ các Sahabah của Nabi. Kathir bin Aflah nói: (Khi Uthman muốn viết các quyển kinh Qur'an, ông đã tập hợp mười hai người đàn ông từ bộ tộc Quraish và cư dân Madinah (Ansar) trong đó có Ubai bin Ka'b và Zaid bin Thabit) (*Được ghi nhận bởi con trai của Abu Dawood trong cuốn sách của ông "Al-Masa-hif": Hadith (89)*).

quyển Qur'an cũ để thay một ấn bản mới. Uthman nói với ba thành viên là những người Quraish: Khi nào các người thấy có gì khác với Zaid bin Thabit về một điều gì đó từ Qur'an thì các người cứ viết nó theo lưỡi của người dân Quraish bởi quả thật Qur'an được ban xuống theo lưỡi của người dân Quraish). *(Albukhari: Hadith (3506)).*

Và trong lời dẫn của Attirmizhi, những thành viên trong ban biên chép đã có sự bất đồng quan điểm về cách viết của một từ. Huzaifah nói: **(Họ đã bất đồng quan điểm về từ "التابوت" và "التابوة", những người Quraish thì nói từ thứ nhất là đúng còn Zaid bin Thabit thì chọn từ thứ hai. Thế là họ đã đem vấn đề này đến trình kiến Uthman thì được ông bảo: Các người hãy viết với từ "التابوت", bởi vì Nó (Qur'an) được ban xuống trên chiếc lưỡi của người dân Quraish.)** *(Tirmizhi: Hadith (3104)).*

Và ấn bản quyển kinh Qur'an của Uthman được hoàn tất thành bảy bản cả thảy. Ông đã cho gửi đi mỗi một quốc gia Muslim một bản để làm chủ đạo cho dân chúng. Và để chỉ dùng chính xác một bản thống nhất, Uthman đã ra lệnh những ai đang cất giữ một thứ gì đó từ các tờ Qur'an trước đó phải đem đốt đi. Huzaifah nói: **(Để họ vô hiệu hóa bản Qur'an trước đó mà thay thế bản Qura'n hiện thời, Uthman đã gửi lại cho bà hafsah và gửi đến tất cả các nơi bản Qur'an cũ và ra lệnh những gì khác với bản Qur'an hiện hành đều phải đốt bỏ).** (*Albukhari: Hadith (4988)).*

Và nguyên nhân mà vị Khalif Uthman ﷺ ra quyết định yêu cầu dân chúng phải đốt bỏ những gì từ Qur'an được biên chép trong các bản trước kia là bởi vì trong một số phần của Qur'an được biên chép ở giai đoạn cuối trong năm cuối đời của Nabi ﷺ có phần đã được xóa bỏ lời lẽ của nó (theo lệnh của Allah) và cũng như trong các bản kinh của các Sahabah nói riêng có những câu, từ bị thiếu hoặc có câu từ dư thừa để giải thích cho lời của Qur'an. Vì lo ngại sau này sẽ có sự lầm tưởng rằng những lời giải thích hoặc những phần được Allah ra lệnh xóa bỏ là phần của Qur'an, hơn nữa các bản biên chép Qur'an của các vị Sahabah lại khác nhau trong về thứ tự các chương, chẳng hạn như bản biên chép của Ali ﷺ thì được sắp xếp theo thứ tự trước sau của sự mặc khải. Bởi những lý do nêu trên, Uthman đã ra lệnh cho đốt bỏ hết những bản biên chép trước.

Và quả thật, các Sahabah đã chấp hành và thực hiện theo mệnh lệnh của vị Khalif. Tất cả họ đều đồng thuận và tán thành về cách xử lý đúng đắn này của ông. Ali ﷺ nói: **(Này hỡi mọi người, các người đừng ngưỡng mộ quá mức về Uthman, các người đừng nói lời khen ngợi cho y ngoại trừ việc biên chép các bản Qur'an và cho đốt các bản Qur'an. Tôi thề bởi Allah, việc y làm về các việc làm cho các bản biên chép Qur'an là việc làm tốt đẹp và mang ý nghĩa lớn lao cho tất cả chúng ta .. thề bởi Allah, nếu tôi được giao phó quyền hạn thì chắc chắn tôi sẽ hành động giống như y đã hành động.)** *(Hadith dó Abu Bakr, con trai Abu Dawood ghi trong sách của ông "Al-Masa-hif": Hadith (77)).*

Mus'ab bin Sa-'eed ﷺ nói: **(Tôi đã cũng đã ở với mọi người khoảng thời gian Uthman ra lệnh đốt các bản biên chép Qur'an, điều đó luôn làm mọi người phấn khởi và hài lòng, không một ai phản đối cả.)** *(Albukhari đã ghi lại trong "Đạo đức hành xử của người bề tôi": Hadith (161), và Al-Qasim bin Salam ghi trong "Ân phúc của Qur'an": Hadith (460), và Al-Misyuti nói: Đường dẫn truyền Hadith tốt).*

Và việc chấp hành và thực thi mệnh lệnh của các Sahabah là một khẳng định sự đúng đắn của Uthman về vấn đề này, bởi việc làm của Uthman là tái bản lại bản biên chép Qur'an do Abu Bakr chỉ thị được hoàn thiện và chính xác hơn, đồng thời nó đồng thuận với các chữ viết và tiếng nói của người dân Quraish. Nếu như việc làm của Uthman là điều tiêu cực, không tốt đẹp thì chắc chắn tất cả đã nổi dậy phản đối ông giống như đã có một số người nổi dậy phản đối trong một số vấn đề như việc ông đề cử một số người thân thuộc của ông nắm quyền một số thành phố của người Muslim.

Và dĩ nhiên là Uthman không ra lệnh cho theo dõi dân chúng qua từng nhà của họ để biết được ai chấp hành đốt bản biên chép và ai không thực thi, mà tất cả toàn bộ những người Muslim đã thực thi việc làm đó bằng cả ý muốn và sự lựa chọn của họ.

Và do đó, bản biên chép Qur'an đã tập hợp được những người học thuộc lòng từ các Sahabah của Nabi ﷺ lại với nhau và giúp cộng đồng lưu giữ và truyền lại cho các thế hệ sau một bản Qur'an nguyên vẹn.

Và quả thật, bản Qur'an đó đã được bảo quản và lưu truyền nguyên vẹn qua các thời gian đến tận tay chúng ta ngày hôm nay, không có sự chỉnh sửa, cải biên hay thêm bớt một điều gì.

Đức tin nơi các vị Nabi

Nhằm mục đích truyền tải Thông điệp của Allah đến toàn nhân loại, Allah đã chọn lọc những người tốt đẹp nhất trong loài người và dựng họ thành những vị thiên sứ nhận lãnh nhiệm vụ thiêng liêng của Ngài để dạy con người nhận thức tôn giáo của họ và truyền đạt những gì Thượng Đế của họ mong muốn ở họ. Do đó, người nào tin tưởng và tuân thủ theo các vị thiên sứ của Ngài thì sẽ được họ báo tin mừng về sự hạnh phúc và toại nguyện, còn ngược lại, ai phủ nhận và bất tuân thì y sẽ được cảnh báo về phẫn nộ của Đấng Chủ tể.

﴿ رُّسُلًا مُّبَشِّرِينَ وَمُنذِرِينَ لِئَلَّا يَكُونَ لِلنَّاسِ عَلَى ٱللَّهِ حُجَّةُۢ بَعۡدَ ٱلرُّسُلِۚ وَكَانَ ٱللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا ﴾ [النساء: ١٦٥]

﴿***Các vị sứ giả, họ vừa là những người báo tin lành vừa là những người cảnh báo để nhân loại không còn có lý do khiếu nại với Allah sau khi các vị sứ giả được phái đến. Và Allah là Đấng Toàn năng và vô cùng sáng suốt.***﴾ (Chương 4 - Annisa, câu 165).

Do đó, những vị thiên sứ này là bằng chứng của Allah, Đấng Tối Cao và Ân phúc đối với tạo vật của Ngài. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«وَلَيْسَ أَحَدٌ أَحَبَّ إِلَيْهِ الْعُذْرُ مِنَ اللهِ مِنْ أَجْلِ ذَلِكَ أَنْزَلَ الْكِتَابَ وَأَرْسَلَ الرُّسُلَ». (أخرجه مسلم ح (٢٧٦٠)).

"Và không có bất kỳ ai có thể viện lý do trước Allah, vì mục đích đó, Ngài đã ban xuống Kinh sách và cử phái các vị Thiên sứ" *(Muslim: Hadith (2760)).*

Và các vị Thiên sứ cũng như các vị Nabi, những người được Allah cử phái đến rất nhiều, bởi vì không một cộng đồng nào mà không được Allah cử phái một vị Thiên sứ đến với họ. Allah phán:

﴿ وَإِن مِّنۡ أُمَّةٍ إِلَّا خَلَا فِيهَا نَذِيرٞ ﴾ [فاطر: ٢٤]

﴿***Và không một cộng đồng nào mà không có một Người cảnh báo đến với họ.***﴾ (Chương 35 - Fatir, câu 24).

Và quả thật, Qur'an và Sunnah cũng có nhắc đến tên của một số họ, tiêu biểu như Adam, Nuh, Hud, Salih, Shu'aib, Ibrahim, Lut, Ismael, Ishaq, Yacob, Idris, Zhul-Kifli, Dawood (David), Sulayman, Ayyob, Yusuf, Yunus, Musa (Moses), Harun, Yusha', Ilyas, Al-Yasa', Zakriya, Yahya, Ysa (Giê-su), Muhammad, cầu xin Allah ban phúc lành cho tất cả họ.

Tuy nhiên, còn rất nhiều vị khác nữa đã không được nói đến trong Qur'an, như Allah đã phán:

﴿وَرُسُلًا قَدْ قَصَصْنَاهُمْ عَلَيْكَ مِن قَبْلُ وَرُسُلًا لَّمْ نَقْصُصْهُمْ عَلَيْكَ ۚ وَكَلَّمَ اللَّهُ مُوسَىٰ تَكْلِيمًا﴾

[النساء: ١٦٤]

﴿***Và một số sứ giả trước đây, TA đã kể lại câu chuyện của họ cho Ngươi, và một số khác trong số họ thì TA đã không kể. Và Allah đã nói chuyện trực tiếp với Musa.***﴾ (Chương 4 - Annisa, câu 164).

Và tất cả các vị Nabi đều là những con người phàm tục, họ chẳng có gì khác biệt với con người phàm tục bình thường khác ngoại trừ sứ mạng Nabi và những ánh sáng chỉ đạo được Allah giao phó cho họ.

﴿وَمَا أَرْسَلْنَا قَبْلَكَ إِلَّا رِجَالًا نُّوحِي إِلَيْهِمْ ۖ فَاسْأَلُوا أَهْلَ الذِّكْرِ إِن كُنتُمْ لَا تَعْلَمُونَ ۝٧ وَمَا جَعَلْنَاهُمْ جَسَدًا لَّا يَأْكُلُونَ الطَّعَامَ وَمَا كَانُوا خَالِدِينَ﴾ [الأنبياء: ٧-٨]

﴿***Và những sứ giả mà TA đã phái đến trước Ngươi (Muhammad) cũng là những con người phàm tục được TA mặc khải cho Kinh sách. Bởi thế, nếu các ngươi không biết thì hãy hỏi những người hiểu biết. Và TA đã không tạo ra các sứ giả với cơ thể không cần ăn uống và họ cũng không phải là những người bất tử.***﴾ (Chương 21 - Al-Ambiya, câu 7, 8).

Do đó, tất cả họ là những người phàm bình thường giống như bao người phàm khác, họ cũng ăn, uống, và bệnh tật, họ cũng gặp họa và cũng phải chết, và họ không nắm giữ một quyền năng hay bất cứ một khả năng siêu phàm nào ngoài những khả năng mà Allah đã ban cho họ.

﴿قَالَتْ لَهُمْ رُسُلُهُمْ إِن نَّحْنُ إِلَّا بَشَرٌ مِّثْلُكُمْ وَلَٰكِنَّ اللَّهَ يَمُنُّ عَلَىٰ مَن يَشَاءُ مِنْ عِبَادِهِ ۖ وَمَا كَانَ لَنَا أَن نَّأْتِيَكُم بِسُلْطَانٍ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ ۚ وَعَلَى اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ﴾ [إبراهيم: ١١]

﴿***Những vị Sứ giả của họ bảo: Quả thật chúng tôi chỉ là những người phàm như các người, nhưng Allah ban ân huệ cho người nào Ngài***

***muốn trong số đám bề tôi của Ngài. Và chúng tôi chỉ có thể trưng bày cho các người một dấu hiệu khi nào Allah cho phép. Và những người có đức tin nên phó thác cho Allah.*﴾ (Chương 14 - Ibrahim, câu 11).

Và quả thật, Allah thường ban cho các vị Nabi những bằng chứng chứng minh sứ mạng Nabi của họ cũng như khẳng định sự chân thật về sứ mạng của họ. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«مَا مِنَ الأَنْبِيَاءِ نَبِيٌّ إِلاَّ أُعْطِىَ مَا مِثْلُهُ آمَنَ عَلَيْهِ الْبَشَرُ، وَإِنَّمَا كَانَ الَّذِى أُوتِيتُ وَحْيًا أَوْحَاهُ اللهُ إِلَىَّ فَأَرْجُو أَنْ أَكُونَ أَكْثَرَهُمْ تَابِعًا يَوْمَ الْقِيَامَةِ». (أخرجه البخاري ح (٤٩٨١) ومسلم ح (١٥٢) واللفظ له)

"Không một vị Nabi nào từ các vị Nabi mà không được ban cho điều để con người tin vào và quả thật điều mà ta được ban cho đó là lời mặc khải được Allah mặc khải. Do đó, ta mong rằng vào Ngày Phục sinh ta sẽ là vị Nabi có nhiều người đi theo hơn những vị Nabi khác" *(Albukhari: Hadith (4981), Muslim: Hadith (152) và lời Hadith là của Muslim).*

Và một khi vị sứ giả chỉ có khả năng theo những gì được giao phó, nên Allah đã tuyển lựa và chọn lọc những vị Nabi trong số nhân loại để họ trở thành các vị đại diện của Ngài cho tạo vật của Ngài, và họ là những có phẩm chất và đạo đức tốt, và họ cũng là những người trải qua nhiều gian truân và nạn kiếp trong con đường gầy dựng và củng cố tôn giáo của Ngài.

﴿ٱلَّذِينَ يُبَلِّغُونَ رِسَٰلَٰتِ ٱللَّهِ وَيَخۡشَوۡنَهُۥ وَلَا يَخۡشَوۡنَ أَحَدًا إِلَّا ٱللَّهَۗ وَكَفَىٰ بِٱللَّهِ حَسِيبًا﴾ [الأحزاب: ٣٩]

﴾***Những ai truyền bá thông điệp của Allah và luôn kính sợ Ngài, họ không sợ một ai khác ngoài Allah duy nhất. Bởi chỉ cần một mình Allah thôi cũng đã đủ thanh toán.***﴿ (Chương 33 - Al-Ahzab, câu 39).

Và các vị Thiên sứ, các vị Nabi thực thi nhiệm vụ truyền bá Thông điệp của Allah không phải muốn có được phần thưởng từ nhân loại. Nabi Nuh ﷺ nói:

﴿وَيَٰقَوۡمِ لَآ أَسۡـَٔلُكُمۡ عَلَيۡهِ مَالًاۖ إِنۡ أَجۡرِيَ إِلَّا عَلَى ٱللَّهِ﴾ [هود: ٢٩]

﴾***Này hỡi dân Ta, Ta không đòi hỏi tài sản của các ngươi về việc truyền giáo này. Phần thưởng của Ta là chỉ do Allah ban cấp.***﴿ (Chương 11 - Hud, câu 29).

Và quả thật, Allah đã ra lệnh cho Nabi của Ngài, Muhammad ﷺ, nói với dân chúng điều mà những vị Nabi anh em của Người đã nói:

﴿قُلْ مَآ أَسْـَٔلُكُمْ عَلَيْهِ مِنْ أَجْرٍ إِلَّا مَن شَآءَ أَن يَتَّخِذَ إِلَىٰ رَبِّهِۦ سَبِيلًا﴾ [الفرقان: ٥٧]

﴿***Hãy bảo (Muhammad!): Ta không đòi hỏi các người trả thù lao cho Ta về việc truyền bá này. Do đó, ai muốn thì cứ tự do chọn lấy con đường đến với Thượng Đế của y.***﴾ (Chương 25 - Al-Furqan, câu 57).

Và sau khi nói về sự hoàn thiện của các vị Nabi, Allah đã ra lệnh cho vị Nabi của Ngài, Muhammad ﷺ và những người có đức tin phải noi gương họ. Cho nên, sau khi Allah liệt kê tên của mười tám vị Thiên sứ thì Ngài phán bảo:

﴿أُوْلَٰٓئِكَ ٱلَّذِينَ ءَاتَيْنَٰهُمُ ٱلْكِتَٰبَ وَٱلْحُكْمَ وَٱلنُّبُوَّةَ ۚ فَإِن يَكْفُرْ بِهَا هَٰٓؤُلَآءِ فَقَدْ وَكَّلْنَا بِهَا قَوْمًا لَّيْسُوا۟ بِهَا بِكَٰفِرِينَ ﴿٨٩﴾ أُوْلَٰٓئِكَ ٱلَّذِينَ هَدَى ٱللَّهُ ۖ فَبِهُدَىٰهُمُ ٱقْتَدِهْ﴾ [الأنعام: ٨٩-٩٠]

﴿***Họ là những người được Allah ban cho Kinh sách và các đạo luật và sứ mạng truyền giáo. Bởi thế, nếu những người hậu bối phủ nhận nó thì chắc chắn TA sẽ giao nó cho một dân tộc sẽ không phủ nhận nó.***﴾ (Chương 6 - Al-An'am, câu 89, 90).

Do đó, Nabi ﷺ đã noi theo sự chỉ đạo của họ và đi trên con đường của họ và Allah đã ban cho Người một địa vị cao quý được mọi người ghi nhớ và Ngài đã làm Người thành một tấm gương tốt đẹp cho toàn nhân loại.

﴿لَّقَدْ كَانَ لَكُمْ فِى رَسُولِ ٱللَّهِ أُسْوَةٌ حَسَنَةٌ لِّمَن كَانَ يَرْجُوا۟ ٱللَّهَ وَٱلْيَوْمَ ٱلْءَاخِرَ وَذَكَرَ ٱللَّهَ كَثِيرًا﴾ [الأحزاب: ٢١]

﴿***Quả thật, nơi Thiên sứ của Allah có được một tấm gương tốt đẹp cho các ngươi noi theo, đối với những ai hy vọng điều tốt đẹp nơi Allah và ở Ngày Sau và những ai luôn tưởng nhớ đến Allah thật nhiều***﴾ (Chương 33 - Al-'Ahzab, câu 21).

Và quả thật, sự truyền bá của tất cả các vị Nabi cũng như các vị Thiên sứ đều chung một nội dung căn bản đó là kêu gọi đến với sự thờ phượng duy nhất một mình Allah, không thờ phượng ai (vật) khác ngoài Ngài.

﴿وَمَآ أَرْسَلْنَا مِن قَبْلِكَ مِن رَّسُولٍ إِلَّا نُوحِىٓ إِلَيْهِ أَنَّهُۥ لَآ إِلَٰهَ إِلَّآ أَنَا۠ فَٱعْبُدُونِ﴾ [الأنبياء: ٢٥]

﴿***Và không một vị sứ giả nào được phái đến trước Ngươi (Muhammad) mà không được TA mặc khải ra lệnh cho y truyền bá: Không có***

Thượng Đế nào khác mà chỉ có TA, bởi thế hãy thờ phượng một mình TA﴾ (Chương 21 - Al-Anbiya, câu 25).

Tương tự, nội dung căn bản về các đạo luật cũng như cốt lõi của nó đều là một.

﴿شَرَعَ لَكُم مِّنَ ٱلدِّينِ مَا وَصَّىٰ بِهِۦ نُوحًا وَٱلَّذِيٓ أَوۡحَيۡنَآ إِلَيۡكَ وَمَا وَصَّيۡنَا بِهِۦٓ إِبۡرَٰهِيمَ وَمُوسَىٰ وَعِيسَىٰٓۖ أَنۡ أَقِيمُواْ
ٱلدِّينَ وَلَا تَتَفَرَّقُواْ فِيهِۚ﴾ [الشورى: ١٣]

﴿***Ngài đã qui định cho các ngươi tôn giáo mà Ngài đã truyền xuống cho Nuh và tôn giáo mà TA đã mặc khải cho Ngươi (Muhammad) cũng là những gì TA đã truyền cho Ibrahim, Musa và Isa. Hãy giữ vững tôn giáo và chớ chia rẽ trong đó.***﴾ (Chương 42 - Ash-Shura, câu 13).

Và người Muslim phải có đức tin nơi tất cả các vị Nabi và không được chia rẽ giữa họ.

﴿ءَامَنَ ٱلرَّسُولُ بِمَآ أُنزِلَ إِلَيۡهِ مِن رَّبِّهِۦ وَٱلۡمُؤۡمِنُونَۚ كُلٌّ ءَامَنَ بِٱللَّهِ وَمَلَٰٓئِكَتِهِۦ وَكُتُبِهِۦ وَرُسُلِهِۦ لَا نُفَرِّقُ بَيۡنَ أَحَدٖ
مِّن رُّسُلِهِۦۚ وَقَالُواْ سَمِعۡنَا وَأَطَعۡنَاۖ غُفۡرَانَكَ رَبَّنَا وَإِلَيۡكَ ٱلۡمَصِيرُ﴾ [البقرة: ٢٨٥]

(Thiên sứ (Muhammad) vào những gì được ban xuống cho Người từ Thượng Đế của Người và những người có đức tin cũng tin tưởng như thế. Tất cả đều tin tưởng nơi Allah, các thiên thần của Ngài, các kinh sách của Ngài và các vị sứ giả của Ngài. Họ nói: Chúng tôi không phân biệt và kỳ thị một vị nào trong các Sứ giả của Ngài. Chúng tôi nghe và vâng lời. Xin Ngài tha thứ cho chúng tôi. Lạy Thượng Đế của chúng tôi, chắc chắn chúng tôi sẽ quay lại với Ngài.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 285).

Và ai phủ nhận một vị Thiên sứ nào đó trong các vị Thiên sứ thì coi như y đã phủ nhận tất cả các vị Thiên sứ cùng với những ai được cử đến với một Thông điệp duy nhất. Allah phán:

﴿إِنَّ ٱلَّذِينَ يَكۡفُرُونَ بِٱللَّهِ وَرُسُلِهِۦ وَيُرِيدُونَ أَن يُفَرِّقُواْ بَيۡنَ ٱللَّهِ وَرُسُلِهِۦ وَيَقُولُونَ نُؤۡمِنُ بِبَعۡضٖ
وَنَكۡفُرُ بِبَعۡضٖ وَيُرِيدُونَ أَن يَتَّخِذُواْ بَيۡنَ ذَٰلِكَ سَبِيلًا ١٥٠ أُوْلَٰٓئِكَ هُمُ ٱلۡكَٰفِرُونَ حَقّٗاۚ﴾ [النساء: ١٥٠-١٥١]

﴿***Quả thật, những ai phủ nhận Allah và các Sứ giả của Ngài, và họ muốn chia rẽ giữa Allah và các Sứ giả của Ngài. Họ nói: Chúng tin***

tưởng một số Sứ giả và phủ nhận một số khác. Và họ muốn cho một lối đi ở chính giữa cái đó. Họ đích thực là những kẻ phản nghịch.﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 150, 151).

Còn đối với cách thức mặc khải mà Allah khải truyền Lời Mặc Khải cho những vị Nabi thì có thể tóm gọn qua ba cách: cách thứ nhất là nói phán truyền trực tiếp như Allah đã nói trực tiếp với Nabi Musa (Moses) tại thung lũng thiêng liêng, cách thứ hai là Allah thổi vào trái tim của Nabi, và cách thứ ba là đại thiên thần của Allah sẽ mang Lời mặc khải đến truyền trực tiếp cho Nabi dưới hình hài của con người phàm tục hoặc dưới hình hài thực thụ của thiên thần.

﴿وَمَا كَانَ لِبَشَرٍ أَن يُكَلِّمَهُ ٱللَّهُ إِلَّا وَحۡيًا أَوۡ مِن وَرَآيِٕ حِجَابٍ أَوۡ يُرۡسِلَ رَسُولًا فَيُوحِيَ بِإِذۡنِهِۦ مَا يَشَآءُ﴾
[الشورى: ٥١]

﴿*Phương cách thích hợp đối với một người phàm khi Allah muốn phán bảo với y là sự truyền khải hoặc từ sau một bức màn vô hình hoặc cử phái một thiên thần đến mặc khải điều mà Ngài muốn theo phép của Ngài.*﴾ (Chương 42 - Ash-Shura, câu 51).

Và tất cả các vị Thiên sứ, các vị Nabi đều là những người phúc đức và hoàn hảo, tuy nhiên, phúc của họ cũng có sự khác nhau ở nơi Allah.

﴿تِلۡكَ ٱلرُّسُلُ فَضَّلۡنَا بَعۡضَهُمۡ عَلَىٰ بَعۡضٖۘ مِّنۡهُم مَّن كَلَّمَ ٱللَّهُۖ وَرَفَعَ بَعۡضَهُمۡ دَرَجَٰتٖۚ وَءَاتَيۡنَا عِيسَى ٱبۡنَ مَرۡيَمَ ٱلۡبَيِّنَٰتِ وَأَيَّدۡنَٰهُ بِرُوحِ ٱلۡقُدُسِ﴾ [البقرة: ٢٥٣]

﴿*Các Sứ giả đó, TA đã ưu đãi một số người này hơn một số người kia. Trong họ, có người Allah nói chuyện trực tiếp với y và nâng cao cấp bậc danh dự; và TA đã ban cho Ysa, con trai của Maryam, những bằng chứng rõ rệt và hỗ trợ y thông qua đại thiên thần Jibril.*﴾ (Chương 2 - Al-Baqarah, câu 253).

Và tốt nhất trong số họ có năm vị được liệt vào hạng những Nabi có ý chí quyết liệt như Allah đã phán:

﴿وَإِذۡ أَخَذۡنَا مِنَ ٱلنَّبِيِّـۧنَ مِيثَٰقَهُمۡ وَمِنكَ وَمِن نُّوحٖ وَإِبۡرَٰهِيمَ وَمُوسَىٰ وَعِيسَى ٱبۡنِ مَرۡيَمَ﴾ [الأحزاب: ٧]

﴿*Và khi TA đã nhận lời giao ước từ các Nabi và từ Ngươi (Muhammad) và từ Nuh, Ibrahim, Musa và Ysa, con trai của Maryam*﴾ (Chương 33 - Al-Ahzab, câu 7).

Và quả thật, Allah đã ra lệnh cho Nabi ﷺ của Ngài phải kiên nhẫn bền lòng trong việc truyền bá và trong mọi hoàn cảnh gian truân để theo bước của những ai trước Người trong số các vị Thiên sứ có ý chí quyết liệt.

﴿فَٱصۡبِرۡ كَمَا صَبَرَ أُوْلُواْ ٱلۡعَزۡمِ مِنَ ٱلرُّسُلِ وَلَا تَسۡتَعۡجِل لَّهُمۡ﴾ [الأحقاف: ٣٥]

﴾Dó đó, hãy kiên nhẫn như các Sứ giả đầy cương nghị đã từng chịu đựng.﴿ (Chương 46 - Al-Ahqaf, câu 35).

Và vị Nabi, vị Thiên sứ tốt nhất trong số các vị Nabi, các vị Thiên sứ của Allah là Muhammad ﷺ con trai của Abdullah, vị Nabi, vị Thiên sứ cuối cùng được Ngài cử phái đến cho toàn nhân loại. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«أَنَا سَيِّدُ وَلَدِ آدَمَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ». وَفِي رِوَايَةٍ: «أَنَا سَيِّدُ وَلَدِ آدَمَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَلاَ فَخْرَ» (أخرجه مسلم ح (٢٢٧٨)، والترمذي ح (١٣٤٨)، وابن ماجه ح (٤٣٠٨)، وأحمد ح (٢٥٤٢)).

"Ta là người dẫn đầu tất cả con cháu của Adam vào Ngày Phục sinh.". Và trong một lời dẫn khác: "Ta là người dẫn đầu tất cả con cháu Adam và không có vinh dự hơn." *(Muslim: Hadith (2278), Tirmizhi: Hadith (1384), Ibnu Ma-jah: Hadith (4308), và Ahmad: Hadith (2542)).*

Lời di huấn trên có nghĩa là còn ai vinh dự hơn điều đó, bởi quả thật Allah đã dành riêng cho Ta một đặc ân và vinh dự cao quý.

Nhằm để không phân biệt hơn kém về sự cao quý và phúc đức giữa các vị Nabi, Nabi Muhammad ﷺ đã nghiêm cấm khen ngợi vị này hơn vị kia, Người đã nói với những ai đã nói rằng Người tốt hơn Nabi Musa như sau:

«لاَ تُخَيِّرُونِى عَلَى مُوسَى، فَإِنَّ النَّاسَ يَصْعَقُونَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ، فَأَصْعَقُ مَعَهُمْ، فَأَكُونُ أَوَّلَ مَنْ يُفِيقُ، فَإِذَا مُوسَى بَاطِشٌ جَانِبَ الْعَرْشِ، فَلاَ أَدْرِى أَكَانَ فِيمَنْ صَعِقَ فَأَفَاقَ قَبْلِى، أَوْ كَانَ مِمَّنِ اسْتَثْنَى اللهُ». (أخرجه البخاري ح (٢٤١١)، ومسلم ح (٢٣٧٣)، واللفظ للبخاري).

"Các người đừng nói Ta tốt hơn Musa, bởi quả thật, vào ngày Phục sinh tất cả nhân loại đều thức giấc (sau cõi chết) và Ta cũng thức giấc cùng với họ, và Ta là người đầu tiên đứng dậy nhưng lúc đó Musa đã có mặt bên cạnh chiếc Ngai vương (của Allah). Bởi thế, Ta không biết liệu có phải y thức giấc (sau cõi chết) cùng với những người trước Ta hay y là người thuộc những người được Allah cho ngoại lệ." *(Albukhari: Hadith (2411), Muslim: Hadith (2373), và lời là của Albukhari).*

Đức tin vào số mạng đã được định sẵn

Trụ cột thứ sáu của đức tin Iman là tin vào số mạng được Allah định đoạt từ trước. Và quả thật, tất cả mọi sự việc diễn ra trong thế giới trần gian này từ điều tốt lành cho đến điều dữ và xấu đều là sự sắp đặt và định đoạt của Allah, không ai có thể ngăn cản hay thay đổi nó, và quả thật, Allah đã định đoạt và sắp đặt mọi sự việc trước khi Ngài tạo hóa ra mọi tạo vật một thời gian rất lâu.

Người Muslim tin tưởng vào Định mệnh trên ba vấn đề:

Thứ nhất: Quả thật, Allah là Đấng am tường mọi sự việc, tất cả mọi điều xảy ra với chúng ta từ những điều lành hay những điều dữ thì Allah đều biết rõ một cách tường tận. Ngài khẳng định quyền năng của Ngài với lời phán:

﴿ٱللَّهُ ٱلَّذِي خَلَقَ سَبۡعَ سَمَٰوَٰتٖ وَمِنَ ٱلۡأَرۡضِ مِثۡلَهُنَّ يَتَنَزَّلُ ٱلۡأَمۡرُ بَيۡنَهُنَّ لِتَعۡلَمُوٓاْ أَنَّ ٱللَّهَ عَلَىٰ كُلِّ شَيۡءٖ قَدِيرٞ وَأَنَّ ٱللَّهَ قَدۡ أَحَاطَ بِكُلِّ شَيۡءٍ عِلۡمَۢا﴾ [الطلاق: ١٢]

﴾Allah là Đấng Tạo Hóa bảy tầng trời và bảy hành tinh như trái đất. Mệnh lệnh của Allah đi xuống giữa chúng (các tầng trời và trái đất) để cho các ngươi biết Allah có quyền định đoạt trên tất cả mọi vạn vật và quả thật Allah bao trùm hết tất cả mọi vật và mọi sự việc dưới kiến thức cao siêu của Ngài.﴿ (Chương 65 - Attalaq, câu 12).

Thứ hai: Quả thật Allah đã ghi kiến thức của Ngài trong quyển sổ. Ngài phán:

﴿أَلَمۡ تَعۡلَمۡ أَنَّ ٱللَّهَ يَعۡلَمُ مَا فِي ٱلسَّمَآءِ وَٱلۡأَرۡضِۚ إِنَّ ذَٰلِكَ فِي كِتَٰبٍۚ إِنَّ ذَٰلِكَ عَلَى ٱللَّهِ يَسِيرٞ﴾ [الحج: ٧٠]

﴾Há ngươi không biết rằng Allah hiểu biết tất cả mọi điều trên trời và dưới đất hay sao? Quả thật, tất cả mọi sự việc đều nằm trong một Quyển Kinh. Quả thật, điều đó đối với Allah thật đơn giản và dễ dàng.﴿ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 70).

﴿وَكُلَّ شَيۡءٍ أَحۡصَيۡنَٰهُ فِيٓ إِمَامٖ مُّبِينٖ﴾ [يس: ١٢]

﴾Và tất cả mọi thứ đều được TA cho ghi trong một quyển Sổ minh bạch.﴿ (Chương 36 - Yasin, câu 12).

Và tất cả mọi thứ được Allah ghi trong quyển Sổ nơi Ngài và Ngài đã ghi chúng năm mươi ngàn năm trước khi Ngài tạo hóa tạo vật của Ngài. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«كَتَبَ اللهُ مَقَادِيرَ الْخَلَائِقِ قَبْلَ أَنْ يَخْلُقَ السَّمَوَاتِ وَالأَرْضَ بِخَمْسِينَ أَلْفَ سَنَةٍ». (أخرجه مسلم ح (٢٦٥٣)).

"Allah đã ghi các định lượng cho mọi tạo vật của Ngài năm mươi ngàn năm trước khi Ngài tạo hóa trời đất" *(Muslim: Hadith (2653)).*

«وَكَتَبَ فِى الذِّكْرِ كُلَّ شَىْءٍ، وَخَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالأَرْضَ». (أخرجه البخاري ح (٣١٩٢)).

"Và Ngài đã ghi trong bộ lưu trữ tất cả mọi thứ và sau đó Ngài tạo hóa trời đất." *(Albukhari: Hadith (3192)).*

Thứ ba: Những gì Allah viết trong quyển Sổ lưu trữ của Ngài là cố định không ai có thể thay đổi chúng.

﴿وَكَانَ أَمْرُ ٱللَّهِ قَدَرًا مَّقْدُورًا﴾ [الأحزاب: ٣٨]

﴾***Và mọi lệnh của Allah là một Chỉ dụ đã được quyết định.***﴿ (Chương 33 - Al-Ahzab, câu 38).

Và tất cả mọi điều xảy ra ở nơi con người từ những điều xấu và những điều lành đều nằm trong kiến thức và ý muốn của Ngài. Allah phán:

﴿وَمَا تَشَآءُونَ إِلَّآ أَن يَشَآءَ ٱللَّهُ رَبُّ ٱلْعَٰلَمِينَ﴾ [التكوير: ٢٩]

﴾***Và những điều các ngươi muốn sẽ không thể xảy ra trừ phi đó là những điều Allah, Đấng Chủ Tể của Toàn nhân loại muốn.***﴿ (Chương 81 - Al-Takwir, câu 29).

Tuy nhiên, hành động của con người là do chính con người quyết định, bởi con người là một loài tạo vật tốt đẹp và cao quý hơn những loài tạo vật khác của Allah. Allah đã ban cho niềm vinh dự và tự hào vì Ngài đã cho họ một khả năng vượt trội hơn hẳn những tạo vật khác.

﴿أَلَمْ نَجْعَل لَّهُۥ عَيْنَيْنِ ﴿٨﴾ وَلِسَانًا وَشَفَتَيْنِ ﴿٩﴾ وَهَدَيْنَٰهُ ٱلنَّجْدَيْنِ﴾ [البلد: ٨-١٠]

﴾***Há TA đã không làm cho y (con người) có cặp mắt. Và chiếc lưỡi cùng đôi môi. Và hướng dẫn y hai con đường: chính và tà?***﴿ (Chương 90 - Al-Balad, câu 8 - 10).

Rồi sau đó, Allah, Đấng Tối Cao và Ân phúc đã kêu gọi con người chọn lấy con đường chính tức con đường của Chân lý và bỏ đi con đường tà đạo và lệch lạc một cách tùy thích không có sự cưỡng ép.

Và một khi con người đã chọn lấy con đường tốt nhất trong hai con đường thì Ngài sẽ hướng dẫn và soi sáng bằng sự Chỉ đạo của Ngài.

﴿وَٱلَّذِينَ ٱهۡتَدَوۡاْ زَادَهُمۡ هُدٗى وَءَاتَىٰهُمۡ تَقۡوَىٰهُمۡ﴾ [محمد: ١٧]

﴿***Và những ai được hướng dẫn thì sẽ được Allah gia tăng thêm cho họ sự Chỉ đạo và mang đến cho họ lòng kính sợ Allah.***﴾ (Chương 47 - Muhammad, câu 17).

Và nếu con người chọn lấy con đường tà đạo và lệch lạc, Allah sẽ gia tăng thêm cho y sự lầm lạc, như Ngài đã phán mô tả về những người Muna'fiq (đạo đức giả, ngụy tạo đức tin):

﴿فِي قُلُوبِهِم مَّرَضٞ فَزَادَهُمُ ٱللَّهُ مَرَضٗاۖ وَلَهُمۡ عَذَابٌ أَلِيمُۢ بِمَا كَانُواْ يَكۡذِبُونَ﴾ [البقرة: ١٠]

﴿***Trong lòng của chúng có một chứng bệnh (giả dối), thế là Allah gia tăng thêm làm bệnh của chúng trầm trọng hơn nữa để rồi chúng sẽ bị trừng phạt đau đớn về những gì mà chúng giả dối và ngụy tạo.***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 10).

Như vậy, con người tự quyết định hành động của chính mình dưới sự tùy chọn và ý muốn của y. Điều này như Allah đã phán:

﴿وَمَا تَفۡعَلُواْ مِنۡ خَيۡرٖ فَإِنَّ ٱللَّهَ بِهِۦ عَلِيمٞ﴾ [البقرة: ٢١٥]

﴿***Và những việc thiện tốt mà các ngươi làm, quả thật Allah đều biết.***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 215).

Nhưng sự lựa chọn và hành động của con người không phải do Allah cưỡng ép mà nó nằm trong quyền năng hiểu biết của Ngài về tạo vật của Ngài.

﴿وَٱللَّهُ خَلَقَكُمۡ وَمَا تَعۡمَلُونَ﴾ [الصافات: ٩٦]

﴿***Và Allah đã tạo hóa ra các người và những gì mà quý ông làm.***﴾ (Chương 37 - Assa-fat, câu 96).

Và đức tin nơi số mạng tiền định bao hàm cả việc tin vào tất cả những kết quả xảy ra đều đã được Allah định sẵn từ trước bởi kiến thức của Ngài.

Những gì xảy đến với con người từ điều tốt lành cũng như điều dữ đều là những gì được định sẵn từ Allah. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«لاَ يُؤْمِنُ عَبْدٌ حَتَّى يُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ حَتَّى يَعْلَمَ أَنَّ مَا أَصَابَهُ لَمْ يَكُنْ لِيُخْطِئَهُ وَأَنَّ مَا أَخْطَأَهُ لَمْ يَكُنْ لِيُصِيبَهُ». (أخرجه الترمذي ح (٢١٤٤)، وصححه الألباني في صحيح الترمذي لشواهد تقويه ح (١١٤٣)، وفي السلسلة الصحيحة ح (٢٤٣٩)).

“Người bề tôi sẽ không thực sự có đức tin cho tới khi y tin nơi tiền định tốt và xấu, cho tới khi y biết rõ rằng những gì xấu xảy đến với y không phải do y làm không đúng và những gì y làm không đúng cũng chẳng mang lại hậu quả xấu cho y.” *(Tirmizhi: Hadith (2144), Al-bani xác nhận là đúng).*

Vì lý do đó, trái tim của người bề tôi luôn kết nối với Thượng Đế của y bằng những nguyên nhân, và những nguyên nhân này được Allah dùng làm động cơ xảy ra theo những gì được định sẵn trong quyển Sổ định mệnh. Và điều này làm cho người có đức tin luôn cảm thấy thanh thản và an lòng mỗi khi gặp tai họa, y sẽ biết yêu quý những ân huệ được ban cho và luôn hy vọng được ban thêm.

﴿مَآ أَصَابَ مِن مُّصِيبَةٍ فِي ٱلۡأَرۡضِ وَلَا فِيٓ أَنفُسِكُمۡ إِلَّا فِي كِتَٰبٍ مِّن قَبۡلِ أَن نَّبۡرَأَهَآۚ إِنَّ ذَٰلِكَ عَلَى ٱللَّهِ يَسِيرٌ ٢٢ لِّكَيۡلَا تَأۡسَوۡاْ عَلَىٰ مَا فَاتَكُمۡ وَلَا تَفۡرَحُواْ بِمَآ ءَاتَىٰكُمۡۗ وَٱللَّهُ لَا يُحِبُّ كُلَّ مُخۡتَالٖ فَخُورٍ﴾

[الحديد: ٢٢-٢٣]

﴿Không một tai họa nào rơi xuống trái đất hoặc nhằm vào bản thân các ngươi mà lại không được ghi chép trong Quyển Sổ Định Mệnh trước khi TA thể hiện nó. Quả thật, điều đó rất đơn giản đối với Allah. Để cho các ngươi chớ buồn về vật gì đã mất và chớ mừng cuống quýt về vật gì đã được ban cho các ngươi. Và Allah không yêu thương những kẻ khoác lác khoe khoang.﴾ (Chương 57 - Al-Hadid, câu 22, 23).

Và một trong những điều thuộc đức tin nơi định mệnh là phải tin rằng tất cả bổng lộc của tạo vật đều được định lượng từ trước. Tất cả đều nằm trong kiến thức bao quát của Ngài. Allah phán:

﴿ وَإِن مِّن شَيۡءٍ إِلَّا عِندَنَا خَزَآئِنُهُۥ وَمَا نُنَزِّلُهُۥٓ إِلَّا بِقَدَرٖ مَّعۡلُومٖ ﴾ [الحجر: ٢١]

﴾Và không một thứ gì mà kho tài nguyên của nó lại không nằm nơi TA nhưng TA chỉ ban bổng lộc xuống theo định lượng rõ rệt.﴿ (Chương 15 - Al-Hajr, câu 21).

Và bởi đức tin này, người có đức tin luôn kiên định phần thiên lộc của mình nơi Allah và họ sẽ phó thác cho Ngài, bởi chỉ Ngài mới là Đấng ban cấp bổng lộc cho con người.

﴿ قُل لَّن يُصِيبَنَآ إِلَّا مَا كَتَبَ ٱللَّهُ لَنَا هُوَ مَوۡلَىٰنَاۚ وَعَلَى ٱللَّهِ فَلۡيَتَوَكَّلِ ٱلۡمُؤۡمِنُونَ ﴾ [التوبة: ٥١]

﴾Hãy bảo chúng (Muhammad): "Chẳng có điều gì xảy đến cho chúng tôi ngoại trừ những gì Allah đã định sẵn cho chúng tôi, Ngài là Đấng bảo hộ chúng tôi". Và những người có đức tin phải nên phó thác nơi Allah.﴿ (Chương 9 - Attawbah, câu 51).

Và vì lẽ đó, Nabi Muhammad ﷺ đã dạy Ibnu Abbas ﷻ và cộng đồng tín đồ của Người:

«أَنَّ الْأُمَّةَ لَوْ اجْتَمَعَتْ عَلَى أَنْ يَنْفَعُوكَ بِشَيْءٍ لَمْ يَنْفَعُوكَ إِلَّا بِشَيْءٍ قَدْ كَتَبَهُ اللهُ لَكَ، وَلَوْ اجْتَمَعُوا عَلَى أَنْ يَضُرُّوكَ بِشَيْءٍ لَمْ يَضُرُّوكَ إِلاَّ بِشَيْءٍ قَدْ كَتَبَهُ اللهُ عَلَيْكَ، رُفِعَتْ الْأَقْلَامُ وَجَفَّتْ الصُّحُفُ». (أخرجه الترمذي ح (٢٥١٦)، وأحمد ح (٢٦٦٤)).

"Cho dù toàn thể cộng đồng tập hợp lại hồng giúp cậu một việc gì đó thì chắc chắn họ sẽ không thể thực hiện được ngoại trừ đó là điều Allah định sẵn cho cậu, và cho dù họ có cùng hợp lại để hãm hại cậu thì chắc chắn họ cũng sẽ không làm gì được cậu ngoại trừ đó là điều mà Allah đã định sẵn cho cậu. Quả thật, một khi cây viết được đưa lên khỏi mặt giấy thì mực đã khô (ý không thể thay đổi)." *(Tirmizhi: Hadith (2516), Ahmad: Hadith (2664)).*

Và với đức tin rằng mọi thiên lộc đều được Allah đã chia phần sẵn từ trước nên người Muslim sẽ không bất chấp mọi thứ để làm nô lệ cho đồng tiền mà không màng đến Halal (được phép) hay Haram (bị nghiêm cấm). Với đức tin này, người Muslim chỉ tìm kiếm tài sản bằng con đường hợp giáo luật. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«لاَ تَسْتَبْطِئُوا الرِزْقَ، فَإِنَهُ لَنْ يَمُوتَ العَبْدُ حَتَّى يَبْلُغَهُ آخِرُ رِزْقٍ هُوَ لَهُ، فأجْمِلُوا في الطلب:

أَخْذِ الحلال، وَتَرْكِ الحرام». (أخرجه ابن حبان في صحيحه ح (٣٣٠٨)، والحاكم في مستدركه (٢٢٤/٤)، وصححه الألباني في السلسلة الصحيحة ح (٢٦٠٧)).

"Các ngươi sẽ tìm thấy phần thiên lộc, bởi quả thật, một người bề tôi sẽ không bao giờ chết cho tới khi nào phần thiên lộc thuộc về y sẽ đến với y. Do đó, các người hãy tìm kiếm thiên lộc một cách tốt lành: lấy con đường Halal (được phép) và bỏ đi con đường Haram (nghiêm cấm)." *(Ibnu Hibban: Hadith (3308), Hakim: Hadith (4/224), được Al-Bani xác nhận là đúng và xác thức: Hadith (2607)).*

Và trong một Hadith khác, Nabi ﷺ nói:

«وَإِنَّ الرُّوحَ الأَمِينَ قَدْ نَفَثَ فِيْ رُوْعِيْ: أَنَّهُ لَنْ تَمُوْتَ نَفْسٌ حَتَّى تَسْتَوْفِيْ رِزْقَهَا، فَاتَّقُوا اللهَ وَأَجْمِلُوا فِيْ الطلب». (أخرجه الشافعي في كتابه الرسالة ص (٨٧ و٩٣)، والبيهقي في السنن (٧٦/٧)، وصححه أحمد شاكر في تعليقه على الرسالة.).

"Và quả thật, Đại thiên thần Jibril đã thổi truyền vào lòng Ta rằng quả thật mỗi một linh hồn sẽ không bao giờ chết trừ phi nó đã lĩnh đủ phần thiên lộc đã được định sẵn cho nó. Do đó, các người hãy kính sợ Allah và hãy đi tìm thiên lộc một cách tốt đẹp." *(Ash-Shafi-y ghi lại trong cuốn sách của ông "Bức Thông Điệp" trang (87, 93), và Albayhaqi trong Sunan (7/67), và Ahmad Shakir đã xác thực trong phần chú thích cho "Bức Thông Điệp").*

Và cũng như vậy, quả thật Allah đã định sẵn tuổi thọ cho con người thông qua kiến thức tiền định nơi Ngài.

﴿ ٱللَّهُ يَتَوَفَّى ٱلْأَنفُسَ حِينَ مَوْتِهَا وَٱلَّتِي لَمْ تَمُتْ فِي مَنَامِهَا ۖ فَيُمْسِكُ ٱلَّتِي قَضَىٰ عَلَيْهَا ٱلْمَوْتَ وَيُرْسِلُ ٱلْأُخْرَىٰٓ إِلَىٰٓ أَجَلٍ مُّسَمًّى ۚ إِنَّ فِي ذَٰلِكَ لَءَايَٰتٍ لِّقَوْمٍ يَتَفَكَّرُونَ ﴾ [الزمر: ٤٢]

﴿***Allah cho bắt lấy linh hồn khi nào nó đến lúc phải chết và khi nó nằm ngủ. Hồn của người nào Ngài quyết định cho chết thì sẽ bị giữ lại; và các hồn khác thì được gởi trở lại thể xác đến một thời hạn ấn định. Quả thật, trong đó là các Dấu hiệu cho đám người biết ngẫm nghĩ.***﴾ (Chương 39 - Azzumar, câu 42).

Người Muslim có đức tin nơi điều này sẽ biết được bản chất con người là yếu mềm, luôn lệ thuộc vào Thượng Đế cho nên y luôn cần đến Ngài. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«لَوْ أَنَّ اللهَ عَذَّبَ أَهْلَ سَمَوَاتِهِ وَأَهْلَ أَرْضِهِ لَعَذَّبَهُمْ غَيْرَ ظَالِمٍ لَهُمْ وَلَوْ رَحِمَهُمْ كَانَتْ رَحْمَتُهُ لَهُمْ خَيْرًا مِنْ أَعْمَالِهِمْ وَلَوْ كَانَ لَكَ جَبَلُ أُحُدٍ أَوْ مِثْلُ جَبَلِ أُحُدٍ ذَهَبًا أَنْفَقْتَهُ فِي سَبِيلِ اللهِ مَا قَبِلَهُ اللهُ مِنْكَ حَتَّى تُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ وَتَعْلَمَ أَنَّ مَا أَصَابَكَ لَمْ يَكُنْ لِيُخْطِئَكَ وَأَنَّ مَا أَخْطَأَكَ لَمْ يَكُنْ لِيُصِيبَكَ وَإِنَّكَ إِنْ مِتَّ عَلَى غَيْرِ هَذَا دَخَلْتَ النَّارَ». (أخرجه الترمذي ح (٢١٥٥)، وابن ماجه ح (٧٧)، وأحمد ح (٢١١٠١)).

"Nếu quả thật Allah trừng phạt cư dân trên trời và cư dân trên trái đất thì chắc chắn Ngài sẽ trừng phạt họ một cách công bằng; và nếu Ngài yêu thương họ thì sự yêu thương của Ngài tốt hơn những việc làm của họ; và cho dù ngươi chi dùng hết cả một đống vàng to như núi Uhud cho con đường chính nghĩa của Allah thì Ngài sẽ không chấp nhận nếu như ngươi không tin và thiên mệnh tiền định; và ngươi hãy biết rằng điều xấu xảy đến với ngươi không phải sẽ làm ngươi sai lầm và những gì làm ngươi sai lầm cũng không gây ra điều gì cho ngươi. Và quả thật, nếu ngươi chết mà không có đức tin như thế này thì ngươi sẽ vào Hỏa ngục." *(Tirmizhi: Hadith (2155), Ibnu Ma-jah: Hadith (77), Ahmad: Hadith (21101)).*

Do đó, người có đức tin luôn đón nhận những gì xảy đến với họ bởi đó là những định mệnh trên thế gian dành cho con người, và họ luôn coi đó là những thử thách mà Allah dành cho họ.

«عَجَبًا لأَمْرِ الْمُؤْمِنِ إِنَّ أَمْرَهُ كُلَّهُ خَيْرٌ وَلَيْسَ ذَاكَ لأَحَدٍ إِلاَّ لِلْمُؤْمِنِ إِنْ أَصَابَتْهُ سَرَّاءُ شَكَرَ فَكَانَ خَيْرًا لَهُ وَإِنْ أَصَابَتْهُ ضَرَّاءُ صَبَرَ فَكَانَ خَيْرًا لَهُ». (أخرجه مسلم ح (٢٩٩٩)).

"Thật đáng ngạc nhiên cho mọi vụ việc của người có đức tin, quả thật người có đức tin luôn luôn được ban ân phước trong mọi hoàn cảnh, điều mà không bất kỳ ai có thể có được ngoài những người có đức tin, nếu họ gặp phải điều phúc lợi, họ tạ ơn Allah thì họ được ban ân phước nhưng nếu họ gặp phải điều dữ và tai ương họ kiên nhẫn và chịu đựng thì họ được ban ân phước." *(Muslim: Hadith (2999)).*

Đức tin nơi Ngày Sau

Allah tạo hóa con người sống trên cõi trần này với một tuổi đời được Ngài định sẵn và thế giới cõi trần này cũng có một thời hạn ấn định. Và khi thời hạn đã hết, Allah sẽ tập hợp tất cả loài người từ thuở ban đầu

cho đến ngày cuối cùng của thế gian vào một Ngày mới, đó là Ngày Phát xét và thưởng phạt. Vào Ngày hôm đó, mỗi con người sẽ được thưởng hoặc bị trừng phạt theo các việc làm và hành vi của y. Và đây là sự công bằng và ý nghĩa về mọi sự việc nơi Allah, bởi người tuân lệnh và làm theo Chỉ đạo không thể giống như người bất tuân và làm điều tội lỗi và người có đức tin không thể giống như người không có đức tin, và đó là mục đích mà Allah phục sinh con người sống trở lại.

﴿أَفَحَسِبۡتُمۡ أَنَّمَا خَلَقۡنَٰكُمۡ عَبَثٗا وَأَنَّكُمۡ إِلَيۡنَا لَا تُرۡجَعُونَ ١١٥ فَتَعَٰلَى ٱللَّهُ ٱلۡمَلِكُ ٱلۡحَقُّۖ لَآ إِلَٰهَ إِلَّا هُوَ رَبُّ ٱلۡعَرۡشِ ٱلۡكَرِيمِ﴾ [المؤمنون: ١١٥-١١٦]

﴿Phải chăng các ngươi nghĩ rằng TA đã tạo hóa các ngươi chỉ để vui chơi phù phiếm và các ngươi sẽ không trở lại gặp TA ư? Bởi thế, Tối Cao thay Allah, Đức Vua thật sự, rằng không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, Ngài là vị chủ nhân của chiếc Ngai vương Vinh dự!﴾ (Chương 23 - AlMu'minun, câu 115, 116).

Và quả thật, Qur'an đã khẳng định sự phục sinh và triệu tập một cách hợp lý theo ý thức của trí não, Nó đã trả lời phản hồi đến những kẻ đã phủ nhận sự phục sinh dựa trên sự suy luận non kém của họ về quyền năng vĩ đại của Allah:

﴿وَقَالُوٓاْ أَءِذَا كُنَّا عِظَٰمٗا وَرُفَٰتًا أَءِنَّا لَمَبۡعُوثُونَ خَلۡقٗا جَدِيدٗا ٤٩ ۞قُلۡ كُونُواْ حِجَارَةً أَوۡ حَدِيدًا ٥٠ أَوۡ خَلۡقٗا مِّمَّا يَكۡبُرُ فِي صُدُورِكُمۡۚ فَسَيَقُولُونَ مَن يُعِيدُنَاۖ قُلِ ٱلَّذِي فَطَرَكُمۡ أَوَّلَ مَرَّةٖ﴾ [الإسراء: ٤٩-٥١]

﴿Chúng bảo: Phải chăng sau khi chúng tôi đã trở thành xương khô và mảnh vụn, chúng tôi sẽ được dựng sống lại thành mới hoàn toàn sao? Hãy bảo chúng (Muhammad!): Dẫu cho các người có là đá hay sắt hoặc bất cứ tạo vật nào mà tâm trí của các ngươi cho là cứng nhất thì Allah cũng sẽ dựng các ngươi sống lại. Rồi chúng lại bảo: Vậy ai sẽ phục sinh chúng tôi trở lại? Ngươi (Muhammmad) hãy bảo chúng: Đó là Đấng đã tạo hóa cả người lúc ban đầu.﴾ (Chương 17 - Al-Isra', câu 49 - 51).

Và Allah cũng đưa ra một hình ảnh thí dụ gần với ý thức của con người cho những người phủ nhận việc phục sinh.

﴿وَضَرَبَ لَنَا مَثَلًا وَنَسِيَ خَلْقَهُۥۖ قَالَ مَن يُحْيِ ٱلْعِظَٰمَ وَهِيَ رَمِيمٌ ٧٨ قُلْ يُحْيِيهَا ٱلَّذِيٓ أَنشَأَهَآ أَوَّلَ مَرَّةٍۖ وَهُوَ
بِكُلِّ خَلْقٍ عَلِيمٌ ٧٩ ٱلَّذِي جَعَلَ لَكُم مِّنَ ٱلشَّجَرِ ٱلْأَخْضَرِ نَارًا فَإِذَآ أَنتُم مِّنْهُ تُوقِدُونَ ٨٠ أَوَلَيْسَ ٱلَّذِي
خَلَقَ ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلْأَرْضَ بِقَٰدِرٍ عَلَىٰٓ أَن يَخْلُقَ مِثْلَهُمۚ بَلَىٰ وَهُوَ ٱلْخَلَّٰقُ ٱلْعَلِيمُ ٨١ إِنَّمَآ أَمْرُهُۥٓ إِذَآ أَرَادَ شَيْـًٔا أَن
يَقُولَ لَهُۥ كُن فَيَكُونُ ٨٢ فَسُبْحَٰنَ ٱلَّذِي بِيَدِهِۦ مَلَكُوتُ كُلِّ شَيْءٍ وَإِلَيْهِ تُرْجَعُونَ﴾ [يس: ٧٨-٨٣]

﴿Và con người đưa ra một điều so sánh về TA nhưng y lại quên bẵng bản thân mình được tạo hóa như thế nào. Y bảo: Ai có khả năng phục sinh lại được những khúc xương đã rã mục? Ngươi (Muhammad) hãy bảo y: 'Đấng Tạo hóa chúng ban đầu sẽ phục sinh chúng trở lại bởi vì Ngài là Đấng am hiểu tất cả mọi sự tạo hóa. Ngài là Đấng đã làm ra lửa cho các người từ một loại cây xanh mà các người dùng để nhúm lửa". Chẳng lẽ Đấng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất không có khả năng tạo hóa được những cái giống như chúng hay sao? Không, dĩ nhiên Ngài là Đấng Tạo hóa toàn năng và toàn tri. Chỉ thị của Ngài khi Ngài muốn tạo hóa một vật gì đó thì chỉ cần Ngài nói: "Hãy thành!" thì nó sẽ thành như ý của Ngài ngay tức khắc. Do đó, quang vinh thay Ngài! Đấng mà quyền thống trị vạn vật nằm trong tay Ngài rằng chắc chắc các ngươi sẽ được trở lịa với Ngài.﴾ (Chương 36 - Ya-sin, câu 78 - 83).

Và sự phục sinh bao gồm toàn thể nhân loại, cả người có đức tin và người vô đức tin.

﴿وَحَشَرْنَٰهُمْ فَلَمْ نُغَادِرْ مِنْهُمْ أَحَدًا﴾ [الكهف: ٤٧]

﴿Và TA sẽ triệu tập chúng lại và không bỏ sót một ai﴾ (Chương 18 - Alkahf, câu 47).

﴿أَيْنَ مَا تَكُونُوا۟ يَأْتِ بِكُمُ ٱللَّهُ جَمِيعًا﴾ [البقرة: ١٤٨]

﴿Dù cho các ngươi có ở nơi nào đi chăng nữa thì Allah cũng sẽ đưa tất cả các ngươi trở về gặp Ngài.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 148).

Và giờ khắc nào, thời điểm nào sự phục sinh sẽ đến là điều không ai biết được mà chỉ có Allah duy nhất. Ngài phán:

﴿إِنَّ ٱللَّهَ عِندَهُۥ عِلْمُ ٱلسَّاعَةِ وَيُنَزِّلُ ٱلْغَيْثَ وَيَعْلَمُ مَا فِي ٱلْأَرْحَامِۖ وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ مَّاذَا تَكْسِبُ غَدًاۖ وَمَا
تَدْرِي نَفْسٌۢ بِأَيِّ أَرْضٍ تَمُوتُۚ إِنَّ ٱللَّهَ عَلِيمٌ خَبِيرٌ﴾ [لقمان: ٣٤]

﴿Quả thật chỉ riêng một mình Allah mới biết rõ giờ khắc phục sinh

sẽ xảy đến khi nào, và Ngài là Đấng ban mưa xuống và biết những gì nằm trong các dạ con. Và không một linh hồn nào biết rõ vật gì y sẽ kiếm được vào ngày mai; và không linh hồn nào biết được đâu là mảnh đất mà y sẽ chết. Quả thật, Allah là Đấng Hiểu biết và Am tường.﴾ (Chương 31 - Luqman, câu 34).

Do đó, khi nào mà Allah cho phép thế gian này chấm dứt và biết mất, với quyền năng và mệnh lệnh của Ngài, vũ trụ sẽ bị hủy diệt và tiêu vong.

﴿يَوۡمَ تُبَدَّلُ ٱلۡأَرۡضُ غَيۡرَ ٱلۡأَرۡضِ وَٱلسَّمَٰوَٰتُۖ وَبَرَزُواْ لِلَّهِ ٱلۡوَٰحِدِ ٱلۡقَهَّارِ﴾ [إبراهيم: ٤٨]

﴿***Ngày mà trái đất này sẽ biến thành một trái đất khác và các tầng trời cũng thế, và nhân loại sẽ được triệu tập đến trình diện Allah, Đấng Duy nhất, Đấng Ngự Trị.***﴾ (Chương 14 - Ibrahim, câu 48).

Và đồng hành với giờ khắc tận thế sẽ là những hiện tượng và sự kiện dữ tợn và kinh hoàng. Allah đã phán về một số sự kiện xảy ra vào Ngày đó:

﴿إِذَا ٱلشَّمۡسُ كُوِّرَتۡ ١ وَإِذَا ٱلنُّجُومُ ٱنكَدَرَتۡ ٢ وَإِذَا ٱلۡجِبَالُ سُيِّرَتۡ ٣ وَإِذَا ٱلۡعِشَارُ عُطِّلَتۡ ٤ وَإِذَا
ٱلۡوُحُوشُ حُشِرَتۡ ٥ وَإِذَا ٱلۡبِحَارُ سُجِّرَتۡ ٦ وَإِذَا ٱلنُّفُوسُ زُوِّجَتۡ ٧ وَإِذَا ٱلۡمَوۡءُۥدَةُ سُئِلَتۡ ٨ بِأَيِّ ذَنۢبٖ
قُتِلَتۡ ٩ وَإِذَا ٱلصُّحُفُ نُشِرَتۡ ١٠ وَإِذَا ٱلسَّمَآءُ كُشِطَتۡ﴾ [التكوير: ١-١١]

﴿***Và khi mặt trời cuộn tròn và biến mất; và khi các vì sao rơi rụng; và khi các quả núi bị di chuyển mất dạng; và khi các con lạc đà cái mang thai bị bỏ bê; và khi các con dã thú sẽ tập trung lại; và khi các đại dương dâng trào; và khi các linh hồn sẽ được kết lại với thân xác; và khi đứa các bé gái bị chôn sống sẽ được tra hỏi vì tội gì mà chúng phải bị giết? Và khi các tờ giấy ghi chép được mở ra; và khi bầu trời bị lột trần.***﴾ (Chương 81 - Attakwir, câu 1- 11).

Và điều đầu tiên xảy ra vào Ngày Tận thế là hai tiếng còi, tiếng còi thứ nhất làm tất cả nhân loại kinh hoàng khiếp vía mà ngất đi, và tiếng còi thứ hai làm mọi người đứng dậy từ cõi mộ để trình diện Thượng Đế của họ.

﴿وَنُفِخَ فِي ٱلصُّورِ فَصَعِقَ مَن فِي ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَمَن فِي ٱلۡأَرۡضِ إِلَّا مَن شَآءَ ٱللَّهُۖ ثُمَّ نُفِخَ فِيهِ أُخۡرَىٰ فَإِذَا هُم
قِيَامٞ يَنظُرُونَ﴾ [الزمر: ٦٨]

﴿***Và khi Tiếng còi được thổi lên, ai ở trong các tầng trời và dưới đất đều phải ngất đi, ngoại trừ ai mà Allah muốn buông tha. Rồi Tiếng***

còi thứ hai được thổi lên, thì họ (loài người) sẽ đứng thẳng và ngóng nhìn.﴾ (Chương 39 - Azzumar, câu 68).

﴿وَنُفِخَ فِي ٱلصُّورِ فَإِذَا هُم مِّنَ ٱلۡأَجۡدَاثِ إِلَىٰ رَبِّهِمۡ يَنسِلُونَ ﴿٥١﴾ قَالُواْ يَٰوَيۡلَنَا مَنۢ بَعَثَنَا مِن مَّرۡقَدِنَاۜۗ هَٰذَا مَا وَعَدَ
ٱلرَّحۡمَٰنُ وَصَدَقَ ٱلۡمُرۡسَلُونَ ﴿٥٢﴾ إِن كَانَتۡ إِلَّا صَيۡحَةٗ وَٰحِدَةٗ فَإِذَا هُمۡ جَمِيعٞ لَّدَيۡنَا مُحۡضَرُونَ ﴿٥٣﴾ فَٱلۡيَوۡمَ
لَا تُظۡلَمُ نَفۡسٞ شَيۡـٔٗا وَلَا تُجۡزَوۡنَ إِلَّا مَا كُنتُمۡ تَعۡمَلُونَ﴾ [يس: ٥١-٥٤]

﴿***Và Tiếng Còi phục sinh được thổi lên thì lúc đó họ (người chết) sẽ từ dưới mộ đứng dậy vội vàng chạy đến trình diện Thượng Đế của họ; Họ sẽ nói: Thật khổ thân chúng tôi! Ai đã đánh thức chúng tôi dậy từ nơi yên nghỉ của chúng tôi?; Đây là điều mà Đấng Rất mực Độ Lượng đã hứa và các vị Sứ giả đã xác nhận. Chỉ cần một Tiếng Còi duy nhất thì tất cả bọn họ sẽ được đưa đến trình diện trước mặt TA. Vào Ngày đó, không một người nào sẽ bị xét xử thiệt thòi; và các ngươi sẽ được trả lại đầy đủ về điều mà các ngươi đã làm.***﴾ (Chương 36 - Yasin, câu 51 - 54).

Và sau khi Allah cho triệu tập tất cả nhân loại từ thời khởi đầu cho đến thời cuối cùng, Allah bắt đầu cho tiến hành cuộc xét xử. Allah sẽ ra lệnh trao cho nhân loại các quyển số ghi chép cho họ từng người từng người một để họ thấy được mọi việc làm của họ trước kia trên thế gian và sẽ biết được ai là người ngoan đạo và ai là người tội lỗi và phản nghịch. Do đó, đấy là Ngày Xét xử công bằng của Allah và Ngài sẽ thưởng phạt một cách công minh.

Và Qur'an cũng mô tả cảnh tượng nhân loại mỗi người được trao cho quyển sổ ghi chép các việc làm của mình. Đối với người có đức tin họ sẽ nhận lấy quyển sổ của họ từ nơi cánh tay phải và họ rất đỗi vui mừng vì nhìn thấy những việc làm ngoan đạo của họ.

﴿فَأَمَّا مَنۡ أُوتِيَ كِتَٰبَهُۥ بِيَمِينِهِۦ فَيَقُولُ هَآؤُمُ ٱقۡرَءُواْ كِتَٰبِيَهۡ ﴿١٩﴾ إِنِّي ظَنَنتُ أَنِّي مُلَٰقٍ حِسَابِيَهۡ ﴿٢٠﴾ فَهُوَ فِي عِيشَةٖ رَّاضِيَةٖ ﴿٢١﴾
فِي جَنَّةٍ عَالِيَةٖ ﴿٢٢﴾ قُطُوفُهَا دَانِيَةٞ ﴿٢٣﴾ كُلُواْ وَٱشۡرَبُواْ هَنِيٓـَٔۢا بِمَآ أَسۡلَفۡتُمۡ فِي ٱلۡأَيَّامِ ٱلۡخَالِيَةِ﴾ [الحاقة: ١٩-٢٤]

﴿***Đối với ai được trao cho quyển sổ từ nơi cánh tay phải thì họ sẽ reo la trong niềm vui sướng và khoe: "Mọi người hãy đến đây xem quyển sổ của tôi đây này! Quả thật, tôi cứ tưởng mình sẽ phải chịu sự thanh toán nghiệt ngã...". Thế là, y được sống một đời sống thật toại nguyện và hài lòng nơi Thiên Đàng trên cao, có trái cây gần tầm tay hái, và họ được***

mời gọi: Nào, quí vị hãy ăn và uống cho thỏa thích về những gì mà quí vị đã làm trong những ngày trước đây. (Chương 69 - Al-Haqqah, câu 19 - 24).

Còn đối với những người vô đức tin nơi Allah và nơi Ngày sau thì họ sẽ nhận lấy quyển sổ ghi chép các việc làm của họ từ nơi cánh tay trái, và khi họ nhìn thấy những gì trong đó từ những việc làm tội lỗi và nghịch đạo của họ thì họ sẽ than khóc:

﴿وَأَمَّا مَنْ أُوتِيَ كِتَٰبَهُۥ بِشِمَالِهِۦ فَيَقُولُ يَٰلَيْتَنِي لَمْ أُوتَ كِتَٰبِيَهْ ﴿٢٥﴾ وَلَمْ أَدْرِ مَا حِسَابِيَهْ ﴿٢٦﴾ يَٰلَيْتَهَا كَانَتِ ٱلْقَاضِيَةَ ﴿٢٧﴾ مَآ أَغْنَىٰ عَنِّي مَالِيَهْ ۜ ﴿٢٨﴾ هَلَكَ عَنِّي سُلْطَٰنِيَهْ﴾ [الحاقة: ٢٥ – ٢٩]

Còn đối với ai được trao cho quyển sổ từ nơi cánh tay trái thì họ sẽ than khóc trong nuối tiếc: Ôi thật khổ thân! Phải chi mình đừng được trao cho quyển sổ như thế này. Ôi, mình thiệt không biết gì về việc thanh toán này cả. Ôi, thà chết phứt cho rồi. Sao của cải của mình chẳng giúp ích được gì cho mình thế này. Quyền lực của mình đã hủy diệt bản thân mình. (Chương 69 - Al-Haqqah, câu 25 - 29).

Và quyển số ghi chép này, mỗi người sẽ tìm thấy tất cả mọi việc làm và hành động của mình trong đó.

﴿يَوْمَئِذٍ يَصْدُرُ ٱلنَّاسُ أَشْتَاتًا لِّيُرَوْا۟ أَعْمَٰلَهُمْ ﴿٦﴾ فَمَن يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ خَيْرًا يَرَهُۥ ﴿٧﴾ وَمَن يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ شَرًّا يَرَهُۥ﴾ [الزلزلة: ٦–٨]

Ngày đó, nhân loại sẽ đi rời rạc thành từng đoàn để đến chứng kiến các việc làm của họ. Do đó, người nào làm một việc thiện tốt cho dù nhỏ như hạt bụi cũng sẽ thấy nó, còn người nào làm một việc xấu cho dù nhỏ như hạt bụi thì cũng sẽ thấy nó. (Chương 99 - Al-Zilzilah, câu 6 - 8).

﴿وَوُضِعَ ٱلْكِتَٰبُ فَتَرَى ٱلْمُجْرِمِينَ مُشْفِقِينَ مِمَّا فِيهِ وَيَقُولُونَ يَٰوَيْلَتَنَا مَالِ هَٰذَا ٱلْكِتَٰبِ لَا يُغَادِرُ صَغِيرَةً وَلَا كَبِيرَةً إِلَّآ أَحْصَىٰهَا ۚ وَوَجَدُوا۟ مَا عَمِلُوا۟ حَاضِرًا ۗ وَلَا يَظْلِمُ رَبُّكَ أَحَدًا﴾ [الكهف: ٤٩]

Và quyển sổ sẽ được mang đặt trước mặt. Rồi Ngươi (Muhammad) sẽ thấy những kẻ tội lỗi kinh hãi về những điều ghi trong đó. Và chúng sẽ than: "Ôi, thật khổ thân chúng tôi! Quyển sổ gì như thế này! Sao nó ghi không sót một điều gì dù nhỏ hay lớn". Và chúng sẽ nhìn thấy trước mặt chúng tất cả những điều mà chúng đã làm. Và Thượng Đế của Ngươi sẽ không đối xử bất công đối với một ai. (Chương 18 - Al-Kahf, câu 49).

Và Allah sẽ thanh toán và xét xử toàn nhân loại dựa theo những việc làm của họ.

﴿وَٱللَّهُ سَرِيعُ ٱلۡحِسَابِ﴾ [البقرة: ٢٠٢]

﴾*Và Allah rất nhanh nhẹn trong việc thanh toán và xét xử.*﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 102).

Và Ngài cho dựng lên một chiếc cân công minh ở nơi xét xử. Chiếc cân này không phải để cân đo chiều dài hay trọng lượng cơ thể của họ, mà để cân một cách chính xác và công bằng các việc làm và hành vi của người bề tôi. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«إِنَّهُ لَيَأْتِى الرَّجُلُ الْعَظِيمُ السَّمِينُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ لاَ يَزِنُ عِنْدَ اللهِ جَنَاحَ بَعُوضَةٍ وَقَالَ اقْرَءُوا ﴿فَلَا نُقِيمُ لَهُمۡ يَوۡمَ ٱلۡقِيَٰمَةِ وَزۡنٗا﴾ [الكهف: ١٠٥]». (أخرجه البخاري ح (٤٧٢٩)، ومسلم ح (٢٧٨٥)).

"Quả thật, vào Ngày Phán xét sẽ có những người đàn ông với cơ thể hoành tráng nhưng ở nơi Allah trọng lượng của họ không bằng cái cánh của con muỗi, các ngươi hãy đọc lời phán của Allah: ﴾Bởi thế, vào Ngày Phán xét, họ chẳng có một giá trị nào cả.﴿ (Chương 18 - Al-Kahf, câu 105)." *(Albukhari: Hadith (4729), Muslim: Hadith (2785)).*

Và chiếc cân này là một biểu hiện của những biểu hiện về sự công bằng, anh minh và kiến thức bao trùm của Allah. Chiếc cần này sẽ cân đo những điều nhỏ bé một cách chính xác như nó cân đo chính xác những gì to lớn. Allah phán:

﴿وَنَضَعُ ٱلۡمَوَٰزِينَ ٱلۡقِسۡطَ لِيَوۡمِ ٱلۡقِيَٰمَةِ فَلَا تُظۡلَمُ نَفۡسٞ شَيۡـٔٗاۖ وَإِن كَانَ مِثۡقَالَ حَبَّةٖ مِّنۡ خَرۡدَلٍ أَتَيۡنَا بِهَاۗ وَكَفَىٰ بِنَا حَٰسِبِينَ﴾ [الأنبياء: ٤٧]

(Và TA đã đặt những chiếc cân công minh cho Ngày Phán xét, bởi thế, không một linh hồn nào bị bất công bất cứ một điều gì, và cho dù điều gì đó có nhỏ bằng hạt bụi đi chăng nữa cũng sẽ được TA mang ra phán xét. Và một mình TA thanh toán là quá đủ!) (Chương 21 - Al-Ambiya, câu 47).

Rồi sau đó, kết quả sẽ là:

﴿فَأَمَّا مَن ثَقُلَتۡ مَوَٰزِينُهُۥ ٦ فَهُوَ فِي عِيشَةٖ رَّاضِيَةٖ ٧ وَأَمَّا مَنۡ خَفَّتۡ مَوَٰزِينُهُۥ ٨ فَأُمُّهُۥ هَاوِيَةٞ﴾ [القارعة: ٦-٩]

﴿*Và đối với ai mà trọng lượng của y nặng trên chiếc cân thì y sẽ sống một đời sống thật hài lòng và toại nguyện (ở nơi Thiên Đàng hạnh phúc), còn đối với ai mà trọng lượng của y nhẹ trên chiếc cân thì chỗ ở của y sẽ là Hỏa ngục.*﴾ (Chương 101 - Al-Qari'ah, câu 6 - 9).

Và những điều có trọng lượng nặng trên chiếc cân của người bề tôi vào Ngày Phán xét đó là những việc làm ngoan đạo và những điều thiện tốt. Và một trong những việc làm ngoan đạo có trọng lượng nặng trên chiếc cân là Zikir (tụng niệm và tưởng nhớ Allah). Nabi Muhammad ﷺ nói:

«كَلِمَتَانِ خَفِيفَتَانِ عَلَى اللِّسَانِ، ثَقِيلَتَانِ فِي الْمِيزَانِ، حَبِيبَتَانِ إِلَى الرَّحْمَنِ، سُبْحَانَ اللهِ الْعَظِيمِ، سُبْحَانَ اللهِ وَبِحَمْدِهِ». (أخرجه البخاري ح (٦٤٠٦)، ومسلم ح (٢٦٩٤)).

"Hai từ rất nhẹ trên chiếc lưỡi nhưng lại có trọng lượng rất nặng trên chiếc cân và là điều yêu thương nơi Đấng rất mực Độ lượng: "سُبْحَانَ اللهِ الْعَظِيمِ" - "Subhanollo-hil-Azim: Allah vinh quang, Đấng Vĩ đại", "سُبْحَانَ اللهِ وَبِحَمْدِهِ" - "Subhanolloh-wabihamdih: Allah vinh quang và mọi sự ca ngợi và tán dương kính dâng lên Ngài"" *(Albukhari: Hadith (6406), Muslim: Hadith (2694)).*

Và những điều có trọng lượng tương tự như sự kiên nhẫn, Tasbih (tán dương nói: "سُبْحَانَ الله"), Tahlil (nói: "لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ"), Tahmid (ca ngợi và cảm tạ, nói: "اَلْحَمْدُ لله"), Takbir (nói: "اللهُ أَكْبَرُ"). Nabi Muhammad ﷺ nói:

«مَا أَثْقَلَهُنَّ فِي الْمِيزَانِ: سُبْحَانَ اللهِ، اَلْحَمْدُ لِلهِ، لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ، وَاللهُ أَكْبَر، وَالْوَلَدُ الصَّالِحُ يُتَوَفَّى لِلْمَرْءِ الْمُسْلِمِ فَيَحْتَسِبُهُ». (أخرجه أحمد ح (١٥٢٣٥)).

"Những điều có trọng lượng nặng trên chiếc cân là nhữn câu tụng niệm: "سُبْحَانَ الله" - "Allah vinh quang", "اَلْحَمْدُ لله" - "Mọi lời ca ngợi và tạ ơn kính dâng lên Allah, "لاَ إِلَهَ إِلاَّ اللهُ" - "Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah", "اللهُ أَكْبَرُ" - "Allah Vĩ đại", và người Muslim có người con ngoan đạo chết đi nhưng biết kiên nhẫn chịu đựng" *(Ahmad: Hadith (15235)).*

Còn riêng đối với phẩm chất đạo đức tốt thì nó có trọng lượng nặng nhất trên chiếc cân. Nabi ﷺ nói:

«مَا مِنْ شَيْءٍ أَثْقَلُ فِي الْمِيزَانِ مِنْ حُسْنِ الْخُلُقِ». (أخرجه الترمذي ح (٢٠٠٢)، وأبو داود ح (٤٧٩٩)، وأحمد ح (٢٦٩٧١)).

“Không có điều gì có trọng lượng nặng trên chiếc cân hơn phẩm chất đạo đức tốt đẹp.” *(Tirmizhi: Hadith (2002), Abu Dawood: Hadith (4799), và Ahmad: Hadith (26971)).*

Và một cây cầu Sirat được bắt ngang qua Hỏa ngục mà tất cả mỗi người phải đi qua nó. Và mỗi người sẽ băng qua chiếc cầu này theo các việc làm và hành vi của mình, hoặc y sẽ đi qua một cách an toàn đến nơi Thiên Đàng, hoặc phải té lên té xuống rất khó khăn, hoặc bất hạnh phải bị rơi xuống Hỏa ngục. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«وَيُضْرَبُ الصِّرَاطُ بَيْنَ ظَهْرَىْ جَهَنَّمَ... وَفِى جَهَنَّمَ كَلاَلِيبُ مِثْلُ شَوْكِ السَّعْدَانِ... غَيْرَ أَنَّهُ لاَ يَعْلَمُ مَا قَدْرُ عِظَمِهَا إِلاَّ اللهُ، تَخْطَفُ النَّاسَ بِأَعْمَالِهِمْ، فَمِنْهُمُ الْمُوبَقُ بَقِىَ بِعَمَلِهِ، أَوِ الْمُوثَقُ بِعَمَلِهِ، وَمِنْهُمُ الْمُخَرْدَلُ أَوِ الْمُجَازَى». (أخرجه البخاري ح (٧٤٣٨)، ومسلم ح (١٨٢)).

“Và chiếc cầu Sirat được bắt ngang qua bên trên Hỏa ngục ... và trong Hỏa ngục bên dưới có những chiếc móc sắt nhọn chằn chịt nhô lên ... không một ai biết rõ có bao nhiêu thanh sắt nhọn như thế ngoại trừ Allah. Con người sẽ bị những thanh sắt nhọn kia vồ lấy theo việc làm của họ, có người được an toàn, có người bị trầy xước, có người bị nó móc rơi xuống Hỏa ngục” *(Albukhari: Hadith (7438), Muslim: Hadith (182)).*

Và những người bị té rớt xuống nơi Hỏa ngục là những người vô đức tin, những người Muslim làm điều tội lỗi và nghịch đạo. Đối với những người vô đức tin thì họ sẽ mãi mãi sống trong Hỏa ngục không có ngày trở ra, còn những người tội lỗi từ những người Muslim thì họ sẽ được trở ra khỏi Hỏa ngục sau khi đã bị trừng phạt.

﴿وَٱلَّذِينَ كَفَرُواْ وَكَذَّبُواْ بِـَٔايَٰتِنَآ أُوْلَـٰٓئِكَ أَصۡحَٰبُ ٱلنَّارِۖ هُمۡ فِيهَا خَٰلِدُونَ﴾ [البقرة: ٣٩]

﴾Ngược lại, ai phủ nhận Chỉ đạo của TA và cho những lời mặc khải của TA là điều ngụy tạo thì sẽ làm bạn với Hỏa ngục và sẽ ở trong đó đời đời.﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 39).

Và Allah miêu tả về sự hối hận muộn màng của những kẻ bị đày trong Hỏa ngục như sau:

﴿وَٱلَّذِينَ كَفَرُواْ لَهُمۡ نَارُ جَهَنَّمَ لَا يُقۡضَىٰ عَلَيۡهِمۡ فَيَمُوتُواْ وَلَا يُخَفَّفُ عَنۡهُم مِّنۡ عَذَابِهَاۚ كَذَٰلِكَ نَجۡزِي كُلَّ كَفُورٖ ٣٦ وَهُمۡ يَصۡطَرِخُونَ فِيهَا رَبَّنَآ أَخۡرِجۡنَا نَعۡمَلۡ صَٰلِحًا غَيۡرَ ٱلَّذِي كُنَّا نَعۡمَلُۚ أَوَلَمۡ نُعَمِّرۡكُم مَّا يَتَذَكَّرُ فِيهِ مَن تَذَكَّرَ وَجَآءَكُمُ ٱلنَّذِيرُۖ فَذُوقُواْ فَمَا لِلظَّٰلِمِينَ مِن نَّصِيرٍ﴾ [فاطر: ٣٦-٣٧]

﴿*Và những kẻ vô đức tin sẽ bị trừng phạt trong Hỏa ngục, họ sẽ không chết và cũng không được giảm nhẹ hình phạt, đó là phần thưởng thỏa đáng mà TA dành cho những kẻ vô đức tin. Và chúng sẽ than khóc trong đó: Lạy Thượng Đế của chúng tôi, xin hãy cho chúng tôi ra khỏi (Hỏa ngục) rồi chúng tôi sẽ làm điều thiện tốt và sống ngoan đạo trở lại.(Allah đáp lại lời chúng): Chẳng phải TA đã cho các ngươi sống đủ lâu để các ngươi có thể tỉnh ngộ nhận lấy sự nhắc nhở và hơn nữa đã có một người đến cảnh báo cho các ngươi. Bởi thế, các ngươi hãy cứ tiếp tục nếm mùi vị của hình phạt, chắc chắn những kẻ làm điều sai quấy sẽ không có vị cứu tinh nào cả.*﴾ (Chương 35 - Fatir, câu 36, 37).

Và để những người nơi Hỏa ngục vẫn cứ tiếp tục chịu sự trừng phạt, Allah tạo ra các nguyên nhân để sự trừng phạt luôn được duy trì và tiếp diễn liên tục.

﴿ إِنَّ ٱلَّذِينَ كَفَرُواْ بِـَٔايَٰتِنَا سَوۡفَ نُصۡلِيهِمۡ نَارٗا كُلَّمَا نَضِجَتۡ جُلُودُهُم بَدَّلۡنَٰهُمۡ جُلُودًا غَيۡرَهَا لِيَذُوقُواْ ٱلۡعَذَابَۗ إِنَّ ٱللَّهَ كَانَ عَزِيزًا حَكِيمٗا ﴾ [النساء: ٥٦]

﴿*Quả thật, những kẻ phủ nhận những Lời Mặc khải của TA thì TA sẽ nướng chúng trong Hỏa ngục, mỗi khi da của chúng đã chín thì TA sẽ thay cho chúng một lớp da mới để chúng nếm lấy cơn đau của sự trừng phạt. Quả thật, Allah là Đấng toàn năng và anh minh.*﴾ (Chương 4 - Annisa’, câu 56).

Và những câu kinh Qur’an cũng đã mô tả một số cảnh tượng về hình ảnh những người nơi Hỏa ngục bị trừng phạt trong đó.

﴿فَٱلَّذِينَ كَفَرُواْ قُطِّعَتۡ لَهُمۡ ثِيَابٞ مِّن نَّارٖ يُصَبُّ مِن فَوۡقِ رُءُوسِهِمُ ٱلۡحَمِيمُ ١٩ يُصۡهَرُ بِهِۦ مَا فِي بُطُونِهِمۡ وَٱلۡجُلُودُ ٢٠ وَلَهُم مَّقَٰمِعُ مِنۡ حَدِيدٖ ٢١ كُلَّمَآ أَرَادُوٓاْ أَن يَخۡرُجُواْ مِنۡهَا مِنۡ غَمٍّ أُعِيدُواْ فِيهَا وَذُوقُواْ عَذَابَ ٱلۡحَرِيقِ﴾ [الحج: ١٩-٢٢]

﴿*Do đó, những kẻ vô đức tin sẽ được cho mặc bộ quần áo từ lửa và người ta sẽ đổ lên đầu của chúng nước cực sôi, làm da và những gì trong bụng của chúng tan rã. Và chúng sẽ bị đánh đập với những cây búa tạ bằng sắt. Mỗi khi chúng muốn thoát khỏi sự đau đớn trong đó chúng bị lôi trở lại và tiếp tục nếm mùi vị của hình phạt thêu đốt.*﴾ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 19 - 22).

Và Nabi Muhammad ﷺ đã mách bảo chúng ta về người bị trừng phạt nhẹ nhất trong Hỏa ngục như sau:

«إِنَّ أَهْوَنَ أَهْلِ النَّارِ عَذَابًا مَنْ لَهُ نَعْلاَنِ وَشِرَاكَانِ مِنْ نَارٍ يَغْلِي مِنْهُمَا دِمَاغُهُ كَمَا يَغْلِي الْمِرْجَلُ مَا يَرَى أَنَّ أَحَدًا أَشَدُّ مِنْهُ عَذَابًا وَإِنَّهُ لأَهْوَنُهُمْ عَذَابًا».. (أخرجه البخاري ح (٦٥٦١)، ومسلم ح (٢١٣)، واللفظ له).

“Quả thật, người chịu hình phạt nhẹ nhất trong Hỏa ngục là người bị cho mang đôi dép và giày từ lửa làm sôi cả phần óc trên đỉnh đầu giống như nồi nước nóng đang sôi ùng ục, và y cứ tưởng y là người bị trừng phạt nặng nề nhất trong khi y là người chịu hình phạt nhẹ nhất trong Hỏa ngục.” *(Albukhari: Hadith (6561), Muslim: Hadith: (213)).*

Còn những người có đức tin, họ là những người hạnh phúc, họ sẽ được sống trong một nơi an lạc với sung sướng bất tận.

﴿وَبَشِّرِ ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَعَمِلُواْ ٱلصَّٰلِحَٰتِ أَنَّ لَهُمْ جَنَّٰتٍ تَجْرِي مِن تَحْتِهَا ٱلْأَنْهَٰرُ ۖ كُلَّمَا رُزِقُواْ مِنْهَا مِن ثَمَرَةٍ رِّزْقًا ۙ قَالُواْ هَٰذَا ٱلَّذِي رُزِقْنَا مِن قَبْلُ ۖ وَأُتُواْ بِهِۦ مُتَشَٰبِهًا ۖ وَلَهُمْ فِيهَآ أَزْوَٰجٌ مُّطَهَّرَةٌ ۖ وَهُمْ فِيهَا خَٰلِدُونَ﴾ [البقرة: ٢٥]

﴿Và hãy báo tin vui cho những người có đức tin và làm việc thiện tốt rằng họ sẽ được ban thưởng các ngôi vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, mỗi khi họ dùng những thiên lộc từ các loại trái quả nơi đó thì họ sẽ bảo đây là những gì chúng tôi được ban cho trước đây, và họ được ban cho vô số kể, và họ được ban cho những người vợ (người chồng) trong sạch và họ sẽ sống trong đó mãi mãi và mãi mãi.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 25).

Quả thật, niềm hạnh phúc và sung sướng nơi Thiên Đàng không ai có thể diễn ta hết được, nó vượt trội hơn những gì chúng ta có thể tưởng tượng, và không có bất cứ thứ gì trên thế gian có thể so sánh với những gì trong đó, những gì được nói về Thiên Đàng với những danh từ miêu tả của thế gian thực chất chỉ giống nhau qua tên gọi nhưng bản chất của mọi vật, mọi sự việc ở hai nơi hoàn toàn khác nhau. Trong một Hadith Qudsi, Nabi Muhammad ﷺ nói rằng Allah đã thông điệp cho chúng ta về những gì ở nơi Thiên Đàng như sau:

«أَعْدَدْتُ لِعِبَادِي الصَّالِحِينَ مَا لاَ عَيْنَ رَأَتْ، وَلاَ أُذُنَ سَمِعَتْ، وَلاَ خَطَرَ عَلَى قَلْبِ بَشَرٍ،

فَاقْرَءُوا إِنْ شِئْتُمْ: ﴿ فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّآ أُخْفِىَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ جَزَآءًۢ بِمَا كَانُواْ يَعْمَلُونَ ﴾ [السجدة: ١٧]».

(أخرجه البخاري ح (٣٢٤٤)، ومسلم ح (٢٨٢٤)).

"TA đã chuẩn bị cho đám bề tôi ngoan đạo và đức hạnh của TA những thứ không có cặp mắt nào từng nhìn thấy, không một đôi tai nào từng nghe qua, và cũng không một trái tim con người phàm tục nào từng nghĩ đến. Bởi thế, hãy đọc lời kinh sau nếu các người muốn: *﴿Không một linh hồn nào biết được những gì TA đã giấu kín cho họ từ niềm vui sướng, một phần thưởng cho những gì mà họ đã làm.﴾*" *(Albukhari: Hadith (3244), Muslim: Hadith (2824)).*

Và một trong những điều hạnh phúc và huy hoàng ở nơi Thiên Đàng là Allah tạo ra trong đó các con sông chứa nguồn nước uống tinh khiết và tuyệt hảo.

﴿ مَّثَلُ ٱلْجَنَّةِ ٱلَّتِى وُعِدَ ٱلْمُتَّقُونَ ۖ فِيهَآ أَنْهَٰرٌ مِّن مَّآءٍ غَيْرِ ءَاسِنٍ وَأَنْهَٰرٌ مِّن لَّبَنٍ لَّمْ يَتَغَيَّرْ طَعْمُهُۥ وَأَنْهَٰرٌ مِّنْ خَمْرٍ لَّذَّةٍ لِّلشَّٰرِبِينَ وَأَنْهَٰرٌ مِّنْ عَسَلٍ مُّصَفًّى ۖ وَلَهُمْ فِيهَا مِن كُلِّ ٱلثَّمَرَٰتِ وَمَغْفِرَةٌ مِّن رَّبِّهِمْ ﴾ [محمد: ١٥]

﴿Hình ảnh Thiên Đàng được hứa hẹn dành cho những người ngoan đạo và đức hạnh là nơi mà trong đó có các dòng sông nước ngọt không hôi tanh, các dòng sông sửa không thay đổi mùi vị, các dòng sông rượu thơm ngon tuyệt hảo dành cho người thích uống và các dòng sông mật ong tinh khiết. Và ở trong đó, họ sẽ được ban cho đủ loại trái cây cùng với sự tha thứ từ Thượng Đế của họ.﴾ (Chương 47 - Muhammad, câu 15).

Và một những niềm hạnh phúc nơi Thiên Đàng mà Allah đã báo tin vui cho những người tuân thủ theo Chỉ đạo của Ngài là những gì qua lời phán của Ngài:

﴿ وَأَصْحَٰبُ ٱلْيَمِينِ مَآ أَصْحَٰبُ ٱلْيَمِينِ ﴿٢٧﴾ فِى سِدْرٍ مَّخْضُودٍ ﴿٢٨﴾ وَطَلْحٍ مَّنضُودٍ ﴿٢٩﴾ وَظِلٍّ مَّمْدُودٍ ﴿٣٠﴾ وَمَآءٍ مَّسْكُوبٍ ﴿٣١﴾ وَفَٰكِهَةٍ كَثِيرَةٍ ﴿٣٢﴾ لَّا مَقْطُوعَةٍ وَلَا مَمْنُوعَةٍ ﴿٣٣﴾ وَفُرُشٍ مَّرْفُوعَةٍ ﴾ [الواقعة: ٢٧-٣٤]

﴿Và những người bạn của cánh tay phải. Ai là những người bạn của cánh tay phải? Họ là những người sẽ được ở nơi có những cây táo không gai góc, giữa những cây chuối ra trái chồng lên nhau, có những bóng mát tỏa rộng, có nguồn nước tràn trề, trái cây dồi dào

không dứt mùa cũng không thiếu hụt, có những chiếc tràng kỷ cao thật huy hoàng.﴿ (Chương 56 - Al-Waqi'ah, câu 27 - 34).

Và Nabi Muhammad ﷺ cũng báo tin vui cho những người sẽ được vào Thiên Đàng về những hồng phúc khác mà Allah dành cho họ ở nơi đó:

«يَنْعَمُ وَلا يَبْأَسُ، وَلا تَبْلَى ثِيَابُهُ، وَلا يَفْنَى شَبَابُهُ». (أخرجه مسلم ح (٢٨٣٦)).

"Chỉ có hạnh phúc không có khổ đau, quần áo sẽ không bị cũ và sự trẻ trung sẽ không bị mất đi (không bị lão hóa)." *(Muslim: Hadith (2836)).*

Và hơn thế nữa, Allah sẽ lấy khỏi họ những gì không tốt đẹp đối với họ trên thế gian. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«لاَ يَبْصُقُونَ فِيهَا وَلاَ يَمْتَخِطُونَ وَلاَ يَتَغَوَّطُونَ، آنِيَتُهُمْ فِيهَا الذَّهَبُ، أَمْشَاطُهُمْ مِنَ الذَّهَبِ وَالْفِضَّةِ، وَمَجَامِرُهُمُ الأَلُوَّةُ، وَرَشْحُهُمُ الْمِسْكُ، وَلِكُلِّ وَاحِدٍ مِنْهُمْ زَوْجَتَانِ، يُرَى مُخُّ سُوقِهِمَا مِنْ وَرَاءِ اللَّحْمِ، مِنَ الْحُسْنِ، لاَ اخْتِلاَفَ بَيْنَهُمْ وَلاَ تَبَاغُضَ، قُلُوبُهُمْ قَلْبُ وَاحِدٌ، يُسَبِّحُونَ اللهَ بُكْرَةً وَعَشِيًّا». (أخرجه البخاري ح (٣٢٤٥)، ومسلم ح (٢٨٣٤)).

"Trong đó (Thiên Đàng) họ sẽ không còn phải khạc nhổ, không phải hỉ mũi, không phải đi đại tiện hay tiểu tiện. Các vật dụng (ly, chén, ..) của họ bằng vàng, những chiếc lược của họ được làm từ vàng và bạc, nước hoa họ dùng là những loại trầm hương với hương thơm thật dễ chịu, mồ hôi của họ mang hương thơm của xạ hương. Mỗi người trong đó sẽ được ban cho hai người vợ, làn da của họ đẹp đến nỗi phần tủy bên trong ống cẳng chân có thể nhìn thấy từ phía sau lớp thịt, họ sẽ không có sự mâu thuẫn và ganh ghét lẫn nhau, trái tim của họ là một, họ chỉ biết tán dương Allah sáng chiều." *(Albukhari: Hadith (3245), Muslim: Hadith (2834)).*

Và một trong những niềm hạnh phúc vĩ đại bất tận của người dân nơi Thiên Đàng là họ sẽ được sống mãi mãi và Thiên Đàng là nơi tồn tại vĩnh hằng.

﴿إِنَّ ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَعَمِلُواْ ٱلصَّٰلِحَٰتِ أُوْلَٰٓئِكَ هُمۡ خَيۡرُ ٱلۡبَرِيَّةِ ٧ جَزَآؤُهُمۡ عِندَ رَبِّهِمۡ جَنَّٰتُ عَدۡنٖ تَجۡرِي مِن تَحۡتِهَا ٱلۡأَنۡهَٰرُ خَٰلِدِينَ فِيهَآ أَبَدٗاۖ رَّضِيَ ٱللَّهُ عَنۡهُمۡ وَرَضُواْ عَنۡهُۚ ذَٰلِكَ لِمَنۡ خَشِيَ رَبَّهُۥ﴾ [البينة: ٧-٨]

﴾***Quả thật, những người có đức tin và làm điều thiện tốt, họ là những sinh vật tốt đẹp nhất. Phần thưởng dành cho họ nơi Thượng Đế của***

họ là những ngôi vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, họ sẽ trong đó đời đời, Allah sẽ hài lòng về họ và họ sẽ toại nguyện về những gì Ngài ban cho. Đó là phần thưởng dành cho những ai kính sợ Thượng Đế của họ.﴾ (Chương 98 - Al-Bayyinah, câu 7, 8).

Và Nabi Muhammad ﷺ báo tin vui về đời sống vĩnh hằng nơi Thiên Đàng, Người nói:

«يُنَادِي مُنَادٍ إِنَّ لَكُمْ أَنْ تَصِحُّوا فَلاَ تَسْقَمُوا أَبَدًا وَإِنَّ لَكُمْ أَنْ تَحْيَوْا فَلاَ تَمُوتُوا أَبَدًا وَإِنَّ لَكُمْ أَنْ تَشِبُّوا فَلاَ تَهْرَمُوا أَبَدًا وَإِنَّ لَكُمْ أَنْ تَنْعَمُوا فَلاَ تَبْتَئِسُوا أَبَدًا. فَذَلِكَ قَوْلُهُ عَزَّ وَجَلَّ ﴿وَنُودُوٓاْ أَن تِلۡكُمُ ٱلۡجَنَّةُ أُورِثۡتُمُوهَا بِمَا كُنتُمۡ تَعۡمَلُونَ﴾ [الأعراف: ٤٣]». (أخرجه مسلم ح (٢٨٣٧)).

"Thượng Đế phán bảo: "Quả thật các ngươi sẽ luôn khỏe mạnh không bao giờ bệnh hoạn, các ngươi sẽ sống mãi không bao giờ chết, các ngươi sẽ trẻ mãi không giờ bị lão hóa, và các ngươi sẽ mãi hạnh phúc không bao giờ khổ đau". Đó chính là ý nghĩa lời phán của Allah: ﴿*Rằng đó là Thiên Đàng của các ngươi, các ngươi sẽ thừa kế nó bởi những gì các ngươi đã làm*﴾ (Chương 7 - Al-'Araf, câu 47)**".** *(Muslim: Hadith (2837)).*

Và điều hạnh phúc lớn lao và vĩ đại nhất không có điều sánh được ở nơi Thiên Đàng cho cư dân nơi đó là họ được nhìn thấy diện mạo của Thượng Đế của họ. Những người bề tôi của Ngài ở trên trần gian trước kia không thể nhìn thấy Ngài thì vào Ngày sau Ngài sẽ cho phép họ nhìn thấy Ngài, một ân phúc thiêng liêng dành cho họ.

﴿وُجُوهٞ يَوۡمَئِذٖ نَّاضِرَةٌ ٢٢ إِلَىٰ رَبِّهَا نَاظِرَةٞ﴾ [القيامة: ٢٢-٢٣]

﴿***Ngày hôm đó, có những gương mặt sáng ngời nhìn ngắm Thượng Đế của họ trong niềm vui sướng.***﴾ (Chương 75 - Al-Qiyamah, câu 22, 23).

Và đức tin Iman vào Ngày sau là một động lực rất lớn để rèn luyện tâm tánh và điều chỉnh hành vi của người Muslim. Bởi y luôn hài lòng với những gì Allah ra lệnh và khiếp sợ sự trừng phạt của Ngài, nên y luôn chấp hành và thực hiện đúng theo mọi mệnh lệnh của Ngài và luôn tin tưởng một cách kiên định trong lòng rằng y sẽ trình diện trước Ngài vào mai kia và y luôn kiên định rằng mọi điều thiện tốt và ngoan đạo đều sẽ

được ban thưởng một cách trọn vẹn.

﴿يَوۡمَئِذٖ يَصۡدُرُ ٱلنَّاسُ أَشۡتَاتٗا لِّيُرَوۡاْ أَعۡمَٰلَهُمۡ ۝٦ فَمَن يَعۡمَلۡ مِثۡقَالَ ذَرَّةٍ خَيۡرٗا يَرَهُۥ ۝٧ وَمَن يَعۡمَلۡ مِثۡقَالَ ذَرَّةٖ شَرّٗا يَرَهُۥ﴾ [الزلزلة: ٦-٨]

﴿***Ngày đó, nhân loại sẽ đi rời rạc thành từng đoàn để đến chứng kiến các việc làm của họ. Do đó, người nào làm một việc thiện tốt cho dù nhỏ như hạt bụi cũng sẽ thấy nó, còn người nào làm một việc xấu cho dù nhỏ như hạt bụi thì cũng sẽ thấy nó.***﴾ (Chương 99 - Al-Zilzilah, câu 6 - 8).

Vì vậy, các trụ cột của đức tin Iman là cái van an toàn cho xã hội loài người, vì những gì được gieo trồng trong lòng của các tín hữu sẽ là nguyên nhân của lòng từ bi, của sự yên bình, và tấm lòng nhân đạo. Và kết quả của nó làm cho tín hữu có xu hướng làm từ thiện và thể hiện tấm lòng nhân dạo, mang lại cho con người niềm hạnh phúc trên thế gian, và tâm hồn luôn thanh thản hài lòng với những gì Thượng Đế ban cho.

PHẢN HỒI NHỮNG XUYÊN TẠC VÀ VU CÁO

Quả thật, người Muslim ngày nay phải đối mặt với nhiều thách thức rất lớn. Điều đáng lưu ý nhất là cuộc tấn công tôn giáo của giới báo chí và chính trị, tất cả đều tập trung lại để vu khống và xuyên tạc Islam với mục đích ngăn chặn thế giới biết đến sự thật của Islam. Họ đã vẽ ra bức tranh cho rằng Islam là một tôn giáo kết hợp giữa sự man rợ và không văn minh, một tôn giáo bất công với phụ nữ, giết người vô tội, luôn gây thù địch với nên văn minh, gieo oán hận cho nhân loại và những điều vu không khác một cách không hiểu biết, thiếu khách quan và công bằng.

Và bức thông điệp này mục đích chính của nó là để giới thiệu về Islam chứ không phải để phản hồi các cáo buộc của người khác, tuy nhiên, cũng rất hợp tình và đạt lý khi chúng tôi đưa ra một số dư luận không đúng về Islam để làm một mô hình đo lường cho người đọc tự nhận xét và đánh giá sự thật. Và một điều chắc chắn rằng mọi sự thật sẽ được những người có ý thức đúng đắn và khách quan nhận thức và hiểu rõ.

Vấn đề thứ nhất: Islam và phụ nữ

Một trong những điều sai lệch mà một số người đã cố ý tuyên truyền không đúng về Islam là Islam đã hạ thấp và kiềm hãm quyền hạn của người phụ nữ mà chỉ ủng hộ và đề cao quyền hạn và vai trò của người đàn ông ...

Khẳng định này hoàn toàn không có điều gì là đúng sự thật cả, bởi vì người Ả Rập hay không phải người Ả Rập đều biết rõ rằng Islam luôn tôn trọng và bảo vệ danh dự của người phụ nữ hơn một hệ thống nguyên tắc và điều luật nào khác. Vị thủ lĩnh chính trực của những người có đức tin, Umar bin Atkhattab nói: (***Thề bởi Allah, quả thật trong thời Jahiliyah (thời kỳ ngu muội trước Islam) chúng tôi đã không cho phụ***

nữ một quyền hạn nào cả cho đến khi Allah mặc khải xuống những gì thuộc về họ và những gì phải chia cho họ.) *(Albukhari: Hadith (4913)).*

Và đã rất lâu trước khi một số quốc gia công nhận quyền con người của phụ nữ thì Islam đã khẳng định sự bình đẳng nam nữ trong các quyền con người và tất cả mọi sự việc trong đời sống cũng như trong thờ phượng mà không có sự phân biệt giữa hai giới trong bất cứ điều gì trừ phi có sự mâu thuân và khác biệt giữa bản chất tự nhiên, tâm lý và chức năng vốn có được Allah tạo hóa riêng biệt giữa cơ thể nam và nữ.

Về việc bình đẳng giữa hai giới nam nữ về quyền con người, quả thật Nabi Muhammad ﷺ đã khẳng định như sau:

«**إِنَّمَا النِّسَاءُ شَقَائِقُ الرِّجَالِ**». (أخرجه أحمد (٢٥٦٦٣)، وأبو داود ح (٢٣٦)، والترمذي ح (١١٣)، وحسنه الألباني في صحيح أبي داود ح (٢٣٤)).

"Quả thật, phụ nữ là huynh đệ ruột thịt của đàn ông" *(Ahmad: Hadith (25663), Abu Dawood: Hadith (236), Tirmizhi: Hadith (113), và Albani đã xác nhận là Hadith tốt trong bộ Sahih của Abu Dawood: Hadith (234)).*

Làm sao phụ nữ và đàn ông không phải là huynh đệ ruột thịt của nhau cho được vì thực chất họ đều cùng nguồn gốc là con người. Allah phán:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلنَّاسُ إِنَّا خَلَقۡنَٰكُم مِّن ذَكَرٖ وَأُنثَىٰ﴾ [الحجرات: ١٣]

﴾***Này hỡi nhân loại, quả thật TA đã tạo hóa các ngươi từ một người nam (Adam) và một người nữ (Hauwa).***﴿ (Chương 49 - Al-Hujurat, câu 13).

Và cả nam lẫn nữ đều được Allah ban cho sự cao quý và danh dự của một con người.

﴿وَلَقَدۡ كَرَّمۡنَا بَنِيٓ ءَادَمَ وَحَمَلۡنَٰهُمۡ فِي ٱلۡبَرِّ وَٱلۡبَحۡرِ وَرَزَقۡنَٰهُم مِّنَ ٱلطَّيِّبَٰتِ وَفَضَّلۡنَٰهُمۡ عَلَىٰ كَثِيرٖ مِّمَّنۡ خَلَقۡنَا تَفۡضِيلٗا﴾ [الإسراء: ٧٠]

﴾***Và quả thật, TA đã ban nhiều vinh dự cho con cháu của Adam (nhân loại). Và TA đã chuyên chở họ trên đất liền và biển cả và cung cấp cho họ lộc ăn tốt lành và đặc biệt TA đã ưu đãi họ nhiều ân huệ vượt trội hơn đa số các tạo vật khác của TA.***﴿ (Chương 17 - Al-Isra, câu 70).

Và Qur'an cũng khẳng định và thừa nhận học vấn, đức tin Iman, trách nhiệm và sự thờ phượng của người phụ nữ, họ sẽ bị thanh toán và

thưởng phạt giống như đàn ông, không có gì khác biệt giữa họ.

﴿مَنْ عَمِلَ صَٰلِحًا مِّن ذَكَرٍ أَوْ أُنثَىٰ وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَلَنُحْيِيَنَّهُۥ حَيَوٰةً طَيِّبَةً ۖ وَلَنَجْزِيَنَّهُمْ أَجْرَهُم بِأَحْسَنِ مَا كَانُوا۟ يَعْمَلُونَ﴾ [النحل: ٩٧]

﴾Ai làm việc thiện, dù nam hay nữ, và là một người có đức tin thì chắc chắn TA sẽ cho y sống một đời sống lành mạnh và tốt đẹp, và chắc chắn TA sẽ ban cho họ phần thưởng tùy theo điều tốt nhất mà họ đã làm.﴿ (Chương 16 - Annaml, câu 97).

﴿فَٱسْتَجَابَ لَهُمْ رَبُّهُمْ أَنِّى لَآ أُضِيعُ عَمَلَ عَٰمِلٍ مِّنكُم مِّن ذَكَرٍ أَوْ أُنثَىٰ ۖ بَعْضُكُم مِّنۢ بَعْضٍ﴾ [آل عمران: ١٩٥]

﴾Bởi thế, Thượng Đế của họ đã đáp lại lời nguyện cầu của họ, Ngài nói: Quả thật, TA sẽ không làm mất bất kỳ một việc làm nào của các ngươi, dù nam hay nữ, người này hay người kia.﴿ (Chương 3 - Ali ‘Imran, câu 195).

Và Islam cũng không bao giờ cho rằng phụ nữ là nguồn gốc của điều xấu. Islam không thừa nhận rằng phụ nữ là nguyên nhân khiến Adam phải bị cám dỗ của Shaytan bởi Qur’an đã mách bảo rằng Adam và vợ của Người (Hauwa) đều là đồng phạm bởi cả hai đều tham gia sự việc. Allah phán:

﴿فَأَزَلَّهُمَا ٱلشَّيْطَٰنُ عَنْهَا فَأَخْرَجَهُمَا مِمَّا كَانَا فِيهِ﴾ [البقرة: ٣٦]

﴾Thế là Shaytan đã cám dỗ hai người họ khiến hai người họ bị trục xuất khỏi nơi mà hai người đang sống.﴿ (Chương 2 - Al-baqarah, câu 36).

Cả hai người đều cùng tham gia phạm tội và cả hai người cũng đều ăn năn và quay đầu sám hối với Allah.

﴿قَالَا رَبَّنَا ظَلَمْنَآ أَنفُسَنَا وَإِن لَّمْ تَغْفِرْ لَنَا وَتَرْحَمْنَا لَنَكُونَنَّ مِنَ ٱلْخَٰسِرِينَ﴾ [الأعراف: ٢٣]

﴾Hai người họ thưa: Lạy Thượng Đế của chúng tôi, quả thật chúng tôi đã tự bất công với chính bản thân chúng tôi, nếu không được Ngài tha thứ và đoái thương chúng tôi thì chắc chắn chúng tôi đã trở thành những kẻ thua thiệt.﴿ (Chương 7 - Al-‘Araf, câu 23).

Và điều này là sự ngang bằng nhau của cha mẹ trong vấn đề chịu trách nhiệm đối với thế con cái và hậu duệ của họ bởi Allah xem đàn ông và phụ nữ bình đẳng với nhau trong việc ban thưởng và trừng phạt các hành vi tội lỗi và sai trái của con người, Ngài không phân biệt giới tính để thưởng phạt.

﴿إِنَّ ٱلْمُسْلِمِينَ وَٱلْمُسْلِمَٰتِ وَٱلْمُؤْمِنِينَ وَٱلْمُؤْمِنَٰتِ وَٱلْقَٰنِتِينَ وَٱلْقَٰنِتَٰتِ وَٱلصَّٰدِقِينَ وَٱلصَّٰدِقَٰتِ وَٱلصَّٰبِرِينَ وَٱلصَّٰبِرَٰتِ وَٱلْخَٰشِعِينَ وَٱلْخَٰشِعَٰتِ وَٱلْمُتَصَدِّقِينَ وَٱلْمُتَصَدِّقَٰتِ وَٱلصَّٰٓئِمِينَ وَٱلصَّٰٓئِمَٰتِ وَٱلْحَٰفِظِينَ فُرُوجَهُمْ وَٱلْحَٰفِظَٰتِ وَٱلذَّٰكِرِينَ ٱللَّهَ كَثِيرًا وَٱلذَّٰكِرَٰتِ أَعَدَّ ٱللَّهُ لَهُم مَّغْفِرَةً وَأَجْرًا عَظِيمًا﴾

[الأحزاب: ٣٥]

﴿***Quả thật, những nam nữ Muslim, những nam nữ có đức tin, những nam nữ có lòng kiên định, những nam nữ chân thật, những nam nữ biết kiên nhẫn chịu đựng, những nam nữ kính sợ Allah, những nam nữ dùng tiền của bố thí cho người, những nam nữ nhịn chay, những nam nữ biết gìn giữ nhục dục, và những nam nữ luôn tưởng nhớ Allah thật nhiều, tất cả sẽ được Allah tha thứ và ban thưởng phần thưởng vô cùng vĩ đại.***﴾ (Chương 33 - Al-Ahzab, câu 35).

Quả thật, Kinh Qur'an đã cảnh cáo về việc làm của những người ở thời đại ngu muội trước Islam rằng họ xem việc có con gái là điều xấu hổ và nhục nhã, họ tìm cách làm giảm bớt phụ nữ bằng cách giết hại con cái của họ lúc còn ấu thơ nếu chúng là con gái.

﴿وَإِذَا بُشِّرَ أَحَدُهُم بِٱلْأُنثَىٰ ظَلَّ وَجْهُهُۥ مُسْوَدًّا وَهُوَ كَظِيمٌ ﴿٥٨﴾ يَتَوَٰرَىٰ مِنَ ٱلْقَوْمِ مِن سُوٓءِ مَا بُشِّرَ بِهِۦٓ ۚ أَيُمْسِكُهُۥ عَلَىٰ هُونٍ أَمْ يَدُسُّهُۥ فِى ٱلتُّرَابِ ۗ أَلَا سَآءَ مَا يَحْكُمُونَ﴾ [النحل: ٥٨-٥٩]

﴿***Và một khi ai đó trong số họ được báo tin mừng với một đứa con gái thì mặt của y trở nên sầm tối và giận dữ. Y cố che giấu cộng đồng của y điều xấu mà y được báo tin, y do dự trong lòng không biết nên giữ đứa trẻ lại một cách hèn hạ hay phải chôn sống nó xuống lòng đất? Há đó không phải là điều tội tệ mà chúng đã định đoạt hay sao?***﴾ (Chương 16 - Annahl, câu 58, 59).

Và để ngăn chặn sự thật bất công này của thời ngu muội, Nabi Muhammad ﷺ đã đề cao giá trị của các con gái và các chị gái với lời di huấn:

«**مَنْ يَلِي مِنْ هَذِهِ الْبَنَاتِ شَيْئًا فَأَحْسَنَ إِلَيْهِنَّ كُنَّ لَهُ سِتْرًا مِنَ النَّارِ**». (أخرجه البخاري ح (٥٩٩٥)، ومسلم ح (٢٦٢٩)).

“Ai có con gái và luôn đối xử tốt với chúng thì sẽ được ban cho một tấm chắn ngăn cách y khỏi Hỏa ngục.” *(Albukhari: Hadith (5995), Muslim: Hadith (2629)).*

Và Người ﷺ cũng báo tin vui cho những ai đối xử tốt với các con gái và các chị gái của ho:

«مَنْ كَانَ لَهُ ثَلاثُ بَنَاتٍ أَوْ ثَلاثُ أَخَوَاتٍ أَوِ ابْنَتَانِ أَوْ أُخْتَانِ فَأَحْسَنَ صُحْبَتَهُنَّ وَاتَّقَى اللهَ فِيهِنَّ فَلَهُ الْجَنَّةُ». (أخرجه الترمذي ح (١٩١٦)، وأبو داود ح (٥١٤٧)، وأحمد ح (١٠٩٩١)).

“Ai có ba đứa con gái hoặc ba người chị (em) gái, hoặc hai đứa con gái, hoặc hai người chị (em) gái, rồi y đối xử tốt với họ và kính sợ Allah trong việc bảo vệ quyền lợi và chăm sóc cho họ thì người đó sẽ được ban thưởng Thiên Đàng.” *(Tirmizhi: Hadith (1916), Abu Dawood: Hadith (5147), Ahmad: Hadith (10991)).*

Và trong một Hadith khác, Nabi Muhammad ﷺ có nói về phần thưởng của những người đối xử tốt với con gái, chị (em) gái của họ sẽ được ở trên tầng cao nhất của Thiên Đàng cùng với những vị Nabi và những người ngoan đạo:

«مَنْ عَالَ جَارِيَتَيْنِ حَتَّى تَبْلُغَا جَاءَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ أَنَا وَهُوَ».. وَضَمَّ أَصَابِعَهُ. (أخرجه مسلم ح (٢٦٣١)).

“Ai chăm sóc và nuôi dưỡng hai đứa con gái của y đến trưởng thành thì vào Ngày sau Ta và y sẽ gần nhau”. Và Người nắm các tay lại. *(Muslim: Hadith (2631)).*

Nghĩa là y sẽ là người láng giềng của Nabi ﷺ nơi Thiên Đàng giống như các ngón tay nằm trên cùng một bàn tay vậy.

Và tất cả những điều trên là sự khích lệ của Islam nhằm làm mất đi những việc làm xấu xa của thời kỳ ngu muội đối vợi phụ nữ. Chẳng những thế, Nabi ﷺ còn đề cao bản chất tốt đẹp của họ, nói:

«لاَ تَكْرَهُوا الْبَنَاتِ فَإِنَّهُنَّ الْمُؤْنِسَاتُ الْغَالِيَاتُ». (أخرجه أحمد ح (١٦٩٢٢)).

“Đừng ghét bỏ các con gái bởi quả thật chúng là những người thân thiện và đáng yêu.” *(Ahmad: Hadith (16922)).*

Và Islam vô can đến việc phân biệt nam và nữ mà ngược lại nó luôn đề cao giá trị của phụ nữ bằng cách bảo rằng ai tôn trọng vinh dự của người phụ nữ thì sẽ được vào Thiên Đàng như Nabi ﷺ đã nói:

«مَنْ كَانَتْ لَهُ أُنْثَى فَلَمْ يَئِدْهَا وَلَمْ يُهِنْهَا وَلَمْ يُؤْثِرْ وَلَدَهُ عَلَيْهَا أَدْخَلَهُ اللهُ الْجَنَّةَ». (أخرجه أبو داود ح (٥١٤٦)، وأحمد ح (١٩٥٨)).

"Ai có con gái nhưng không chôn sống nó, không la mắng nó và không xem con trai trọng hơn nó thì Allah sẽ cho y vào Thiên Đàng." *(Abu Dawood: Hadith (5146), Ahmad: Hadith (1958)).*

Giống như việc Islam dạy phải chăm sóc và yêu quý con gái, Islam cũng ra lệnh làm điều đó với mỗi người phụ nữ như vợ và mẹ. Nabi ﷺ nói:

«الرَّجُلُ تَكُونُ لَهُ الأَمَةُ فَيُعَلِّمُهَا فَيُحْسِنُ تَعْلِيمَهَا، وَيُؤَدِّبُهَا فَيُحْسِنُ أَدَبَهَا، ثُمَّ يُعْتِقُهَا فَيَتَزَوَّجُهَا، فَلَهُ أَجْرَانِ». (أخرجه البخاري ح (٣٠١١)).

"Một người đàn ông sở hữu một nữ hầu nô lệ, y dạy cô ta kiến thức tốt đẹp và rèn luyện cô ta có phẩm chất đạo đức tốt, sau đó y trả tự do cho cô ta rồi cưới cô ta làm vợ thì y được ban cho hai công đức." *(Albukhari: Hadith (3011)).*

Còn đối với người phụ nữ là người mẹ thì Islam qui định cho họ những giá trị cao quý riêng biệt. Islam ra lệnh phải hiếu thảo và cư xử tử tế với họ. Về điều này, Kinh Qur'an cũng như lời di huấn của Nabi Muhammad ﷺ đã nói rất nhiều. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã luôn đặt quyền lợi của người mẹ lên quyền lợi của người cha. Người ﷺ cho rằng trong thiên hạ người đáng để cho con người cư xử tốt đẹp và tử tế nhất trước tiên hết là người mẹ của mình. Như trong một Hadith được thuật lại rằng có một người đàn ông đến gặp Thiên sứ của Allah ﷺ hỏi: Ai là người trước tiên mà tôi có bổn phận phải đối xử tử tế? Người ﷺ nói: Mẹ của người. Người đàn ông lại hỏi tiếp sau đó là ai? Người ﷺ lại nói: Mẹ của ngươi. Người đàn ông lại hỏi vậy kế đó là ai? Người ﷺ vẫn nói: Mẹ của ngươi. Người đàn ông vẫn cứ hỏi vậy sau đó là ai nữa? Người ﷺ nói: Cha của ngươi. *(Albukhari: Hadith (5971), Muslim: Hadith (2548)).*

Còn đối với người vợ thì cô ta có quyền tham gia với người đàn ông quán xuyến và chăm lo cho mái ấm gia đình, cô ta có quyền tham gia

với chồng của mình trong việc mua bán và trao đổi. Nabi ﷺ thường cho lời khuyên các vị Sahabah phải biết quí mến và coi trọng người vợ của mình, và trong lần hành hương Hajj cuối cùng được gọi lần hành hương chia tay, trước mặt hơn một trăm ngàn các vị Sahabah đang triệu tập trước Người, Người ﷺ đã nói bài thuyết giảng, sau khi tạ ơn và tán dương Allah Người nói:

«أَلاَ وَاسْتَوْصُوا بِالنِّسَاءِ خَيْرًا فَإِنَّمَا هُنَّ عَوَانٌ عِنْدَكُمْ.... أَلاَ إِنَّ لَكُمْ عَلَى نِسَائِكُمْ حَقًّا وَلِنِسَائِكُمْ عَلَيْكُمْ حَقًّا». (أخرجه الترمذي ح (١١٦٣)، وابن ماجه ح (١٨٥١)).

"Chẳng phải ở phụ nữ có rất nhiều điều tốt đẹp đó sao? Bởi quả thật, họ chỉ là những người dưới quyền kiểm soát của các ngươi .... Chẳng phải đối với các ngươi thì họ phải có bổn phận và nhiệm vụ và ngược lại đối với họ các ngươi cũng có bổn phận và nhiệm vụ." *(Tirmizhi: Hadith (1163), Muslim: Hadith (1851)).*

Và Người ﷺ vẫn luôn di huấn bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ, cũng như Người luôn cảnh báo những người đàn ông dùng đến sức lực của phái mạnh đàn áp và gây tổn thương cho phụ nữ. Người ﷺ đã cầu nguyện xin Allah chứng giám rằng Người luôn vô can với những ai đã xúc phạm và gây tổn thương cho phụ nữ, Người ﷺ nói:

«اللهُمَّ إِنِّى أُحَرِّجُ حَقَّ الضَّعِيفَيْنِ الْيَتِيمِ وَالْمَرْأَةِ». (أخرجه ابن ماجه ح (٣٦٧٨)، وأحمد ح (٩٣٧٤)).

"Lạy Thượng Đế, quả thật bề tôi nghiêm cấm việc xâm hại đến quyền lợi của hai phái yếu: trẻ mồ côi và phụ nữ." *(Ibnu Ma-jah: Hadith (3678), Ahmad: Hadith (9374)).*

Và người vợ là người được bảo vệ và che chở, cô ta không có bổn phận phải nhọc nhằn và khổ sở làm việc để bảo đảm nguồn kinh tế cho gia đình, đó không phải là trách nhiệm của cô ta mà đó là trách nhiệm và bổn phận của người chồng. Và điều này là hợp lý vì bản chất nữ tính tự nhiên của phụ nữ chỉ phù hợp với việc quán xuyến, chăm sóc nhà cửa và nuôi dạy con cái hơn, và người đàn ông chắc chắn không thể quán xuyến, chăm sóc nhà cửa và nuôi dạy con cái hiệu quả hơn người phụ nữ, cho nên việc qui trách nhiệm cho người phụ nữ công việc này là thỏa đáng và hớp lý. Nabi ﷺ nói:

«كُلُّكُمْ رَاعٍ، وَكُلُّكُمْ مَسْئُولٌ عَنْ رَعِيَّتِهِ، ... وَالرَّجُلُ رَاعٍ فِي أَهْلِهِ وَهُوَ مَسْئُولٌ عَنْ رَعِيَّتِهِ، وَالْمَرْأَةُ رَاعِيَةٌ فِي بَيْتِ زَوْجِهَا وَمَسْئُولَةٌ عَنْ رَعِيَّتِهَا». (أخرجه البخاري ح (٨٩٣)، ومسلم ح (١٨٢٩)).

"Tất cả các ngươi đều là những người trông coi và chăm sóc, và tất cả các ngươi đều có trách nhiệm với những thứ mà y có bổn phận phải trông coi và chăm sóc, ..., và người đàn ông có bổn phận trông coi và chăm sóc gia đình của y và y sẽ phải chịu trách nhiệm về điều đó, và người phụ nữ có bổn phận quán xuyến nhà cửa và chăm sóc chồng của cô ta, và cô ta sẽ chịu trách nhiệm trước những gì thuộc phần trông coi của cô ta." *(Albukhari: Hadith (893), Muslim: Hadith (1829)).*

Và phụ nữ trong Islam là người được hưởng quyền nuôi dưỡng và chu cấp từ phía đàn ông nếu họ là mẹ, vợ, chị (em) gái hay con gái. Do đó nhìn chung, người đàn ông phải có trách nhiệm bắt buộc chu cấp và nuôi dưỡng gia đình đặc biệt là đối vợ cho dù người vợ có tài sản riêng và công việc kiếm tiền riêng. Bởi quả thật, Nabi ﷺ đã ra lệnh bảo điều đó trong bài thuyết giảng vào ngày Arafah thiêng liêng trước đông đảo các vị Sahabah của Người, Người nói:

«وَلَهُنَّ عَلَيْكُمْ رِزْقُهُنَّ وَكِسْوَتُهُنَّ بِالْمَعْرُوفِ». (أخرجه مسلم ح (١٢١٨)).

"Và các ngươi có trách nhiệm chu cấp bổng lộc và quần áo cho họ một cách đàng hoàng." *(Muslim: Hadith (1218)).*

Và Allah cũng ra lệnh bắt buộc người chồng phải chu cấp nhà ở đàng hoàng cho người vợ theo khả năng tài chính mà y có được:

﴿أَسْكِنُوهُنَّ مِنْ حَيْثُ سَكَنتُم مِّن وُجْدِكُمْ﴾ [الطلاق: ٦]

﴿***Hãy chu cấp chỗ ở cho họ giống như chỗ ở của các ngươi theo khả năng của các ngươi.***﴾ (Chương 65 - Attalaq, câu 6).

Và tương tự, Allah cũng ra lệnh bắt buộc người đàn ông phải cư xử tử tế và sống có tình có nghĩa với vợ của mình trong lúc yêu thương hay giận hờn. Ngài phán:

﴿وَعَاشِرُوهُنَّ بِالْمَعْرُوفِ ۚ فَإِن كَرِهْتُمُوهُنَّ فَعَسَىٰ أَن تَكْرَهُوا شَيْئًا وَيَجْعَلَ اللَّهُ فِيهِ خَيْرًا كَثِيرًا﴾ [النساء: ١٩]

﴿***Và các ngươi hãy ăn ở tử tế với họ (vợ). Bởi nếu các ngươi ghét bỏ***

họ rằng các ngươi đang ghét bỏ một thứ mà Allah đã đặt trong nó nhiều điều tốt đẹp.﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 19).

Và việc người đàn ông ăn ở và sống tử tế với vợ của mình được Islam coi là thước đo phẩm chất cao đẹp và đức tin Iman của một người ở nơi Allah, và điều đó thúc đẩy người Muslim phấn đấu để được Allah yêu thương và hài lòng. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«خَيْرُكُمْ خَيْرُكُمْ لأَهْلِهِ وَأَنَا خَيْرُكُمْ لأَهْلِي». (أخرجه الترمذي ح (٣٨٩٥)، وابن ماجه ح (١٩٧٧)، وصححه الألباني في السلسلة الصحيحة ح (٢٨٥)).

"Người tốt nhất trong các ngươi là người đối xử tốt với vợ của y, và Ta là người tốt nhất trong các ngươi trong việc đối xử tốt với vợ của Ta." *(Tirmizhi: Hadith (3895), Ibnu Ma-jah: (1977), Albani đã xác nhận là đúng thực trong bộ Silsilah Assahih: Hadith (285)).*

«إِنَّ مِنْ أَكْمَلِ الْمُؤْمِنِينَ إِيمَانًا أَحْسَنُهُمْ خُلُقًا وَأَلْطَفُهُمْ بِأَهْلِهِ». (أخرجه الترمذي ح (١١٦٢)، وأبو داود ح (٤٦٨٢)، وأحمد ح (٢٣٦٤٨)).

"Quả thật, người có đức tin hoàn thiện nhất trong những người có đức tin là người có phẩm chất tốt và đức hạnh nhất và ăn ở với vợ tử tế nhất trong số họ." *(Tirmizhi: Hadith (1162), Abu Dawood: Hadith (4682), Ahmad: Hadith (23648)).*

Như vậy, mối quan hệ vợ chồng là một chuỗi biểu hiện trách nhiệm qua lại giữa người đàn ông và phụ nữ, nó là một bản giao ước cho và nhận như ý nghĩa mà Allah đã phán:

﴿وَلَهُنَّ مِثْلُ ٱلَّذِى عَلَيْهِنَّ بِٱلْمَعْرُوفِ ۚ وَلِلرِّجَالِ عَلَيْهِنَّ دَرَجَةٌ﴾ [البقرة: ٢٢٨]

﴾***Và họ được hưởng quyền lợi giống như trách nhiệm của họ theo tiêu chuẩn sống. Tuy nhiên, người đàn ông được giao cho quyền hạn cao hơn một bậc.***﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 228).

Và quyền hạn cao hơn một bậc có nghĩa là có trách nhiệm chính trong việc bảo vệ chu toàn cho gia đình.

Và quyền hạn cao hơn một bậc không phải là sự hơn kém dưới gốc độ giới tính, nữ thấp kém hơn nam hay ngược lại, mà là sự hơn kém phù hợp với bản chất tự nhiên mà Allah đã phú cho người đàn ông trội hơn về thể lực

cũng như trí lực. Điều đó khiến người đàn ông phải có trách nhiệm chính hơn trong việc chu cấp, quản lý và bảo vệ gia đình, như Allah đã phán:

﴿ٱلرِّجَالُ قَوَّٰمُونَ عَلَى ٱلنِّسَآءِ بِمَا فَضَّلَ ٱللَّهُ بَعۡضَهُمۡ عَلَىٰ بَعۡضٖ وَبِمَآ أَنفَقُواْ مِنۡ أَمۡوَٰلِهِمۡۚ﴾ [النساء: ٣٤]

﴿***Người đàn ông phải có trách nhiệm bảo vệ và che chở cho phụ nữ bởi những ân phúc mà Allah đã ban cho họ vượt trội lẫn nhau và phải có trách nhiệm chu cấp cho họ (phụ nữ) từ nguồn tài sản của họ (đàn ông).***﴾ (Chương 2 - Annisa', câu 34).

Nhà báo Anh Rose Marie Hao nói: "*Islam đã tôn vinh người phụ nữ và cho cô quyền của mình như một con người, và như một người phụ nữ thực thụ, trái với những gì mọi người nghĩ rằng phụ nữ phương Tây có quyền của họ ... Ví dụ, phụ nữ phương Tây không thể thực hiện đầy đủ các quyền của họ giống như phụ nữ Islam. Việc phải ra ngoài lao động cực nhọc để kiếm sống và lo cho gia đình đã trở thành một nhiệm vụ bắt buộc trên đôi vai người phụ nữ. Còn đối với người phụ nữ Islam thì họ có quyền lựa chọn, họ được hưởng quyền bắt người đàn ông ra ngoài lao động và làm việc để chu cấp cho họ và cho các thành viên trong gia đình. Bởi lẽ, Chúa Allah đã bắt người đàn ông có trách nhiệm giám hộ và che chở cho phụ nữ có nghĩa là người đàn ông phải có trách nhiệm làm việc để kiếm sống và củng cố gia đình của họ, còn phụ nữ Islam lại có một vai trò lớn hơn và quan trọng hơn một công việc ở bên ngoài, đó là sinh sản và nuôi dưỡng con cái. Tuy nhiên, Islam vẫn cho phụ nữ có quyền làm việc nếu như họ thích làm như vậy, và nếu điều đó bảo đảm cho quyền lợi của họ.*" *("Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel (436)*).

Và một số người đã nhấn mạnh rằng Islam bất công với phụ nữ khi cho phép người đàn ông lấy nhiều vợ và họ cho rằng điều này gây hại đến lợi ích của người phụ nữ.

Và trước khi đi vào tìm hiểu chế độ đa thê trong luật Islam thì chúng ta phải nên biết rằng Islam không phải là hệ thống luật đầu tiên trong các hệ thống luật cho phép chế độ này mà trước nó đã có những quốc gia cũng như những hệ luật chấp nhận và cho phép nó. Và chỉ cần nói đến

Kinh Cựu ước cũng đã đủ làm bằng chứng, kinh sách mà người Do Thái và Thiên Chúa giáo đã tin tưởng vào nó, nó đã nói rằng Nabi Sulayman đã có tới một ngàn người vợ (xem Kings (1) 11/4). Do đó, theo Kinh Cựu ước thì chế độ đa thê là hợp pháp và đó là một thực tế mà các vị Nabi cũng như các cộng đồng trước Islam đã sống.

Và Islam, khi nó cho phép người đàn ông có quyền đa thê mục đích chỉ vì giúp người đàn ông ở một số mặt căn bản và đó là một thực tế hiển nhiên, như người đàn ông có nhu cầu cưới thêm vợ do người đương thời bị bệnh hay không có khả năng sinh con hoặc do những nguyên nhân khác. Việc người đàn ông cưới thêm người vợ sẽ tốt hơn việc y li dị người vợ đó để đi cưới người vợ khác, và nó cũng tốt hơn việc người đàn ông đi ngoại tình với các tình nhân, một việc làm bị cấm đoán trong Islam. Do đó, chế độ đa thê được cho phép mục đích nhằm đóng lại cánh cửa "ngoại tình", một việc làm bị nghiêm cấm trong Islam nhưng lại tràn lan và phổ biến ở các xã hội phản đối chế độ đa thê và chấp nhận một người đàn ông có nhiều tình nhân bên ngoài.

Quả thật, nhân loại sẽ không thể tồn tại một cách tinh khiết và trọn vẹn nếu không có chế độ đa thê. Và điều này cho ta thấy rõ qua số liệu thống kê toàn cầu về tỉ lệ phụ nữ nhiều hơn nam giới. Nếu ở tại Hoa kỳ đã có tỉ lệ nữ giới nhiều hơn nam giới bốn triệu người thì xã hội Mỹ phải lựa chọn một trong hai trường hợp, hoặc là chấp nhận bốn triệu phụ nữ kia là những người phụ nữ tình nhân của người đàn ông hoặc là chấp nhận bốn triệu hộ gia đình hợp pháp với chế độ đa thê.

Nhà lịch sử học Gustave Le Bon nói trong cuốn sách của ông có tựa đề "Nền văn minh của người Ả Rập": "*Các nguyên tắc về chế độ đa thê phương Đông là hệ thống nguyên tắc tốt đẹp đề cao đạo đức và luân lý của cộng đồng và làm cho mái ấm gia đình thêm gắn kết, và cho phụ nữ sự tôn trọng và hạnh phúc, điều mà tôi không nhìn thấy ở châu Âu, và tôi cũng không thấy có lý do nào cho rằng chế độ đa thê hợp pháp ở phương Đông lại kém hơn so với chế độ đa thê lén lút của người châu Âu, mà tôi thấy ngược lại rằng nó tốt đẹp và cao quý hơn.*"

Ông cũng nói: "*Quả thật, chế độ đa thê của những người phương Đông*

tốt hơn so với chế độ đa thê giả tạo của những người châu Âu và theo sau là những đứa con không hợp pháp" (*"Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel (431)*).

Và đối với việc khi chúng ta cho phép chế độ đa thê thì sự việc sẽ khác đi, vì tất cả mọi người đều sẽ sống trong một khuôn khổ gia đình một cách hợp pháp và hợp với lẽ tự nhiên. Bởi lẽ đó, Montekomre Watt nói trong cuốn sách của ông có tựa đề "Muhammad tại Madinah": "*Quả thật, một ý tưởng tuyệt vời trong kinh Qur'an rằng nếu những người Muslim kế tục chế độ đa thê thì quả thật tất cả các cô gái đến tuổi lấy chồng đều có thể kết hôn với một hình ảnh tốt đẹp.*" (*"Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel (438)*).

Và thực tế của Islam trong việc cho phép chế độ đa thê được thiết lập thành một nguyên tắc hẳn hoi. Nó chỉ cho phép người đàn ông cưới tối đa là bốn vợ và nó qui định người chồng phải đối xử công bằng với các người vợ. Allah phán:

﴿فَٱنكِحُواْ مَا طَابَ لَكُم مِّنَ ٱلنِّسَآءِ مَثۡنَىٰ وَثُلَٰثَ وَرُبَٰعَۖ فَإِنۡ خِفۡتُمۡ أَلَّا تَعۡدِلُواْ فَوَٰحِدَةً أَوۡ مَا مَلَكَتۡ أَيۡمَٰنُكُمۡۚ ذَٰلِكَ أَدۡنَىٰٓ أَلَّا تَعُولُواْ﴾ [النساء: ٣]

﴿***Các ngươi hãy cưới những phụ nữ được cho là tốt đẹp với các ngươi, hai người, ba người, hoặc bốn người, nhưng nếu các ngươi sợ không thể đối xử công bằng thì các ngươi hãy cưới một vợ thôi hoặc những phụ nữ tù binh dưới quyền các ngươi. Điều đó sẽ giúp các ngươi tránh khỏi sự bất công của bản thân.***﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 3).

Và Nabi Muhammad ﷺ cũng cảnh báo về sự trừng phạt dành cho những ai đối xử bất công với một trong các người vợ của mình vào Ngày Phục sinh, Người ﷺ nói:

«مَنْ كَانَتْ لَهُ امْرَأَتَانِ يَمِيلُ مَعَ إِحْدَاهُمَا عَلَى الأُخْرَى جَاءَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَأَحَدُ شِقَّيْهِ سَاقِطٌ». (أخرجه ابن ماجه ح (١٩٦٩)، وأحمد ح (٨٣٦٣)).

"Người nào có hai người vợ nhưng y lại thiên vị với người này hơn người kia thì vào Ngày Phục sinh một trong hai vai của y sẽ bị lệch thành bên cao bên thấp." *(Ibnu Ma-jah: Hadith (1969), Ahmad: Hadith (8363))*.

Quả thật, chế độ đa thê được phép trong giáo luật Islam không phải là vì để giải quyết ham muốn nhục dục, hoặc cũng không phải là một dạng của sự phân biệt đối xử và ưu đãi, mà đó là cách cải thiện thực tế nhằm hệ thống hóa vấn đề xã hội khiến người đàn ông có gia tăng trách nhiệm trong việc xây dựng và đảm bảo an sinh, và thực hiện mọi đáp ứng về tài chính, xã hội, và nhân đạo.

Và chúng ta tự hỏi trong phần kết thúc về phần luận này: Chẳng lẽ không đủ để phản hồi những cáo buộc đầy dối trá của một số dư luận về thân trạng người phụ nữ trong Islam qua lời chứng nhận công bằng của một nhà tư tưởng Marcel Boisard được nói trong cuốn sách của ông "Nhân đạo của Islam": "*Giáo lý Qur'an và giáo lý của Muhammad đã chứng minh rằng nó đích thực đã bảo vệ quyền của người phụ nữ*" *("Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel (410)*).

Vấn đề thứ hai: Islam và khủng bố

Allah cử phái vị Nabi của Ngài ﷺ đến với toàn nhân loại để cảnh báo và mang tin vui. Ngài đã mô tả vị Nabi của Ngài với lời phán:

﴿وَمَآ أَرۡسَلۡنَٰكَ إِلَّا رَحۡمَةٗ لِّلۡعَٰلَمِينَ﴾ [الأنبياء: ١٠٧]

﴿***Và TA gửi Ngươi (Muhammad) đến cốt chỉ để mang đến hồng phúc cho toàn nhân loại.***﴾ (Chương 21 - Al-Ambiya', câu 107).

﴿لَقَدۡ جَآءَكُمۡ رَسُولٞ مِّنۡ أَنفُسِكُمۡ عَزِيزٌ عَلَيۡهِ مَا عَنِتُّمۡ حَرِيصٌ عَلَيۡكُم بِٱلۡمُؤۡمِنِينَ رَءُوفٞ رَّحِيمٞ﴾ [التوبة: ١٢٨]

﴿***Quả thật, một sứ giả xuất thân từ các ngươi đã đến với các ngươi, y buồn rầu vì thấy các ngươi đau khổ và hết sức lo lắng cho các ngươi, y luôn thương xót cho những người tin tưởng.***﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 128).

Như vậy, Nabi Muhammad ﷺ là người mang hồng phúc và sự yêu thương của Allah đến cho chúng sinh của Ngài.

Và quả thật, Allah đã ban phúc cho loài người khi Ngài dựng lên cho họ một vị Nabi để giải tỏa sự hận thù gây gắt đã tồn tại bấy lâu trong xã hội loài người. Allah phán:

﴿وَٱذۡكُرُواْ نِعۡمَتَ ٱللَّهِ عَلَيۡكُمۡ إِذۡ كُنتُمۡ أَعۡدَآءٗ فَأَلَّفَ بَيۡنَ قُلُوبِكُمۡ فَأَصۡبَحۡتُم بِنِعۡمَتِهِۦٓ إِخۡوَٰنٗا وَكُنتُمۡ عَلَىٰ شَفَا حُفۡرَةٖ مِّنَ ٱلنَّارِ فَأَنقَذَكُم مِّنۡهَاۗ كَذَٰلِكَ يُبَيِّنُ ٱللَّهُ لَكُمۡ ءَايَٰتِهِۦ لَعَلَّكُمۡ تَهۡتَدُونَ﴾ [آل عمران: ١٠٣]

﴿***Các ngươi hãy nhớ lại hồng phúc mà Allah đã ban cho các ngươi, lúc các ngươi đang oán thù nhau thì Ngài đã kết nối tình hữu nghị giữa trái tim các ngươi lại và các ngươi đã trở thành huynh đệ của nhau dưới hồng phúc của Ngài, rồi lúc các ngươi đang ở trên bờ của Hỏa ngục thì Ngài đã cứu thoát các ngươi khỏi Nó. Đó là điều mà Allah muốn phân trần cho các ngươi được rõ về các lời Mặc khải của Ngài, mong rằng các ngươi sẽ được hướng dẫn.***﴾ (Chương 3 - Ali ‘Imran, câu 103).

Và Allah cũng mô tả Kinh sách cuối cùng của Ngài - Qur’an Thiêng Liêng - là một sự thương xót và phương thuốc trị liệu qua lời phán:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلنَّاسُ قَدۡ جَآءَتۡكُم مَّوۡعِظَةٞ مِّن رَّبِّكُمۡ وَشِفَآءٞ لِّمَا فِي ٱلصُّدُورِ وَهُدٗى وَرَحۡمَةٞ لِّلۡمُؤۡمِنِينَ﴾ [يونس: ٥٧]

﴿***Hỡi nhân loại, quả thật, đã đến với các ngươi một lời khuyên bảo (Qur’an) từ Thượng Đế của các ngươi; nó là một phương thức chữa lành bệnh trong lòng của các ngươi; nó còn là một Chỉ đạo và là sự thương xót cho những người có đức tin)*** Chương 10 - Yunus, câu 57).

﴿هَٰذَا بَصَٰٓئِرُ لِلنَّاسِ وَهُدٗى وَرَحۡمَةٞ لِّقَوۡمٖ يُوقِنُونَ﴾ [الجاثية: ٢٠]

﴿***Đây (Qur’an) là nguồn soi sáng cho nhân loại, Nó là Chỉ đạo và sự thương xót cho đám người kiên định trong đức tin.***﴾ (Chương 45 - Al-Jathiyah, câu 20).

Và sự thương xót còn là một thuộc tính của Allah, của Nabi và Kinh Qur’an của Ngài, và nó cũng là thuộc tính của những người có đức tin. Bởi Allah là Đấng Thương xót, Ngài luôn thương xót những ai có lòng thương xót trong đám bề tôi của Ngài. Nabi ﷺ nói:

«مَنْ لاَ يَرْحَمِ النَّاسَ لاَ يَرْحَمْهُ اللهُ». (أخرجه البخاري ح (٧٣٧٦)، ومسلم ح (٢٣١٩)).

“Ai không có lòng thương người thì Allah sẽ không thương người đó.” *(Albukhari: Hadith (7376), Muslim: (2319)).*

Và những người luôn khuyên bảo nhau rèn luyện đức tính vĩ đại này, họ là những người hạnh phúc ở Ngày Phán xét.

﴿ثُمَّ كَانَ مِنَ ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَتَوَاصَوْاْ بِٱلصَّبْرِ وَتَوَاصَوْاْ بِٱلْمَرْحَمَةِ ١٧ أُوْلَٰٓئِكَ أَصْحَٰبُ ٱلْمَيْمَنَةِ﴾ [البلد: ١٧-١٨]

﴿***Rồi những ai tin tưởng, khuyên bảo nhau biết kiên nhẫn và chịu đựng và khuyên bảo nhau rèn luyện tấm lòng biết thương xót, họ là những người bạn của Thiên Đàng.***﴾ (Chương 90 - Al-Balad, câu 17, 18).

Và quả thật, Nabi ﷺ đã bảo những người Muslim phải rèn luyện bản thân sao cho có tấm lòng thương người trong việc đối nhân xử thế, ngay cả trong việc đối xử với các loài vật. Và lời nói của Người ﷺ "***Ai không có lòng thương người***" là một lời nói mang nghĩa tổng quát bao hàm tất cả loài người, không phân biệt màu da, sắc tộc hay tôn giáo.

Và một hình ảnh của tấm lòng thương người đối với những người không phải là người Muslim đó là bố thí cho những người khó khăn trong số họ. Một Hadith được Abu Ubaid thuật lại rằng một số người Muslim có người thân từ bộ tộc Quraizhah và Annadhir, họ đã bố thí hỗ trợ giúp đỡ những người đó với mong muốn những người đó sẽ gia nhập Islam, thế là câu kinh sau đây được mặc khải xuống:

﴿لَّيْسَ عَلَيْكَ هُدَىٰهُمْ وَلَٰكِنَّ ٱللَّهَ يَهْدِي مَن يَشَآءُ وَمَا تُنفِقُواْ مِنْ خَيْرٍ فَلِأَنفُسِكُمْ﴾ [البقرة: ٢٧٢]

﴿***Ngươi (Muhammad) sẽ không có khả năng hướng dẫn trái tim của họ mà chỉ có Allah mới là Đấng hướng dẫn người nào Ngài muốn, và những gì mà các ngươi chi dùng cho việc thiện tốt thì các ngươi đã làm điều tốt cho bản thân các ngươi.***﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 272).

Và ý nghĩa của tấm lòng thương người bao hàm cả kẻ thù trên chiến trường một khi họ đã trở thành tù binh của những người Muslim. Abu Razin nói: Có lần, trong lúc tôi đang ở cùng với Sufyan bin Salmah thì có một nhóm tù binh thuộc những người thờ đa thần đi ngang qua, thế là ông bảo tôi bố thí cho họ, rồi ông đọc lời kinh:

﴿وَيُطْعِمُونَ ٱلطَّعَامَ عَلَىٰ حُبِّهِۦ مِسْكِينًا وَيَتِيمًا وَأَسِيرًا﴾ [الإنسان: ٨]

﴿***Và họ (những người ngoan đạo) thường bố thí thức ăn cho những người khốn khó, các trẻ mồ côi, và những tù binh với tấm lòng thương người.***﴾ (Chương 76 - Al-Insan, câu 8).

Abu ‘Uzair bin ‘Umair nói: “Tôi đã từng là tù binh trong trận chiến Badr, và lúc đó Thiên sứ của Allah ﷺ bảo:

«اِسْتَوْصَوْا بِالْأُسَارَى خَيْراً». (أخرجه الطبراني في معجمه الكبير ح (١٨٤١٠)، قال الهيثمي: "إسناده حسن" مجمع الزوائد (٦/٨٦)).

“Các ngươi hãy khuyên bảo nhau đối xử tốt với các tù binh.”.

Và lúc đó, tôi ở cùng với những người thuộc dân Al-Ansar, mỗi khi đến bữa trưa và bữa tối thì họ ăn chà là khô và cho tôi ăn bánh mì vì họ làm theo lời dặn của Thiên sứ của Allah ﷺ”. *(Attabrani ghi lại trong bộ “Mu’jam Alkubra”: Hadith (18410), Alhaythami nói trong “Majmu’ Azzawa-id” (6/86): đường dẫn truyền tốt.).*

Và nếu Islam là tôn giáo của lòng thương xót và nhân đạo thì tại sao ai đó lại xấu mồm xấu miệng buông lời vu khống cáo buộc cho Islam là tôn giáo của khủng bố, bạo lực và tàn ác, họ minh chứng cho lời nói vu khống của họ bằng cách trích dẫn những gì trong Qur’an từ các lời mặc khải chỉ bảo những người Muslim chuẩn bị vũ trang chống lại quân xâm lược, thậm chí sẵn sàng chiến đấu và hy sinh để bảo vệ tôn giáo, quê hương và tính mạng con người.

Quả thật, lòng thương xót của Islam không phải là sự nhu nhược, hèn nhát và khúm núm trước thế lực bất công, bạo ngược và hung tàn của kẻ xâm lăng, nó cũng không phải là ức hiếp và xỉ nhục những kẻ yếu cơ và thấp kém, mà nó là lòng thương xót của sức mạnh và khả năng bảo vệ quyền lợi và chân lý chống lại kẻ thù.

Đúng thật là Qur’an ra lệnh bảo phải chiến đấu, tuy nhiên, phải nên có sự phân biệt giữa giết chóc và chiến đấu, giữa khủng bố và đấu tranh bảo vệ chính nghĩa. Khủng bố là sự hà hiếp và bạo ngược với những người yếu hèn, những người vô tội không có khả năng chiến đấu và chống lại sự bạo tàn. Và trong Islam, giết hại kẻ vô tội là một hành động khủng bố đầy tội ác và hủy hoại trái đất, hơn thế nữa, là tội ác hơn bất cứ tội ác nào khác.

Quả thật, Qur’an đã coi việc Fir’aun (Pharaon) giết hại trẻ con và những người yếu hèn thuộc những người Do thái là một hành động khủng bố, được cho là việc làm thối nát và ác độc hủy diệt trái đất:

﴿إِنَّ فِرۡعَوۡنَ عَلَا فِي ٱلۡأَرۡضِ وَجَعَلَ أَهۡلَهَا شِيَعٗا يَسۡتَضۡعِفُ طَآئِفَةٗ مِّنۡهُمۡ يُذَبِّحُ أَبۡنَآءَهُمۡ وَيَسۡتَحۡيِۦ نِسَآءَهُمۡۚ إِنَّهُۥ كَانَ مِنَ ٱلۡمُفۡسِدِينَ﴾ [القصص: ٤]

﴾Quả thật, Fir'aun (Bạo chúa Pharaon) tự suy tôn là tối cao trong xứ và chia dân chúng thành nhiều giáo phái; hắn đã áp bức một nhóm dân (Israel) bằng cách giết con trai của họ và tha sống cho phụ nữ của họ. Quả thật, hắn là một tên tàn bạo quá mức.﴿ (Chương 28 - Al-Qisas, câu 4).

Và Qur'an cũng nói về sự giận dữ của Allah đối với những kẻ hủy diệt và tàn ác:

﴿وَلَا تَبۡغِ ٱلۡفَسَادَ فِي ٱلۡأَرۡضِۖ إِنَّ ٱللَّهَ لَا يُحِبُّ ٱلۡمُفۡسِدِينَ﴾ [القصص: ٧٧]

﴾và chớ tìm cách làm điều thối nát và xấu xa trên trái đất. quả thật, Allah không yêu thương những kẻ làm điều xấu xa và thối nát.﴿ (Chương 28 - Al-Qasas, câu 77).

Và Qur'an cũng nói về hành động gian ác của những kẻ hủy diệt và tàn phá trái đất.

﴿وَإِذَا تَوَلَّىٰ سَعَىٰ فِي ٱلۡأَرۡضِ لِيُفۡسِدَ فِيهَا وَيُهۡلِكَ ٱلۡحَرۡثَ وَٱلنَّسۡلَۚ وَٱللَّهُ لَا يُحِبُّ ٱلۡفَسَادَ﴾ [البقرة: ٢٠٥]

﴾Và khi nào chúng nắm quyền, chúng đi khắp trái đất để tàn phá những gì trong đó, chúng tàn phá mùa màng và hủy diệt chúng sinh. Và Allah không yêu thương sự hủy hoại thối nát.﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 205).

Quả thật chỉ cần giết hại một sinh mạng vô tội thì đã là hành động hủy hoại cả hành tinh, một việc làm thối nát và tàn bạo, huống chi gây oán thù cho toàn nhân loại. Allah phán:

﴿مَن قَتَلَ نَفۡسَۢا بِغَيۡرِ نَفۡسٍ أَوۡ فَسَادٖ فِي ٱلۡأَرۡضِ فَكَأَنَّمَا قَتَلَ ٱلنَّاسَ جَمِيعٗا﴾ [المائدة: ٣٢]

﴾Ai giết một người không phải là một tên sát nhân hay là một tên phá hoại trên trái đất thì coi như y đã giết toàn bộ nhân loại; và ai cứu sống một sinh mạng thì coi như y đã cứu sống toàn thể nhân loại.﴿ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 32).

Và quả thật, Allah nghiêm cấm giết hại sinh mạng con người trừ phi điều đó là vì chân lý (tức xử tội chết cho kẻ sát nhân hay phạm tội đáng phải lãnh tội chết theo giáo luật), và điều này được Qur'an nói rất nhiều,

tiêu biểu như lời phán:

﴿ وَلَا تَقْتُلُوا ٱلنَّفْسَ ٱلَّتِي حَرَّمَ ٱللَّهُ إِلَّا بِٱلْحَقِّ ﴾ [الأنعام: ١٥١، الإسراء: ٣٣]

﴿Và chớ giết sinh mạng mà Allah đã nghiêm cấm trừ phi vì lý do chính đáng.﴾ (Chương 6 - Al-An'am, câu 151; Chương 17 - Al-Isra, câu 33).

Và Allah mô tả những người bề tôi có đức tin rằng họ:

﴿وَٱلَّذِينَ لَا يَدْعُونَ مَعَ ٱللَّهِ إِلَٰهًا ءَاخَرَ وَلَا يَقْتُلُونَ ٱلنَّفْسَ ٱلَّتِي حَرَّمَ ٱللَّهُ إِلَّا بِٱلْحَقِّ ﴾ [الفرقان: ٦٨]

﴿Và những ai không cầu nguyện đến một thần linh nào khác cùng với Allah, và không giết sinh mạng nào mà Allah đã nghiêm cấm trừ phi vì điều chân lý.﴾ (Chương 25 - Al-Furqan, câu 68).

Và người nào giết một mạng người không vì chân lý thì người đó bị xem như đã nằm ngoài tôn giáo của y. Nabi ﷺ nói:

«لَنْ يَزَالَ الْمُؤْمِنُ فِي فُسْحَةٍ مِنْ دِينِهِ، مَا لَمْ يُصِبْ دَمًا حَرَامًا». (أخرجه البخاري ح (٦٨٦٢)).

"Người có đức tin sẽ vẫn ở trong khuôn viên tôn giáo của mình khi y không giết hại một mạng người bị nghiêm cấm." *(Albukhari: Hadith (6862)).*

Một vị Sahabah, Abdullah bin Umar ﷺ nói:

«إِنَّ مِنْ وَرَطَاتِ الْأُمُورِ الَّتِي لَا مَخْرَجَ لِمَنْ أَوْقَعَ نَفْسَهُ فِيهَا، سَفْكَ الدَّمِ الْحَرَامِ بِغَيْرِ حِلِّهِ».

(أخرجه البخاري ح (٦٨٦٣)).

"Quả thật, một trong những điều không có lối thoát là đối với ai đã giết hại một mạng người vô tội." *(Albukhari: Hadith (6863)).*

Và việc nghiêm cấm giết hại mạng người không phải chỉ riêng đối với người Muslim mà kể cả những người không phải Muslim, ngay cả đó là những kẻ địch chiến tranh. Và điều này sẽ được phân bạch rõ ràng cho những ai có ý nghĩ rằng có thể giết hại người không phải Muslim qua lời di huấn của Nabi ﷺ:

«مَنْ قَتَلَ مُعَاهَدًا لَمْ يَرِحْ رَائِحَةَ الْجَنَّةِ، وَإِنَّ رِيحَهَا تُوجَدُ مِنْ مَسِيرَةِ أَرْبَعِينَ عَامًا». (أخرجه البخاري ح (٣١٦٦)).

"Ai giết hại một người thuộc những người trong hiệp ước (người không phải Muslim được thỏa hiệp sống an toàn trong đất của

người Muslim) thì sẽ không ngửi thấy hương của Thiên Đàng, mặc dù hương của Nó tỏa đi rất xa với khoảng cách của bốn mươi năm thời gian.” *(Albukhari: Hadith (3166)).*

Và những người này là những người thuộc diện thỏa hiệp hòa bình tuy không phải là Muslim nhưng họ có một hiệp ước, nên họ được đảm bảo an toàn trước Allah và Thiên sứ của Ngài, và Nabi đã cảnh báo về sự trừng phạt nghiêm khắc cho những ai làm như thế:

«أَلاَ مَنْ قَتَلَ نَفْسًا مُعَاهِدَةً لَهُ ذِمَّةُ اللهِ وَذِمَّةُ رَسُولِهِ فَقَدْ أَخْفَرَ بِذِمَّةِ اللهِ فَلاَ يَرَحْ رَائِحَةَ الْجَنَّةِ وَإِنَّ رِيحَهَا لَيُوجَدُ مِنْ مَسِيرَةِ سَبْعِينَ خَرِيفًا». (أخرجه الترمذي ح (١٤٠٣)، وابن ماجه ح (٢٦٨٧)).

“Ai giết hại một người thuộc những người trong hiệp ước (người không phải Muslim được thỏa hiệp sống an toàn trong đất của người Muslim) là vi phạm hiệp ước của Allah và Thiên sứ của Ngài và y sẽ không ngửi thấy mùi hương của Thiên Đàng mặc dù mùi hương của Nó tỏa đi xa với khoảng cách của bảy mươi năm thời gian.” *(Tirmizhi: Hadith (1403), Ibnu Ma-jah: Hadith (2687)).*

Quả thật Islam nghiêm cấm giết hại những người đó vì Islam không cho phép cư xử và hành động một cách bất công, hơn nữa, Nabi ﷺ là người cò lòng nhân hậu và công bằng, Người sẽ làm chứng vào Ngày Phán xét về việc những người Muslim đối xử bất công với những người đó:

«مَنْ ظَلَمَ مُعَاهِدًا أَوِ انْتَقَصَهُ أَوْ كَلَّفَهُ فَوْقَ طَاقَتِهِ أَوْ أَخَذَ مِنْهُ شَيْئًا بِغَيْرِ طِيبِ نَفْسٍ فَأَنَا حَجِيجُهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ». (أخرجه أبو داود ح (٣٠٥٢)، ونحوه في سنن النسائي ح (٢٧٤٩)، وصححه الألباني في صحيح أبي داود ح (٢٦٢٦)).

“Ai bất công, hoặc miệt thị, hoặc chèn ép quá khả năng với người nằm trong hiệp ước hoặc lấy đi một thứ gì đó một cách không tốt đẹp từ họ thì quả thật Ta sẽ làm chứng cho họ vào Ngày Phán xét.” *(Abu Dawood: Hadith (3052), Annasa-i: Hadith (2749), Albani xác thực trong bộ Sahih của Abu Dawood: Hadith (2626)).*

Như vậy, việc có hành vi bất công cho dù là đối với bất kỳ ai thì đều bị Allah phẫn nộ và Ngài là Đấng luôn chấp nhận lời than thở của người bị đối xử bất công cho dù kẻ bị đối xử bất công đó là người không phải Muslim đi chăng nữa. Và Allah sẽ đáp lại lời cầu nguyện không tốt lành của người bị

đối xử bất công cho người Muslim đối xử bất công. Nabi ﷺ nói:

«اتَّقُوا دَعْوَةَ الْمَظْلُومِ وَإِنْ كَانَ كَافِراً فَإِنَّهُ لَيْسَ دُونَهَا حِجَابٌ». (أخرجه أحمد ح (١٢١٤٠)).

"Các người hãy kính sợ Allah mà coi chừng lời cầu nguyện của người bị đối xử bất công cho dù đó là người vô đức tin, bởi quả thật lời cầu xin đó sẽ không có gì làm cản trở (sự đáp lại của Allah)" tức Allah sẽ luôn đáp lại lời cầu nguyện của họ. *(Ahmad: Hadith (12140)).*

Và quả thật, Allah đã không cho phép chính bản thân Ngài, Đấng Tối cao làm điều bất công, trong một Hadith, Nabi ﷺ nói rằng Allah đã phán:

«يَا عِبَادِي إِنِّي حَرَّمْتُ الظُّلْمَ عَلَى نَفْسِي وَجَعَلْتُهُ بَيْنَكُمْ مُحَرَّمًا فَلاَ تَظَالَمُوا». (أخرجه مسلم ح (٢٥٧٧)).

"Này hỡi các bề tôi của TA! Quả thật, TA đã nghiêm cấm bản thân TA làm điều bất công và TA cũng không cho phép các ngươi làm điều đó. Bởi thế, các ngươi chớ đừng hành xử bất công." *(Muslim: Hadith (2577)).*

Và ngay cả việc hành xử bất công với loài vật thôi cũng đã khiến một người bị rơi vào Hỏa ngục thì nói chi đến việc một người hành xử bất công đối với đồng loại của mình. Nabi Muhammad ﷺ nói:

«دَخَلَتِ امْرَأَةٌ النَّارَ فِي هِرَّةٍ رَبَطَتْهَا، فَلَمْ تُطْعِمْهَا، وَلَمْ تَدَعْهَا تَأْكُلُ مِنْ خِشَاشِ الأَرْضِ».

(أخرجه البخاري ح (٣٣١٨)، ومسلم ح (٢٦١٩)).

"Một người phụ nữ phải vào Hỏa ngục chỉ vì cô ta nhốt con mèo và không cho nó ăn và không thả nó để tự nó đi tìm thức ăn trên mặt đất." *(Albukhari: Hadith (3318), Muslim: Hadith (2619)).*

Như vậy, Islam là một tôn giáo xa vời với các tôn giáo bị cho là bất công, hoặc bị chỉ trích và lên án, nhưng điều đó không can hệ đến việc giáo luật Islam quy định chiến đấu vì chính nghĩa, chống lại sự bất công và bạo ngược của kẻ xâm lược và bảo vệ tín ngưỡng cũng như quyền tự do thờ phượng Allah.

Nếu chúng ta muốn nói về cuộc thánh chiến, tốt nhất là chúng ta hãy đọc - mặc dù chỉ đọc một cách nhanh qua - một số sự kiện vào buổi đầu của Islam thì chúng ta sẽ thấy rằng khi Allah dựng Muhammad ﷺ làm

vị Thiên sứ hướng dẫn toàn nhân loại thì ngay lập tức bị những người Quraish cùng với những bộ tộc Ả Rập khác kịch liệt chống phá, họ đã đàn áp, hà hiếp và giết hại những người có đức tin, nhưng những người có đức tin đã chịu đựng vì Allah không cho phép họ đứng dậy chiến đấu, Allah ra lệnh bảo họ:

﴿أَلَمۡ تَرَ إِلَى ٱلَّذِينَ قِيلَ لَهُمۡ كُفُّوٓاْ أَيۡدِيَكُمۡ وَأَقِيمُواْ ٱلصَّلَوٰةَ وَءَاتُواْ ٱلزَّكَوٰةَ﴾ [النساء: ٧٧]

﴿***Há Ngươi (Muhammad) không lưu ý đến những kẻ đã được bảo hãy ngưng tay chiến đấu và dâng lễ nguyện Salah một cách chu đáo và đóng Zakah.***﴾ (Chương 2 - Annisa', câu 77).

Tuy nhiên, sự bạo ngược và tàn ác vô nhân đạo của những kẻ bất công càng ngày càng dữ dội hơn, nên Allah đã cho phép những người có đức tin đang bị đàn áp và hà hiếp đến đường cùng phải vùng lên chiến đấu và tự vệ bản thân họ.

﴿أُذِنَ لِلَّذِينَ يُقَٰتَلُونَ بِأَنَّهُمۡ ظُلِمُواْۚ وَإِنَّ ٱللَّهَ عَلَىٰ نَصۡرِهِمۡ لَقَدِيرٌ ٣٩ ٱلَّذِينَ أُخۡرِجُواْ مِن دِيَٰرِهِم بِغَيۡرِ حَقٍّ إِلَّآ أَن يَقُولُواْ رَبُّنَا ٱللَّهُ﴾ [الحج: ٣٩-٤٠]

﴿***Allah cho phép những ai bị đối xử bất công vùng lên chiến đấu để tự vệ bởi họ bị áp bức. Quả thật, Allah là Đấng toàn năng trong việc trợ giúp những ai bị trục xuất ra khỏi nhà cửa của họ một cách bất công, họ bị đối xử bất công chỉ vì họ nói: Thượng Đế của chúng tôi là Allah.***﴾ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 39, 40).

Và cũng ngay trong câu kinh này, những lời phán tiếp theo cho thấy phải có sự chống trả và vùng lên bằng sức lực mới có thể ngăn chặn kẻ thù và đảm bảo an toàn trật tự cho cộng đồng và xã hội.

﴿وَلَوۡلَا دَفۡعُ ٱللَّهِ ٱلنَّاسَ بَعۡضَهُم بِبَعۡضٖ لَّهُدِّمَتۡ صَوَٰمِعُ وَبِيَعٞ وَصَلَوَٰتٞ وَمَسَٰجِدُ يُذۡكَرُ فِيهَا ٱسۡمُ ٱللَّهِ كَثِيرٗاۗ وَلَيَنصُرَنَّ ٱللَّهُ مَن يَنصُرُهُۥٓۚ إِنَّ ٱللَّهَ لَقَوِيٌّ عَزِيزٌ﴾ [الحج: ٤٠]

﴿***Và nếu Allah không dùng người này chặn đứng một số người kia thì những tu viện và nhà thờ, giáo đường và thánh đường, những nơi mà tên Allah được tụng niệm nhiều chắc chắn sẽ bị phá sụp. Và chắc chắn Allah luôn giúp đỡ những ai ủng hộ chính nghĩa của Ngài, quả thật, Allah là Đấng Toàn năng đầy quyền lực và sức mạnh.***﴾ (Chương 22 - Al-Hajj, câu 40).

Và câu kinh tiếp sau đó cũng mô tả những thuộc tính và bản chất mà những người có đức tin Iman, những người luôn được Allah phù hộ và giúp đỡ cần phải có.

﴿ ٱلَّذِينَ إِن مَّكَّنَّٰهُمۡ فِي ٱلۡأَرۡضِ أَقَامُواْ ٱلصَّلَوٰةَ وَءَاتَوُاْ ٱلزَّكَوٰةَ وَأَمَرُواْ بِٱلۡمَعۡرُوفِ وَنَهَوۡاْ عَنِ ٱلۡمُنكَرِۗ وَلِلَّهِ عَٰقِبَةُ ٱلۡأُمُورِ ﴾ [الحج: ٤١]

﴿***Những ai mà TA để họ vững vàng trên trái đất thì họ sẽ dâng lễ nguyện Salah một cách chu đáo, đóng Zakah, bảo ban nhau làm điều phải và ngăn cản nhau làm điều sai quấy. Nhưng tất cả mọi sự việc đều ở nơi định đoạt của Allah.***﴾ (Chương 22 - Hajj, câu 41).

Và Allah đã không cho phép Nabi ﷺ của Ngài cùng với các vị Sahabah của Người gây hận thù và khởi chiến, Ngài phán:

﴿ وَقَٰتِلُواْ فِي سَبِيلِ ٱللَّهِ ٱلَّذِينَ يُقَٰتِلُونَكُمۡ وَلَا تَعۡتَدُوٓاْۚ إِنَّ ٱللَّهَ لَا يُحِبُّ ٱلۡمُعۡتَدِينَ ١٩٠ وَٱقۡتُلُوهُمۡ حَيۡثُ ثَقِفۡتُمُوهُمۡ وَأَخۡرِجُوهُم مِّنۡ حَيۡثُ أَخۡرَجُوكُمۡۚ وَٱلۡفِتۡنَةُ أَشَدُّ مِنَ ٱلۡقَتۡلِۚ وَلَا تُقَٰتِلُوهُمۡ عِندَ ٱلۡمَسۡجِدِ ٱلۡحَرَامِ حَتَّىٰ يُقَٰتِلُوكُمۡ فِيهِۖ فَإِن قَٰتَلُوكُمۡ فَٱقۡتُلُوهُمۡۗ كَذَٰلِكَ جَزَآءُ ٱلۡكَٰفِرِينَ ١٩١ فَإِنِ ٱنتَهَوۡاْ فَإِنَّ ٱللَّهَ غَفُورٞ رَّحِيمٞ ١٩٢ وَقَٰتِلُوهُمۡ حَتَّىٰ لَا تَكُونَ فِتۡنَةٞ وَيَكُونَ ٱلدِّينُ لِلَّهِۖ فَإِنِ ٱنتَهَوۡاْ فَلَا عُدۡوَٰنَ إِلَّا عَلَى ٱلظَّٰلِمِينَ ١٩٣ ٱلشَّهۡرُ ٱلۡحَرَامُ بِٱلشَّهۡرِ ٱلۡحَرَامِ وَٱلۡحُرُمَٰتُ قِصَاصٞۚ فَمَنِ ٱعۡتَدَىٰ عَلَيۡكُمۡ فَٱعۡتَدُواْ عَلَيۡهِ بِمِثۡلِ مَا ٱعۡتَدَىٰ عَلَيۡكُمۡۚ وَٱتَّقُواْ ٱللَّهَ وَٱعۡلَمُوٓاْ أَنَّ ٱللَّهَ مَعَ ٱلۡمُتَّقِينَ ﴾ [البقرة: ١٩٠-١٩٤]

﴿***Và vì chính nghĩa của Allah, các ngươi hãy đánh trả những ai đã đánh các ngươi trước nhưng chớ vượt quá mức giới hạn, bởi quả thật Allah không yêu thương những kẻ vượt quá giới hạn. Và các ngươi hãy giết chúng nơi nào các ngươi bắt được chúng và đánh đuổi chúng ra khỏi nơi mà chúng đã đánh đuổi các ngươi, và việc quấy rối còn nghiêm trọng hơn giết chóc, tuy nhiên, các ngươi đừng đánh chúng trong Thánh đường Linh Thiêng (Al-Haram tại Makkah) trừ phi chúng đánh các ngươi trong đó, và nếu chúng đánh các ngươi thì hãy giết chúng lại, đó là quả báo dành cho những kẻ không có đức tin. Nhưng nếu chúng ngưng chiến thì các ngươi hãy biết rằng quả thật Allah luôn là Đấng tha thứ và khoan dung. Và các ngươi hãy tiếp tục chiến đấu với chúng cho đến khi nào chúng thôi quấy nhiễu và để tôn giáo được hướng về Allah một cách tốt đẹp. Do đó, khi nào chúng đã ngưng chiến thì các ngươi chớ gây hận thù với chúng nữa trừ phi có kẻ làm điều sai quấy. Tháng cấm kỵ là tháng cấm kỵ (cho cả đôi***

bên Muslim và Kafir) và có luật trả đủa về những điều cấm kỵ. Bởi thế, người nào vi phạm giới cấm nhằm lất át các ngươi thì các ngươi hãy lấn át trả lại chúng giống như thế. Và các ngươi hãy kính sợ Allah và hãy làm điều thiện tốt, quả thật Allah luôn ở cùng với những người ngoan đạo biết sợ Ngài.﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 190 - 194).

Và nếu kẻ thù rút lui không chiến đấu nữa thì trái đất sẽ được an bình khỏi sự chiến tranh và hủy diệt.

﴿فَإِنِ ٱعۡتَزَلُوكُمۡ فَلَمۡ يُقَٰتِلُوكُمۡ وَأَلۡقَوۡاْ إِلَيۡكُمُ ٱلسَّلَمَ فَمَا جَعَلَ ٱللَّهُ لَكُمۡ عَلَيۡهِمۡ سَبِيلٗا﴾ [النساء: ٩٠]

﴿***Và nếu Allah muốn, Ngài thừa sức làm cho chúng có ưu thế hơn các ngươi. Nhưng nếu chúng rút lui xa các ngươi, không đánh các người và đề nghị hòa bình với các người thì Allah không cho phép các ngươi gây chiến đánh chúng trong bất cứ lý do nào.***﴾ (Chương 2 - Annisa’, câu 90).

Và khi những người thờ đa thần thông báo khiêu chiến với toàn bộ với người Muslim, thì Islam đã đứng dậy đối mặt với họ. Allah đã ra lệnh trong Qur’an phải chiến đấu với họ bảo vệ giáo lý Tawhid:

﴿وَقَٰتِلُواْ ٱلۡمُشۡرِكِينَ كَآفَّةٗ كَمَا يُقَٰتِلُونَكُمۡ كَآفَّةٗۚ وَٱعۡلَمُوٓاْ أَنَّ ٱللَّهَ مَعَ ٱلۡمُتَّقِينَ﴾ [التوبة: ٣٦]

﴿***Và các ngươi hãy chiến đấu với toàn bộ người dân thờ đa thần như chúng đã đánh các ngươi toàn bộ. Và các ngươi hãy biết rằng Allah luôn ở cùng với những người ngay chính sợ Ngài.***﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 36).

Như vậy, chiến đấu trong Islam luôn theo việc áp dụng các lý do chính đáng và luận cứ thực tế. Quả thật, chiến tranh không phải là điều yêu thích của bất kỳ con người nào, nhưng nó là con dao giải phẫu mà một cơ thể bệnh hoạn muốn được khỏe mạnh phải cần đến.

﴿كُتِبَ عَلَيۡكُمُ ٱلۡقِتَالُ وَهُوَ كُرۡهٞ لَّكُمۡۖ وَعَسَىٰٓ أَن تَكۡرَهُواْ شَيۡـٔٗا وَهُوَ خَيۡرٞ لَّكُمۡۖ وَعَسَىٰٓ أَن تُحِبُّواْ شَيۡـٔٗا وَهُوَ شَرّٞ لَّكُمۡۗ وَٱللَّهُ يَعۡلَمُ وَأَنتُمۡ لَا تَعۡلَمُونَ﴾ [البقرة: ٢١٦]

﴿***Lệnh chiến đấu đã được truyền xuống cho các ngươi và đó là điều mà các ngươi không hề thích. Nhưng có thể điều các ngươi không thích lại mang điều tốt cho các ngươi và điều mà các ngươi thích***

lại mang điều xấu cho các ngươi. Allah mới là Đấng biết rõ còn các ngươi chẳng biết gì cả. ﴾ (Chương 2 - Albaqarah, câu 216).

Và Nabi ﷺ đã thường chỉ dạy các Sahabah của Người cầu nguyện Allah tránh khỏi kẻ thù và cắt đứt mọi điều xấu mà không cần đến việc chiến đấu và đánh trận, Người nói:

«يَا أَيُّهَا النَّاسُ لاَ تَتَمَنَّوْا لِقَاءَ الْعَدُوِّ وَاسْأَلُوا اللهَ الْعَافِيَةَ فَإِذَا لَقِيتُمُوهُمْ فَاصْبِرُوا».

(أخرجه البخاري ح (٣٠٢٤)، ومسلم ح (١٧٤٢)).

"Này hỡi người dân, các ngươi chớ đừng mong muốn đối mặt với kẻ thù mà hãy cầu xin Allah sự an bình, nhưng nếu các ngươi đã đối mặt với họ thì các ngươi hãy kiên nhẫn." *(Albukhari: (3024), Muslim: Hadith (1742)).*

Và quả thật, Allah, Đấng Tối Cao đã ban phúc cho Nabi của Ngài trong việc đuổi những người không tin tưởng ra khỏi Madinah mà không cần đến chiến đấu và giết chóc.

﴿وَرَدَّ ٱللَّهُ ٱلَّذِينَ كَفَرُواْ بِغَيْظِهِمْ لَمْ يَنَالُواْ خَيْرًاۚ وَكَفَى ٱللَّهُ ٱلْمُؤْمِنِينَ ٱلْقِتَالَۚ وَكَانَ ٱللَّهُ قَوِيًّا عَزِيزًا﴾ [الأحزاب: ٢٥]

﴿***Và Allah đã đẩy lùi những kẻ vô đức tin ra đi trong giận dữ. Chúng không thu được một lợi lộc nào. Và Allah đủ giúp những người tin tưởng chiến đấu. Bởi quả thật, Allah là Đấng Toàn năng đầy quyền lực và sực mạnh.*** ﴾ (Chương 33- Al-Ahzab, câu 25).

Và ý nghĩa cũng như mục đích của cuộc chiến trong Islam không phải để thống trị thế gian và thiên hạ, bởi lẽ người nào yêu thích và ham muốn trần gian sẽ gặp khổ ải ở Đời sau. Allah phán:

﴿تِلْكَ ٱلدَّارُ ٱلْءَاخِرَةُ نَجْعَلُهَا لِلَّذِينَ لَا يُرِيدُونَ عُلُوًّا فِي ٱلْأَرْضِ وَلَا فَسَادًاۚ وَٱلْعَٰقِبَةُ لِلْمُتَّقِينَ﴾ [القصص: ٨٣]

﴿***Đó (Thiên Đàng) là ngôi nhà của Đời sau mà TA đã làm ra cho những ai không muốn tự suy tôn mình cao cả và cũng không làm điều thối nát và hủy hoại trái đất. Và những người ngay chính biết sợ Allah sẽ luôn có một kết cuộc tốt đẹp.*** ﴾ (Chương 28 - Al- Qasas, câu 83).

Và có lần, một người đàn ông dân quê đến gặp Nabi ﷺ và hỏi Người về ý nghĩa và mục đích của việc chiến đấu cho chính nghĩa của Allah, y nói: Một người chiến đấu vì muốn chiến lợi phẩm, một người chiến

đấu để được lưu danh, một người chiến đấu vì địa vị và quyền thế của y, ai trong số họ là người vì chính nghĩa của Allah? Nabi ﷺ đã giải bày rõ ràng rằng tất cả cuộc chiến vì vật chất và những lợi ích của thế gian đều là những cuộc chiến thối nát và tàn ác, Người nói:

«مَنْ قَاتَلَ لِتَكُونَ كَلِمَةُ اللهِ هِيَ الْعُلْيَا فَهُوَ فِي سَبِيلِ اللهِ عَزَّ وَجَلَّ». (أخرجه البخاري ح (٢٨١٠)، ومسلم ح (١٩٠٤)).

“Người nào chiến đấu để cho khẩu hiệu của Allah là điều cao cả thì người đó đã chiến đấu vì chính nghĩa của Allah.” *(Albukhari: Hadith (2810), Muslim: Hadith (1904)).*

Quả thật, nếu ai đó suy ngẫm về những gì được nói trong Qur’an và Sunnah cũng như những gì diễn ra trong lịch sử của người Muslim thì sẽ không bao giờ mà không nhận thấy được hai ý nghĩa cao quý mà Allah đã ban lệnh chiến đấu nhằm để bảo vệ chúng:

Ý nghĩa thứ nhất: Ngăn chặn kẻ thù đánh phá tôn giáo, đảm bảo sự thờ phượng Allah một cách bình an, như Allah đã phán:

﴿وَقَٰتِلُوهُمۡ حَتَّىٰ لَا تَكُونَ فِتۡنَةٞ وَيَكُونَ ٱلدِّينُ لِلَّهِۖ فَإِنِ ٱنتَهَوۡاْ فَلَا عُدۡوَٰنَ إِلَّا عَلَى ٱلظَّٰلِمِينَ﴾ [البقرة: ١٩٣]

﴾Và các ngươi hãy tiếp tục chiến đấu với chúng cho đến khi nào chúng thôi quấy nhiễu và để tôn giáo được hướng về Allah một cách tốt đẹp. Do đó, khi nào chúng đã ngưng chiến thì các ngươi chớ gây hận thù với chúng nữa trừ phi có kẻ làm điều sai quấy.﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 193).

Ibnu Umar ﷺ nói: **(Quả thật, chúng tôi đã hành động trong thời của Thiên sứ của Allah ﷺ khi Islam vẫn còn ít rằng nếu có một người quấy nhiễu tôn giáo thì hoặc là chúng tôi sẽ giết y hoặc là bắt y quy thuận để Islam được nhiều thêm.)** *(Albukhari: Hadith (4515)).*

Quả thật, người Muslim bước đi chiến đấu là để giải phóng cho con người được tự do, cho y được quyền tự do lựa chọn và ngăn chặn điều xấu và gian ác của những kẻ muốn quấy nhiễu và hủy diệt. Do đó, việc chiến đấu với những kẻ đó là điều ngoan đạo và đáng làm.

﴿وَالْفِتْنَةُ أَكْبَرُ مِنَ الْقَتْلِ ۗ وَلَا يَزَالُونَ يُقَاتِلُونَكُمْ حَتَّىٰ يَرُدُّوكُمْ عَن دِينِكُمْ إِنِ اسْتَطَاعُوا ۚ وَمَن يَرْتَدِدْ مِنكُمْ عَن دِينِهِ فَيَمُتْ وَهُوَ كَافِرٌ فَأُولَٰئِكَ حَبِطَتْ أَعْمَالُهُمْ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ ۖ وَأُولَٰئِكَ أَصْحَابُ النَّارِ ۖ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ﴾ [البقرة: ٢١٧]

﴾Và việc quấy nhiễu bằng bạo lực còn nghiêm trọng hơn cả giết chóc. Và chúng sẽ không ngừng đánh các ngươi cho đến khi nào chúng làm cho các ngươi bỏ đạo của các ngươi nếu chúng có khả năng. Và ai trong các ngươi bỏ đạo và chết trong tình trạng không có đức tin thì sẽ là những người mà việc làm sẽ trở thành vô nghĩa ở đời này lẫn Đời sau. Và họ sẽ làm bạn với Hỏa ngục, họ sẽ ở trong đó đời đời.﴿
(Chương 2 - Albaqarah, câu 217).

Và quả thật, Rabi'a bin 'Amir đã làm nổi bật mục tiêu cao quý và thiêng liêng này khi ông nói với Rustum, vị tướng của toán quân Ba tư tại Al-Qadisiyah lúc y hỏi ông: Tại sao ngươi đến? Rabi'a đã trả lời: "***Allah phái ta đến để đưa những ai Ngài muốn từ nơi thờ phượng bề tôi đến với thờ phượng Allah, từ bể khổ của trần gian đến với niềm hạnh phúc của nó, từ những tôn giáo bất công không chân lý đến với sự công bằng và anh minh của Islam. Ngài phái chúng tôi mang tôn giáo của Ngài đến cho tạo vật của Ngài để kêu gọi họ quay về với Ngài.***" (*Xem "Albidayah Wanihayah" (7/40)*).

Đức tin Iman là tài sản đáng giá nhất của một người Muslim, được xứng đáng để cho y bất chấp mọi thứ ngay cả việc hy sinh bản thân, và quả thật tác giả Peggy Roderick đã viết không vượt quá sự thật khi ông ta nói: "*Islam cho phép Thiên sứ của nó chiến đấu để đánh đổ sự bất công và tàn ác .. và để loại bỏ những trở ngại cản trở con đường truyền bá Islam. Và sự truyền bá đó không có sự cưỡng bức và ép buộc bất cứ ai qui thuận tôn giáo này mà thực tế nó chỉ là một sự mời gọi mọi người đến với nó và nó cho họ quyền tự do lựa chọn hoàn toàn ... quả thật Islam là tôn giáo của hòa bình, hòa bình cùng với Allah và hòa bình cùng với tất cả mọi người.*" (*Xem "Họ nói về Islam" (246)*).

Ý nghĩa thứ hai: Chống trả và kháng cự lại kẻ thù xâm lược đã tàn phá quê hương xứ sở của người Muslim và đã đụng chạm đến quyền bất khả

xâm phạm của họ và giúp con người giải thoát khỏi sự áp bức và tàn ác của kẻ xâm lăng. Do đó, sự bất công là điều Allah giận dữ, là điều mà không một lương tâm nào nào cho phép, điều mà tất cả những ai yêu công lý và sự thật trong các tầng trời và trái đất sẽ sẵn sàng chiến đấu để loại trừ nó.

﴿وَمَا لَكُمْ لَا تُقَٰتِلُونَ فِي سَبِيلِ ٱللَّهِ وَٱلْمُسْتَضْعَفِينَ مِنَ ٱلرِّجَالِ وَٱلنِّسَآءِ وَٱلْوِلْدَٰنِ ٱلَّذِينَ يَقُولُونَ رَبَّنَآ أَخْرِجْنَا مِنْ هَٰذِهِ ٱلْقَرْيَةِ ٱلظَّالِمِ أَهْلُهَا وَٱجْعَل لَّنَا مِن لَّدُنكَ وَلِيًّا وَٱجْعَل لَّنَا مِن لَّدُنكَ نَصِيرًا﴾ [النساء: ٧٥]

﴿Và điều gì ngăn cản các ngươi không đi chiến đấu cho chính nghĩa của Allah để bên vực cho những người đàn ông, phụ nữ và trẻ thơ bị áp bức và ngược đãi, những người đã luôn cầu nguyện: Lạy Thượng Đế của chúng tôi, xin Ngài cứu chúng tôi ra khỏi thị trấn này bởi cư dân của nó là những kẻ áp bức bất công, và xin Ngài dựng lên một người bảo hộ để bảo vệ, xin Ngài hãy dựng lên một vị cứu tinh để giúp đỡ chúng tôi﴾ (Chương 4 - Annisa', câu 75).

Và Nabi ﷺ đã báo tin vui cho những ai đã hy sinh vì ra sức bảo vệ tài sản, người thân và tôn giáo của mình:

«مَنْ قُتِلَ دُونَ مَالِهِ فَهُوَ شَهِيدٌ وَمَنْ قُتِلَ دُونَ أَهْلِهِ أَوْ دُونَ دَمِهِ أَوْ دُونَ دِينِهِ فَهُوَ شَهِيدٌ».

(أخرجه الترمذي ح (١٤٢١)، وأبو داود ح (٤٧٧٢)).

"Ai bị giết vì đã ra sức bảo vệ tài sản của mình là người Shaheed (tử trận vì đạo) và ai bị giết vì đã ra sức bảo vệ người thân, tính mạng và tôn giáo của y là người Shaheed." *(Tirmizhi: Hadith (1421), Abu Dawood: Hadith (4772)).*

Và khi người Muslim ra sức chiến đấu thì y phải khẳng định trong sự chiến đấu của y các yếu tố đặc trưng để phân biệt với hành động được cho là khủng bố:

- Chấp nhận hòa bình và thỏa thuận ngừng giao chiến khi các chiến binh bên địch yêu cầu. Allah phán:

﴿وَإِن جَنَحُواْ لِلسَّلْمِ فَٱجْنَحْ لَهَا وَتَوَكَّلْ عَلَى ٱللَّهِۚ إِنَّهُۥ هُوَ ٱلسَّمِيعُ ٱلْعَلِيمُ ﴿٦١﴾ وَإِن يُرِيدُوٓاْ أَن يَخْدَعُوكَ فَإِنَّ حَسْبَكَ ٱللَّهُۚ هُوَ ٱلَّذِيٓ أَيَّدَكَ بِنَصْرِهِۦ وَبِٱلْمُؤْمِنِينَ﴾ [الأنفال: ٦١-٦٢]

﴿Nhưng nếu kẻ thù chịu hòa thì hãy giải hòa với chúng và phó thác cho Allah, quả thật, Ngài là Đấng hằng nghe và hằng biết. Và nếu

chúng có ý định muốn lừa gạt Ngươi (Muhammad) thì Allah đủ giúp Ngươi, Ngài là Đấng sẽ ủng hộ Ngươi qua sự giúp đỡ của Ngài và qua những người có đức tin.﴾ (Chương 8 - Al-Anfal, câu 61, 62).

- Không được giết chết thường dân, phụ nữ, trẻ em, người già cũng như những người dân thường nằm trong hiệp định được bảo vệ như nhân viên lao động, những người làm công, những giáo sĩ và những người khác không tham gia trong cuộc chiến. Bởi quả thật, Nabi ﷺ đã nghiêm cấm giết hại phụ nữ, người già, trẻ con, như lời của Ibn Umar ؓ nói: **(Trong một số trận chiến nào đó của Thiên sứ Allah ﷺ tôi đã thấy có một thi thể phụ nữ bị giết, thế là thiên sứ của Allah ﷺ ra lệnh nghiêm cấm không được giết hại phụ nữ và trẻ em)** *(Albukhari: Hadith (3015), Muslim: Hadith (1744)).*

Và khi Thiên sứ của Allah ﷺ cử một đoàn quân ra chinh chiến thì Người thường dặn dò:

«انْطَلقُوا باسْم الله وَبالله وَعَلَى ملَّة رَسُول الله وَلاَ تَقْتُلوا شَيْخًا فَانيًا وَلاَ طفْلاً وَلاَ صَغيرًا وَلاَ امْرَأَةً وَلاَ تَغلُّوا وَضُمُّوا غَنَائمَكُمْ وَأَصْلحُوا وَأَحْسنُوا (إِنَّ اللهَ يُحبُّ الْمُحْسنِينَ)».
(أخرجه أبو داود ح (٢٦١٤)).

"Các ngươi hãy nhân danh Allah mà ra trận, và trước sự chứng giám của Allah và cộng đồng của Thiên sứ của Allah, các ngươi không được giết hại người già yếu, trẻ con, và phụ nữ, không được chiếm hữu chiến lợi phẩm, hãy cải thiện và cư xử tử tế và tốt đẹp bởi quả thật Allah luôn thương yêu những người làm tốt." *(Abu Dawood: Hadith (2614)).*

Và bằng chứng rằng Nabi ﷺ đã nghiêm cấm giết phụ nữ, những người làm công và những công nhân lao động không tham gia chiến đấu, là Hadith được kể lại từ một vị Sahabah tên Rubah bin Arrabi'a: Có lần chúng tôi cùng với Thiên Sứ của Allah ﷺ trong một cuộc chinh chiến, thấy mọi người tập trung một đám đông, Người đã cho một người đi xem và nói: "Ngươi hãy đi xem những người kia có chuyện gì thế?" Y đi và quay về bảo: Một người phụ nữ bị giết. Người nói: "Người phụ nữ này làm sao có thể bị giết", và có một lần Khalid bin Alwalid dẫn đầu chinh chiến, Thiên sứ đã cử một người đến dặn ông ta, Người nói:

«قُلْ لِخَلِد: لاَ تَقْتُلَنَّ امْرَأَةً وَلاَ عَسِيْفاً». (أخرجه أبو داود ح (٢٦٦٩)، وابن ماجه ح (٢٨٤٢)،).

“Ngươi hãy nói với Khalid: Đừng giết phụ nữ và người phục dịch cho binh lính nhưng không tham gia chiến đấu.” *(Abu Dawood: Hadith (2669), Ibnu Ma-jah: Hadith (2842)).*

Và khi Nabi ﷺ cử một đoàn quân đi đánh những người đa thần ở trận chiến Hunain, đoàn quân này đã đánh và giết cả con cái của họ, khi họ quay về thì Nabi ﷺ đã chỉ trích họ, Người nói: “Sao các ngươi lại giết con trẻ của họ?” Họ bảo: Thưa Thiên sứ của Allah, chúng cũng là con cái của những người đa thần. Người giải thích và khuyên bảo cho họ hiểu, nói:

«أَوَهَلْ خِيَارُكُمْ إِلاَّ أَوْلاَدُ الْمُشْرِكِينَ وَالَّذِى نَفْسُ مُحَمَّدٍ بِيَدِهِ مَا مِنْ نَسَمَةٍ تُولَدُ إِلاَّ عَلَى الْفِطْرَةِ حَتَّى يُعْرِبَ عَنْهَا لِسَانُهَا». (أخرجه أحمد في المسند ح (١٥١٦١)).

“Chẳng lẽ giết con cháu của những người thờ đa thần là lựa chọn của các ngươi hay sao? Ta thề bởi Đấng đã tạo ra ta rằng không con người nào được sinh ra mà không theo bản chất tự nhiên là quy phục Allah cho tới khi chiếc lưỡi của nó biết bày tỏ.” *(Ahmad: Hadith (15161)).*

Như vậy, Nabi ﷺ không những đã nghiêm cấm giết hại con cái của những người đa thần, mà Người còn cho biết rằng chúng được sinh ra theo bản chất tự nhiên là những người có đức tin, chỉ được quyền phán xét chúng là vô đức tin khi nào chúng trưởng thành, lúc đó chúng mới quyết định lựa chọn theo cha mẹ của chúng hay không theo.

Và những người mà Islam không cho phép giết họ đó là những tu sĩ không tham gia chiến đấu. Quả thật, vị Thủ lĩnh Abu Bakr đã dặn dò người cầm đầu đoàn quân Muslim đi chinh chiến xứ Sham với lời dặn: **(Ngươi sẽ thấy một số người tuyên bố rằng họ đã khóa mình cho Allah, thế thì hãy để mặc họ và những gì mà họ tuyên bố rằng họ đã bị khóa)** *(Malik ghi lại trong bộ Almuwatta: Hadith (982)).*

Như vậy, rõ ràng Islam vô can với khủng bố, và cũng như thế, những người Muslim trong lịch sử đã chiến đấu với những nguyên tắc của Islam, họ không giống như những kẻ chinh chiến khác chỉ làm thối nát và hủy hoại trái đất, và trong tay chúng tôi có nhiều bằng chứng xác nhận về điều này.

Nhà sử học lừng danh Wall Durant nói: “*Quả thật những người Muslim là những người đàn ông hoàn hảo hơn so với những người Thiên Chúa*

giáo, họ tuân thủ hiệp ước, đa số họ luôn có lòng thương xót những kẻ bại trận, và thực sự hiếm khi thấy trong lịch sử rằng họ có hành động tàn bạo như những người Thiên Chúa Giáo đã hành động để chiếm lãnh Jerusalem năm 1099 tây lịch". (*Xem "Họ nói về Islam" (245)*).

Còn nhà sử học Gustave Le Bon thì nói: "*Thực tế rằng không có cộng đồng nào được biết là đi chinh chiến lại có lòng thượng xót và vị tha như người Ả Rập và cũng không có tôn giáo nào bao dung như tôn giáo của họ*". (*Xem "Nền văn minh Ả rập" của Gustave Le Bon (720)*).

Và nói về hình ảnh cư xử của những người Muslim với những người không phải Muslim thì ông nói: "*Và người Ả rập - nói về sự khoan dung và độ lượng vĩ đại của họ - được coi là biểu tượng của tinh thần hiệp sĩ lý tưởng, họ có tấm lòng thương xót những kẻ yếu hèn, cư xử tử tế với những kẻ thua trận, và họ luôn chấp hành các điều khoản của riêng họ, và những cung cách đối nhân xử thế tốt đẹp khác mà các cộng đồng Thiên Chúa giáo ở Châu Âu mới học hỏi theo gần đây.*" ("*Nền văn minh của Ả rập" của Gustave Le Bon (720)*).

Như vậy, sự thật cho thấy có sự khác biệt rất lớn giữa cuộc chiến đấu theo chủ nghĩa Islam và những tiêu cực của hành vi khủng bố mà một số người Muslim và những người không phải Muslim đã hành động ngày nay. Và hành vi khủng bố là điều được Islam xem như một hành đồng hủy hoại, làm thối nát trái đất, một hành động tàn bạo và bất công.

Do đó, việc vu cáo Islam khủng bố là một sự vu khống đầy dối trá, bịa đặt và hoàn toàn trái ngược với sự thật. Những người đã khẳng định như thế là chỉ dựa theo những thành phần được cho là uy tín và trung thực khi họ dùng những ngòi bút và giọng nói điêu luyện của họ gán tội khủng bố cho Islam, trong khi đó họ không hề nói đến những điều xấu của các tôn giáo khác, những tôn giáo đã cho phép giết hại phụ nữ, trẻ con, trẻ sơ sinh và những người dân thường khác không trực tiếp tham gia đánh chiến. "*Như vậy, Chúa của các đạo quân nói: .... Bây giờ hãy đi, hãy đánh và tàn phá tất cả, các ngươi hãy nghiêm cấm tất cả những gì thuộc về họ, chớ rủ lòng thương xót họ, hãy giết tất cả đàn ông, phụ nữ, trẻ con và sơ sinh, hãy giết cả bò, dê, lạc đà và lừa.*" (*Samuel (1)*

2 - 3 / 15; Samuel là Xa-mu-en, hai quyển trong Cựu ước kể chuyện từ cuối thời kỳ các Thủ lĩnh cho đến những năm cuối đời của vua David.).

Dĩ nhiên, chúng tôi không yêu cầu những người này phải cáo buộc người khác mà thật ra chúng tôi yêu cầu họ làm vậy chỉ để họ hiểu đúng về nội dung và ý nghĩa của Kinh sách Thiêng liêng của chúng tôi như chúng tôi đã hiểu về nó, để họ không còn hiểu sai lệch và nhầm lẫn, và để mà khi họ muốn dùng ngòi bút của họ để nói về chúng tôi khi chúng tôi vắng mặt thì họ vẫn nói theo một sự hiểu biết đúng thực, còn nếu không như vậy, tốt nhất là họ nên cho chúng tôi biết lý do thực sự về việc họ chỉ chỉ trích chúng tôi mà không chỉ trích những ai khác cũng như các kinh sách của họ.

Và cuối cùng, để thay cho lời kết chúng tôi xin trích lời của nhà văn Mỹ Andrew Paterson khi ông nói: "*Bạo lực với tên Islam thực sự không phải là điều thuộc về Islam, mà là điều trái ngược với tôn giáo này bởi nó có nghĩa là hòa bình và không bạo lực.*" (*"Sau ngày hôm nay sẽ không còn yên lặng nữa" Paul Findley*).

Vấn đề thứ ba: Islam và ngoại giao

Đã có một số tổ chức về các phương tiện truyền thông cáo buộc Islam phân biệt chủng tộc trong việc giao tế và đối ngoại với người không phải là Muslim, họ cho rằng Islam đã cưỡng ép nhiều người phải chấp nhận nó, và thúc giục tín đồ căm ghét mọi người và khuyến khích họ làm điều bất công và sai trái.

Các phương tiện truyền thông này thật sự là dốt nát không hiểu biết gì về Islam cũng như các giáo luật của nó, hoặc các phương tiện truyền thông này đã cố tình muốn bóp méo sự thật. Và cho dù như thế nào đi chăng nữa, Islam vẫn luôn vô can với lời cáo buộc này, bởi lịch sử đã cho thấy rằng những người Muslim trong suốt thời gian họ được ban cho nền văn minh vĩ đại, họ đã chưa từng cưỡng bách và ép buộc một cộng đồng hay một cá nhân nào đón nhận tôn giáo của họ. Và quả thật, họ đều biết rõ rằng con người luôn có sự mâu thuẫn trong các hệ thống luật pháp và lề lối của họ, và điều đó luôn nằm trong ý muốn của Allah

và sự sáng suốt của Ngài. Ngài phán:

﴿لِكُلّٖ جَعَلۡنَا مِنكُمۡ شِرۡعَةٗ وَمِنۡهَاجٗاۚ وَلَوۡ شَآءَ ٱللَّهُ لَجَعَلَكُمۡ أُمَّةٗ وَٰحِدَةٗ وَلَٰكِن لِّيَبۡلُوَكُمۡ فِي مَآ ءَاتَىٰكُمۡۖ
فَٱسۡتَبِقُواْ ٱلۡخَيۡرَٰتِۚ إِلَى ٱللَّهِ مَرۡجِعُكُمۡ جَمِيعٗا فَيُنَبِّئُكُم بِمَا كُنتُمۡ فِيهِ تَخۡتَلِفُونَ﴾ [المائدة: ٤٨-٥٠]

﴿*TA đã qui định cho từng Sứ giả trong các ngươi một hệ thống luật pháp và một lề lối. Và nếu Allah muốn, Ngài thừa sức làm cho các ngươi thành một cộng đồng duy nhất, nhưng Ngài đã không làm thế vì muốn thử thách các ngươi với điều mà Ngài đã ban cho các ngươi. Bởi thế, hãy thi đua làm điều thiện tốt. Tất cả các ngươi sẽ được đưa về gặp Allah trở lại*﴾ (Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 48).

Và nếu Allah muốn, Ngài sẽ làm cho toàn nhân loại đều là những người Muslim theo bản chất bẩm sinh mà không cho họ quyền tự do lựa chọn.

﴿وَلَوۡ شَآءَ رَبُّكَ لَجَعَلَ ٱلنَّاسَ أُمَّةٗ وَٰحِدَةٗۖ وَلَا يَزَالُونَ مُخۡتَلِفِينَ ١١٨ إِلَّا مَن رَّحِمَ رَبُّكَۚ وَلِذَٰلِكَ خَلَقَهُمۡ﴾

[هود: ١١٨-١١٩]

﴿*Và nếu muốn Thượng Đế của Ngươi (Muhammad) sẽ làm cho toàn nhân loại thành một cộng đồng duy nhất nhưng họ vẫn không ngừng bất đồng ngoại trừ những ai được Thượng Đế của Ngươi thương xót. Và vì thế mà Ngài đã tạo ra họ.*﴾ (Chương 11 - Hud, câu 118, 119).

Và bởi thế, những người Muslim luôn nhận thức được rằng việc hướng dẫn hết tất cả toàn nhân loại là điều không thể, và họ cũng nhận thức được rằng còn rất nhiều người không tin tưởng và bản thân họ phải có nhiệm là cố gắng hết sức mình trong việc tuyên truyền và mời gọi mọi người đến với chân lý, và trong việc tìm cách cho việc dẫn dắt họ, bởi lẽ, Allah đã phán bảo với họ rằng nhiệm vụ quan trọng của họ là chỉ truyền bá mời gọi và chính Ngài mới là Đấng sẽ thanh toán những ai phản lại lời kêu gọi đó vào Ngày sau. Allah đã phán bảo Nabi ﷺ của Ngài:

﴿فَإِن تَوَلَّوۡاْ فَإِنَّمَا عَلَيۡكَ ٱلۡبَلَٰغُ ٱلۡمُبِينُ﴾ [النحل:٨٢]

﴿*Nhưng nếu họ quay bỏ đi thì quả thật nhiệm vụ của Ngươi chỉ là truyền đạt mà thôi.*﴾ (Chương 16 - Annahl, câu 82).

﴿فَإِنۡ أَسۡلَمُواْ فَقَدِ ٱهۡتَدَواْۖ وَّإِن تَوَلَّوۡاْ فَإِنَّمَا عَلَيۡكَ ٱلۡبَلَٰغُۗ وَٱللَّهُ بَصِيرُۢ بِٱلۡعِبَادِ﴾ [آل عمران:٢٠]

﴾Nếu họ theo Islam thì họ đã được hướng dẫn đến với chân lý, còn nếu họ quay mặt bỏ đi thì nhiệm vụ của Ngươi chỉ là truyền đạt thông điệp của Allah. Và Allah là Đấng luôn thấy rõ bầy tôi của Ngài.﴿ (Chương 3 - Ali 'Imran, câu 20).

﴿وَلَوۡ شَآءَ رَبُّكَ لَأٓمَنَ مَن فِي ٱلۡأَرۡضِ كُلُّهُمۡ جَمِيعًاۚ أَفَأَنتَ تُكۡرِهُ ٱلنَّاسَ حَتَّىٰ يَكُونُواْ مُؤۡمِنِينَ﴾ [يونس:٩٩]

﴾Và nếu Thượng Đế của Ngươi (Muhammad) muốn thì từng người một trên trái đất này, tất cả sẽ có đức tin. Phải chăng Ngươi cưởng bách và bắt ép thiên hạ phải tin tưởng hay sao?﴿ (Chương 10 - Yunus, câu 99).

Và Islam không cho phép cưởng ép người khác, nó đã nói rõ điều đó qua lời phán của Allah:

﴿لَآ إِكۡرَاهَ فِي ٱلدِّينِۖ قَد تَّبَيَّنَ ٱلرُّشۡدُ مِنَ ٱلۡغَيِّۚ﴾ [البقرة: ٢٥٦]

﴾Không có sự cưởng ép tín ngưỡng trong tôn giáo. Chắc chắn điều chân lý và lẽ phải bao giờ cũng rõ ràng và khác biệt với điều ngụy tạo và sai lệch.﴿ (Chương 2 - Albaqarah, câu 256).

﴿وَقُلِ ٱلۡحَقُّ مِن رَّبِّكُمۡۖ فَمَن شَآءَ فَلۡيُؤۡمِن وَمَن شَآءَ فَلۡيَكۡفُرۡۚ إِنَّآ أَعۡتَدۡنَا لِلظَّٰلِمِينَ نَارًا أَحَاطَ بِهِمۡ سُرَادِقُهَاۚ﴾
[الكهف: ٢٩]

﴾Và hãy bảo: Chân lý là từ Thượng Đế của các người. Bởi thế, ai muốn tin thì tin và ai không muốn thì cứ tự do không tin. Quả thật, TA đã chuẩn bị cho những kẻ làm điều sai quấy Lửa ngọn mà mái vòm sẽ bao nhốt chúng lại bên trong.﴿ (Chương 18 - Al-Kahf, câu 29).

Quả thật, Islam chối bỏ việc cưỡng bách bởi những nguyên nhân đơn giản và rõ ràng: thứ nhất là việc cưỡng bách sẽ không cho đức tin thực sự, sẽ không khiến một người thực hiện tròn nghĩa vụ của mình trên thế gian và cũng không mang lại lợi ích hay ân phúc gì cho y, thứ hai, đó không phải là mệnh lệnh và ý muốn của Thượng Đế.

Và quả thật, các sử gia đã xác nhận rằng những người Muslim luôn tuân thủ theo các giáo luật của họ trong phương diện này. Nhà tư tưởng Tây Ban Nha, Blasqua Ibanez, nói trong cuốn sách của ông có tựa đề "*Những cái bóng của nhà thờ", nói về các cuộc chinh phục Andalusia của Islam: "Quả thật, Tây Ban Nha đã đón nhận một cách tốt đẹp*

những người đàn ông đó, những người đến từ châu Phi, và các ngôi làng đã quy thuận Islam mà không cần đến vũ lực và thù hằn, mà chỉ là sự tiếp cận của các hiệp sĩ người Ả rập đến một trong các ngôi làng và thế là những cánh cửa được mở toang để đón nhận một cách nồng hậu .. đó là một cuộc chiến thời gian, không cần đến trận chiến và chinh phục .. và những đứa con của nền văn minh đó đã không cần phải từ bỏ quyền tự do tín ngưỡng trong lòng mình, và đó là một trụ cột thiêng liêng luôn tồn tại ở mỗi dân tộc. Do đó, họ được các thành phố dưới quyền kiểm soát của các nhà thờ Thiên Chúa giáo và Do thái đón nhận, và Thánh đường Islam không sợ bị các nhà thờ của các tôn giáo trước nó vượt trội, nó thừa nhận các quyền của các nhà thờ đó, và tồn tại song phương với chúng mà không có sự đố kỵ và cũng không có ý định nắm chủ quyền trên chúng." *("Nghệ thuật lãnh đạo trong Islam" của Mustafa Abu Zaid Fahmi (387)*).

Nhà sử học người Anh Thomas Arnold nói trong cuốn sách của ông có nhan đề "Sự kêu gọi đến với Islam": "*Quả thật, những người Muslim Ả rập đã cư xử với những người Thiên Chúa giáo vô cùng tử tế và nhân hậu kể từ thế kỷ đầu của Hijrah (lịch Islam), và sự tử tế và nhân hậu này vẫn tiếp diễn cho đến các thế kỷ sau này. Và chúng ta có thể khẳng định một cách đúng thực rằng các bộ tộc của người Thiên Chúa giáo, những người đã quy thuận Islam, đã quy thuận nó bằng sự tự nguyện, và quả thật những người Thiên Chúa giáo Ả Rập sống vào thời đại của chúng ta ngày nay giữa các cộng đồng người Muslim thực sự đã chứng kiến sự tự tế và tấm lòng nhân hậu này.*" *("Sự kêu gọi đến với Islam" (51)*).

Nữ đông phương học người Đức Sigrid Honkh nói: "*Người Ả Rập đã không áp đặt lên các dân tộc bị bại trận bắt họ phải cải sang Islam, những Thiên Chúa thuộc phái Zoroastrians (Bái Hỏa Giáo) và người Do Thái khi gặp Islam thì họ đã là những người vô cùng sùng đạo nên Islam cho phép tất cả họ mà không hề có bất kỳ hành động nào làm trở ngại việc hành đạo của họ, và những người Muslim để mặc các nhà thờ, các tu viện cũng như các linh mục và giáo sĩ tự do hành đạo mà không có sự gây hại nào. Như vậy, đó chẳng phải là quá khoan dung và độ*

lượng ư? Làm sao tìm thấy một hành động thiện tốt đến như vậy trong lịch sử? " *("Mặt trời Ả rập tỏa sáng trời Tây" (364)*).

Và quả thật, nguyên nhân thực sự làm lan rộng Islam trên khắp mặt đất là hành vi cư xử tử tế với mọi người chứ không phải là bạo lực như một số dư luận đã cáo buộc. Đích thực, các cộng đồng đã đọc và biết được sự thật về cung cách cư xử tử tế của người Muslim, trái với so với các cộng đồng khác thường bất công và ngang ngược. Sử gia Gustave Le Bon nói: "*Chắc chắn sức mạnh không phải ở chỗ làm cho Kinh Qur'an lan rộng bởi lẽ người Ả rập đã để mặc cho những người bại trận được quyền tự do trong tín ngưỡng của họ .. và nếu xảy ra việc một số dân tộc Thiên Chúa chuyển sang Islam thì họ đã lấy tiếng Ả rập làm ngôn ngữ của họ. Do đó, người Ả rập được cho là giành chiến thắng một cách anh minh, điều mà trong nhân loại không tìm thấy giống như vậy và bởi vì Islam là tôn giáo dễ dàng tiếp nhận mà các tôn giáo không có.*" *("Nền văn minh Ả rập" (127)*).

Ông cũng nói: "*Các nhà sử học đã thiếu hiểu biết về khả năng chịu đựng và kiên nhẫn cũng như tấm lòng nhân hậu và khoan dung của những người Ả rập đi chinh phục bờ cõi, và đó là một trong những nguyên nhân giúp họ mở rộng bờ cõi một cách nhanh chóng và dễ dàng thuyết phục nhiều cộng đồng, quốc gia chấp nhận tôn giáo và ngôn ngữ của họ .. Sự thật là các cộng đồng, quốc gia chưa từng biết đến việc có kẻ xâm lược lại có lòng thương xót và khoan dung như người Ả Rập và họ cũng chưa từng biết đến bất kỳ tôn giáo nào lại có lòng khoan dung như tôn giáo của họ.*" *("Nền văn minh của Người Ả rập" (605)*).

Nhà sử học Wall Durant cũng đồng quan điểm vừa nêu trên, ông nói: "*Mặc dù kế hoạch đối xử tử tế và khoan dung trong tôn giáo mà những người Muslim buổi đầu đã theo đuổi, hoặc vì kế hoạch này mà đại đa số những người Thiên Chúa giáo, tất cả những người Bái Hỏa Giáo và những người thờ tượng đã tiếp nhận tôn giáo mới ngoại trừ một số ít còn lại trong số họ vẫn theo tôn giáo cũ của họ .. Tôn giáo Islam đã chiếm lấy trái tim của hàng trăm dân tộc ở các nước từ Trung Quốc, Indonisia cho đến Marrakesh (Thành phố miền Tây Ma-rốc), Andalusia (Tây Ban Nha), nó đã nắm lấy tư tưởng của họ, kiểm soát phẩm chất*

đạo đức của họ, xây dựng cuộc sống của họ và mang đến cho họ niềm hy vọng, làm giảm bớt những đau khổ và khốn cùng của cuộc sống.” (“Câu chuyện của nền văn minh” (13 /133)).

Quả thật, lòng nhân hậu và bao dung của Islam là một chỉ đạo của Qur’an luôn cần thiết cho người có đức tin phải tuân theo. Allah phán:

﴿لَّا يَنْهَىٰكُمُ ٱللَّهُ عَنِ ٱلَّذِينَ لَمْ يُقَٰتِلُوكُمْ فِى ٱلدِّينِ وَلَمْ يُخْرِجُوكُم مِّن دِيَٰرِكُمْ أَن تَبَرُّوهُمْ وَتُقْسِطُوٓا۟ إِلَيْهِمْ ۚ إِنَّ ٱللَّهَ يُحِبُّ ٱلْمُقْسِطِينَ﴾ [الممتحنة: ٨]

﴾Allah không cấm các ngươi đối xử tử tế và công bằng với những ai không giao chiến với các ngươi và trục xuất các ngươi ra khỏi nhà cửa của các ngươi vì vấn đề tôn giáo bởi vì quả thật Allah luôn yêu thương những người công bằng.﴿ (Chương 60 - Al-Mumtahinah, câu 8).

Câu kinh trên đã nói đến hai lối hành xử cao đẹp, hai lối hành xử đó là điều đúng đắn đối với tất cả những người ngoại đạo không giao chiến cũng như không gây thù hằn với mỗi người Muslim.

Lối hành xử thứ nhất là đối xử tử tế, đây là điều mong muốn của Qur’an được phản ánh trong nhiều điều luật của Islam, điều mà nó luôn phù hợp với bản chất tốt đẹp vốn có trong con người.

Quả thật, Qur’an ra lệnh bắt buộc phải đối xử tốt trong quan hệ thân tộc ngay cả có sự khác biệt tôn giáo đi chăng nữa. Allah sắc lệnh bắt buộc phải luôn đối xử tốt với cha mẹ, và ngay cả trường hợp cha mẹ quyết liệt đấu tranh bắt con cái của họ từ bỏ Tawhid để đến với Shirk thì lúc đó quyền được đối xử tốt và công bằng của họ từ phía con cái cũng không bị mất đi. Allah phán:

﴿جَٰهَدَاكَ عَلَىٰٓ أَن تُشْرِكَ بِى مَا لَيْسَ لَكَ بِهِۦ عِلْمٌ فَلَا تُطِعْهُمَا ۖ وَصَاحِبْهُمَا فِى ٱلدُّنْيَا مَعْرُوفًا﴾ [لقمان: ١٥]

﴾Và nếu cha mẹ của ngươi đấu tranh bắt ngươi tổ hợp với TA những kẻ (vật, điều) mà ngươi không hề biết đến bao giờ thì chớ nghe lời hai người họ, nhưng ngươi hãy ăn ở tử tế với hai người họ ở này.﴿
(Chương 31 - Luqman, câu 15).

Và có lần, Asma’ con gái của Abu Bakr Siddiq đến gặp Thiên sứ của Allah ﷺ, bà nói: Thưa Thiên sứ của Allah! Mẹ của tôi (thờ đa thần) đã

đến tìm tôi, vậy tôi có được phép kết thân với bà không? Người ﷺ nói với tấm lòng nhân hậu và bao dung:

«صِلِى أُمَّكِ». (أخرجه البخاري ح (٢٦٢٠)، ومسلم ح (١٠٠٣)).

"Hãy kết nối tình thân tộc với mẹ của nàng". *(Albukhari: Hadith (2620), Muslim: Hadith (1003)).*

Và một trong những biểu hiện của việc đối xử tử tế và tấm lòng nhân hậu bao dung, điều mà sự khác biệt tôn giáo không phải là rào cản, đó là thăm viếng người bệnh. Quả thật, Nabi ﷺ đã thường tới lui thăm viếng người chú ngoại đạo của Người, Abu Talib, trong thời gian ông lâm bệnh *(Ahmad: Hadith (2009), Tirmizhi: Hadith (3232)).*

Và Người ﷺ cũng đã thường đi thăm viếng những người Do thái hàng xóm của Người khi họ bệnh và Người thường ngồi sát gần họ khi đến thăm. *(Albukhari: Hadith (1356)).*

Tương tự, Nabi ﷺ cũng đã từng tặng biếu quà cáp cho một số người thù hằn và chống đối Người về tôn giáo, mục đích là để tác động đến trái tim và hóa giải hận thù. Quả thật, Người ﷺ đã từng biếu chà là Ajwah (một loại chà là thượng hạn) cho Abu Sufyan tại Makkah và viết cho ông lời mời gọi đến với Chỉ đạo (*Ibnu Zajwiyah trích dẫn trong sách "Tài sản" (2/589)*), giống như Nabi cũng đón nhận các món quà của các đức vua gởi cho Người, như món quà từ Cyrus (quốc vương nước Ba Tư), từ Vua Elah Akidr, từ Vua Kisra. *(xem Albukhari: Hadith (1482), Ahmad: Hadith (749)).*

Còn ở cấp quan hệ xã hội trong cộng đồng thì Nabi ﷺ đã đáp lại lời mời của bà Zaynab con gái ông Al-Harithah, là một người Do thái giáo, khi bà mời Người đến ăn tiệc cừu nướng tại Khaibar *(Albukhari: Hadith (2617), Muslim: Hadith (2190)).* Tương tự, Người cũng đáp lại lời mời của người Do thái đến ăn tiệc bánh mì lúa mạch *(Ahmad: Hadith (12789)).*

Còn đối với lối hành xử tốt đẹp thứ hai mà câu kinh trong chương 60 được nói ở trên - Sự công bằng - là biểu hiện của tinh thần đạo đức cao cả được Islam yêu câu phải duy trì. Và nó là mục đích rất gần với nguồn gốc và bản chất của tôn giáo Islam rằng nó luôn đảm bảo tính công minh giữa tình anh em đồng đạo, tình thân tộc và tình nhân loại.

Tuy nhiên, sự tin tưởng vào điều này chỉ được phơi bày rõ khi có xuất hiện xung đột tôn giáo và lợi ích cuộc sống. Bởi lẽ đó, Qur'an thiêng liêng đã sắc lệnh phải công bằng đối với toàn nhân loại nói chung, và Nó nhấn mạnh thêm ở chỗ là phải công bằng ngay cả với những kẻ thù đối nghịch và bất công. Allah phán:

﴿يَٰٓأَيُّهَا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ كُونُواْ قَوَّٰمِينَ لِلَّهِ شُهَدَآءَ بِٱلۡقِسۡطِۖ وَلَا يَجۡرِمَنَّكُمۡ شَنَـَٔانُ قَوۡمٍ عَلَىٰٓ أَلَّا تَعۡدِلُواْۚ ٱعۡدِلُواْ هُوَ أَقۡرَبُ لِلتَّقۡوَىٰ﴾ [المائدة: ٨]

﴾Hỡi những người có đức tin! Hãy vì chân lý mà hiên ngang đứng lên làm chứng cho Allah. Và chớ để cho lòng hận thù đối với một đám người nào đó khiến các ngươi hành động bất công. Các ngươi hãy công bằng, điều đó gần với lòng ngay chính và kính sợ Allah.﴿
(Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 8).

Tiến sĩ luật Nazmi Luke nói: "*Tôi không thấy có một hệ thống luật pháp nào kêu gọi sự công bằng và nghiêm cấm sự bất công như hệ thống luật pháp:* ***﴾Và chớ để cho lòng hận thù đối với một đám người nào đó khiến các ngươi hành động bất công. Các ngươi hãy công bằng, điều đó gần với lòng ngay chính và kính sợ Allah.﴿*** *(Chương 5 - Al-Ma-idah, câu 8),* ***vậy có người nào sau điều này là người bảo vệ vinh dự bản thân mình khi y lại đi theo một tôn giáo khác tôn giáo này hoặc y giữ lấy một tôn giáo kém công bằng và ngay chính hơn nó?***" *("Muhammad, bức thông điệp và Sứ mạng Thiên sứ" (26)).*

Và những bằng chứng biểu hiện sự công bằng của những người Muslim đối với những người dưới quyền kiểm soát của họ rất nhiều. Tiêu biểu như câu chuyện tranh chấp giữa vị Thủ lĩnh thứ tư Ali bin Abu Talib ﵁ và một người Do thái về cái chiêng đánh trận của ông bị mất và sau đó được tìm thấy ở nơi của người Do thái kia. Hai người họ đã trình lên vị tòa người Muslim phân xử. Thế là vị Tòa đã xử rằng cái chiêng đó thuộc về người Do thái, vậy là người Do thái này đã quy thuận Islam và nói: "***Quả thật tôi chứng nhận đây đích thực là các điều luật của các vị Nabi! Thủ lĩnh của những người có đức tin đã đưa tôi đến vị tòa của ngài nhưng lại bị phân xử thiệt hơn! Tôi chứng nhận không có Thượng Đế đích***

thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là Sứ giả của Allah. Thưa vị thủ lĩnh của những người có đức tin, cái chiêng đó là cái chiêng của ngài, lúc tôi đi theo đoàn quân và khi ngài rời khỏi hàng ngủ thì cái chiêng rớt ra từ con lạc đà của ngài". Ali ﵁ nói: "***Nhưng giờ ngươi đã quy thuận Islam thì nó là của ngươi***". (*"Sự cao quý của những người lãnh đạo" (4/141), Albidayah wannihayah (8/ 4 - 5)*).

Và một trong những hình ảnh biểu hiện sự công bằng với những kẻ đối nghịch là câu chuyện giữa Albaqati với Amru bin Al-As, người đại diện trông coi các vụ việc của Ai cập và con trai của ông. Vị Thủ lĩnh của những người tin tưởng Umar bin AlKhattab đã phân xử phần đúng nghiêng về phía Albaqati và ông nói một câu nói trở thành bất hủ trong nhân loại: "***Này Amru, khi ngươi bắt mọi người làm nô lệ thì quả thật cha mẹ của họ đã sinh ra họ là những người tự do***". (*xem "Lịch sử về Umar" của Ibnu AlJawzi (129 -130), xem "Các cuộc chinh phục Ai cập" của Ibn Al-Hakim (195)*).

Quả thật, những thí dụ về những hoàn cảnh trên đây đã đồng thuận với những gì mà tộc trưởng ở Jerusalem trong thế kỷ thứ chín nói về người Ả rập trong cuốn sách của ông cho thượng phụ Constantinople (tên cũ của Istanbul - Thổ Nhĩ kỳ): "*Quả thật, họ là những người đối xử tuyệt đối công bằng, họ không bao giờ bất công với chúng tôi, và họ cũng chẳng bao giờ dùng đến bạo lực với chúng tôi.*" (*"Mặt trời Ả Rập tỏa sáng ở trời Tây" (364)*).

Gustave Le Bon nói: "*Islam là tôn giáo phù hợp với những khám phá của khoa học, và một trong những điều vĩ đại của nó là làm trong sạch cho các linh hồn và duy trì công lý, bác ái và bao dung.*" (*"Nền văn minh Ả rập" (126)*).

Và sự chân thật của Tiến sĩ Louis Young trong cuốn sách "Những người Ả Rập và châu Âu" khi ông nói: "*Quả thật, có rất nhiều điều mà phương Tây vẫn còn phải học hỏi từ nền văn minh Islam của người Ả Rập, như nên học ở người Ả rập sự bao dung và tử tế, như nên học ở họ sự không phân biệt tôn giáo, chủng tộc, và màu da.*" (*"Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel (326)*).

Như vậy, Islam vô can với những xác nhận và khẳng định của những văn bản và lịch sử rằng Islam là tôn giáo phân biệt chủng tộc và tôn giáo. Nhưng ngược với những gì họ cáo buộc, những người Islam là các mô hình văn hóa độc đáo mà nhân loại phải nên học hỏi theo, và đó là điều rất cần thiết cho họ trong thời buổi hiện nay, thời buổi mà sự hận thù và căm ghét dành cho người Muslim đang leo thang từ phía những người muốn tạo mối nguy hiểm và hủy hoại các nền văn minh rồi cáo buộc và vu khống cho nền văn minh Islam.

Vấn đề thứ tư: Những người Muslim và các thách thức của thời đại.

Một cái nhìn nhanh chóng vào thực tế của người Islam ngày hôm nay, quả thật sẽ không có sự sai lầm khi nói rằng cộng đồng Islam đang đối mặt với nhiều thách thức ở thế kỷ 21 này.

Có lẽ thách thức đầu tiên của những thách thức này là việc một cộng đồng đã luôn dẫn đầu nền văn minh nhân loại trong tám thế kỷ qua giờ lại ở dưới cùng của danh sách trong hệ thống phân cấp của nền văn minh và kiến thức.

Một số người đã dùng thực tế cay đắng này để liên kết giữa người Muslim và tôn giáo của họ, mà quên rằng đó là điều không công bằng và thiếu khách quan khi họ đánh giá một tôn giáo chỉ dựa vào thực trạng về các tín đồ của nó trong một khoảnh khắc của thời gian. Bởi lẽ, Islam là tôn giáo của kiến thức và văn minh, và những người Muslim giữ tôn giáo của họ luôn luôn là những người đi đầu trong nền văn minh, đặc biệt là về kiến thức và sáng tạo, tuy nhiên, khi họ dần dần rời xa tôn giáo của họ, họ thay đổi và pha trộn vào nó với những thu lượm từ chỗ này, chỗ kia để rồi họ đánh mất những ân huệ mà Allah đã ban cho từ nguồn kiến thức và hiểu biết.

Quả thật, Qur'an kể từ khi nó được mặc khải xuống với câu kinh đầu tiên:

﴿ٱقۡرَأۡ بِٱسۡمِ رَبِّكَ ٱلَّذِي خَلَقَ﴾ [العلق: ١]

﴿***Hãy đọc! Nhân danh Allah Thượng Đế của Ngươi, Đấng Tạo hóa.***﴾ (Chương 96 - Al-‘Alaq, câu 1).

Là lời kêu gọi những người Muslim phải học hỏi kiến thức, và Qur’an đã khen ngợi và ca tụng những học giả cũng như những người trí thức.

﴿يَرْفَعِ ٱللَّهُ ٱلَّذِينَ ءَامَنُوا۟ مِنكُمْ وَٱلَّذِينَ أُوتُوا۟ ٱلْعِلْمَ دَرَجَٰتٍ ۚ وَٱللَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ خَبِيرٌ﴾ [المجادلة: ١١]

﴿***Allah sẽ nhấc cao những người có đức tin trong các ngươi và những ai được ban cho kiến thức lên địa vị và cấp bậc cao. Và Allah hiểu rõ những gì các ngươi làm.***﴾ (Chương 58 - Al-Mujadalah, câu 11).

﴿قُلْ هَلْ يَسْتَوِى ٱلَّذِينَ يَعْلَمُونَ وَٱلَّذِينَ لَا يَعْلَمُونَ ۗ إِنَّمَا يَتَذَكَّرُ أُو۟لُوا۟ ٱلْأَلْبَٰبِ﴾ [الزمر: ٩]

﴿***Háy nói đi (Muhammad): Phải chăng những người hiểu biết và những người thiếu hiểu biết lại ngang bằng nhau ư? Quả thật, chỉ có những người thông hiểu mới thấu hiểu được (lời khuyến cáo này).***﴾ (Chương 39 - Azzumar, câu 9).

Quả thật, Islam rất quý trọng kiến thức, nó đã cho những người có kiến thức ân phúc và địa vị cao hơn những người ít hiểu biết, bao gồm những người chỉ biết thờ phượng và hành đạo. Nabi Muhammad nói:

«**فَضْلُ الْعَالِمِ عَلَى الْعَابِدِ كَفَضْلِى عَلَى أَدْنَاكُمْ، إِنَّ اللهَ وَمَلاَئِكَتَهُ وَأَهْلَ السَّمَوَاتِ وَالأَرْضِ حَتَّى النَّمْلَةَ فِى جُحْرِهَا وَحَتَّى الْحُوتَ لَيُصَلُّونَ عَلَى مُعَلِّمِ النَّاسِ الْخَيْرَ**». (أخرجه الترمذي ح(٢٦٨٥)).

“Ân phúc của người có kiến thức hơn người hành đạo giống như ân phúc của Ta và người gần nhất với ta trong các ngươi. Quả thật, các thiên thần, và tất cả mọi tạo vật trong các tầng trời và trái đất, ngay cả con kiến trong tổ của nó, và ngay cả cá voi, tất cả đều cầu xin phúc lành cho truyền dạy kiến thức cho nhân loại.” *(Tirmizhi: Hadith (2685)).*

Còn khi nào những người Muslim luôn nắm lấy tôn giáo của họ và tuân thủ theo các giáo luật của nó thì họ sẽ là cộng đồng đi đầu trên thế gian và họ sẽ mang ngọn đuốc cho kiến thức và văn minh, và họ sẽ là những người của nền văn minh độc đáo. Chỉ cần đưa ra một số nhận định của một số các nhà khoa học có đầu óc công bằng và sáng tạo. Quả thật, những lời nói của họ được ghi chép đều có sự ảnh hưởng của nền văn minh Islam và họ là những nhân chứng công bằng về các tác động của nền văn minh Islam.

Tiến sĩ Lynn Paul Stanley nói trong cuốn sách của ông có tựa đề "Lịch sử thế giới": "*Đã không xảy ra trong lịch sử nền văn minh nào đạt được sự huy hoàng rực rở hơn nền văn hóa bất chợt xảy ra trong khắp thế giới Islam, tất cả người Muslim, từ vị thủ lĩnh cho đến kẻ lao động sản xuất dường như đều có sự quan tâm đến kiến thức và khát khao đi du lịch, và đó là điều tiến bộ nhất mà Islam đã mang đến.*" (*"Họ nói về Islam" (396)*).

Nhà sử học Jolliver Costello nói thêm trong cuốn sách của ông "Luật pháp của lịch sử": "*Sự tiến bộ của người Ả Rập sau khi Nhà tiên tri qua đời thật là vĩ đại, nó đã tiến triển rất nhanh và đó là thời gian sẵn sàng cho sự lan đi của Islam. Nền văn minh Islam đã hình thành và phát triển thật ấn tượng và đáng kinh ngạc, nó có mặt ở khắp mọi nơi bởi những cuộc chinh phục thông minh kỳ lạ, dấu tích của nó đã xuất hiện trong nghệ thuật, văn học, thơ ca và khoa học. Và người Ả Rập đã nắm vững trong tay họ trong suốt nhiều thế kỷ ngọn đuốc của ánh sáng và trí tuệ, và họ là biểu tượng cho mọi kiến thức của nhân loại ... họ đã trở thành bậc thầy của tư tưởng, sáng tạo và phát minh, không phải bằng lý thuyết, mà những gì tiến bộ của họ là phương pháp khoa học được áp dụng mang lại hiệu quả thực tế và đạt được mục tiêu thiết thực, tuy nền văn minh Ả Rập chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn ngủi nhưng nó là ấn tượng đáng kinh ngạc, và chúng ta chỉ có thể bày tỏ sự tiếc nuối cho sự biến mất của nó.*" (*"Họ nói về Islam" (389)*).

Nếu tình hình của người Islam trong quá khứ là như thế, vậy thì do đâu mà cộng đồng Islam lại bị phai mờ đi những hình ảnh tốt đẹp? Và tại sao ngày hôm nay nó lại lùi về phía sau?

Quả thật, những gì chúng ta đang chứng kiến về một nền văn minh Islam yếu kém của ngày hôm nay có liên quan đến hai yếu tố:

Yếu tố đầu tiên đó là những người Muslim đã rời xa tôn giáo của họ, tôn giáo đã từng được châu Âu vay mượn để làm chuyển đổi tình thế. Nếu chúng ta muốn phục hồi lại nó thì điều đó sẽ không bao giờ thành hiện thực trừ phi chúng ta phải trở về với tôn giáo của chúng ta, chúng ta phải tách biệt giữa tình hình của chúng ta và tình hình của họ để tìm ra sự khác biệt giữa các đặc điểm tôn giáo.

Và yếu tố thứ hai cũng góp phần làm suy giảm tình hình của cộng đồng Islam, đó là bị chủ nghĩa thực dân phương Tây xâm lược và cai trị trong nhiều thập kỷ. Điều đó đã để lại trong cộng đồng Islam những dư âm mà những thế hệ sau khó mà thay đổi chúng.

Và một trong những khía cạnh làm cho những người Muslim có thực trạng như ngày hôm nay là sự bất đồng, mâu thuẫn lẫn nhau giữa họ, thậm chí là đánh nhau giữa các nhóm, các phái bởi tư tưởng và sự đổi mới, và thêm nữa là họ đã trái lệnh Thượng Đế của họ khi Ngài bảo họ phải đoàn kết và cùng giữ lấy sợi dây của Allah.

﴿وَٱعۡتَصِمُواْ بِحَبۡلِ ٱللَّهِ جَمِيعٗا وَلَا تَفَرَّقُواْۚ﴾ [آل عمران: ١٠٣]

﴾***Các ngươi hãy cùng nhau nắm lấy sợi dây (Islam) mà Allah đã giăng ra cho các ngươi và chớ đừng chia rẽ nhau***﴿ (Chương 3 - Ali ‘Imran, câu 103).

Và họ cũng đã làm trái lệnh Ngài khi Ngài kêu gọi họ đến sự thống nhất một cộng đồng duy nhất trong tôn thờ một mình Allah.

﴿وَإِنَّ هَٰذِهِۦٓ أُمَّتُكُمۡ أُمَّةٗ وَٰحِدَةٗ وَأَنَا۠ رَبُّكُمۡ فَٱتَّقُونِ﴾ [المؤمنون: ٥٢]

﴾***Và quả thật, cộng đồng này của các ngươi là một cộng đồng duy nhất, và TA là Thượng Đế của các ngươi. Do đó, hãy kính sợ TA.***﴿ (Chương 23 - Al-Mu’minun, câu 52).

Việc mâu thuẫn và không đoàn kết của những người Muslim do nhiều nguyên do khác nhau, nhưng nguyên do quan trọng nhất đó là sự phân chia thành các hệ phái, nhưng nhiều hệ phái Islam mâu thuẫn nhau đã không làm ảnh hưởng đến tính hợp nhất của những người Muslim trong suốt lịch sử của họ giống như tình hình quan hệ giữa hệ phái Sunnah và không phải Sunnah, hoặc giữa những người theo bốn trường phái giáo lý lớn.

Quả thật, những người Muslim khi họ phân chia nhau, họ không phân chia nhau bởi nguyên nhân mâu thuẫn xung quanh giáo lý căn bản của tôn giáo, và đây là những gì mà các giáo phái được công nhận đều không vi phạm. Bởi thế, tất cả họ đều tin tưởng Allah, Đấng duy nhất, tin vào thuộc tính của Ngài, các Kinh sách của Ngài và các vị Nabi của Ngài, tin vào các nền tảng giáo lý và các trụ cột của tôn giáo, và sự bất đồng và

mâu thuẫn của họ là ở những gì xa vời với căn bản của tôn giáo. Như vậy, sự mâu thuẫn của phái Sunnah (Sunni) và Asshi'ah (Si-ai) - một sự mâu thuẫn đang diễn ra quyết liệt và dữ dội giữa những người Muslim ngày ngay - chỉ là sự mâu thuẫn xoay quanh vấn đề người xứng đáng kế vị Khalifah (chức Thủ lĩnh) sau Nabi ﷺ. Và đây thực chất là sự mâu thuẫn chính trị trong lịch sử không liên can đến các căn nguyên của tôn giáo.

Và việc phân chia của những người Muslim cũng là điều đã được Allah định sẵn của cho các cộng đồng, trong đó, nói lên sự chân thật về sứ mạng Nabi của Nabi ﷺ chúng ta khi Người nói:

«افْتَرَقَتِ الْيَهُودُ عَلَى إِحْدَى وَسَبْعِينَ فِرْقَةً فَوَاحِدَةٌ فِى الْجَنَّةِ وَسَبْعُونَ فِى النَّارِ وَافْتَرَقَتِ النَّصَارَى عَلَى ثِنْتَيْنِ وَسَبْعِينَ فِرْقَةً فَإِحْدَى وَسَبْعُونَ فِى النَّارِ وَوَاحِدَةٌ فِى الْجَنَّةِ وَالَّذِى نَفْسُ مُحَمَّدٍ بِيَدِهِ لَتَفْتَرِقَنَّ أُمَّتِى عَلَى ثَلاَثٍ وَسَبْعِينَ فِرْقَةً فَوَاحِدَةٌ فِى الْجَنَّةِ وَثِنْتَانِ وَسَبْعُونَ فِى النَّارِ». قِيلَ يَا رَسُولَ اللهِ مَنْ هُمْ قَالَ «الْجَمَاعَةُ». (أخرجه ابن ماجه ح (٣٩٩٢)).

"Những người Do thái phân chia thành bay mươi mốt nhóm, chỉ một nhóm được vào Thiên Đàng còn bảy mươi nhóm kia vào Hỏa ngục; Những người Thiên Chúa giáo phân chia thành bảy mươi hai nhóm, bảy mươi mốt nhóm vào Hỏa ngục và chỉ có một nhóm vào Thiên Đàng; và Ta thề bởi Đấng nắm lấy linh hồn Muhammad rằng cộng đồng của Ta sẽ phân thành bảy mướí ba nhóm nhưng chỉ có một nhóm duy nhất vào Thiên Đàng còn bảy mươi hai nhóm còn lại sẽ vào Hỏa ngục." Có lời hỏi: Thưa Thiên sứ của Allah, họ (nhóm người được vào Thiên Đàng) là ai? Người bảo: Aljama'ah (những người theo Qur'an và Sunnah của Người). *(Ibnu Ma-jah: Hadith (3992)).*

Như vậy, việc phân chia cũng là một sự kế thừa từ các cộng đồng trước đây, và sự mâu thuẫn và hận thù nhau của một số trong cộng đồng chúng ta là điều dẫn đến sự rời xa chỉ đạo của Islam để đến với những con đường sai lệch và vô đức tin. Nabi ﷺ nói:

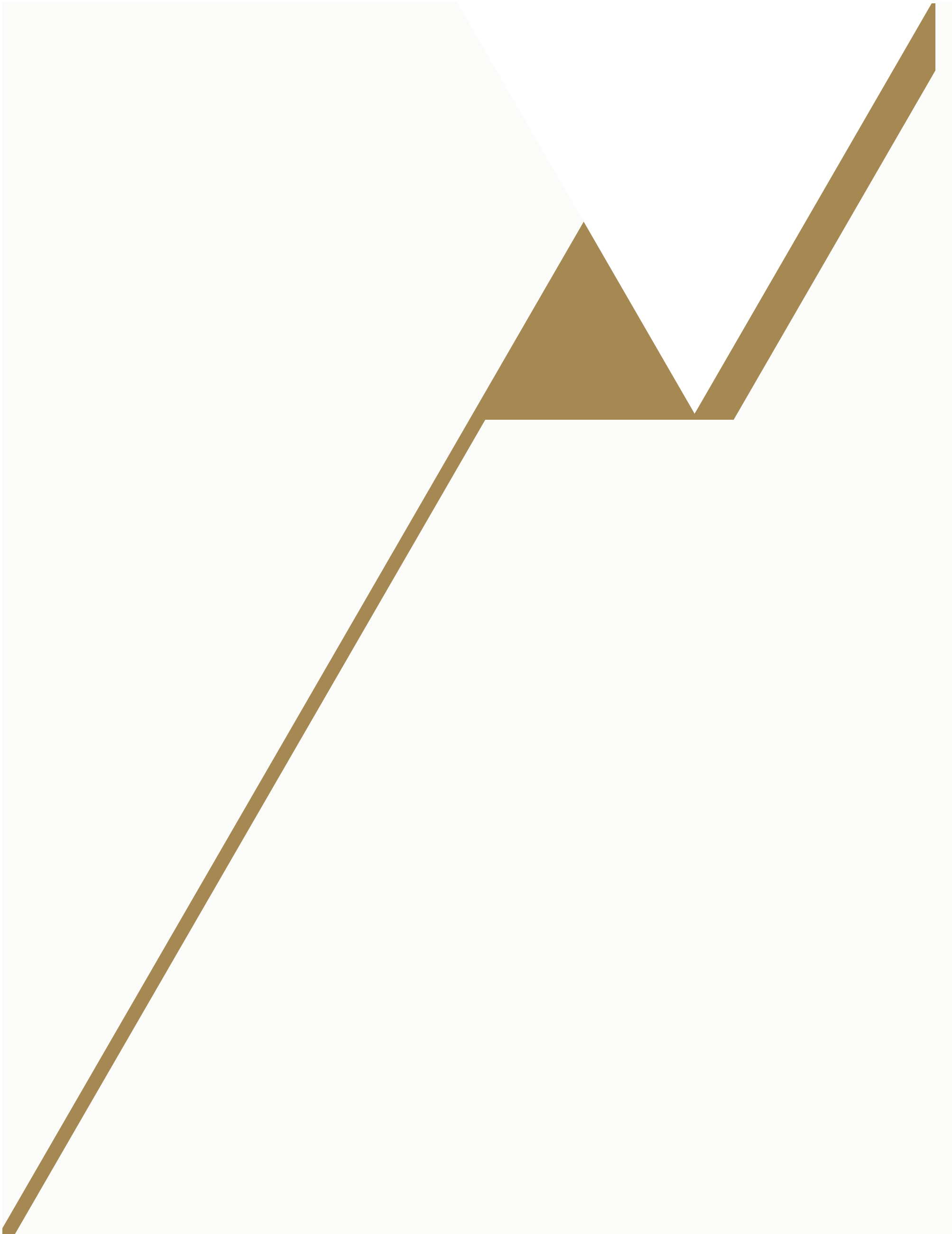
«فَإِنَّ دِمَاءَكُمْ وَأَمْوَالَكُمْ عَلَيْكُمْ حَرَامٌ، كَحُرْمَةِ يَوْمِكُمْ هَذَا، فِى شَهْرِكُمْ هَذَا، فِى بَلَدِكُمْ هَذَا، إِلَى يَوْمِ تَلْقَوْنَ رَبَّكُمْ... فَلاَ تَرْجِعُوا بَعْدِى كُفَّارًا يَضْرِبُ بَعْضُكُمْ رِقَابَ بَعْضٍ». (أخرجه البخاري ح (١٧٤١)، ومسلم ح (١٦٧٩)).

"Quả thật, sinh mạng và tài sản của các người là thứ bị nghiêm cấm

xâm phạm như sự nghiêm cấm của ngày này, tháng này và xứ xở này của các người cho đến ngay các người gặp lại Thượng Đế của các người ... Các người chớ trở lại với sự vô đức tin sau thời của Ta mà đánh vào cổ của nhau." *(Albukhari: Hadith (1741), Muslim: Hadith (1679)).*

Quả thật, tình trạng hiện nay của những người Muslim sẽ không thể cải thiện trừ phi nó được cải thiện như trong quá khứ của nó. Quả thật, Islam là tôn giáo đã làm những người Ả Rập và những người khác thành một cộng đồng duy nhất, và đã chuyển họ từ một cộng đồng dốt nát và ngu muội thành một cồng đồng dẫn đầu cho nền văn minh nhân loại trong tám thế kỷ.

Và sự cân bằng trong các nguyên tắc và khái niệm của Islam là điều mà những người có trí thức vẫn mãi còn nghiên cứu và tìm hiểu bởi tất cả sự cao quý, thiêng liêng và văn minh đều nằm trong việc duy trì và gìn giữ Islam, còn việc xuất hiện sự chia rẻ và mâu thuẫn là kết quả của sự rời xa Islam. Do đó, điều tốt nhất là chúng hãy nhanh chóng quay về với Islam và giữ lấy sự chỉ đạo của nó.



LỜI KẾT

Như vậy, sự thật đã được trình bày rõ ràng một cách công bằng. Do đó, người nào đón nhận món quà chân lý từ Allah thì Ngài sẽ mở rộng tấm lòng của y với Islam.

﴿أَفَمَن شَرَحَ ٱللَّهُ صَدۡرَهُۥ لِلۡإِسۡلَٰمِ فَهُوَ عَلَىٰ نُورٖ مِّن رَّبِّهِۦۚ فَوَيۡلٞ لِّلۡقَٰسِيَةِ قُلُوبُهُم مِّن ذِكۡرِ ٱللَّهِۚ أُوْلَٰٓئِكَ فِي ضَلَٰلٖ مُّبِينٍ﴾ [الزمر: ٢٢]

﴿***Phải chăng một người được Allah mở rộng tấm lòng để tiếp thu Islam, rồi bước theo ánh sáng của Thượng Đế của y giống với một người không có đức tin ư? Thật khốn khổ cho những ai mà tấm lòng đã trở thành chai cứng trước Lời nhắc nhở của Allah. Những người đó thực sự là những người đang trong lầm lạc.***﴾ (Chương 39 - Azzumar, câu 22).

Điều gì ngăn cản một người gia nhập Islam, chẳng lẽ đó là một sự nhục nhã đối với y khi y thờ phượng Allah duy nhất ư hay đó là một sự nhục nhã khi y đi theo tôn giáo được các vị Nabi mang đến và được Allah hài lòng?

Còn chúng ta thì sao - trong thế kỷ 21 - chúng ta thích kế thừa từ ông cha mà bỏ đi cái chân ly đích thực luôn được trí tuệ tin tưởng?

Quả thật, đã có nhiều con người khôn ngoan và hiểu biết đã nhanh chóng tiếp nhận chân lý một khi nó đến vơi họ. Tiêu biểu như Đức Vua của Alhabasah, Al-Najashi khi được các vị Sahabah phân trần về Islam thì ông nói: *Này hỡi các linh mục và tu sĩ, những gì những người này nói thật không khác với những gì mà các ngươi nói về con trai của Maryam (Nabi Ysa (Giê-su)). Xin hân hạnh đón tiếp các người và người mà các người nói đến (Muhammad). Quả thật, Ta chứng nhận Người là Thiên sứ của Allah, là người được Nabi Ysa con trai của Maryam báo trước về sự xuất hiện của y. Giá như ta không phải gánh vác giang sơn này thì chắc chắn ta sẽ đến với Người để xách dép cho Người. (Abu Dawood: Hadith (3205), Ahmad: Hadith (4836), và Ibnu Abi Shaybah: Hadith (36640)).*

Đã có bao nhiêu trái tim con người được Islam soi sáng, Allah đã đưa họ từ cuộc sống bất an và đau khổ đến với cuộc sống hạnh phúc và an lành ở Đời sau, nhưng cũng lại có biết bao nhiêu con người phải sống trong sự eo hẹp của cuộc đời trần gian rồi sau đó lại bị một hình phạt khổ ải ở Đời sau.

﴿فَمَن يُرِدِ ٱللَّهُ أَن يَهۡدِيَهُۥ يَشۡرَحۡ صَدۡرَهُۥ لِلۡإِسۡلَٰمِۖ وَمَن يُرِدۡ أَن يُضِلَّهُۥ يَجۡعَلۡ صَدۡرَهُۥ ضَيِّقًا حَرَجٗا كَأَنَّمَا يَصَّعَّدُ فِي ٱلسَّمَآءِۚ كَذَٰلِكَ يَجۡعَلُ ٱللَّهُ ٱلرِّجۡسَ عَلَى ٱلَّذِينَ لَا يُؤۡمِنُونَ﴾ [الأنعام: ١٢٥]

﴿Bởi thế, ai là người mà Allah muốn hướng dẫn thì sẽ được mở tấm lòng để đến với Islam. Và ai là người mà Allah đánh lạc hướng thì Ngài sẽ thu hẹp tấm lòng của y, chật chội đến mức y có cảm giác như đang đi lên trời. Allah đặt sự ô uế lên những kẻ không tin tưởng đúng như thế.﴾ (Chương 6 - Al-An'am, câu 125).

Quả thật Islam đã mang đến chân lý, bằng chứng minh bạch và rõ ràng phủ đầy khắp hành tinh. Và theo số liệu nghiên cứu và thống kê thì nó là một tôn giáo có tỷ lệ lan tràn và phổ biến rộng rãi nhất so với các tôn giáo khác mặc dù nhìn chung sự yếu kém vẫn ám ảnh cộng đồng Islam, và mặc dù Islam luôn phải đối mặt với sự vu khống cáo buộc bởi các trang truyền thông, các kênh truyền hình và những phương tiện truyền thông khác. Và tất cả điều này được xác thực qua lời phán của Allah:

﴿يُرِيدُونَ أَن يُطۡفِـُٔواْ نُورَ ٱللَّهِ بِأَفۡوَٰهِهِمۡ وَيَأۡبَى ٱللَّهُ إِلَّآ أَن يُتِمَّ نُورَهُۥ وَلَوۡ كَرِهَ ٱلۡكَٰفِرُونَ﴾

[التوبة: ٣٢]

﴿Họ muốn dập tắt Ánh sáng của Allah bằng miệng lưỡi của họ nhưng Allah không chấp thuận, ngược lại Ngài muốn hoàn chỉnh Ánh sáng của Ngài mặc dù những kẻ không có đức tin luôn căm ghét điều đó.﴾ (Chương 9 - Attawbah, câu 32).

Và tiến sĩ Luật Nazmi Luke nói về Nabi ﷺ: "*Tôi cảm thấy bức xúc trước quan điểm không công bằng của nhiều nhà đông phương học cũng như những thành phần khác về vị Thiên sứ người Ả Rập. Thật ra khi tôi dùng trí óc của mình để nhận định tôi thấy chỉ toàn là điều tốt đẹp ở nơi ông ta .. bởi chưa từng có những con người hợp thành một thể thống nhất như trong thời của ông, và ông là người hội tụ những*

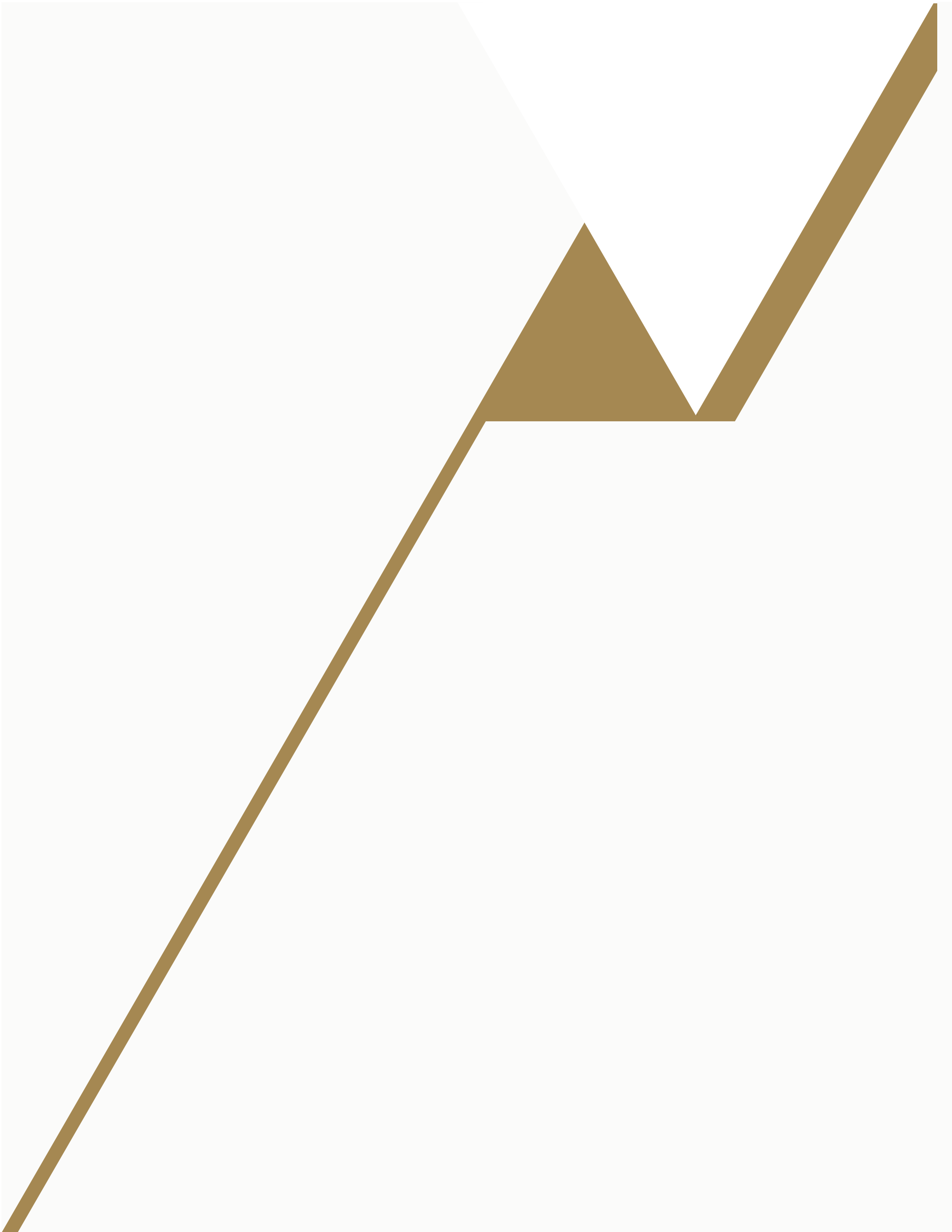
ân phúc tốt đẹp của các vị Thiên sứ, ông là vị anh hùng xuất chúng. Do đó, nói một cách công bằng rằng ông ta xứng đáng được tôn vinh". *("Muhammad, Bức thông điệp và Sứ mạng Thiên sứ" (28)*).

Quả thật, nhân loại ngày nay cần phải trở thành người Islam, nếu như họ muôn thoát khỏi những vấn đề nguy cấp của thời đại, bởi Islam một mình nó đủ giải quyết và điều trị những căn bệnh tinh thần và xã hội của chúng ta, Islam một mình nó sẽ làm giảm tỷ lệ tự tử, và những người tuyệt vọng, bất lực trong khốn cùng sẽ hồi sinh lại trở về với cuộc sống tươi đẹp và tràn đầy hy vọng dưới bóng mát của Islam.

Ông Douglas Arthur nói: "*Nếu Islam được hiển thị tốt đẹp trong nhân loại thì chắc chắn sẽ có thể giải quyết mọi vấn đề của cuộc sống, có thể đáp ứng các nhu cầu xã hội, tinh thần và chính trị cho những ai đang sống dưới cái bóng của chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản đều được như nhau. Quả thật, cả hai hệ thống chủ nghĩa này đều thất bại trong việc giải quyết các vấn đề con người. Còn Islam, nó sẽ mang lại hòa bình, niềm hy vọng, và sự hướng dẫn cho những người thoái chí và mất phương hướng. Như vậy, Islam có tiềm năng lớn nhất để hiện đại hóa thế giới này và huy động các tiềm năng con người để đạt được mức cao nhất trong sản xuất và hiệu quả.*" *("Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel (443)*).

Riêng nhà văn Ấn Độ Kovha Lal Gaba lại nói trong cuốn sách của ông có tựa đề: "Vị thiên sứ của vùng Sa mạc": "*Islam với sự bao la của nó có thể đáp ứng tất cả nhu cầu của con người trong thời đại hiện nay. Bởi không có một tôn giáo nào giống như Islam có thể cung cấp các giải pháp thành công nhất cho các trở ngại và các vấn đề đương đại. Chẳng hạn như những gì thế giới thực sự cần đến nó cho ngày hôm nay là tình huynh đệ và bình đẳng, và tất cả những đức tính này không ai có thể kết hợp được chúng ngoại trừ tôn giáo Islam bởi vì Islam không có sự phân biệt hơn kém giữa con người mà chỉ dựa trên cơ sở công việc và lòng tốt.*" *("Họ nói về Islam" (450)*).

Cuối cùng, chúng tôi không có gì khác ngoài việc xin lặp lại lời nói chân thành của nhà văn Đức Johann Goethe: "*Nếu những điều này thực sự là Islam, chẳng phải tất cả chúng ta nên là những người Muslim hay sao?*". *("Họ nói về Islam" (147)*).



CÁC NGUỒN TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Kinh Qur'an
- Kinh Thánh: Phiên bản của văn phòng Kinh Thánh tại Trung Đông.
- "Trình độ khoa học của Qur'an" của học giả Jalal Addin Assuyuti, xác thực: Muhammad Abu Al-Fadhl Ibrahim, Thư viện Al-'Asriyah, Siđôn, 1408 lịch Hijr.
- Tập hợp các Hadith Sahih (Sunan Tirmizhi), của học giả Muhammad bin Surah Attirmizhi, xác thực: Ahmad Shakir, Makkah Mukarramah, Thư viện Faisaliyah.
- "Các đặc điểm chung của Islam" của Yusuf Al-Qardhawi, phiên bản 4, Cairo, Thư viện Wahibah, 1409 lịch Hijr.
- "Zadul Masir" về kiến thức Tafseer của học giả Jamal Addin Abdurrahman bin Ali Aljawzi, thư viện Islam ấn loát và phát hành.
- Bộ Sahih của Muhammad Nasir Addin Albani, Riyadh, thư viện Alma'arif.
- Sunan Ibnu Ma-jah, Abu Abdullah Muhammad bin Yazid Alqazwayni. Oman.
- Sunan Abu Dawood, Abu Dawood người Sijistani, thư viện Darul-Hadith, 1391 lịch Hijr.
- Sunan Annasa-i, Abu Adarrahman Ahmad bin Shu'aib Annasa-i, xác thực: Abdul Fatah Abu Guddah, phiên bản 2, văn phòng ấn loát Islam, 1406 lịch Hijr.
- Sahih Albukhari, Muhammad bin Ismael Albukhari, hệ thống câu chữ và số: Muhammad Fu'ad Abdul Baqi; Fathul Bari giải thích Sahih Albukhari của học giả Ibnu Hajar Al-'Asqala-ni, phiên bản 2, Cairo, thư viện Arrayyan về Di sản, 1407 lịch Hijr.

- Sahih Attarghib Wattarhib, Muhammad Nasir Addin Albani, phiên bản 5, thủ đô Riyadh, thư viện Al-Ma'arif.
- Sahih Muslim, Muslim bin Al-Hajaj Alqushayri, số và hệ thống các dấu: Muhammad Fu'ad Albaqi, thư viện Ihya' Atturath Al'arabi, Beirut.
- "Họ nói về Islam" của 'Imad Addin Khaleel, do Hội thanh niên Muslim thế giới xuất bản, 1412 lịch Hijr.
- "Câu chuyện của nền văn minh" của Wall Durant, chuyển dịch: Muhammad Badran, phiên bản 2, do Ban viết, dịch và tuyên truyền xuất bản, 1964 Tây lịch.
- "Muhammad, bức thông điệp và sứ mạng Thiên sứ" của Nazmi luke, phiên bản 2, do văn phòng sách Ả Rập xuất bản, 1959 Tây lịch.
- "Bước đầu nghiên cứu luật Shari'ah" của Abdul Hakim Zaidan, phiên bản 5, do trường Đại học Baghdad, 1396 lịch Hijr.
- "Các quyển Kinh Qur'an" của Abu Bakr bin Abu Dawood người Sijistani, xác thực: Muheb Addin Abdul Assubhan Wa-'izh, phiên bản 2, văn phòng Daru Albasha-ir Al-Islamiyah, 1423 lịch Hijr.

المكتب التعاوني للدعوة وتوعية الجاليات بالربوة

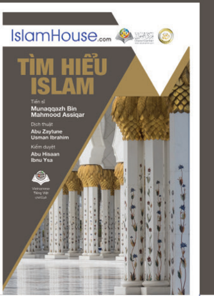
هاتف: ٩٦٦١١٤٤٥٤٩٠٠+ فاكس: ٩٦٦١١٤٩٧٠١٢٦+ ص ب: ٢٩٤٦٥ الرياض: ١١٤٥٧

ISLAMIC PROPAGATION OFFICE IN RABWAH

P.O.BOX 29465 RIYADH 11457 TEL: +966 11 4454900 FAX: +966 11 4970126

TÌM HIỂU ISLAM

Quyển sách giới thiệu về Islam với cái nhìn tổng thể. Nội dung quyển sách là sự phân tích rõ ràng và sâu sắc về những giá trị và chân lý của Islam. Trong đó tác giả cũng có những lời lẽ phản hồi những cáo buộc và vu khống không đúng của dư luận về Islam. Đây là quyển sách hữu ích và giá trị cho những ai muốn tìm hiểu sự thật về Islam.



IslamHouse.com
Osoul Center
www.osoulcenter.com
Rabwah